VÕ VĂN CHI

TRẦN HỢP · TRỊNH MINH TÂN

BONSAI

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT

VÕ VĂN CHI - TRẦN HỢP - TRỊNH MINH TÂN

BONSAI

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT

- 1993-

BONSAI

Thú vui thưởng ngoạn * Các dáng * Các bộ phận * Cách nhân giống * Uốn sửa * Tạo dáng * Trồng trọt * Chăm sóc * Chọn lựa và trưng bày * Các loài cây cỏ thích hợp cho bonsai*

VÕ VĂN CHI
Phó tiến sĩ Sinh học, Chủ biên
TRẦN HỢP
Phó tiến sĩ Sinh học
TRỊNH MINH TÂN
Nghệ nhân Bonsai và cây cảnh

LỜI NÓI ĐẦU

Ở Phương Đông, quan hệ giữa con người và cây cỏ thiên nhiên xuất phát từ một truyền thống triết lý sâu xa đã đi vào tâm thức của mọi người rằng con người vốn là kẻ cư ngụ trong căn nhà lớn của vũ trụ, từ đó trong cố gắng vươn tới niềm hạnh phúc về tinh thần, con người luôn luôn biểu hiện sự khát khao tìm về nơi ăn chốn ở nguyên khởi của mình, nơi thực sự nó đã được sinh ra.

Việc thu nhỏ một góc thiên nhiên vào tầm mắt con người là việc đem cây vào trồng trong chậu. Một cây cổ thụ tượng trưng cho thiên nhiên đem trồng (tài, sai) trong một cái chậu (bồn, bon), sự việc đó đã có cách đây khoảng 1500 năm.

Bonsai hay cây trồng trong chậu là một bộ môn nghệ thuật được sinh ra ở Trung Quốc và được đại chúng hóa ở Nhật Bản, không những chỉ truyền bá sang các nước châu Á mà còn chinh phục nhiều nước châu Âu và một số nước châu Mỹ bởi vẻ đẹp và tính độc đáo của chúng.

Người ta xem bonsai như là những tác phẩm nghệ thuật sống. Nghệ nhân tạo cảnh bonsai, ngoài tâm hồn nghệ sĩ và tài khéo léo của nhà điêu khắc, còn có sự hiểu biết khá đầy đủ về cách trồng cây. Họ cần hiểu về cách sinh trưởng, phát triển, nhu cầu sinh lý của từng loại cây... để có thể tạo giống, uốn sửa, tạo dáng và chăm sóc cho cây vẫn giữ được vẻ tươi tốt như ngoài thiên nhiên, lại có vẻ đẹp riêng biệt đầy quyến rũ của từng kiểu dáng, của từng loại cây.

Là cây trồng trong chậu, nhưng bonsai được thu nhỏ lại về kích thước và thể tích mà vẫn mang dáng dấp của cây thực mọc trong thiên nhiên.

Sự sai khác giữa cây cảnh và bonsai ở chỗ, nếu như cây cảnh được trồng để thưởng thức vẻ đẹp của hoa, quả và lá hay tạo dáng theo những hình thù thú vật theo ý muốn của con người, thì bonsai được tạo nên bằng cách mô phỏng thiên nhiên mà không làm biến dạng thái quá và còn là đối tượng thưởng thức vẻ đẹp trong tổng thể hài hòa giữa cây và chậu.

Một cây bonsai có giá trị thực sự, dù được thực hiện dưới hình thức hay triết lý nào, cũng có một ảnh hưởng sâu xa trên tâm hồn con người cùng với sự hòa hợp các vẻ đẹp của thiên nhiên để nói lên cuộc sống trong trời đất bao la này và lòng tôn trọng thiên nhiên của con người.

Khi ngắm cây và thưởng ngoạn vẻ đẹp của cây, con người có thể tạo cho mình những giây phút thanh thản, bớt đi sự căng thẳng sau ngày làm việc, quên đi những ưu phiền trong cuộc sống. Đối với người khác, bonsai là nhu cầu cần thiết cho việc làm vườn, với một số khác, nó tạo ra sự sáng tạo nghệ thuật, với những người khác nữa, nó lại là người bạn đồng hành thủy chung.

Như vậy, thì thú vui cây cảnh đã trở thành một nhu cầu cho tất cả những ai có lòng yêu thiên nhiên, tìm tòi những vẻ đẹp của thiên nhiên, học tập nghệ thuật từ trong thiên nhiên. Bonsai mang lại cho con người hình ảnh của thiên nhiên thu nhỏ vào trong tầm mắt. Nó không những là vật giải trí mà cũng là vật trang trí trong nhà, trong vườn, nơi hiên nhà, mang lại niềm vui cho con người trong cuộc sống.

Việc trồng cây trong chậu ở Việt Nam, tuy đã có truyền thống, nhưng vì nhiều lẽ mà việc phổ biến chưa thật sâu rộng như ở Nhật Bản. Nghệ nhân trồng cây cảnh ở nước ta ở đâu cũng có, từ những thành phố lớn như Hà Nội, Hải Phòng, đến Huế, Đà Nẵng rồi thành phố Hồ Chí Minh, cho đến các tỉnh khác ở phía Bắc cũng như ở phía Nam. Nhiều cơ sở nuôi trồng bonsai nghệ thuật và bonsai xuất khẩu đã trở thành nổi tiếng. Chúng ta có khách hàng tận Pháp, Ý, Tiệp Khắc, Hunggari, một số nước Nam Mỹ và một số nước châu Á như Xinhgapo, Hồng Kông, đảo Đài Loan. Chúng ta cũng có nhiều loại cây để trồng thành bonsai như cần thăng, kim quít, si, sộp, sanh, gừa, sam, sơn liễu, sơn trà, chân chim, thông, phi lao, mai chiếu thủy....

Việc học tập về kỹ thuật bonsai, về nghệ thuật độc đáo này cũng đã được tổ chức ở nhiều nơi. Số người quan tâm đến bonsai ngày càng nhiều.

Để đáp ứng lòng mong mỏi của nhiều người yêu thích bonsai cần có sách để đọc, để hiểu, để làm, chúng tôi mạnh dạn biên soạn cuốn sách này nhằm trình bày những vấn đề cơ bản nhất từ những kiểu dáng, những bộ phận hình thành bonsai đến trồng trọt, uốn sửa, tạo dáng, chăm sóc, cùng với những loài cây cỏ của nước ta thích hợp với

việc tạo ra bonsai. Với những hiểu biết cơ bản đó, những ai mới bắt đầu trồng và thưởng thức bonsai có thể có cơ sở làm quen với bộ môn nghệ thuật đang được phổ biến rộng rãi hiện nay ở nhiều nước trên thế giới.

Trong cuốn sách này, các sơ đồ đều được trích từ nhiều nguồn tham khảo, còn các ảnh chụp đều do chúng tôi thực hiện dựa trên những bonsai Việt Nam được lưu giữ tại cơ sở bonsai, cây cảnh Minh Tân và một số nơi khác tại thành phố Hồ Chí Minh và Đà Lạt, Tiền Giang...

Chúng tôi đặc biệt cảm ơn Công ty phong lan xuất khẩu, Hội hoa lan cây cảnh thành phố Hồ Chí Minh, cùng các ông Nguyễn Văn Dể, Trương Thìn, Thiếu Bảo, Trương Đấu, Sơn Nam và nhiều nghệ nhân đã cung cấp cho chúng tôi những tư liệu cần thiết và khuyến khích chúng tôi biên soạn cuốn sách nhằm đáp ứng đòi hỏi của các bạn quan tâm đến bonsai.

Do thiếu nhiều tài liệu và thiếu nhiều kinh nghiệm thực tế, cuốn sách không thể tránh khỏi thiếu sót, chúng tôi mong nhận được những ý kiến xây dựng của bạn đọc để chỉnh lý cho lần xuất bản sau.

CÁC TÁC GIẢ

BONSAI LÀ GÌ ?

Một truyền thuyết Trung Hoa kể rằng một nhà thơ và viên chức nghỉ hưu Guen Ming vào thế kỷ thứ IV sau Công nguyên, đã tiến hành trồng cây cúc hoa vào chậu rồi mang vào đặt trong hiên nhà. Có thể chắc chắn rằng đó là khởi đầu của việc trồng cây trong chậu, mà sau đó 200 năm đã khai sinh ra một nghệ thuật mới : nghệ thuật bonsai. Người ta cũng có thể quan sát trên các tranh vẽ đời nhà Đường (618-906) những cây thông, cây bách, cây mơ, cây tre, cây chanh châu trồng trong các chậu. Từ đó, bonsai đã thuộc về nền văn minh Trung Hoa và tồn tại đến ngày nay ở hầu khắp châu Á.

Người Trung Hoa đã cố gắng tạo nên những phong cảnh thu gọn, cho ta ý niệm về sự bao la và gợi lên các vùng khác nhau của Trung Quốc. Sự cân đối hài hòa của các cây cối được thu gọn là những tiêu chuẩn chính của nghệ thuật này, ban đầu được dành cho giới quý tộc. Nhưng rồi các nhà sư Phật giáo đã truyền bá hình ảnh của bonsai ra khắp châu Á và chủ yếu là qua Nhật Bản giữa thế kỷ thứ XII và XIV. Tại Nhật Bản, bonsai vẫn là đặc quyền của giới thượng lưu cho mãi tới thế kỷ XIX. Nhưng chính tại Nhật Bản, nơi mà nghệ thuật tạo ra những cây gỗ nhỏ theo mô hình của những cây lớn, được hoàn thiện đần qua nhiều thế kỷ, mà có thuật ngữ bonsai, và nghệ thuật bonsai với những quy luật rõ ràng chính xác như trong thi ca. Về chữ viết, Bon, tức chữ "bồn" , có nghĩa là cái chậu thấp ; và "sai", tức chữ "tai" , có nghĩa là trồng trọt ; cũng có người gọi là "tai" tức là cây cỏ. Theo ngữ nghĩa, thì bonsai là cây trồng trong chậu ; ở Trung Quốc, người ta dịch bonsai là bồn cảnh . Người Anh gọi là "a tree in a pot", người Pháp gọi nó là "un plant en pot" , "arbre cultivé en pot", "arbre cultivé sur un plateau". Chiều cao của bonsai được giới hạn trong khoảng giữa 20 và 70cm. Có người gọi bonsai là cây cảnh thu gọn, cây cảnh thu nhỏ, cây kiểng lùn, như thế chưa nói hết vai trò của chậu. Đúng ra bonsai là cây trồng trong chậu cạn, cây cổ thụ trồng chậu.

Ở Trung Quốc, có 2 trường phái chơi bonsai : trường phái phía Bắc và trường phái phía Nam. Trường phái sau này hướng tới một kiểu cách kỳ cục với việc sử dụng thái quá công việc trồng cây trên đá. Người Trung Hoa ưa chuộng những đề tài gợi lên hình dạng của một con vật hay một loài chim..., điều đó đã ảnh hưởng đến việc lựa chọn

cây và cả việc thực hiện trên cây. Tuy nhiên, người ta cũng thấy những dạng điển hình mô phỏng theo khuôn mẫu của thiên nhiên.

Nền văn hóa chuyên ngành này của Nhật Bản dễ gần với người Âu châu hơn là của Trung Quốc, điều đó giải thích phần nào sự việc là các nhà chuyên môn và người nghiệp dư theo phong cách của trường phái Nhật Bản. Nhưng tại Hoa Kỳ là nơi mà ảnh hưởng Nhật Bản lại mạnh nhất, chủ yếu ở vùng bờ biển phía Tây, nơi mà những người Mỹ gốc Nhật đã làm công việc truyền bá sự ham mê bonsai.

Về những nguyên tắc trồng trọt, thì ở Trung Quốc hay ở Nhật Bản đều giống nhau, chỉ có nét thể hiện sau cùng biểu lộ sự khác nhau.

Sự trồng bonsai là một nghệ thuật theo nghĩa cao quý của từ này, vì nó bao hàm sự phục tùng một vật thể sống và sự sáng tạo nghệ thuật. Sự sai khác giữa nghệ thuật này với các nghệ thuật khác như hội họa, điêu khắc, ở chỗ các tác phẩm hoàn thành chỉ đòi hỏi thẩm quyền của người bảo quản trong khi một bonsai, dù đã hoàn tất... cũng cần được giữ gìn và chăm sóc suốt cả cuộc đời của nó.

Bonsai là trọn vẹn hay một phần của vũ trụ bao trùm lên cây và chậu. Có thể xem như nó là cây gỗ trồng trong chậu theo như các kiểu chuẩn của loài cây gỗ đó sống ngoài thiên nhiên, chỉ có kích thước là tiêu giảm đi. Nhưng người Nhật Bản và Trung Quốc cũng trồng cả các loài hòa thảo như tre, trúc..., những loài cây khác như cúc hoa để tạo ra bonsai. Nhưng dù cho với lợi ích nào đi nữa, chúng cũng không thể có tuổi thọ như cây gỗ và dĩ nhiên có giá trị kém hơn.

Về lý thuyết, bất kỳ cây nào cũng có thể gia công thành bonsai, nhưng một số cây có những đặc trưng làm cho chúng trở thành vô dụng hoặc không kiểm soát được. Ví dụ như những cây có rễ quá mảnh mai rất khó xử lý, cây có thân quá vặn vẹo, hoặc bất kỳ cây gỗ nào có đặc tính trội như những cây có lá, hoa hoặc quả có kích thước quá lớn. Có thể thu nhỏ kích thước lá tới một mức nào đó, nhưng hoa và quả lại khăng khăng giữ kích thước cũ. Vì lẽ đó, những quả lớn bình thường nằm trên một cây thu lại quá nhỏ sẽ làm cho bố cục mất cân đối, trở thành nực cười.

Mục đích cao cả của một bonsai là tượng trưng cho vũ trụ trong sự khắc khổ và khôn ngoan muôn đời... Một cây gỗ tiểu hình hóa, khi nó được xếp trong một bối cảnh trung tính, sẽ cho ta ảo ảnh của một cây trưởng thành như ở trong thiên nhiên. Những loài cây có sự phân cành

nhánh đẹp và các lá, hoa và quả có kích thước nhỏ đều là những đối tượng tốt cho bonsai.

Những cây trồng ngoài trời gia công thành bonsai phải sống ở bên ngoài, và ngoài việc sống ở trong chậu, có thể tìm thấy các điều kiện sống càng tự nhiên bao nhiêu càng tốt bấy nhiêu. Chỉ có thể đặt chúng vào nhà, nơi mà độ ẩm không khí và ánh sáng không đầy đủ, chỉ trong những dịp ngoại lệ mà thôi. Vì khi để lâu trong nhà, chúng sẽ yếu ốm và có thể chết. Nhưng hệ quả đó không phải là tức thời. Đối với những cây có lá tồn tại thì dấu hiệu đầu tiên là sự vàng lá tiếp đến sự rụng lá. Còn đối với những cây rụng lá, thì sự co rúm lá vào lúc sinh trưởng lại là dấu hiệu báo trước. Bởi vậy không nên đặt cây quá lâu trong một phòng mà ánh sáng, độ ẩm và nhiệt độ thay đổi khác nhiều so với những yếu tố cần thiết quen thuộc của cây. Ta cần chọn một cây có tiềm năng trở thành bonsai đẹp, rồi trồng nó trong sự chăm sóc

Cây trồng trong chậu và cây mọc ngoài thiên nhiên

thường xuyên, đầy đủ và trìu mến, sao cho nó thích hợp một cách hài hòa với chậu để diễn đạt một vẻ đẹp của thiên nhiên. Vì thế cần có ánh sáng, nước, phân bón và đất thích hợp để cho nó sống một cách mạnh khỏe. Đồng thời việc uốn sửa, tạo dáng, chăm sóc đúng cách đều cần thiết cho cây để có một dáng mà ta mong muốn. Kết quả cuối cùng là làm cho cây tăng trưởng một cách hạn chế nhưng khỏe mạnh để tạo ra một cây nhỏ, có vẻ cổ thụ, mang các đặc tính của cây mọc ngoài thiên nhiên mặc dù sống trong một môi trường nhân tạo. Nói cách khác là thu nhỏ một cây thế nào cho nó có thể vẫn giữ gìn, dưới dạng bé nhỏ hơn, tất cả những đức tính tự nhiên và phù hợp với thiên nhiên.

Cái đẹp của bonsai là đơn giản hóa cho vừa đủ, hóa cách để lấy những nét chính của kiểu dáng, nhưng quan trọng hơn là gợi ý về một điều gì đó hơn là khẳng định điều đó. Bonsai tượng trưng cho sự hài hòa giữa người và thiên nhiên.

Nếu như trước đây, bonsai có hàm ý tôn giáo bởi lẽ lúc đầu chúng được xem như là lễ vật thờ cúng ở các đình chùa. Theo Phật giáo hay Thần giáo, thiên nhiên là đối tượng để tôn kính. Con người có thể trau đồi thiên nhiên chứ không sáng tạo thiên nhiên. Việc đưa một cây bonsai vào nhà là sự thể hiện thái độ tôn trọng thiên nhiên, chiêm ngưỡng thiên nhiên và từ đấy nó có tính hướng thượng. Từ sự trân trọng dẫn tới một tư duy triết lý : Bonsai tượng trưng cho sự trường tồn, con đường tinh thần chân chính dẫn tợi sự hoàn thiện.

Ngày nay dù tính chất tôn giáo đã biến mất đi, nhưng khía cạnh triết lý của nó vẫn còn, dù có bị biến đổi bởi sự tiến hóa của nền văn minh nhân loại.

Người Nhật diễn giải bonsai như là sự biểu lộ của người. Đối với người trồng bonsai, thì trước hết bonsai là một người bạn trầm lặng và trung thành. Nó yêu cầu những sự chăm sóc đặc biệt như sự uốn tỉa, sự bón phân và phun tưới, qua đó mà tạo nên mối quan hệ ưu đãi gần như là thần diệu giữa người trồng cây và bonsai. Dường như có sự đồng cảm giữa cây và người trồng, và đối với người trồng, người chơi bonsai, nó mang lại một cái gì đó. Dĩ nhiên là bởi không có sự gian lẫn có thể có trong cách chăm sóc một bonsai ; nó là ảnh phản chiếu những sự xử lý mà con người đã mang đến cho cây và người đó sẽ rút ra một cách âm thầm niềm vui lớn lao của công việc tỉ mỉ mà họ đã không tiếc công, và một sự trân trọng sâu sắc. Do vậy, khi quan sát một bonsai,

người ta đoán được cá tính và tính khí của người đã nuôi dưỡng và chăm sóc nó.

Bonsai là kết quả của sự thể hiện thiên nhiên của con người. Bonsai là một vũ trụ thu nhỏ, chứa đựng bên trong nó, bởi những gì bất di bất dịch trừ kích thước, mọi sự bí ẩn của thiên nhiên. Nếu người ta muốn bảo vệ đặc tính, linh hồn của cây, không nên bao giờ quên bản chất của nó.

Bonsai luôn luôn trên đà tiến triển, để có thể hoàn thiện, nó sẽ là mẫu gốc của cây, luôn luôn hoàn hảo hơn mẫu thực tự nhiên.

THÚ VUI THƯỞNG NGOẠN CÂY CẢNH

Nhà văn Sơn Nam đã viết : "Non bộ và kiểng đều bắt nguồn từ một triết lý, nói nôm na là một đạo nghệ, một đạo nghĩa (Lý thuyết của Lão tử)".

Ông tổ của lối chơi này là ai ở Việt Nam ?

Theo ý kiến riêng, đó là Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm. Bên Trung Hoa, một nước cổ kính, người ta chơi giả sơn từ đời Tống, đời Tống mới cách đây tám chín trăm năm. Giả thuyết này căn cứ vào sách dạy về phép ngắm đá do danh sĩ Mễ Phí soạn ra.

Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm sống ẩn dật, dạy câu : *Hoành sơn nhất đái, vạn đại dung thân* cho chúa Nguyễn Hoàng, như lời hịch Nam trấn...

"Non bộ là nước Việt Nam, là thế giới thu hẹp. Dưới mắt Trạng Trình, đó là một đài khí tượng, một đài rađa".

Thực ra cũng khó xác định được việc trồng cây trong chậu đã có ở Việt Nam từ bao giờ vì ít có sách ghi chép lại, nhưng chắc rằng đã có từ lâu khi có sự giao lưu văn hóa giữa Việt Nam và Trung Quốc. Những mô hình, những kiểu dáng mà người tạo ra đều thông qua những nội dung triết lý, những đạo lý làm người do xưa nay, người Việt Nam chịu ảnh hưởng của các đạo giáo từ Trung Quốc truyền sang. Những khái niệm như *tam cương (Quân thần, phụ tử, phu phụ), ngũ thường (Nhân, nghĩa, lễ, trí, tín), tam tòng (Tại gia tòng phụ, xuất giá tòng phu, phu tử tòng tử), tứ đức (Công, dung, ngôn, hạnh)*... thể hiện

trên các kiểu dáng xưa mà tiền nhân gợi ý trong đó đều phản ánh những quan niệm trên. Cây cảnh trở thành biểu tượng. Vì là nghệ thuật cổ điển nên quy tắc rất chặt chẽ, muốn được chấp nhận thì cần tuân theo những kiểu mẫu sẵn có, mô phỏng trở lại như thơ bát cú với niêm luật bằng trắc.

Bên cạnh những kiểu dáng gò bó, nặng nề trong khuôn khổ quy định, theo những luật lệ nhất định, vẫn có những cây cảnh được trồng có kiểu dáng thanh thoát hơn, tự nhiên hơn. Thú vui chơi cây cảnh không chỉ dành riêng cho giới thượng lưu mà đã trở thành một nhu cầu phổ biến hơn. Nhà dân tộc học Lê văn Hảo viết về thú chơi hoa kiểng ở Huế :"Ngày nay một số gia đình còn giữ được những chậu cảnh đẹp được xem là của gia bảo, cây trong chậu vẫn phát triển tự nhiên, nhưng do cách uốn sửa và chăm hãm, nó chùn lại trong dáng cổ thụ giữ chiều cao thích hợp với chậu và theo những thế có ngụ ý. Có thể ngắm chậu cảnh từ nhiều phía, song vẫn có một phía đắc địa hơn cả, thấy đầy đủ cái thế của cây. Cây đứng thẳng, gốc sần sùi dáng cổ thụ thì là *thế trực* . Nếu thân cây như mọc bò từ vách núi ngả ngang thì là *thế hoành* . Nếu trồng ghép hai cây đứng song song có cành đối nhau thì là *thế song thụ* , nếu hai cây uốn lượn quấn quýt thì gọi là *thế giao long* , nếu hai cây chung gốc một lớn, một nhỏ đứng nhịp nhàng cạnh nhau thì gọi là *thế phụ tử* hay *huynh đệ* đồng khoa, nếu cây kết như hình chim múa thì là *thế phượng vũ* ."

Không riêng ở Huế, mà cả ở các thành phố lớn, nhỏ, cho đến các vùng nông thôn ở nhiều nơi, có thể gặp trong các vườn gia đình những cây cảnh trồng chậu nhiều hình, nhiều vẻ. Nhà văn Sơn Nam viết :" Cây kiểng đóng vai trò viên ngọc, cái đỉnh đồng. Nó gần gũi con người hơn, tiến bộ hơn. Nó làm thỏa mãn cái khát vọng được hòa mình vào vạn vật nhưng không đượm màu sắc huyền bí. Nó chỉ thơ mộng, một bài thơ siêu thoát, hiền lành. Người chơi kiểng biết chắc con người sớm muộn gì cũng chết, chết là hết với hai bàn tay không. Bởi vậy, họ muốn tận hưởng cuộc sống, họ điều chỉnh cuộc đời cho có quân bình...". Người chơi kiểng không phải có dụng ý dối lòng mình và dối thế vì như đã nói, họ chơi vì quả thật họ khao khát, tâm hồn họ đòi hỏi "món ăn tinh thần" và họ không muốn cho người khác rình rập lúc họ ngắm kiểng".

Ngày nay, cây cảnh là tượng trưng cho văn hóa, nghệ thuật, biểu tượng cho sự tiến bộ của mỗi dân tộc. Lối chơi cây cảnh không còn

những nét gò bó xa xưa, mà đã mang những nội dung mới. Cũng như người Nhật, chúng ta đã gắn con người với thiên nhiên nhiều hơn, học tập thiên nhiên, tìm nghệ thuật trong thiên nhiên. Nội dung của Bonsai cũng tiến triển qua thời gian, nghệ nhân của chúng ta đã tạo ra những kiểu dáng như người Nhật đã làm, mà còn tạo ra những kiểu hấp dẫn được nhiều người ưa chuộng. Nhà dân tộc học Lê Văn Hảo viết về nghệ nhân ở Huế :"Bác Thiện cũng trồng cây cảnh, nhưng bác thích chơi bộ rễ xù xì, gây được giống rồi mỗi năm bác khoét đất trên mặt gốc sâu xuống một chút, lùa rễ cắm xuống sâu hơn, cứ thế, chọn lựa, cắt tỉa, uốn rễ dần theo ý mình, mười năm sau mới có một bộ rễ hoàn chỉnh, mỗi bộ rễ trong vườn của bác mang một hình tượng, phơi trần trên mặt đất, độc đáo, kỳ lạ được nhiều bạn bè chiêm ngưỡng, ngợi khen. Bác Phạm Văn Tâm 80 tuổi đích thực là một nghệ nhân trong nghề chơi cây cảnh, mỗi chậu kiểng của bác xứng đáng là một tác phẩm nghệ thuật, bác đã đi tận Gò Công để kiếm bằng được giống mai đối thủy mang về cho vườn cây kiểng của mình."

Bonsai ngày càng phải độc đáo cả hồn lẫn kiểu dáng, cùng sánh với họa và thơ để có thể truyền cảm được tư tưởng của nghệ nhân sáng tạo qua tác phẩm của mình cho người thưởng ngoạn cảm thông.

Người ta dễ nhận thấy tính tình một con người qua các cây cảnh người ấy trồng, cũng như đoán biết được tính tình một nhà hội họa qua các bức tranh của tác giả. Để có một bonsai trong một chậu cạn, người sáng tạo đã thể hiện vào đó tính nghệ thuật, óc khoa học, sự hiểu biết về sinh lý thực vật, thuật làm vườn, kỹ thuật kiến trúc và thuật trường sinh.

Bonsai là một công trình nghệ thuật dài lâu ; nó được lưu truyền từ đời này sang đời khác. Những cây phổ biến là 40 -50 năm. Ở nước ta, chắc cũng có những cây trồng lâu đồng thời với những cây cảnh cổ như cây khế hơn 280 năm và cây sộp hơn 350 năm hiện trồng ở khu mộ cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc tại Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Ở Nhật Bản, có nhiều cây bonsai trên 300 năm ; các mẫu nhiều năm được biết thuộc về sưu tập của vua Hirohito và lâu tới 1000 năm. Đó là những bonsai vô giá mà người giữ cây có quyền lực tinh thần vô cùng thiêng liêng đối với các tác phẩm mà ông ta ra công vun xới.

Bonsai cũng là một nghệ thuật ít tốn kém mà ai cũng có thể thực hiện. Ở Nhật Bản, trong bất cứ phòng khách nào cũng có một chỗ dành riêng cho cây cảnh. Khách vào nhà có thể thưởng thức những cây

bonsai trong chậu cạn đặt trên một cái bàn, vừa ngang tầm mắt. Trong phòng không có những trang trí rườm rà nên không làm ảnh hưởng đến việc thưởng ngoạn bonsai. Khách có thể qua bonsai mà nhận xét được tâm tình và thị hiếu của chủ nhà.

Cây bonsai tiêu biểu cho một cây cổ thụ thọ lâu năm, sống trơ trọi một mình trong vũ trụ bao la, có dáng dấp và phong thái rất đẹp. Để tạo ra một bonsai như thế không phải là chuyện dễ dàng. Thường một cây già lão đều có một lớp rêu phong trên vỏ cay xù xì ; nếu tạo bonsai mà không có rêu phong thì chưa thể xem là hoàn hảo được. Việc tạo rêu phong cũng có nhiều bí quyết gia truyền.

Cũng có nhiều đặc tính khác nữa góp phần tạo ra cảm giác già nua, trường thọ. Cây già thường có tán cây tròn giống như cái tán, còn cây non thì có tán nhọn. Do đó, một cây cổ thụ hoàn toàn lý tưởng, nghĩa là thể hiện được sự quân bình thiêng liêng trong vũ trụ, phải có đầu trên hơi cong tròn. Nếu không thì đã xẩy ra sự thiếu quân bình, ngược lại sự minh triết của tạo hóa luôn luôn biết rõ những gì cần thiết cho từng người, từng vật. Muốn tạo tán tròn cho cây, cần phải tác động bằng nhiều yếu tố, ví dụ như chậu phải cạn để rễ đâm ngang ra, cành tỉa tới đâu, rễ ra tới đó vì rễ nuôi cành. Tuy nhiên có những cây bonsai có những cành bên trên ngả mạnh về sau như bị cuồng phong xô dạt. Đó là những cây thể hiện sự khổ não của những người không muốn yên phận.

Một bonsai hoàn hảo không được mang một dấu vết nhân tạo nào, kể cả những vết uốn nắn mà nó đã trải qua. Vỏ cây có thể sần sùi lồi lõm không đều mặc dù phủ lớp rêu phong, nhưng không mang dấu vết chắp nối, chiết cắt. Các cành vô dụng đều được cắt bỏ khi còn non để không làm ảnh hưởng đến tổng thể hài hòa, cành không nên già hơn rễ, mà rễ cũng không được già hơn cành. Trong cây bonsai, không nên xem nhẹ bộ phận nào.

Rễ cây cắm cây vào đất để hút chất dinh dưỡng ; chính rễ góp phần rất lớn vào việc tạo ra cảm giác về sức mạnh và sức sống. Cây già thể hiện sự chiến thắng trong cuộc đấu tranh sinh tồn nhờ gắn bó với vùng đất mẹ thông qua hệ rễ. Cây càng già, rễ trồi lên càng mạnh. Rễ tỏa ra nhiều hướng để giữ thăng bằng cho cây, nhưng nếu có nhiều hướng quá cũng không tốt vì người ta quan niệm rằng toàn thiện và đơn giản chỉ là một.

Sự sắp xếp các cành cây cũng phải theo những quy ước bắt buộc, phải tạo ra cảm giác già nua cực độ với ít cành càng hay. Không bao giờ để có cành đối xứng vì nghệ thuật Nhật Bản không ưa cân đối. Cũng không thể có những cành chĩa ra phía trước như hăm dọa ra vẻ kiêu căng. Vòm cây cũng không được che khuất thân cây, nhưng cũng không để quá ít cành để thân cây trở thành trơ trụi.

Cây có mặt trước, mặt sau ; do đó không thể chỉ nhìn cây từ phía trước. Người sành điệu bonsai bao giờ cũng nhìn cây cả về phía sau để phê phán. Vẻ đẹp chính diện, chiều sâu của không gian, sự khoáng đạt của phần giữa các cành được bố cục hợp lý đều làm tăng giá trị thưởng ngoạn bonsai. Theo nguyên tắc, các cành không được dài hơn thân cây. Phải làm sao cho các cành có nét lượn lờ duyên dáng nhưng vẫn giữ được lớp rêu phong cổ kính.

Lá cây là y phục của cây. Chúng càng cân đối với cây bao nhiêu càng tốt bấy nhiêu. Cây được thu gọn thì lá cũng phải tiểu hình hóa. Cây có lá nhỏ thích hợp với bonsai ; cây có lá to rất khó làm cho nhỏ lại nhiều lần. Cũng có những cây rụng lá theo mùa vẫn có vẻ đẹp vì khi nẩy chồi tạo lá trở lại, người ta sẽ thưởng thức được cảnh các cành ra nhánh, sự xuất hiện của những điểm sáng báo hiệu sự hình thành lá mới. Hình dạng của lá cũng đem lại những thích thú riêng cho người thưởng ngoạn. Màu sắc của lá biến đổi tùy theo mùa vụ trong năm, từ xanh đậm tươi mát, màu lục nhạt đến màu vàng của những lá mới trên nền sẫm của những lá già : tất cả tạo nên nét đẹp sống động của bonsai.

Hoa cũng làm tăng vẻ đẹp của cây bonsai cũng như các cây trồng làm cảnh vì hoa. Tuy nhiên sự thưởng thức vẻ đẹp của hoa cũng có khác nhau. Người Tây phương ưa những vẻ đẹp hào nhoáng, lộng lẫy và màu sắc sặc sỡ. Còn người Đông phương lại thích những gì khiêm tốn, kín đáo và màu sắc tao nhã. Hoa ở bonsai chỉ là phụ thuộc. Bởi lẽ sự tồn tại của hoa chỉ ngắn ngủi trong một thời gian so với sự trường tồn, vĩnh cửu của bonsai ; màu sắc của hoa chỉ là sự khoe khoang nhất thời so với sự khiêm nhường, bình dị dài lâu của bonsai. Lấy hoa làm đối tượng thể hiện trên bonsai không phải là mục đích chính ; cái chủ yếu là phải làm sao cho bonsai bất cứ mùa nào cũng đẹp, dù đang ra hoa hoặc khi không có hoa cũng được người ta ưa thích. Mặc khác, trong việc tiểu hình hóa một loài cây, khó lòng mà thu nhỏ kích thước của hoa cho hài hòa với các bộ phận khác của cây. Hoa quá lớn, cuống

hoa quá dài đều phá thế cân bằng của bonsai. Những loại hoa có cánh nhiều và dài làm tăng thêm phần tao nhã cho dáng hoa, hoa mọc đơn độc trên bonsai cũng biểu thị tính khiêm tốn thận trọng tạo ra vẻ đẹp cho bonsai. Mùi thơm của hoa cũng không ý nghĩa nhiều đối với bonsai.

Quả cây cũng như hoa không phải là lý do tồn tại của bonsai, nhưng màu sắc và hình dáng của quả cũng làm tăng thêm vẻ đẹp cho cây.

Chậu trồng cây không phải là một yếu tố kém phần quan trọng. Cây với chậu là cầu nối giữa con người với thiên nhiên. Cây và chậu phải hài hòa. Một cây bonsai mà cách biệt với chậu thì không còn là bonsai nữa. Hình dáng, màu sắc và chất lượng của chậu đều góp phần làm tăng giá trị của bonsai. Chậu Trung Quốc được xem là phù hợp với việc trồng bonsai. Nó quý giá không chỉ vì chất sứ, chất sành, mà còn đẹp vì màu sắc thanh nhã và kín đáo.

Thường người ta chọn chậu hình chữ nhật và cạn. Chậu cạn có rất nhiều điều lợi. Trước hết là do yêu cầu về sinh lý thực vật : nếu chậu quá sâu, rễ được nuôi dưỡng nhiều thì cây sẽ lớn nhanh, mất sự hài hòa, hoa và lá cũng biến dạng.

Chậu tượng trưng cho đất, nguồn sinh dưỡng cho cây, mà đất không gợi sắc hung hăng, chậu cũng phải gây nên ấn tượng về không gian, đến khoảng trống khôn lường của thời gian ; chọn chậu màu tro xám phù hợp với màu tự nhiên của đất là vì lẽ đó. Màu chậu cũng phải là gạch nối giữa màu của phòng khách và màu của cây cảnh. Tất cả phải hòa hợp. Việc chọn chậu, chọn màu cho từng loại cây, cho từng kiểu dáng đều là quan trọng. Ở Nhật bản, đối với cây xanh bốn mùa, người ta chọn chậu màu nâu tía hoặc có pha lẫn hai màu tím đậm và xanh đen ; đối với cây lá đỏ thì dùng chậu màu lục nhạt ; đối với cây có nhiều cành xòa như tóc thì dùng chậu màu trắng ; đối với những cây có hoa tím cũng dùng chậu màu trắng. Đường nét của chậu cũng phải đơn giản, các góc chậu đều phải tròn.

Việc thưởng ngoạn chỉ tạo cho ta niềm vui khi ta xem bonsai là một tổng thể hài hòa và tuy mức độ đánh giá có khác nhau tùy theo trình độ hiểu biết nghệ thuật của từng người, nhưng mọi người đều cảm thấy từ tổng thể đó toát ra một nỗi êm đềm, một sự im lặng bình thản, diễn tả được sự yên tĩnh hoàn toàn của đất, ẩn chứa sức bật mạnh mẽ của vạn vật.

Anh 1. Mặt trước và ảnh 2. Mặt sau. Cần thăng *Feronia limonia* Swingle. Dáng thân cuốn. 60cm Khoảng 40 năm. (Nghệ nhân Nguyễn Minh Tư)

Ảnh 3. Mặt trước) và ảnh 4. Mặt sau. Mai chiếu thủy *Wrightia religiosa* (Teysm. et Binn). Hook. Dáng nghiêng. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 5. Sam *Antidesma acidum* Retz. Dáng thẳng. 60cm. 30 năm. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 6. Mai chiếu thủy *Wrightia religiosa* (Teysm. et Binn.) Hook. f. Dáng thẳng. 70cm. 30 năm. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 7. Mai chiếu thủy *Wrightia religiosa* (Teysm. et Binn). Hook. f. Dáng thẳng hình tháp. 50cm. 70 năm. (Hỏa mỹ phẩm Minh Nhựt)

Ảnh 8. Mai chiếu thủy *Wrightia religiosa* (Teysm. et Binn). Hook. f. Dáng thẳng 70cm. 70 năm. (Cơ sở Minh Tân)

Anh 9. Gừa tàu *Ficus sp.* Dáng thẳng. 30cm. Khoảng 15 năm. (Cơ sở Minh Tân)

Anh 10. Mai chiếu thủy *Wrightia religiosa* (Teysm. et Binn). Hook. f. Dáng thẳng. 50cm. Khoảng 40 năm. (Hóa mỹ phẩm Minh Nhựt)

Ảnh 11. Khế *Averrhoa carambola* L. Dáng hơi nghiêng. 40cm. Khoảng 15 năm. (Nghệ nhân Bùi Đức Tâm)

Ảnh 12. Mai chiếu thủy *Wrightia religiosa* (Teysm. et Binn.) Hook. f. Dáng hơi nghiêng. 45cm. Khoảng 25 năm. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 13. Bùm sum *Carmona microphylla* (Lamk.) Don. Dáng hơi nghiêng. 30cm. 15 năm. (Nghệ nhân Dương Thiệu Hoàng).

Ảnh 14. Mai chiếu thủy *Wrightia religiosa* (Teysm. et Binn). Hook. f. Dáng hơi nghiêng. 30cm. Khoảng 30 năm. (Cơ sở Minh Tân).

Ảnh 15. Sam *Antidesma acidum* Retz. Dáng hơi nghiêng. 30cm. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 16. Sanh *Ficus retusa* L. Dáng hơi nghiêng. 60cm. Khoảng 15 năm. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 19. Sanh (*Ficus retusa* L. Dáng nghiêng. 50cm. Khoảng 15 năm. (Nghệ nhân Nguyễn Minh Tự)

Ảnh 20. Mai chiếu thủy *Wrightia religiosa* (Teysm. et Binn.) Hook. f.) Dáng nghiêng. 60cm. Khoảng 30 năm. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 17. Mai *Ochna integerrima* (Lour.) Merr. Dáng hơi nghiêng. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 18. Sung *Ficus racemosa* L. Dáng hơi nghiêng. 50cm. Khoảng 15 năm. (Hóa mỹ phẩm Minh Nhựt)

Ảnh 21. Cần thăng *Feronia limonia* Swingle. Dáng nghiêng. 50cm. Khoảng 25 năm. (Hóa mỹ phẩm Minh Nhựt)

Ảnh 22. Kim quít *Triphasia trifoliata* (Burm.) P. Wils. Dáng nghiêng. 40cm. Khoảng 30 năm. (Hóa mỹ phẩm Minh Nhựt)

Ảnh 23. Nguyệt quới *Murraya paniculata* (L.) Jack. Dáng nghiêng. 60cm. Khoảng 30 năm. (Hòa mỹ phẩm Minh Nhựt)

Ảnh 24. Cần thăng *Feronia limonia* Swingle. Dáng nghiêng. 40cm. Khoảng 15 năm. (Hòa mỹ phẩm Minh Nhựt)

Ảnh 25. Sơn trà *Ehretia dentata* Courchet. Dáng nghiêng. 20cm. Khoảng 20 năm. (Nghệ nhân Bùi Đức Tâm)

Ảnh 26. Mai chiếu thủy *Wrightia religiosa* (Teysm. et Binn.) Hook. f.) Dáng nghiêng. 45cm. Khoảng 30 năm. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 27. Cần thăng *Feronia limonia* Swingle. Dáng nghiêng. Khoảng 30 năm. (Hóa mỹ phẩm Minh Nhựt)

Ảnh 28. Mai chiếu thủy *Wrightia religiosa* Hook. f.) Dáng nghiêng. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 29. Ngâu tàu *Aglaia odorata* Lour. Dáng nghiêng. 30cm. 15 năm. (Nghệ nhân Phan Trọng Đức)

Ảnh 30. Mai vàng *Ochna integerrima* Lour.) Merr.) Dáng nghiêng. 45cm. Khoảng 25 năm. (Hóa mỹ phẩm Minh Nhựt)

Ảnh 31. Cần thăng *Feronia limonia* Swingle. Dáng nghiêng. 50cm. 30 năm. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 32. Sung *Ficus racemosa* L. Dáng nghiêng. 60cm. Khoảng 25 năm. (Cơ sở Minh Tân)

THÚ VUI TRỒNG BONSAI

Như đã trình bày ở trên, bonsai là một bức tranh sống, trong đó những đặc tính thẩm mỹ của cây được thể hiện thông qua sự trồng trọt cẩn thận. Vì nó là một tác phẩm nghệ thuật sống, nên cây bonsai thay đổi từ mùa này sang mùa khác. Các chồi búp nhú ra vào đầu mùa xuân, tiếp theo là tán lá xanh mướt vào mùa hè. Mùa thu mang đến màu sắc phong phú của lá cây và mùa đông lại để lộ ra kiểu dáng kỳ thú của cây trơ cành. Như vậy bonsai mang tới cho ta niềm vui từng mùa khép kín quanh năm. Không những thế, vẻ đẹp của các kiểu dáng cũng mang tới cho ta niềm vui, thôi thúc chúng ta trong việc trồng bonsai.

Việc trồng bonsai cho phép một người yêu thích công việc của nghề làm vườn và yêu thích thiên nhiên thỏa mãn được niềm ham mê cây cỏ, biết các kỹ thuật trồng trọt, hiểu sinh lý thực vật học, ký sinh vật học...mà không phải hao phí nhiều cố gắng siêu phàm cũng như mất thời gian vô hạn. Một ban công được trình bày khéo, một sân con và ngay cả một phòng đơn giản cũng đủ tiếp nhận một sưu tập bonsai và làm cho nó phong phú thêm.

Lợi ích trước hết của sự trồng trọt này là nó giúp ta hiểu biết các quy luật tác động đến sự sinh trưởng của cây và tập tính của chúng. Người biết trồng bonsai không còn xa lạ với việc uốn tỉa, chăm sóc cây và làm cho nó hoàn thiện. Người ta nói với cây bonsai của mình như là người ta nói chuyện với một sinh vật cao cấp. Người ta tạo dáng cho nó nhưng vẫn tính đến cá tính của nó, người ta tôn trọng thực thể của nó, bằng cách giúp nó thích nghi tốt hơn trong những điều kiện nhân tạo của cái chậu trồng. Chính nhờ óc quan sát, khả năng hiểu biết được là cây muốn nói với ta điều gì, nghệ thuật tạo dáng cho cây dựa trên cá tính đặc thù của nó... đã tạo nên sự say mê trong việc trồng bonsai.

Tất nhiên, tất cả những điều đó không thể thực hiện trong một vài ngày, mà trước hết cần đạt được sự nhạy cảm cần thiết và các kiến thức cơ bản. Vì vậy, nếu chúng ta học tập những nghệ nhân có nhiều kinh nghiệm hoặc tham gia vào các câu lạc bộ bonsai cây cảnh là cần thiết để trau dồi thêm hiểu biết của mình.

CÁC DÁNG BONSAI

Nếu ta lấy một cây non từ núi rừng, hoặc gieo từ hạt rồi đem trồng trong chậu, nó không bao giờ trở thành bonsai. Phải có sự phối hợp của nhiều kỹ thuật để làm cho cây điều biến sự sinh trưởng có dáng vẻ một cây già nua và chấp nhận sự tăng trưởng chậm hàng năm.

Người ta chia ra 3 họ bonsai lớn : Bonsai ngoài trời, trồng ở ngoài trời và chỉ có thể sống một thời gian ngắn trong nhà ; bonsai ngoài hiên có đủ sáng nhưng có mái che ; bonsai trong nhà chịu được nhiệt độ cao và bầu không khí khuất gió và bị che chắn. Trong các họ bonsai, người ta lại chia ra 3 hạng :

Bonsai nhỏ hay tiểu hình hóa, bởi lẽ kích thước của chúng đã bị thu nhỏ, cây không cao quá 15cm. Đó là phần lớn các cây non hay bị lùn hóa mạnh. Còn gọi là bonsai một tay vì ta chỉ cần một tay là nâng chúng lên được.

Bonsai trung bình là loại bonsai thông thường nhất, chúng cao từ 20 đến 70cm, và cũng gọi là bonsai hai tay, vì một người bình thường có thể dùng hai tay để nâng lên.

Bonsai lớn có thể cao trên 1m. Còn gọi là bonsai bốn tay, bởi cần có hai người khiêng mới được. Đó là trường hợp cây bonsai đã già và thuộc vào một lớp ngoại lệ.

Cũng có người lại phân chia ra 4 cấp cỡ dựa theo độ cao tính từ mặt đất chậu đến ngọn cây :

Bonsai cấp một, hay bonsai mini, chiều cao thấp hơn 5cm. Với tầm cỡ bé tý, các bonsai mini kể cả chậu, có thể để gọn trong lòng bàn tay.

Bonsai cấp hai, hay bonsai thấp, chiều cao của cây cao đến 15cm.

Bonsai cấp ba, hay bonsai trung, chiều cao của cây đến 30cm.

Bonsai cấp bốn, hay bonsai lớn, chiều cao của cây đến 60cm hay hơn.

Tại Việt Nam hiện nay thì bonsai cấp ba và cấp bốn khá nhiều, còn bonsai cấp hai thì hãy còn ít còn bonsai mini thì thật hiếm. Bên cạnh đó, các nhà vườn và giới chơi cây cảnh lâu đời còn ưa chuộng các chậu cần thăng, kim quít, mai chiếu thủy, mai vàng, mai bạc, khế, sung được uốn sửa công phu có chiều cao 1,20m trở lên quá đầu người. Có

người còn uốn sửa những cây cảnh trồng trong chậu với chiều cao 2-3m trở lên. Ta gọi chúng là những bonsai ngoại hạng hay cây cảnh cổ thụ.

Xét về các dáng (hay thế) bonsai, cũng có những cách phân loại khác nhau. Người ta phân loại chúng dựa trên hình dạng tổng quát của cây ở trong chậu. Có 5 thế cơ bản của bonsai tùy theo độ nghiêng của thân cây so với trục thẳng đứng :

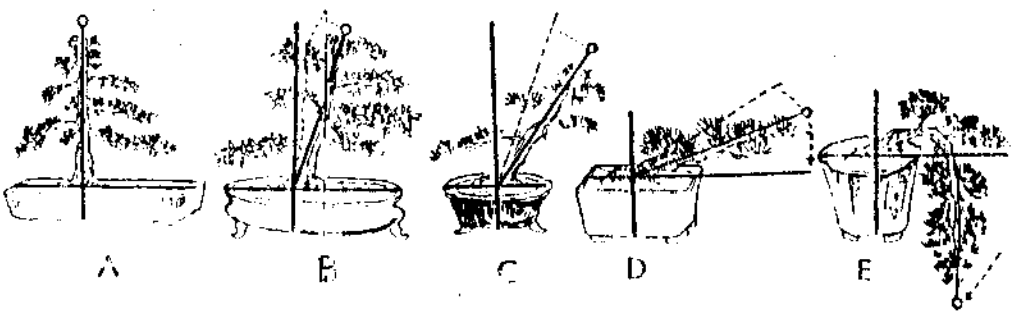

Năm thế cơ bản của bonsai

Các thế cơ bản được xác định bởi đường thẳng tạo góc với đường trục thân cây từ ngọn tới gốc. Trong 5 hình vẽ trên đây, thì ngọn cây là chấm tròn. Vòng cung lấm chấm là khoảng xê xích mà ngọn cây nhích qua lại vẫn không đổi kiểu dáng.

- *Thẳng :* trục của thân trùng với trục thẳng đứng.

- *Hơi nghiêng :* thân cây tạo góc nghiêng nhẹ (nhỏ hơn 30 độ) so với trục thẳng đứng.

- *Nghiêng :* thân cây tạo góc nghiêng khá nhiều (nhỏ hơn 60 độ) so với trục thẳng đứng.

- *Nửa thác đổ :* thân cây gần như nằm ngang, tạo với đường thẳng đứng một góc nhỏ hơn 90 độ.

- *Thác đổ :* thân cây uốn cong xuống đất, góc tạo thành với trục thẳng đứng lớn hơn 90 độ.

Các cách nhận diện khác lại dựa vào vị trí và số lượng của thân, hình dạng của rễ và cành, và kiểu cấu tạo. Các dáng bonsai được tạo nên bắt nguồn từ các mô hình sinh trưởng của cây mà chúng ta quan sát được trong môi trường tự nhiên.

Sau đây chúng tôi lên bảng phân loại có tính cách tổng hợp bao gồm nhiều tiêu chuẩn. Về cơ bản, hầu hết bonsai đều có thể sắp xếp vào 5 dáng chính theo 5 thế nêu trên đây. Các dáng bonsai khác đều được xem như là dẫn xuất từ các dáng cơ bản trên, nhưng biến đổi rất nhiều nên cũng khó xác định một cách rõ ràng quan hệ của chúng với nhau.

Trong các bảng phân loại, người ta xem các dáng cơ bản thường lệ tương tự như các dáng khác, không xem cái nào là chính, cái nào là dẫn xuất. Các dáng khác nhau không nhất thiết loại trừ nhau và có thể rằng một cây được xếp nhóm vào một dáng hoặc nhiều dáng cũng được. Các cây trong cùng một dáng riêng biệt nào đó sẽ giống nhau cây này với cây khác về hình dạng, nhưng mỗi cây có những đặc điểm độc đáo tạo ra sự phong phú đa dạng và thú vui của nghệ thuật này.

Bảng danh lục các kiểu dáng được dùng trong các giới trồng bonsai. Sự hiểu biết này rất cần thiết trong việc trồng bonsai cũng như trong sự thưởng ngoạn vẻ đẹp hồn nhiên của cây cỏ.

Dựa vào số lượng thân, bố cục và sự phối hợp của các cây tạo cảnh, có thể chia ra 33 dáng khác nhau, mỗi dáng có tên nguyên gốc Nhật Bản, kèm theo tiếng Anh để tiện đối chiếu, khi chưa có một sự thống nhất về tên tiếng Việt.

Nhóm I : **Đơn thân**

Thuộc nhóm này có 17 dáng căn cứ theo hình dạng của thân cây, cành cây và bố cục của rễ. Ở mỗi dáng có một thân đơn độc mà thôi.

A. Theo hình dạng của thân cây

1. Thẳng (Chokkan, Formal upright) hay thế trực, thế đứng. Thân cây hoàn toàn thẳng và các cành sắp xếp khá đều đặn về mọi phía. Vòm lá hình nón hay kim tự tháp, hệ rễ phát triển đều theo mọi hướng. Trong dáng này, thân cây đứng thẳng giữa vòm lá.

Dáng thẳng

2. Hơi nghiêng (Moyogi hay Tachiki, Informal upright) hay thế cận trực. Thân cây có dáng thẳng đứng không đều, các

cành không cân xứng và thường hơi nghiêng nhưng ngọn của cây còn nằm ngay bên trên của mặt đáy. Đây là dáng thường dùng nhất.

3. Nghiêng (Shakan, Slanting) hay thế hoành, khuynh thành. Thân cây có thể ngã nghiêng cho ta ý niệm là cây bị gió làm biến dạng nhưng dạng của nó vẫn đều. Thân cây có thể nghiêng qua trái hoặc qua phải cùng với các cành nhô ra ở cả hai bên thân cây. Nhánh thứ nhất xòe ra theo hướng ngược lại phía mà thân cây nghiêng về đó, còn ngọn cây thì hơi xiên về phía mặt trước của cây.

Dáng hơi nghiêng

Dáng nghiêng

4. Nửa thác đổ (Han-kengai, Semicascade) hay bán thác đổ, thế tà dương, kiểu nằm quằn. Độ nghiêng của thân thật nhiều, thân gần như nằm ngang. Trong dáng này, thân cây mọc hướng lên trên gốc, rồi cong quẹo xuống về phía dưới, nhưng với góc uốn dịu dàng hơn. Vòm lá của dáng nghiêng không cần hạ thấp gần đáy chậu.

Dáng nửa thác đổ

Dáng thác đổ

5. Thác đổ (Kengai, Cascade) hay thế rũ, kiểu lạc thủy. Cây ngã gập xuống trên chậu và các cành thường xuống thấp hơn rễ cây, nghĩa là ngọn cây xuống thấp hơn đáy chậu. Ta có ý niệm là tán lá đổ xuống nom như dòng thác chảy, tán lá có thể thành một khối hay 2-3 khối, các cành được uốn nằm ngang, xòe ra hai bên, làm sao cho cong gần với thân chính.

6. Thân cuốn (Bankan, Coiled) hay dáng thân xoáy, thế quấn. Thân cây ngoằn ngoèo, uốn thành vòng cung quanh co như những cây trong thiên nhiên cuốn quấn nhiều tựa các luồng gió lớn trong cơn bão, nhìn giống như hình cuốn chỉ rối.

7. Văn nhân (Bunjingi, Literati) hay dáng thủy mạc, nhà nho, thế gầy. Thân mảnh khảnh, ốm gầy, các nhánh thưa thớt, thường tập trung về phía ngọn cây, nom lưa thưa, nhìn có vẻ nho nhã, bình thản, giống như bút pháp nơi các bức tranh thủy mạc của các họa sĩ miền Nam Trung Quốc.

Dáng thân cuốn

Dáng văn nhân

8. Thân nứt (Sabamiki, Split-trunk) hay dáng nứt nẻ, thế nứt. Thân cây mang nhiều khe nứt nẻ, hở ra, có thể nhìn xuyên thấu thấy những vật khuất phía bên kia ; cây nom như là trơ trụi một phần.

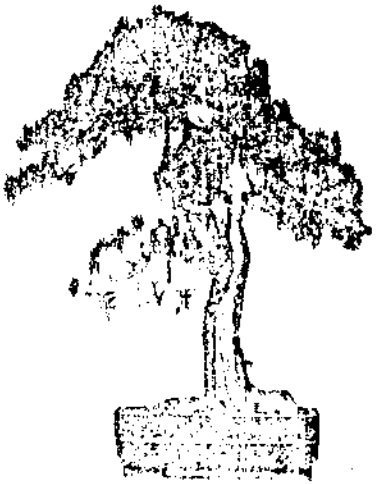

Dáng thân nứt

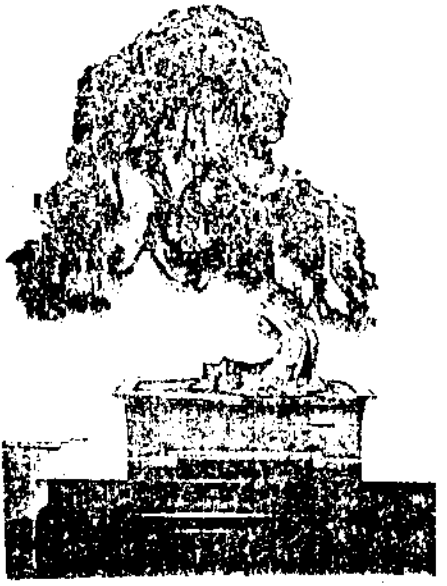

Dáng thân khô

9. Thân khô (Sharimiki, Drift-wood) hay dáng trôi giạt, thế khô. Phần trên của thân cây hoặc nơi cành nhánh bị uốn cong queo có vỏ bị tróc, cây có vẻ như bị chết khô một phần, trong khi các phần khác vẫn xanh tươi, giống như đám cây bị sóng đánh trôi giạt, nổi bồng bềnh.

10. Thân xoắn (Nejikan, Twisted trunk) hay dáng đinh ốc, thế xoắn. Nhìn từ xa thì cây tương đối thẳng nhưng thực ra toàn thân cây bị uốn lại như kiểu đinh ốc theo trục thẳng đứng.

Cây có đặc điểm này có thể bắt nguồn từ những căn nguyên tự nhiên, kể cả do đặc điểm di truyền của giống cây, hoặc do cây bị biến đổi bởi môi trường bao quanh.

Dáng thân xoắn

B. Theo hình dạng của các cành cây

11. Cái chổi (Hôkidachi, Broom) hay dáng hoa đăng, pháo bông, thế chổi.

Rất nhiều nhánh nhỏ mọc ra từ thân chính ở gần cùng một chỗ, vào

khoảng gần chỗ giữa chiều cao của thân cây, tất cả tạo thành một khối tròn hay dạng chổi, một dạng khá điển hình, nhất là đối với cây rậm lá. Dáng này tạo cảnh đẹp ngay cả ở cây non lại có tác dụng gây thú vị trong mỗi mùa.

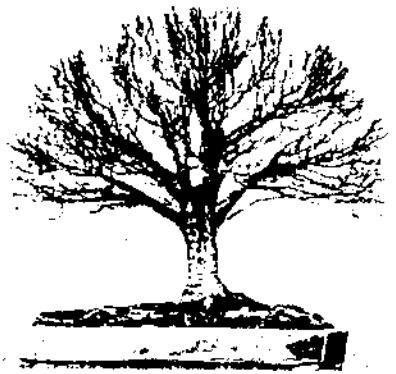

Dáng cái chổi

Dáng gió lùa

12. Gió lùa (Fukinagashi, Wind-swept) hay dáng gió đùa, gió thổi, xuy phong, gió tạt, thế tạt. Tất cả các nhánh ngã rạp về một phía, như thể là đang bị gió thổi mạnh, làm cho các cành nhánh của một cây hoặc nhiều cây nhỏ phát xuất từ cùng một rễ bị lùa theo chiều gió thổi.

13. Mở rộng (Sashieda, Extended hay Opened) hay dáng khai phóng, phát huy, thế mở, thế rộng. Cây có một thân đơn với một nhánh lớn phát triển ra khá xa về một phía.

C. Theo bố cục của rễ

14. Phơi rễ (Neagari, Exposed-root) hay dáng rễ lộ, rễ trồi, chân thành, thế phơi. Cây được thể hiện bằng cách nào đó cho rễ kéo dài ra, mọc nhô lên ra khỏi mặt đất, cho ta khái niệm như cây có nhiều thân. Dạng của nó không đều. Các rễ trần làm cho cây có vẻ như đã dày dạn qua nhiều năm hứng chịu phong trần khắt khe.

Dáng mở rộng

15. Bạch tuộc (Takozukiri, Octopus) hay dáng bầu tròn, thế bầu. Bộ rễ va thân cành đều cong queo, tỏa ra khắp các hướng. Toàn dáng vòm cây phía trên nhỏ tròn, phía dưới gốc rễ xòe to ra và bầu tròn như con bạch tuộc.

Dáng phơi rễ

Dáng bạch tuộc

16. Bám đá (Ishitsuki, Clinging-to-a-rock) hay dáng thạch đính, kiểu dính đá, thế bám. Cây bám trực tiếp trên khối đá hoặc trong hốc đá, nhưng thu vén cho gọn không để các rễ nhú ra hoặc thòng xuống

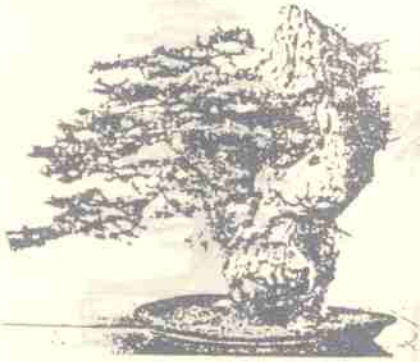

Dáng bám đá

Dáng ôm đá

chấm đất. Nói cách khác, cây mọc bao lấy một hòn đá giữa các rễ. Kiểu này rất gần gũi với dạng cây tự nhiên mà người ta có thể quan sát được ở bờ biển nước ta. Ở đó các cây bị gió làm cho biến dạng, đã tìm chỗ sống trong các khe đá.

17. Ôm đá (Sêkijôju, Root-over-rock) hay dáng phủ thạch, thế phủ. Cây gắn liền trên khối đá, các rễ cây ôm phủ khối đá rồi chấm xuống đến mặt đất hoặc hồ nước bên dưới khối đá.

Nhóm II. **Đa thân**

Từ một bộ rễ mọc lên rồi chia ra thành nhiều nhánh to như là nhiều thân cây ; như vậy, thân cây ở đây chẳng qua là những nhánh to của cùng một cây. Chỗ bắt đầu chia ra nhiều nhánh đó có thể nằm sát gốc hoặc là nhích lên hơi cao khỏi mặt đất.

A. Cùng gốc cùng rễ.

Số thân cây có thể là 2 (sokan), 3 (sankan), 5 (gokan), 7 (nonakan), 9 (kyokan) hay nhiều hơn. Chỉ có dáng hai thân là được tách riêng,

18. Hai thân (Sokan, Twin-trunk). Từ một gốc chung hoặc một rễ chung mọc lên hai thân cây, với một thân lớn hơn hay dày hơn thân kia, (ta thường gọi là mẫu tử, phụ tử ; nếu hai cây có kích thước bằng nhau, ta gọi là huynh đệ, đông khoa.

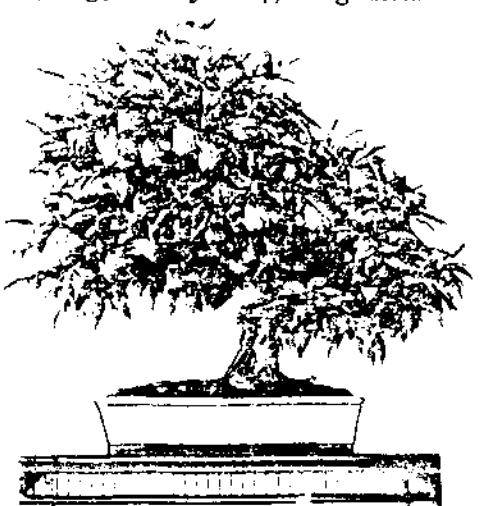

Dáng hai thân

Dáng ba thân

Cũng có người còn giữ dáng ba thân (Sankan, Three-trunk) từ một gốc nẩy lên ba thân ; dáng 5 thân (Gokan, Five-trunk) từ một gốc nẩy lên 5 thân.

19. Bụi cây (Kabudachi, Clump). Nhiều thân cây xuất phát từ một gốc, số thân là số lẻ.

20. Chồi gốc (Kôrabuki, Stump) hay chồi mới, kiểu mu rùa, thế rùa. Khá nhiều thân mọc trên gốc to bị đốn, gốc này lồi lên như cái mu rùa. Vì cây mẹ bị đốn, các chồi con mới mọc lên.

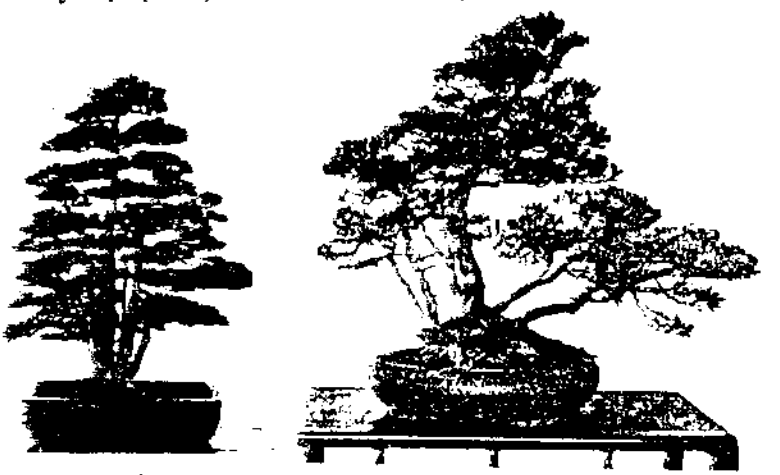

Dáng bụi cây

Dáng chồi gốc

B. Cùng gốc khác rễ

Nhiều thân cùng mọc trên một khúc nhánh hay thân cây thẳng hoặc trên một rễ lớn ngoằn ngoèo lượn sóng, ở mỗi gốc thân mới, hình thành một bộ rễ riêng.

21. Bè gỗ (Ikadabuki, Straight-line hay Raft) hay dáng mảng, cứu tử, thế bè. Tên gọi này xuất phát từ hình dạng của dáng này giống như chiếc bè gỗ cứu nạn. Có thể là một khúc nhánh hoặc thân cây mang nhiều chồi nhỏ, được cắt đứt rồi đặt nằm ngang xuống đất. Nhiều rễ con từ khúc này mọc ra, trong khi các chồi non lớn lên thành những thân cây mới. Hoặc thân cây nằm ngang và ẩn một phần trong đất, các nhánh mọc thẳng lên như những thân cây riêng biệt.

2. Lượn sóng (Netsunagari hay Netsuranari, Sinuous) hay dáng sóng biển, dợn sóng, thế ba động, thế dợn. Hình như có nhiều cây nhỏ mọc lên trên cùng một rễ mọc bò ngoằn ngoèo.

Dáng bà gỗ

Dáng lượn sóng

Nhóm III. **Cụm cây**

Có nhiều cây riêng biệt, mỗi cây có bộ rễ riêng tách rời ra được. Các cây có thể trồng sát khít nhau, hoặc là cách xa nhau. Cũng có thể bố trí tập hợp thành một cụm, 2 cụm, 3 cụm. Con số cây thường chọn là những số lẻ 3, 5, 7, 9. Từ 11 cây trở lên ta có một lùm cây.

Dáng hai cây

Dáng ba cây

A. Nhiều cây mọc rời

23. Hai cây (Sôju, Two-tree) hay dáng song thụ, thế đôi. Có 2 cây rời ra riêng biệt, mỗi cây có một bộ rễ riêng của nó.

24. Ba cây (Sambon-yose, Three-tree) hay dáng tam đa, thế ba, thế tam. Có ba cây mọc rời ra, mỗi cây có một hệ rễ riêng.

25. Năm cây (Gohan-yose, Five-tree) hay dáng ngũ hành, thế ngũ. Trong cùng một chậu có 5 cây riêng biệt. Cách bố trí 5 cây này có thể tạo ra những kiểu phụ, như cụm 4 cây gần nhau, riêng 1 cây rời ra ; cụm 3 cây với cụm 2 cây, hoặc là gom lại cả 5 cây tương đối gần nhau thành một cụm mà thôi.

26. Bảy cây (Nanohon-yose, Seven-tree) hay kiểu thất tinh, thất hiền, thế thất. Cả 7 cây phân biệt rời nhau. Cách bố trí chi tiết nội bộ càng phong phú hơn nữa, vì nhờ có nhiều cây hơn.

27. Chín cây (Kyuhon-yose, Nine-tree) hay dáng cửu long, thế cửu.

Dáng bảy cây

Dáng chín cây

Với 9 cây tách biệt thì càng có nhiều phương thức bố trí sắp xếp thành nhiều cụm hoặc gom lại thành một cụm.

28. Lùm cây hay *rừng cây* (Yose-ue, Multiple-tree) hay vườn cây, thế đám. Gồm có một cụm nhiều cây, từ 11 cây trở lên. Cây được trồng trong một cái khay cạn để tạo phong cảnh tự nhiên của cụm rừng.

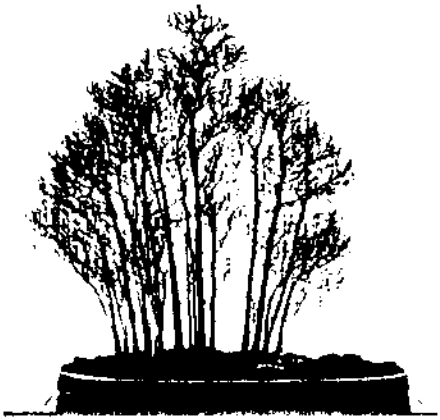

Dáng lùm cây

Dáng cụm tự nhiên

B. Nhiều cây mọc khít nhau : Các cây trồng sát nhau như cụm rừng.

29. Cụm tự nhiên (Yamayori, Natural group) hay dáng rừng thưa, thế cụm. Chỉ có một cụm gồm các cây mọc tương đối gần nhau, nhưng các gốc còn rời xa, không áp sát nhau. Nếu nhìn ngang thì có chỗ thoáng, có chỗ các gốc bị che lấp. chồng khuất lên nhau.

30. Đám cây (Tsukami-yose, Clustered group) hay dáng rừng dày, thế dày, thế đám. Cụm này gồm những cây mọc sát nhau tới mức các gốc cây chạm khít lại, giống như bụi lùm. Dáng này khác với dáng kết thân hay bụi cây (kabudachi) ở chỗ có nhiều cây mọc khít nhau nhưng mỗi cây có bộ rễ riêng của mình còn ở dáng bụi cây, có thân cây mọc sát nhau nhưng cùng có chung một bộ rễ.

Dáng đám cây

Nhóm IV. **Cụm cây phối hợp**

Người ta thường kết hợp giữa bonsai với những loài thực vật khác như các loài cây thảo có lá rộng, các loài cây họ Hòa thảo, các loài Tuế và khuyết thực vật, rêu... để tạo phong cảnh thiên nhiên.

31. Phong cảnh trên chậu cạn (Bonkei, Tray-landscape) hay dáng tiểu cảnh, thế khay.

Non bộ tương đối thấp, hình dẹp nhưng kéo dài ra, bên trên có trồng bonsai. Tất cả được đặt trên cái khay cạn và lớn.

Dáng phong cảnh trên chậu cạn

32. Phong cảnh theo mùa (Seasonal group plantings) hay thế tạp. Trồng nhiều loài cây cỏ và bonsai trên khối đá tùy theo mùa, tiết trong năm. Hình thức thường gặp là tập hợp những cây cỏ liên hệ biểu tượng mùa xuân.

33. Trồng cây thảo, cỏ, cây bụi (Kusamono hay Shitakusa, Plantings of herbs, grasses and shrubs). Trồng cây thảo, cây cỏ họ Hòa thảo hoặc cây bụi nhỏ riêng rẽ từng thứ hay trồng chung với nhau để tạo phong cảnh.

Trồng cây theo mùa

Trồng cây bụi

CÁC PHẦN KHÁC NHAU CỦA BONSAI

I. Mặt trước và mặt sau

Trên lý thuyết, cây bonsai phải được quan sát theo mọi góc độ, nhưng chủ yếu bonsai phải được nhìn từ mặt trước (mặt tiền). Người trồng bonsai phải quyết định chọn phía nào của cây để làm mặt trước. Điều đó có thể xác định được bằng cách đặt cây ngang tầm mắt và quan sát nó từ những góc độ khác nhau. Một trong các cách chọn thích thú nhất dựa vào hiệu quả tổng quát của các rễ, thân và các cành lớn. Rồi thì chọn tiếp mặt nào có tiềm năng nhất để thể hiện cấu trúc của cây cho có lợi ích nhất.

Tùy theo kiểu dáng mà qua đó cây được uốn sửa, có một số quy luật chung liên quan đến vị trí của các cành lớn với sự tôn trọng mặt trước và mặt sau. Để cho kiểu bonsai mà ta đã chọn được chắc chắn, cây cần có số lượng cành thích hợp ở mặt trước. Một điều quan trọng nữa là ngọn cây phải hướng ra phía trước về phía người xem.

Mặt trước của cây *Mặt sau của cây*

II. Gốc cây

Người ta gọi gốc cây là phần của cây chỉ cách mặt đất vài xentimet trước khi trở thành thân cây.

Gốc cây phải gắn chặt cây vào đất như là gốc của một cây cổ thụ. Trong những năm đầu của sự sinh trưởng của cây, rễ trụ hay rễ chính giúp đính cây vào đất nên rất quan trọng đối với cây. Về sau, tác dụng chống đỡ giảm đi do sự hình thành các rễ ngang ở các loài cây gỗ. Các rễ này được hình thành hai đợt. Đợt thứ nhất, ở cây con lúc mới phát triển để khai thác đất theo chiều rộng để lấy chất dinh dưỡng và để bám. Đợt thứ hai, rễ mọc ở phần còn lại quanh gốc, để khai thác phần đất ngay dưới gốc cây. Còn ở các loài cây gỗ và cây bụi, chỉ có một đợt duy nhất tạo ra một ít rễ ngang. Rễ trụ và rễ ngang đồng thời làm nhiệm vụ hấp thu ; trong một số trường hợp, rễ trụ teo đi.

Người ta có thể làm cho phần gốc cây và các rễ thứ cấp to ra với những kỹ thuật riêng. Trong các cây còn non mới gieo, người ta loại bỏ rễ trụ ngay bằng cách véo nó đi khi mới hình thành. Bằng cách này, ta làm tăng sự phát triển của các rễ ngang, và do tính tự nhiên của rễ, mà chúng phân nhánh nhiều và tiến hành việc hấp thu các chất dinh dưỡng cần thiết để nuôi cây. Cây sẽ mọc thẳng và có hệ rễ phân bố cân đối.

Cũng có nhiều cách tác động khác nhau đối với một loài cây có rễ trụ to. Thủ thuật đầu tiên là loại bỏ rễ trụ và thu ngắn các rễ to để kích thích sự phát triển của nhiều rễ con trên lát cắt, có thể dùng những hocmon trong việc giâm cành để bôi. Rễ trụ cần được loại bỏ bằng một lát cắt xiên, cũng như việc cắt các rễ khác sẽ tiến hành chậm hơn thành nhiều giai đoạn.

Thời gian thích hợp nhất cho sự sang chậu và can thiệp vào phần dưới đất của cây là vào mùa xuân, vào lúc khí trời mát mẻ.

Cũng không nên quên việc tỉa bớt tán lá mỗi lần mà ta thu ngắn rễ lại, làm sao cho cân bằng phần trên mặt đất so với phần mang rễ.

Việc cắt rễ trụ thường gây chấn thương cho cây. Có thể tiến hành bằng cách khác : Dùng một sợi dây đồng đường kính độ 2 - 3mm quấn quanh rễ trụ. Trong năm tiếp theo, các rễ bị loại bỏ sẽ bị nghẹt, teo dần lại dạng xoắn ốc. Bởi lẽ, dòng chảy của nhựa luyện xuống sẽ giảm dần dần ở phía dưới của chỗ thắt, do đó nhựa sẽ tích tụ lại ở phần trên làm cho gốc cây to ra. Kỹ thuật này cũng giúp cho sự sản sinh rễ mới. Nếu ở phía trên chỗ thắt đã có những rễ con, thì các rễ này sẽ lớn lên về thể tích và thay thế cho rễ trụ mà không gây thương tích cho cây.

Trong việc thẩm định mặt mỹ thuật của bonsai, người ta qui định là không nên để cho cây có vẻ như một cái cọc cắm xuống đất, mà phải

có rễ lồi lên, ít nhất là thấy được nơi xuất phát của rễ và cũng cần sắp xếp sao cho gốc và bộ rễ trải rộng về phía trước.

Rễ lồi và lộ ra trên mặt đất tạo ra một trong các yếu tố quan trong nhất sự đánh giá và thưởng thức giá trị của bonsai. Người ta thường chia ra ba loại rễ lồi :

a. Rễ lồi theo mọi hướng : các rễ chính mọc ra đủ mọi hướng, tạo thành cái cảm giác về sự bền vững và cho ta một niềm thú vị về không gian phong phú và kích thước của rễ. Kiểu rễ này được đánh giá cao trong ngành chuyên môn bonsai.

b. Rễ lồi như khối đá : tương tự loại rễ trên, loại rễ này tăng trưởng và mở rộng, ken chặt vào nhau, dính lại thành một khối mà thôi. Kiểu này thuộc loại không hợp quay luật và gây ấn tượng mạnh.

c. Rễ lồi về một phía : trong trường hợp này thì rễ chính mọc về một phía. Nó có thể dùng để tạo cân bằng cho các cây nghiêng hoặc cho cây thác đổ. Sự không cân xứng ở đây tạo cảm tưởng về hình thể tự nhiên của cây.

Các loại rễ lồi

1. Rễ mọc ra đủ mọi hướng ; 2. Rễ dính thành khối đá 3. Rễ mọc ra về một phía

III. Thân cây

Thân cây phải có hình nón. Hình nón này trong thiên nhiên phát triển từ 10 đến 30m trên chiều cao của cây ; trong bonsai, hình nón đó

phải ở khoảng cách từ 10 đến 50cm của thân cây. Vì vậy, hình nón của cây phải được phóng đại ra. Nếu ta làm cho cây bonsai lớn lên cho đến khi có chiều cao của cây ngoài thiên nhiên, thì thân cây này sẽ cực kỳ lớn. Hình nón là một đặc tính cơ bản, nó thường được tạo thành bằng cách bấm ngọn cây chếch với nơi có một nhánh hay chồi. Chồi này sẽ thay thế đỉnh cây bị loại bỏ. Việc bấm ngọn cây phải làm thận trọng, nếu không che giấu kỹ sẽ kém mỹ thuật, không tự nhiên và tạo ra một sai sót lớn.

Hình nón của cây họ Thông cũng được tạo thành bằng cách biến đổi ngọn cây thành *Jin*. Jin là một phần của cây bị chết, được làm trắng bệch ra bởi các polysunfua canxi và sunfat đồng để ngăn sự héo quắt. Lúc ta quan sát cây, ta nghĩ rằng cây đã bị chấn thương bởi sét, đông giá, gió bão hay sự khô hạn qua quá trình tồn tại lâu dài và đã chống đỡ được. Trên bình diện ẩn dụ, Jin được xem như là linh hồn của phần bị chết vẫn tiếp tục tồn tại. Tốt nhất là jin phải được làm nổi bật và hướng về phía người xem. Thông thường người ta chú ý đến phần gốc cây, nó phải mập rồi thu nhỏ dần từ thấp lên cao, cây nom đơn giản nhưng sung sức, khỏe mạnh. Thân cây với một phần được phơi trần có gỗ bạc màu, tương tự như gỗ bị trôi giạt gợi cho người xem cảm tưởng là cây có độ tuổi cao, chống chịu giỏi.

IV. Vỏ cây

Vỏ cây bonsai phải tương đồng với vỏ của cây trong thiên nhiên, ví dụ như vỏ thông thì sù sì và nứt nẻ, còn vỏ sồi giẻ thì nhẵn và trương nước.

Vỏ sù sì của cây có thể được tạo ra bởi sự xoắn vặn của cây vào mùa xuân và bởi các vết rạch vào cây thực hiện bằng mũi dao và mùa thu hay mùa đông. Việc thắt cây bằng một sợi dây thành hình xoắn ốc quanh thân cây sẽ tạo ra những vết rạch không có mỹ thuật, có thể ngụy trang bằng các vết nứt hay là các lát cắt thực hiện trên vỏ. Rất khó tác động trên cây có lá rụng mà vỏ cây nhẵn (sồi, giẻ, thích, phong). Chỉ có sự bón phân cân đối trên cơ sở các muối photpho và kali mới có những kết quả tốt. Các sự can thiệp thô bạo trên cây có lá rộng có thể thấy được và mất tự nhiên.

Lớp vỏ cây cằn cỗi cũng được đánh giá cao vì nó làm tăng thêm đặc tính của cây bonsai.

V. Cành cây

Các cành giữ vai trò đáng kể trong cây, chủ yếu tạo nên bố cục cơ bản. Có một cành chính tức cành thứ nhất, lớn nhất, nằm ở phía gốc cây ; nó phải nằm ở khoảng 2/3 của chiều cao cây và hướng từ trái sang phải của người quan sát. Cành thứ hai nằm ở 2/3 chiều cao còn lại của cây, mọc theo hướng ngược đối với cành thứ nhất ; nó tạo nên tầm quân bình đối với cành thứ nhất. Còn cành thứ ba sẽ hướng về phía sau để tạo chiều sâu ; nếu cành thứ nhất quá dài thì cành thứ ba phải ở gần cành thứ hai hơn để cân bằng cho tổng thể. Cành thứ ba được gọi là cành làm phông cho tổng thể. Ba cành cơ bản trên đây hợp với ngọn cây thành một hình tứ diện. Các cành ở trên cao có thể có những vị trí không đều, nhưng chúng phải luôn luôn nhỏ hơn những cành ở phía dưới và phải xen kẽ với các cành trước sao cho các cành liên tiếp phải có những nhánh trung gian mọc ở khoảng giữa các nhánh lớn. Lại có những nhánh rũ mọc thòng xuống dịu dàng như cành liễu, làm tăng nét kỳ thú của bonsai.

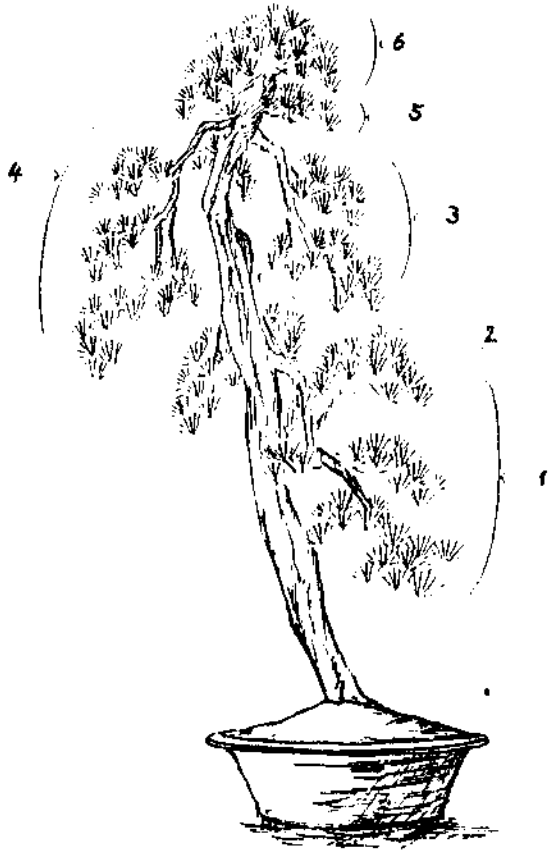

Các cành cơ bản

1. Cành thứ nhất, cũng là cành lớn nhất, cành rũ xuống ; 2. Cành thứ hai và cành mặt sau ; 3. Cành thứ ba hướng ra sau ; 4. Cành thứ tư và cành đối trọng ; 5. Cành trung gian và cành mặt trước ; 6. Ngọn cây.

Còn có những cành không cần thiết có thể cắt bỏ đi mà không ảnh hưởng gì đến sự cân đối hài hòa của cây.

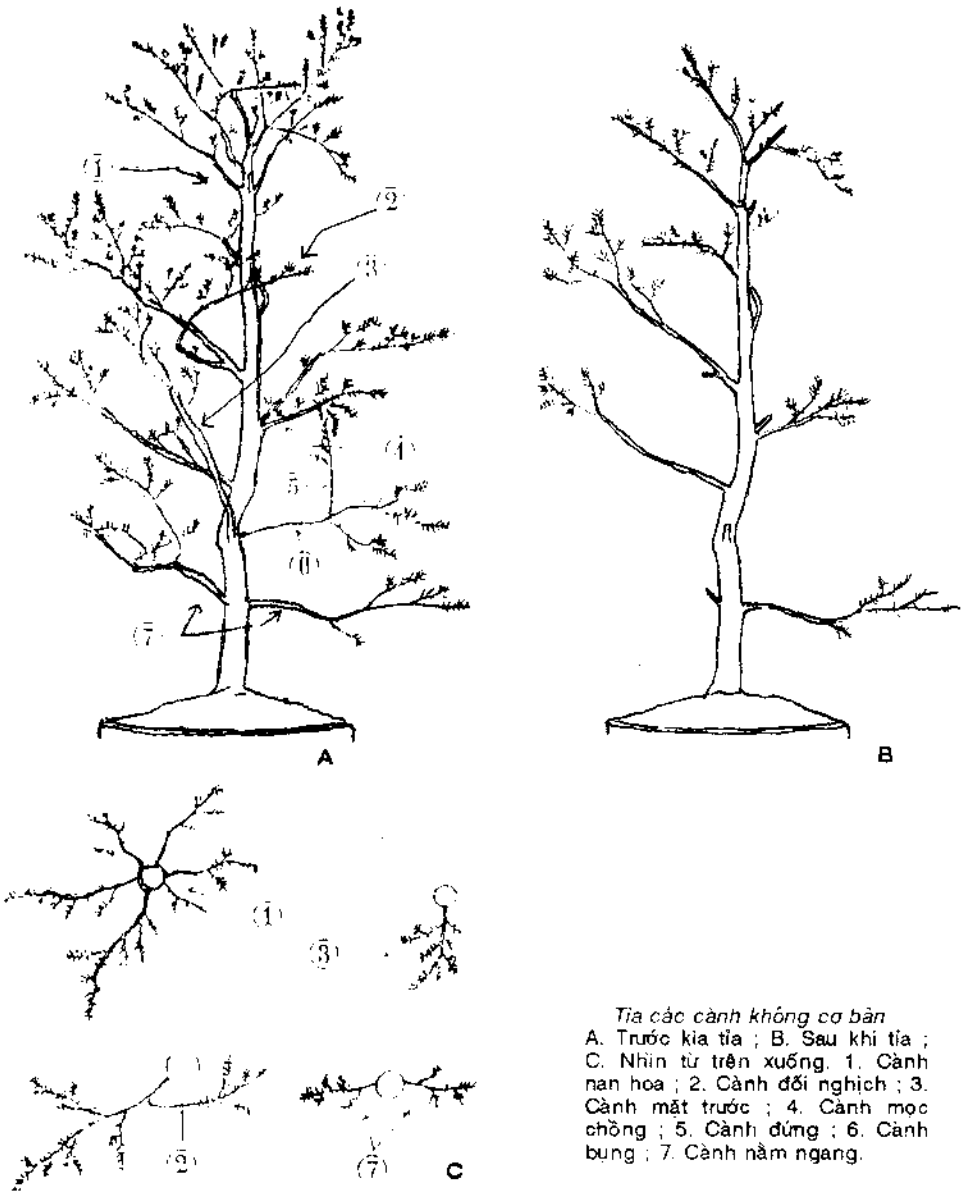

Tỉa các cành không cơ bản
A. Trước kia tỉa ; B. Sau khi tỉa ; C. Nhìn từ trên xuống. 1. Cành nan hoa ; 2. Cành đối nghịch ; 3. Cành mặt trước ; 4. Cành mọc chồng ; 5. Cành đứng ; 6. Cành bụng ; 7. Cành nằm ngang.

Ở Nhật Bản, người ta phân chia ra nhiều loại cành. Các cành cơ bản tạo nên cấu trúc của kiểu nền, gọi là Yaku-eda. Những cành vụng về và không được ưa thích gọi là Ime-eda :

1. Thuộc nhóm cành cơ bản (yaku-eda) có cành thứ nhất (Ichino-eda) ở vị trí thấp nhất ; cành thứ nhì (nino-eda) ở dưới thấp, và cành thứ ba (sanno-eda)...

- Cành lớn nhất (Sashi-eda) là cành quan trọng nhất trong cấu trúc của kiểu bonsai.

- Cành đối trọng (Uke-eda) là cành nằm ở hướng đối diện với cành lớn nhất. Nó tạo tầm nhìn quân bình đối với cành lớn nhất.

- Cành mặt trước (Mae-eda) mọc ra phía trước, và cành mặt sau (Ura-eda) mọc ra phía sau. Chúng tạo ra ý nghĩa chiều sâu của cấu trúc.

- Cành trung gian (Futokoro-eda) là cành mọc giữa các cành lớn.

- Cành rũ (Ochi-eda) là cành rũ xuống dịu dàng, như cành liễu rũ. Cành này làm tăng nét kỳ thú của bonsai.

2. Thuộc nhóm các cành không cơ bản (Ime-eda) có :

- Cành nan hoa (Kuruma-eda) là cành mọc tỏa ra từ một phía của thân cây theo hướng tỏa tròn như là nan hoa của một bánh xe.

- Cành nằm ngang (Kannuki-eda) là cành mọc ngang về bên phải hay bên trái hoặc về phía trước hoặc về phía sau. Ta còn gọi là cành then cài.

- Cành mọc chồng (Kasanari-eda) là cành mọc ở những khoảng cách gần khít nhau, cành này nằm trên cành kia, cùng theo một hướng.

- Cành mọc lôi (Tsukidashi-eda) là cành mọc ra ngay trước mặt. Ta còn gọi là cành chỏi, cành chìa.

- Cành bụng (Hara-eda) là cành trồi ra từ phía trong của một góc cong trên thân.

- Cành đối hay cành nghịch (Sakasa-eda) là cành mọc theo hướng ngược lại.

Cũng cần chú ý là các cành cây phải được bố trí theo quy luật *Ba điểm cơ bản* hay *Thiên, Địa, Nhân*. Bởi lẽ người ta đã quan niệm là cây

bonsai là một mảnh vũ trụ thu nhỏ thì nó cũng phải diễn tả tự nhiên. Cây bonsai cũng như mọi loài cây cảnh nói chung đều cần môi trường không gian thiên nhiên tức là Trời *(Thiên)*, bên dưới có rễ ăn sâu vào Đất *(Địa)* để lấy chỗ tựa và chất dinh dưỡng cần yếu, còn con Người *(Nhân)* ở giữa Trời và Đất, tác động vào bằng chăm sóc khéo léo để tạo nên tác phẩm ưu việt. Ba điểm cơ bản đó thể hiện trên cây :

- Thiên hay trời, được tượng trưng bởi ngọn cây, phần cao nhất, tiếp xúc với không trung.

- Địa hay đất, đương nhiên là khối nền, được tượng trưng bởi cành thứ nhất, tức là cành thấp nhất nằm gần mặt đất. Cành này thường có

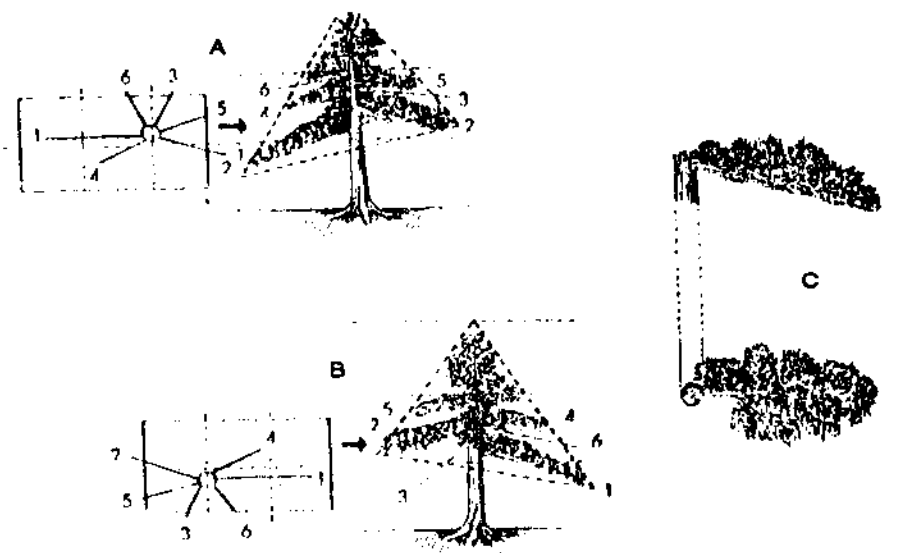

Sự sắp xếp các cành theo quy luật **Thiên, Địa, Nhân**

A. Mặt trước của cây : Hình chữ nhật bên trái tượng trưng cho mặt chậu. Gốc cây trồng ở 1/3 bề dài của chậu. Chiều cao của cây chia làm ba phần. Từ mặt đất tới cành thứ nhất là 1/3 chiều cao của cây. Ngọn cây là Thiên. Cành thấp nhất là Địa. Cành thứ hai là Nhân. Cành số 1 hơi chúi xuống đất để cho tam giác Thiên Địa Nhân có góc nhọn hẹp nhất ở nhánh Địa.

B. Mặt sau của cây : Cách bố trí của hai tầng cành chính đúng quy luật. Tầng một gồm các cành 1, 2, 3. Tầng hai gồm các cành 4, 5, 6. Các cành 1, 2, 4 quay ra mặt trước, các cành 3, 5, 6 quay ra mặt sau.

C. Một cành chính, nhìn ngang từ mặt trước và nhìn từ trên xuống. Để ý cách bố trí các nhánh nằm ngang.

hướng được uốn sửa cho hạ thấp, mọc hơi chúi xuống, hướng về mặt đất và là cành dài nhất trong toàn thể các cành cây.

- Nhân hay con người, được tượng trưng bởi cành thứ nhì tính từ dưới lên, đương nhiên là nằm giữa ngọn và cành thứ nhất.

Nếu ta vẽ hình tam giác nối liền ba điểm cơ bản Thiên, Địa, Nhân, thì góc ở tại chỗ Địa là góc nhọn hẹp nhất.

Nếu vì lý do gì đó không triển khai được nhánh Địa cho đường hoàng, thì nên đặt một hòn đá sỏi đẹp, hoặc tạo bụi lùm nhỏ trên mặt đất chậu, tại vị trí bên dưới của cành thứ nhất để nhấn mạnh và lôi cuốn tầm nhìn của người xem.

Tam giác này phải hiện rõ ở mặt trước cũng như khi nhìn nghiêng, ở bất luận kiểu nào của bonsai.

Dáng của cành phải tương ứng với dáng của thân. Một thân thẳng đòi hỏi những cành thẳng, một thân cong có những cành uốn lượn. Không một cành nào được cong về đường nằm ngang để rồi qua mặt thân cây, trước mặt của người xem. Cũng cần tránh làm cong các cành thành hình cung vì đó là một dạng nhân tạo kém thẩm mỹ. Hình nón của thân cây cũng phải được phản ánh trong hình nón của cành. Có thể làm cho gốc các cành to lớn ra bằng cách cột với một sợi dây đồng để hãm sự dẫn nhựa luyện xuống. Nếu như ta chỉ muốn tạo cho cành có một dạng nào đó thì phải cột bằng cách khác, và như vậy phải cột dây đồng ở phía cao hơn nơi đính của cành vào thân. Nếu thân ngoằn ngoèo, các cành phải nằm ở ngoài đường cong của thân chứ không phải ngược lại, trừ trường hợp muốn tạo một cây dáng gió lùa

Tất cả các luật nêu trên đều quan trọng để tạo thành bonsai, nhưng chúng không phải là đã đầy đủ. Có thể là khi ngắm thì không có gì xấu, nhưng có khi ta chỉ được một sản phẩm không có cá tính và chẳng có linh hồn.

Nhìn cây từ trên cao xuống, các cành không được chồng chéo lên nhau, chúng phải tạo ra một hình chong chóng tưởng tượng gợi ra sự sắp xếp của lá, sao cho mỗi nhánh lá được chiếu sáng đều. Ngoài ra sự chiếu thẳng của tán lá xuống đất phải tương ứng xấp xỉ với hai nửa vòng tròn mà cái nhỏ, tạo nên bởi bóng của phần cao nhất, hướng về phía người quan sát. Cây được bố trí như là cong nhè nhẹ về phía người quan sát để tạo ra ấn tượng cảm thấy khi đi lại gần một cây to, người ta quan sát trước tiên là gốc của thân, để sau đó hướng cái nhìn tới ngọn cây, bằng một vận động quay đầu nửa vòng tròn.

Ngoài ra, cây cũng không được ngã về phía người quan sát, nhưng nghiêng nghiêng một cách hài hòa, gần như phục tùng, để dễ thưởng thức vẻ đẹp của nó.

VI. Tán lá

Sự tiểu hình hóa hay thu nhỏ lá của cây tạo ra vẻ quyến rũ trong kỹ thuật của bonsai. Điều rất quan trọng là kích thước của lá phải tỷ lệ với chiều cao của cây. Đối với những cây khỏe có lá rụng, có thể tạo ra cho cây một mùa ra lá thứ hai, việc này sẽ kéo theo một thời gian tạm ngừng sinh trưởng ngắn, làm tăng lên sự già cỗi của cây.

Sự thu gọn lại là một mục tiêu đáng chú ý của các người chơi cảnh bonsai, và nhất là đối với những người trồng bonsai cao 30-40cm. Dĩ nhiên là trên các cây bonsai có kích thước trung bình, những lá nhỏ sẽ có tỷ lệ phù hợp nhất và dáng của cây sẽ hài hòa và tự nhiên hơn.

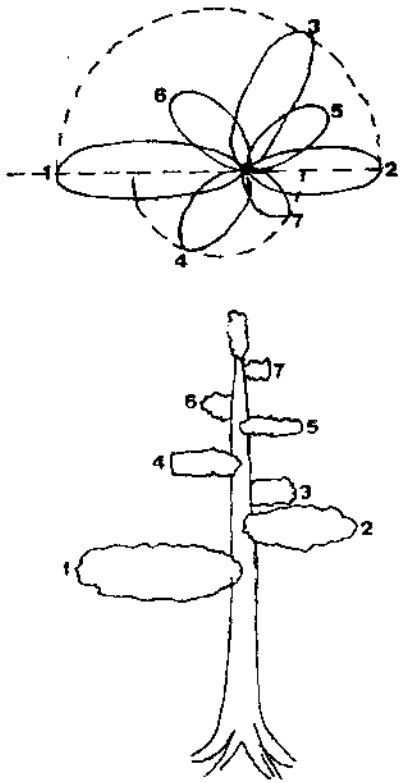

Tán cây nhìn từ trên xuống và hình chiếu thẳng đứng.

Sự tỉa lá thực hiện theo luật chung, từ 2 đến 3 giai đoạn và có thể là toàn bộ hay một phần. Người ta chỉ thực hiện trên những cây khỏe và thủ thuật đó có thể lặp lại 2 hay 3 đợt hằng năm. Ta nên bắt đầu bấm ngọn các cành thấp và tỉa lá bằng cách dùng kéo cắt phiến lá. Chú ý là để lại các cuống lá đính vào thân cây để không đụng chạm đến các mắt ngủ ở nách lá. Các cuống lá không có phiến tự chúng sẽ rụng đi khoảng 4-5 ngày sau. Phần trên của cây chưa nên tỉa lá ngay mà phải đợi đến 6-7 ngày sau, để không gây cho cây sự va chạm quá mạnh. Người ta đốn dần dần các cành này bởi vì do vị trí gần ngọn, chúng thường là dài và khỏe và có xu hướng phát triển mạnh hơn những cành nằm ở phía gốc thân. Khi tiến hành thủ thuật tỉa lá thành 2 thời kỳ, ta

đã kích thích sự tăng trưởng phần gốc của cây, thường là ít khỏe hơn. Mười hay mười hai ngày sau thủ thuật này, cây sẽ đâm lá ở phần thấp, trong khi những chồi chỉ mới bắt đầu phát triển ở phần ngọn cây.

Kỹ thuật thu gọn lá cũng diễn ra với sự phát triển của các nhánh, do vậy, sự can thiệp này chỉ nên thực hiện trên một cây non và khỏe. Nếu nó được thực hiện trên một cây già đã từ lâu không được thay chậu, có thể kéo theo sự mất mát của một số cành. Cũng cần hiểu rằng sự tiểu hình hóa thường gây nên một sự ngừng tăng trưởng, bởi vậy, ngay cả khi nó làm tăng tuổi hiển nhiên của cây, người ta vẫn khuyên là chỉ nên tiến hành trên những cây gỗ nhỏ đã ấn định cấu trúc không còn đòi hỏi sự can thiệp lớn nào nữa và đã biểu hiện sự cân đối gần như sự cân đối của dạng cây trưởng thành. Mặt khác khi mà cây đã được thay vào chậu cho bonsai, người ta khuyên đừng tỉa lá hai lần liên tiếp, hoặc ngay cả một lần trong một năm, trong nhiều năm liền, bởi vì điều đó có thể làm yếu cây dần dần và làm hỏng sự cân bằng.

Cũng cần chú ý là ở cây cảnh bonsai, chính khối lượng các cành nhánh và tán lá được chú trọng nhiều. Khối lượng tán lá cần phải tương xứng với khối lượng đất. Sự bố trí các khối trong tán lá tùy thuộc vào kiểu dáng định chọn. Ở các dáng thẳng, hơi nghiêng và nghiêng thì đa số cành nằm ngang. Ở dáng nửa thác đổ, cành mọc hướng lên trên. Ở dáng thác đổ, tán lá phần lớn được bố trí để nhìn nghiêng, ngọn cây ở thấp nhất. Tán lá có thể chia thành một tầng, hai hoặc ba tầng. Trong trường hợp có 2-3 tầng, chú ý đến sự phân bố của các tầng nhánh ở hai bên thân nhìn từ trên xuống. Ở dáng gió lùa, thân và cành tạt qua một phía, toàn bộ cây gây ấn tượng có sự chuyển động, cành luôn luôn nằm ngang và ở phía nghiêng xuống nhiều hay ít của thân. Ở dáng văn nhân, thân cao, mảnh, nghiêng, chỉ có một ít cành ở gần, ngọn ; tán lá thưa chia thành nhiều khối rõ rệt. Ở dáng cái chổi, tất cả các cành hầu như xuất phát từ cùng một điểm, cành dưới nằm ngang, các cành trên càng lên cao càng đứng (hay càng vào trong càng đứng) ; tán lá làm thành một khối hình nón. Ở dáng bụi cây, thân chính lớn hơn các thân phụ, cành nằm ngang và các cành không được quyện rối với nhau, mỗi thân có một không gian sống riêng tư. Ở dáng lùm cây, số cây là số lẻ, mỗi thân cây phải được nhìn thấy rõ, bố cục phải có viễn cảnh ; các thân to ở mặt trước, những thân nhỏ nhất ở phía sau ; phải có một cây to nhất, các ngọn cây phải ở nhiều mực cao khác nhau. Ở dáng bè gỗ, các cành nằm ngang, tán lá chia thành tầng

rõ rệt. Ở dáng cây bám đá, các thân cây càng lùn càng tốt ; cần xác định mặt tiền của khối đá.

VII. Lớp phủ trên mặt đất

Lớp phủ rất quan trọng, và không chỉ về phương diện thẩm mỹ. Nó phải được tạo thành và tồn tại theo thời gian. Có thể xem lớp phủ này là thành phần làm tăng vẻ tự nhiên, vẻ đẹp và vẻ già cỗi của cây bonsai. Tùy theo thành phần thực vật của mỗi nước, mỗi nơi mà chọn các loài cây thích hợp. Như ở châu Âu, người ta dùng những cây thạch thảo thái nhỏ, rêu, dương xỉ, địa y... Địa y đặc biệt là khó tính vì chúng đòi hỏi một loại đất và một vi khí hậu đặc trưng ; sự hiện diện của địa y là chỉ thị cho một loại đất cân đối và thích hợp, cho một môi trường không bị ô nhiễm.

Ở nước ta, có thể lấy rêu đất, rêu đá, rêu tường, rêu trên cây ; các loại địa tiền (rêu tản *Riccia*) thường gặp ở nơi ẩm ướt như nền gạch, mặt đất ẩm, làm thành những phiến dẹp màu lục ; các loại địa y (địa y hình lá, địa y hình cành) ; các loại cây thảo như cây lăn tăn (*Pilea microphylla*) ; các loại cỏ như cỏ Úc châu *(Zoysia)*... cho phù hợp với tỷ lệ của cây và chậu.

VIII. Chậu

Việc chọn chậu thích hợp với cây trồng sẽ làm tăng thêm giá trị của bonsai. Chậu phải phù hợp với tầm vóc, kiểu dáng, màu sắc của cây (hay của hoa quả) nên việc chọn lựa phải cẩn thận. Đối với những cây chưa hoàn chỉnh thì chưa cần phải chọn đúng chậu, chỉ cần những chậu tạm thời có đất đai thích hợp cho rễ cây phát triển tốt là được. Còn đối với những cây bonsai đã hoàn chỉnh thì cần lưu ý đến một số nguyên tắc về sự tương quan giữa cây bonsai và chậu làm sao cho tổng thể được hài hòa.

Hai nhóm chậu được ưa chuộng để trồng hiện nay là nhóm chậu của Trung Quốc và nhóm chậu của Nhật Bản. Sở dĩ như vậy vì các chậu này được trang trí mỹ thuật trên mặt chậu, bản chất vật liệu tốt, nhẹ, hình dáng xinh xắn, chúng lại thấm nước, dễ thoáng khí, rất thích hợp cho việc trồng và trưng bày cảnh bonsai. Có những chậu bản thân chúng đã là những tác phẩm nghệ thuật thực sự và tính độc đáo của chúng thuộc về giá trị toàn cầu của bonsai.

1. Hình dạng của chậu

Các chậu để trồng bonsai có thể có hình chữ nhật (với bờ miệng nhọn thành góc vuông, bờ miệng nhọn góc cạnh, bờ miệng tròn, góc cạnh tù đầu, góc cạnh nhọn đầu...), hình tròn (tròn hoàn toàn, bờ miệng hình chuỗi, bờ miệng là những cung tròn nối tiếp), hình bầu dục, hình vuông, hình lục giác.

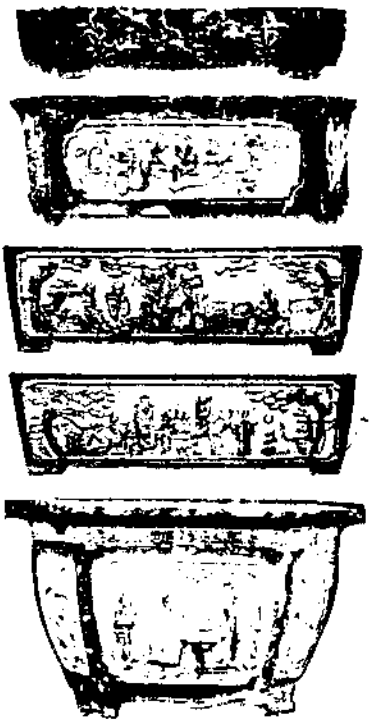

Một số kiểu chậu Trung Quốc

Chiều sâu của chậu có thể sâu (chiều sâu lớn hơn bề rộng của mặt chậu), dày (chiều sâu nhỏ hơn bề rộng của mặt chậu), cạn (chiều sâu dưới 1/5 bề rộng của chậu hoặc dạng khay (chiều sâu không đáng kể so với bề rộng).

2. Vật liệu

Theo truyền thống, chậu làm bằng đất nung, sứ hay sa thạch. Điều quan trọng là mặt trong của chậu không được tráng men, làm sao để giữ được độ thấm nước để đảm bảo sự trao đổi khí và độ ẩm. Những lỗ thoát nước ở đáy chậu là cần thiết. Chậu cũng cần có khả năng giữ hơi ẩm cho đất .

Ở nước ta, các chậu được sản xuất dưới hình thức tiểu công nghệ tại nhiều nơi (Hải Dương, Bát Tràng, Lái Thiêu...) nhưng chậu làm bằng đất sét nung hay ximăng rất tiện dụng.

3. Sự hòa hợp giữa chậu và cây

Ngoài chất liệu tốt, chậu cần có một hình thức bên ngoài phù hợp với cây trồng, vì vậy hình dạng và màu sắc cũng là những tiêu chuẩn để chọn chậu. Với một chậu cổ quý giá, chạm trổ tinh vi nếu được mang trồng cho một cây không có sự hòa hợp về hình dạng và màu sắc thì sẽ làm giảm giá trị nghệ thuật rất nhiều.

a. Sự hòa hợp giữa hình dáng của chậu với kiểu dáng của cây. Hình dáng của chậu gắn liền với dáng của cây bonsai. Tuy nhiên không phải khi nào ta cũng có đủ chậu phù hợp.

Nếu cây mất cân đối trong hình dáng (ví dụ những dáng nửa thác đổ, thác đổ, gió lùa, nghiêng), cần thiết dùng chậu vững chắc và có chiều sâu. Người mới chơi bonsai cũng thích chậu tròn và sâu. Ngày nay người ta thích chọn các chậu cạn không quan trọng trong tầm nhìn, mà chỉ như là một cái giá tựa giản đơn cho cây, và như vậy lại làm tăng giá trị của cây. Chú ý rằng một số cụm rừng cây chỉ được trồng đơn giản trên một mảng đá mà không dùng đến một chậu thực sự nào. Với cây có dạng xoắn vặn ít nhiều, ta cần phải chọn những chậu có đường nét thanh để nhấn mạnh hiệu quả quan sát. Ngược lại, các bonsai nhỏ chưa được làm cho hoàn thiện cần được đặt trong những chậu bầu dục hay tròn để làm phong phú thêm cách nhìn tổng quát .

Hình dáng của chậu cũng phải tương ứng với hình dáng của tán lá. Chậu tròn thích hợp với nhiều kiểu tán lá. Tuy nhiên, lưu ý rằng các tán lá hình tam giác đòi hỏi những chậu có cạnh sắc và các tán lá tròn đòi hỏi những chậu hình trái xoan hay bầu dục hoặc chậu có góc tròn. Chậu tròn thích hợp với những bonsai không có mặt trước được xác định rõ rệt. Loại chậu này thường sử dụng cho những cây có hoa, để có thể nhìn chúng về mọi phía mà ta rất khó quan sát cây trong chậu hình chữ nhật hay hình bầu dục. Đối với những cụm cây, chậu luôn luôn phải rộng và ít sâu. Các cụm cây tiểu hình hóa đặt trên các phiến đá lại cho hiệu quả tốt hơn là đặt trong chậu.

Thông thường người ta hay chọn dạng chậu phù hợp với từng kiểu bonsai :

- Dáng thẳng, chọn chậu hình chữ nhật hay hình bầu dục, bề dày của chậu xấp xỉ đường kính của thân, diện tích của chậu tương đương với bóng cây chiếu xuống.

- Dáng hơi nghiêng, chọn chậu tùy ý : tròn, vuông, chữ nhật, bầu dục có bề dày gần bằng đường kính của thân.

- Dáng nghiêng, chọn chậu như kiểu thẳng tuy nhiên thường chuộng chậu sâu hơn, nhất là khi rễ lồi lên nhiều để tạo ấn tượng cân bằng và vững chắc.

- Dáng nửa thác đổ, chọn chậu vuông, lục giác hay tròn, sâu và hẹp.

- Dáng thác đổ, chọn chậu như kiểu trên để làm tăng sự bền vững của tổng thể.

- Dáng gió lùa, cần lưu ý thế cân bằng thẩm mỹ và thế cân bằng kiểu dáng, dùng chậu khá sâu có bề dày gấp 3 đến 4 lần đường kính của thân ; ngược lại, diện tích của mặt chậu phải khá hẹp. Có thể dùng chậu tròn, vuông...

- Dáng văn nhân, chọn chậu nhỏ tương ứng với vóc dáng mảnh khảnh và nhẹ nhàng của cây, hơi dày hơn đường kính của thân một ít, thường dùng chậu có miệng tròn, vuông hay lục giác loe miệng, ít sâu và ít lòe loẹt để nâng cao thêm đường nét của cây.

- Dáng cái chổi, dùng chậu như các kiểu đứng và nghiêng.

- Dáng hai thân, dùng chậu bầu dục cạn.

- Dáng bụi cây, dùng chậu như kiểu đứng và nghiêng.

- Dáng lùm cây, rừng cây, dùng khay hoặc phiến đá, bề dày khoảng 2-3cm, hình tròn hay bầu dục, có diện tích rộng.

- Dáng bè gỗ, dùng chậu khá rộng nhưng càng cạn càng tốt (như dáng rừng cây).

- Dáng bám đá, nếu bộ rễ vừa bám vào đá vừa bám vào đất thì dùng chậu hơi sâu như các dáng đứng, nghiêng. Nếu toàn bộ các cây mọc trên đá, thì dùng khay để đặt khối đá lên trên, phủ mặt khay bằng cát hoặc sỏi nhỏ để trang trí.

b. Sự hòa hợp về màu sắc. Các màu thông thường của chậu là xanh dương, lục nhạt, nâu, đỏ, màu đất nung, màu tím đất... Phần lớn các chậu bonsai hiện nay có màu đục mờ ; cũng có thể dùng các chậu tráng men bóng. Tuy nhiên màu sắc của chậu không thực sự là quyết định, nhưng thường thì những màu tối có khuynh hướng trở nên kín đáo hơn và nhấn mạnh hơn dạng nguyên thủy của bonsai. Vì vậy, người ta chọn màu nâu (gợi lên màu của đất), màu xám (nhã nhặn, nhất là đối với bonsai trưng bày trong nhà), cả đến màu xanh dương tạo ra tốt hơn hoàn cảnh Á Đông của bonsai. Tránh những màu sặc sỡ hay là những mẫu hình rườm rà làm người ta chỉ chú ý tới chậu mà không thưởng ngoạn cây một cách đầy đủ.

Chậu màu đỏ đất, tím đất (thổ chu) thích hợp cho các loại thông, tùng. Chậu phải có màu phù hợp với màu hoa những cây trồng có hoa : nếu hoa trắng, dùng chậu màu nhạt, vàng hay lục ; nếu hoa đỏ nhạt, dùng chậu màu xanh dương đậm hay nhạt ; nếu hoa màu vàng nhạt, dùng chậu màu lục đậm. Chậu màu lục nhạt hay xanh dương đậm thích hợp với cây có lá đổi màu đỏ hay vàng vào mùa thu (Phong hay thích, Sơn...). Chậu đơn giản, màu tím đất thích hợp với cây có quả để làm nổi bật màu sắc của quả.

c). Sự hòa hợp về kích thước. Về kích thước của cây, cần lưu ý tới hai điểm là chiều cao của cây và bề rộng của tán lá. Thông thường thân cây càng to thì chậu càng phải sâu, trừ những cây có thân rất ngắn và rất dày thì cần những chậu không sâu lắm để gây ấn tượng về không gian và cự ly. Các thân cây có đường kính nhỏ lại thích hợp với chậu rộng và ít sâu để không làm nặng nề thêm tổng thể. Bề sâu của chậu phải bằng hoặc hơi dày hơn đường kính của gốc cây bonsai hoàn chỉnh. Chiều cao của cây bằng 6 lần bề dày của thân ; như vậy, bề dài của chậu xấp xỉ 2/3 bề ngang của cây trải rộng ra hoặc là chiều cao của cây.

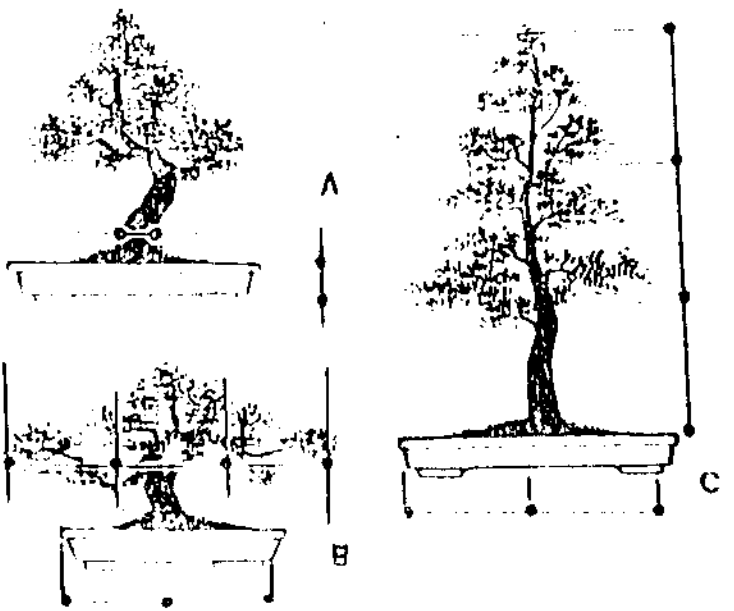

Sự hòa hợp về kích thước giữa chậu và cây
A. Bề dày chậu bằng đường kính của thân ;
B. Chiều dài chậu bằng 2/3 tán lá dàn ngang ;
C. Chiều dài chậu bằng 2/3 chiều cao của cây.

Cũng cần chú ý là chậu không những chỉ để tạo nên một cảm quan hài hòa mà còn giúp cho cây tăng trưởng một cách mạnh khỏe nên cần phải thay chậu cho đường kính của chậu tương ứng với mức tăng trưởng của cây. Ta chọn chậu nhỏ, ít sâu cho những cây có tán lá và bộ rễ ít phát triển ; ngược lại, đối với những cây có tán lớn thì dùng chậu lớn để tạo một thế cân bằng cho tổng thể, đồng thời giúp cho bộ rễ có đủ chỗ để phát triển, gây ấn tượng là bộ rễ lan rộng khắp bề mặt của đất. Trong trường hợp cây có bộ rễ nổi cao lên cách xa mặt chậu thì chọn chậu hơi hẹp và tương đối sâu để rễ bám chắc chống đỡ cho cây.

Cây có tán lá càng rộng thì chậu lại phải có đường kính lớn. Bình thường nếu cây có tán lá lớn và chiều cao không đáng kể, thì chiều dài của chậu bằng 7/10 hay 8/10 kích thước của tán.

4. Cách bố trí cây trong chậu

a. Thế của cây bonsai là cách xếp đặt tán lá, cành, thân cây để có thể diễn tả được ý nghĩa mà tác giả muốn thể hiện, cùng phát huy được nét đẹp đặc sắc của cây. Người trồng bonsai để ý nhiều đến sự cân đối của cây, các cành được dàn xếp sao cho cây biểu lộ được vẻ đẹp và không mất đi sự thăng bằng, cân xứng của cây khi trồng trong chậu.

Như đã trình bày ở phần trước, thường trong cây có thân đứng với 3 cành chính tạo với ngọn một hình tứ diện và gốc nằm trên trục tứ diện đó. Các cành chính cũng phải xếp đặt theo quy luật cơ bản Thiên Địa Nhân, ta phải làm sao cho các cành và nhánh đều được phân phối đều 4 phía, riêng hướng phía trước, ngọn và các cành chính được phô bày ra nhiều nhất.

Cũng cần lưu ý đến việc chọn mặt trước và mặt sau. Có thể nói mặt trước của cây phát huy được vẻ đẹp nhiều nhất, nên ta sắp xếp sao cho mặt trước của cây có một cảnh diện phẳng nhưng gốc và hệ thống rễ thì nên để trải rộng về phía dưới, ngược lại cành lá chìa rộng ra ngoài nên để hướng về phái sau, để tạo một bề sâu cho cây, như vậy các cảnh trí của cây dễ phơi bày và tạo cho cây một thực thể cân xứng về 3 chiều.

b. Vị trí của cây trong chậu . Cây cần đặt cho cân xứng cả tán lá và thân cây. Trong chậu dẹp và hình chữ nhật hoặc hình bầu dục thì trồng cây ở điểm cách bờ chậu từ bên trái hoặc từ bên phải khoảng 7/10 tùy theo độ phân tán và hình thể của các cành. Trong chậu vuông hoặc tròn, thì ta đặt cây ở ngay chính giữa hoặc hơi lệch sang một bên,

Ảnh 33. Sam *Antidesma acidum* Retz. Dáng nửa thác đổ. 30cm. Khoảng 30 năm. (Hóa mỹ phẩm Minh Nhựt)

Ảnh 34. Bùm sụm *Carmona microphylla* (Lam.) Don. Dáng nửa thác đổ. 45cm. Khoảng 20 năm. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 35. Sam *Antidesma acidum* Retz. Dáng nửa thác đổ. 30cm. Khoảng 40 năm. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 36. Si *Ficus benjamina* L. Dáng nửa thác đổ. 20cm. Khoảng 15 năm. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 37. Cần thăng *Feronia limonia* Swingle). Dáng thác đổ. 15 năm (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 38. Sam *Antidesma acidum* Retz. Dáng thác đổ. 30 năm. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 39. Mặt trước và ảnh 40. Mặt sau. Sam *Antidesma acidum* Retz. Dáng thân cuốn. 40cm. Khoảng 20 năm. (Nghệ nhân Dương Thiệu Hoàng)

Ảnh 41. Lâm vồ *Ficus rumphii* Blume. Dáng thân cuốn. 40cm. 20 năm. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 42. Bùm sụm *Carmona microphylla* (Lam.) Don. Dáng thân xoắn. 50cm. Khoảng 20 năm. (Nghệ nhân Phan Trong Đức)

Ảnh 43. Ngâu tàu *Aglaia odorata* Lour. Dáng mở rộng (khai phóng). 20cm. Khoảng 5 năm. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 44. Bùm sụm *Carmona microphylla* (Lam.) Don. Dáng mở rộng. 45cm. 30 năm. (Nghệ nhân Phan Trọng Đức)

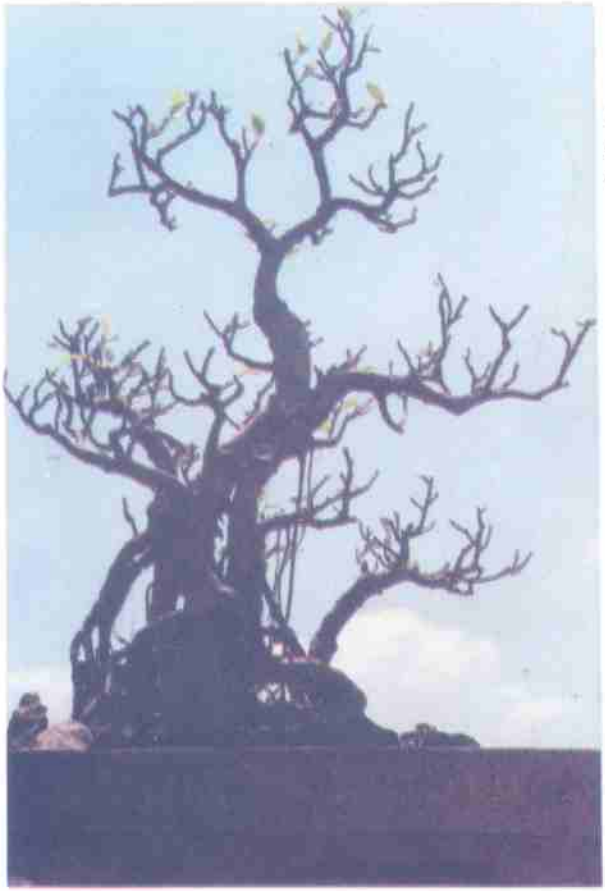

Ảnh 45. Gửa tàu *Ficus sp.* Dáng phơi rễ (lộ rễ). 40cm. 20 năm. (Nghệ nhân Trí)

Ảnh 46. Gửa ta *Ficus benjamina* L. Dáng bám đá. 10cm. 5 năm. (Nghệ nhân Bùi Đức Tẩm)

Ảnh 47. Gửa tàu *Ficus sp.* Dáng bám đá (thạch đỉnh). (Nghệ nhân Bùi Đức Tẩm)

Ảnh 48. Sanh *Ficus retusa* L. Dáng bám đá. 15 năm. (Nghệ nhân Văn Quan)

Ảnh 49. Si *Ficus benjamina* L. Dáng nghiêng ôm đá. 50cm. Khoảng 15 năm. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 50. Gừa tàu *Ficus sp.* Dáng nghiêng ôm đá. 40cm. Khoảng 15 năm. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 51. Si *Ficus benjamina* L. Dáng nghiêng ôm đá. 50cm. Khoảng 15 năm. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 52. Si *Ficus benjamina* L. Dáng ôm đá. 10 năm. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 53. Mặt trước và ảnh 54. Mặt sau. Mai chiếu thủy *Wrightia religiosa* (Teysm. et Binn). Hook. f.) Dáng hai thân (mẫu tử). 60cm. Khoảng 30 năm. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 55. Sam *Antidesma acidum* Retz. Dáng hai thân. 45cm. Khoảng 15 năm. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 56. Sơn trà *Ehretia dentata* Courchet (đã bỏ hết lá già). Dáng hai thân. 50cm, 20 năm. (Hỏa mỹ phẩm Minh Nhựt).

Ảnh 57. Sơn trà *Ehretia dentata* Courchet. Dáng bụi cây (một gốc nhiều thân). 60cm. Khoảng 30 năm. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 58. Sam *Antidesma acidum* Retz. Dáng bụi cây. 20cm. Khoảng 20 năm. (Nghệ nhân Phan Trọng Đức)

Ảnh 59. Mai chiếu thủy *Wrightia religiosa* (Teysm. et Binn). Hook. f. Dáng cụm rừng. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 60. Sanh *Ficus retusa* L. Dáng bụi cây, bám đá. 15 năm. (Cơ sở Minh Tân)

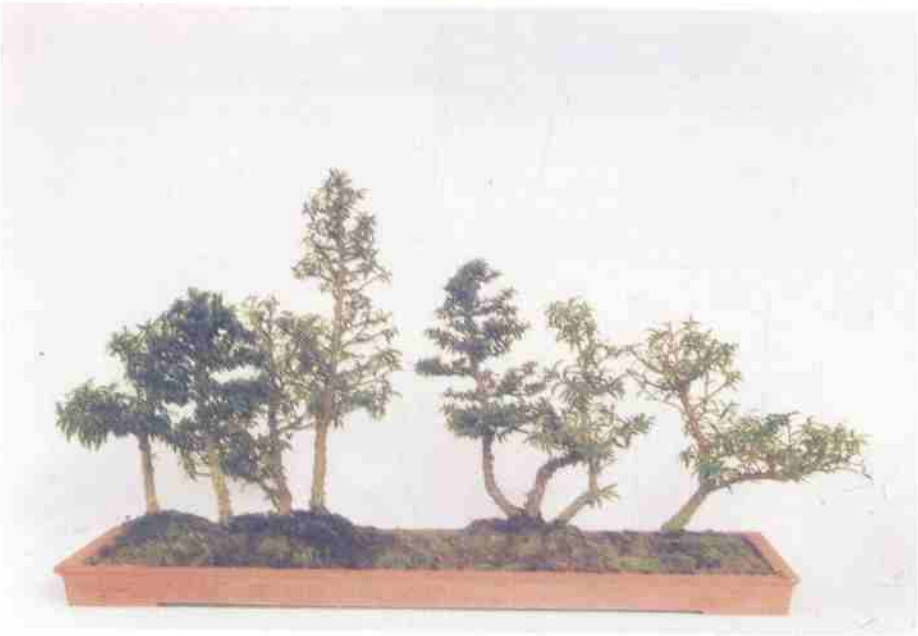

Ảnh 61. Sơn liễu *Phyllanthus fasciculatus* Muell.-Arg. Dáng bụi cây 50cm, 30 năm. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 62. Mai chiếu thủy *Wrightia religiosa* (Teysm. et Binn). Hook. f. Dáng bảy cây. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 63. Trúc đùi gà *Bambusa ventricosa* McClure. Dáng lùm cây (Trúc lâm)

Ảnh 64. Đa Ấn Độ *Ficus sp.* Dáng rừng bảy cây. (Cơ sở Minh Tân)

trừ các dáng thác đổ hay nửa thác đổ thì trồng cây gần bờ đối diện với bờ chậu mà thân cây thòng xuống. Với cây thân lên thẳng và tán đều thì nên đặt cây giữa chậu, lùi về sau và hơi nghiêng về phía trước. Nếu tán thiên về phía phải thì cây đặt nghiêng về phía trái ở khoảng 2/3 chiều dài chậu và ngược lại. Với cây thân nghiêng hay cong, cho thân nghiêng về trái đặt giữa chậu hơi gần phía phải và hơi nghiêng về phía trước. Những cây có tán lớn thiên về phía trái hay phải cũng dùng cách này. Với cây có nhiều thân từ một gốc, thì đặt ngay giữa chậu. Với cây trồng thành nhóm, cụm, đặt giữa chậu nhưng hướng cây được uốn nắn mỹ thuật về phía trước.

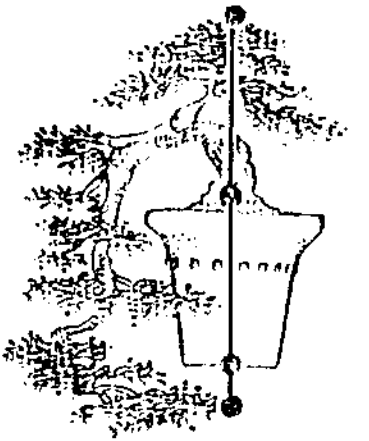

Dáng thác đổ
Ngọn của cây (đuôi chậu) tạo thành một đường thẳng với trung tâm của chậu và điểm cao nhất của bonsai.

Việc chọn chậu đặc biệt tế nhị. Trên đây chỉ là những nét tổng quát. Người trồng bonsai phải tùy hoàn cảnh cụ thể mà chọn chậu cho thích hợp. Khi mang chậu mới ra dùng, nên ngâm vào nước độ 30 phút cho nước ngấm đều và kiểm tra lỗ thoát nước ở đáy chậu đề phòng khi nước bị ứ đọng sẽ làm thối rễ. Nếu dùng chậu cũ, nên rửa sạch đất cũ và phơi nắng để sát trùng. Người Nhật còn đặt chậu ở ngoài trời trong một thời gian dài để cho chậu có vẻ cũ kỹ ; vì không gì khó chịu hơn khi xem một cây già trong một cái chậu mới.

Cây bonsai là dạng tiểu hình hóa của những cây trong thiên nhiên nên các nét tương quan giữa cây và chậu là những yếu tố cơ bản để tạo ra ấn tượng của một tổng thể hài hòa thống nhất. Cái đẹp của bonsai không chỉ do kiểu dáng cây, tán lá hay màu sắc của hoa quả, mà còn tùy thuộc vào khung cảnh do cây và chậu tạo ra. Chất lượng của cây bonsai còn tùy thuộc không chỉ ở vẻ cổ kính do tuổi tác, ở mức độ tiểu hình hóa, mà còn tùy thuộc vào giống cây, cách bố cục, công phu uốn tỉa, sự cân bằng và sự hài hòa của tổng thể.

Có thể nói mỗi cây bonsai đều có một khía cạnh đặc biệt mà tác giả muốn dựa vào đó để diễn tả một tư tưởng và nhân sinh quan của mình hay một vẻ đẹp của thiên nhiên mà tác giả đã ghi nhận được.

Chủ đề của một cây bonsai được tác giả của nó thể hiện qua những đường nét và hình dáng của cây theo cảm xúc muốn diễn tả, theo khung cảnh định thể hiện. Do vậy, một cây bonsai thực sự có giá trị khi nó phù hợp với những thể cách thiên nhiên không được quá gò bó hay quá nhân tạo, vì nó là của thiên nhiên nên cần mang những vẻ đẹp của thiên nhiên. Cũng không có gì là quá đáng khi gọi bonsai là một tác phẩm nghệ thuật sống.

NHÂN GIỐNG BONSAI

Có nhiều cách nhân giống để có cây con tạo bonsai. Sau đây là 6 phương pháp phổ biến nhất : Thu thập cây có hạt mọc ngoài thiên nhiên ; Trồng từ hạt ; Giâm cành ; Chiết cành ; Ghép cành và Phân chia cây hoặc rễ.

I. Thu thập cây có hạt mọc hoang dại

Ở nước ta, trên các địa hình khác nhau, ở các vùng khí hậu khác nhau... từ miền núi cho tới đồng bằng, ven biển từ bắc chí nam, đều có thể tìm thấy nhiều loài cây cỏ mọc hoang dại. Tùy theo các điều kiện môi trường, các đặc điểm khí hậu của từng nơi và tùy theo tuổi tác của cây mà chúng có những hình dạng và kích thước khác nhau. Có nhiều loài cây có hình dáng đẹp phô bày dưới nhiều khía cạnh mọi vẻ đẹp của thiên nhiên. Rồi tùy theo óc thẩm mỹ, sở thích, ta có thể chọn một số cây thích hợp mang về trồng vào chậu để uốn tỉa, chăm sóc.

Với phương pháp này, ta có thể rút ngắn được thời gian thực hiện so với việc trồng cây bằng hạt và đỡ tốn công sức. Tuy nhiên, cây mọc hoang có những phẩm chất riêng biệt mà cây trồng nhân tạo không thể nào có được. Do phải trải qua những quá trình sống khó khăn, môi trường sống không thuận lợi (vách đá cheo leo, đồi núi trọc...), thời tiết khắc nghiệt, phong ba bão táp, chúng có những biến đổi thích nghi với môi trường sống, trở nên cằn cỗi, dị dạng, có dáng dấp kỳ thú. Nếu đem chúng về trồng, chỉ trong một thời gian ngắn vài ba năm chăm sóc, nuôi trồng đúng cách, đã có thể tạo thành một sản phẩm bonsai hoàn hảo. Đa số cây bonsai tuyệt tác của Nhật bản đều có xuất xứ từ những cây mọc trong thiên nhiên đem về trồng.

1. Điều kiện để chọn cây ngoài thiên nhiên

Cây tự nhiên mang về trồng phải có một số yếu tố sau :

Cây mọc hoang dại

1. Cây mọc ở vách đá, có dáng dấp kỳ thú.
2. Cây mọc ở đồi núi trọc, rễ cái không ăn sâu, các rễ mọc ra về hai phía, bị dị dạng tự nhiên.
3. Cây mọc ở rừng cây bụi, có rễ cái quá dài, không thích hợp làm cây bonsai.

- Có thể bứng về trồng mà cây vẫn phát triển tươi tốt.

- Kích thước hình dạng nhỏ để có thể trồng trong chậu cho cân xứng.

- Có một hệ rễ nhiều và mạnh.

- Có lá nhỏ, dày và nhiều, được phân phối đều.

- Có được một nét đẹp riêng để tạo được một tác phẩm có giá trị.

- Có kích thước nhỏ nhưng đúng với tỷ lệ ngoài thiên nhiên.

- Không èo uột, yếu đuối, mà có sức sống dồi dào, chịu đựng cao, hứa hẹn sự phát triển tốt trong tương lai.

Một cây tìm được ngoài thiên nhiên có đủ các điều kiện này được coi là cây giống để trồng làm bonsai. Thực ra, khó mà tìm được một cây nào có đầy đủ các điều kiện trên đây một cách hoàn toàn, như cây tươi tốt thì thường có kích thước lớn. Vậy cây giống có thể có một vài

điểm thiếu sót mà ta có thể bổ túc khi đã trồng lại trong chậu. Cũng cần chú ý thu thập những loài cây thông thường quanh địa phương ta ở, vì nếu ta nuôi dưỡng để trở thành bonsai thì cây dễ thích nghi hơn, giảm bớt nguy cơ thất bại.

2. Thời tiết thích hợp để thu thập cây giống

Tốt nhất là tiến hành việc sưu tầm và thu thập cây vào đầu mùa xuân hay vào lúc mà các chồi búp bắt đầu nhú ra, trong khi rễ cây còn ở trạng thái ngủ, hệ rễ chưa tạo ra rễ mới, nên ta có thể cắt xén chúng một cách an toàn, rồi bứng cây lên mà không gây tác hại cho nó. Ta có thể nhổ lên và trồng sang chậu, và chờ khi mùa xuân tới, hệ thống rễ phát triển nhanh và cây có sức thích nghi mạnh đối với môi trường mới. Ở các miền có khí hậu nóng như miền Nam nước ta, thời gian này khoảng đầu tháng hai hay vào đầu mùa mưa vào khoảng tháng sáu. Ở các vùng cao nguyên lạnh thì thời gian này khoảng từ tháng tư đến tháng năm.

Ngoài ra, ta có thể chọn thời gian ngay trước khi cây vào mùa ngừng sinh trưởng. Vào giai đoạn này cây đã có sẵn một sức đề kháng đối dào để chống đỡ lại mùa không thích hợp sắp tới.

3. Cách bứng cây

Bứng cây tức là mang cây ra khỏi các điều kiện sinh sống quen thuộc của cây nên tình trạng sinh lý của cây thường bị xáo trộn làm cây dễ chết. Vì vậy, ta cần tránh mọi sự tổn hại cho cây khi đào và di chuyển cây giống.

Khi đã tìm được một cây thích hợp, cần vạch và nhổ các lùm bụi và cỏ dại quanh gốc cây. Tỉa bớt các cành lòa xòa không cần thiết và còn có thể trở ngại khi di chuyển. Cần lưu ý là những cành lá được tỉa bớt được xác định là những yếu tố không sử dụng tới để tạo dáng cho cây sau này. Tránh nắm chặt, lôi kéo cây quá mạnh, nếu không sẽ làm giập thân, đứt rễ và rã các lớp đất liên kết quanh rễ. Nhìn kỹ xem rễ cây mọc theo hướng nào. Vẽ một vòng tròn trên mặt đất xung quanh gốc cây, đường kính vòng tròn phải gần bằng 1/3 chiều cao của cây. Cây và đất trong phạm vi này đều được lấy lên. Nếu cây có hệ thống rễ ăn quá rộng hay sâu, ta có thể nới rộng giới hạn này. Theo đường vẽ mà đào một rãnh quanh cây ; rãnh rộng độ 3cm và ấn sâu xuống theo hình bán cầu. Trong lúc đào đất, dùng kéo cắt tỉa các rễ lớn và giữ nguyên các rễ nhỏ mịn. Bứng cây lên khỏi đất nền, bảo đảm có bầu

bám xung quanh các rễ, sao cho các rễ tơ khỏi bị khô héo. Dùng rêu ẩm, rễ lục bình, rơm hoặc giấy báo ướt, bẹ chuối quấn quanh các rễ,

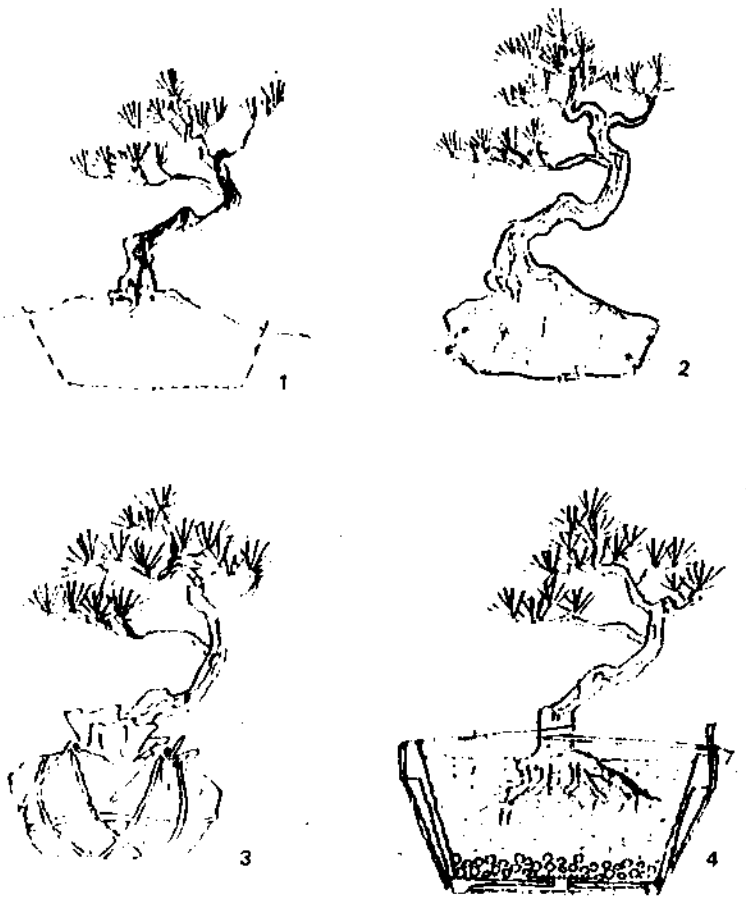

Thu thập cây ngoài thiên nhiên

1. Xem rễ mọc theo hướng nào rồi vạch vòng và tạo bầu để búng.
2. Cắt các cành không cần, búng bầu đất với cây lên rồi cắt các rễ dài thò ra ngoài bầu.
3. Bọc bầu đất lại.
4. Gỡ đất cũ ra, cắt các rễ thế nào để đặt cây gọn vào chậu đã chuẩn bị sẵn đất thô.

bao luôn cả bầu đất dính theo cây, rồi dùng dây buộc cho chặt. Bọc thêm bên ngoài bằng một lớp bao nilông, rồi buộc kỹ lưỡng với dây chắc chắn. Khi di chuyển cần tránh : không ép mạnh đất quanh rễ làm vỡ bầu ; không để ra ngoài gió mạnh hoặc làm cây rung mạnh ; không để cây thiếu nước trở nên khô.

4. Trồng vào chậu

Khi mang cây về nhà, ta tháo các lớp bao bọc ra và gỡ bỏ hết khối đất bao quanh bộ rễ. Dùng dao sắc cắt bỏ các rễ lớn, sao cho vừa khít với chậu. Các đầu bị cắt phải hướng xuống phía dưới. Chuẩn bị chậu gỗ, chậu ximăng hoặc chậu đất nung rồi phủ lên mặt đáy một lớp đất thô hạt dễ thoát nước rồi đặt cây vào chính giữa. Tránh dùng các chậu sứ tráng men hai mặt không thoáng khí. Cho cây vào chậu, đổ đất chính thức vào và ép nén cho chặt xung quanh các rễ. Sau cùng thì buộc gốc cây vào miệng thành chậu với dây bằng rơm rạ để khỏi hỏng cây.

Khi trồng, nên lưu ý : Lấy chiếc đũa hay que tre đâm nhẹ đến quanh hệ thống rễ để đất có thể bám sát quanh rễ ; không nên trộn ngay phân bón vào đất và không để đất có vi khuẩn hay côn trùng có hại ; cây trồng cho đứng vững nhưng không chôn quá sâu, dưới đáy chậu phải có lỗ thoát nước.

5. Tưới và chăm sóc

Khi trồng xong, phải tưới thật nhiều nước với bình tưới có lỗ mịn, tạo ra những lớp mưa sương cho cây, tránh sự xói đất, tưới đến khi nước rịn ra đáy chậu thì ngưng. Đặt cây ở nơi mát mẻ với ánh sáng khuếch tán và tránh gió trong khoảng 20 ngày, tốt nhất là nên để dưới các làn cỏ cao. Trong lúc mà tán lá và phần lớn thân cây phải được bảo vệ tránh tia nắng trực tiếp gay gắt, thì phần gốc cây phải có đầy đủ ánh sáng để sưởi ấm bộ rễ.

Cần tưới luôn, đừng để đất khô. Thường xuyên quan sát lớp đất, nếu thấy mặt đất khô tới 70% thì cần tưới nước. Nếu khí hậu nóng, ta có thể tưới phun vào lá hàng ngày. Ba yếu tố cần để ý là : đủ nước đảm bảo độ ẩm cần thiết cho cây ; tránh gió ; đủ ánh sáng nhưng không quá gắt.

Sau khoảng 20-30 ngày, hệ thống rễ có thể lại phát triển lại bình thường và cây có thể tươi tốt trở lại. Khi nào thấy các chồi nụ mới xuất hiện, lúc cây đã trở lại tình trạng sinh lý bình thường, ta từ từ đem

phơi cả cây ra ngoài ánh sáng. Phân bón lúc đầu chưa cần thiết cho cây, chỉ nên dùng khi cây đã tạo được một hệ thống rễ con nhỏ li ti như mạng lưới, và phân bón chỉ được dùng với một số lượng ít rồi nhiều dần. Ngoài phân hữu cơ và phân vô cơ, có thể thêm các kích thích tố sinh trưởng nữa. Nếu bắt đầu trồng cây vào mùa xuân thì chỉ nên bắt đầu bón phân một lần vào mùa thu là đủ rồi.

Khi chồi cây mọc dài độ 2,5 cm, ta dùng móng tay hay kim nhọn châm vào gốc của chồi này, sự kích thích sẽ làm chồi chậm phát triển về chiều dài và sự phát triển sẽ tụ ở gốc chồi về bề ngang cho ta những nhánh ngắn với dáng sần sùi già nua và những lá nhỏ sum suê.

Nếu khí hậu quá lạnh, ta phải di chuyển cây vào nơi ấm và tránh gió lạnh. Nếu nắng quá gắt, ta phải dùng rơm phủ vào gốc cây và hệ thống rễ mọc lan trên mặt đất để giữ đủ độ ẩm cho rễ phát triển. Vào lúc mưa lớn, cây phải được che để tránh cho nước làm hư cây hay xói đất.

Khoảng một đến hai năm được cung cấp đầy đủ nước và các chất nuôi dưỡng, cây sẽ tiếp tục mọc cao lên, tăng trưởng dài ra. Vào đầu mùa cây phát triển, ta có thể thay đất cho cây và ta đã có một cây cảnh chuẩn bị và bước qua giai đoạn uốn tỉa để tạo thành một bonsai hoàn chỉnh.

Nếu cây có một số lượng nhiều rễ cám và một ít rễ to thì ta có thể cắt bỏ rễ to đi. Ngược lại, nếu chỉ có vài rễ lớn thì chỉ cắt bỏ từng rễ một qua từng năm một ; bằng cách này, ta giới hạn được phần rễ trong chậu và làm cây chậm phát triển.

Đối với tán lá, ta tiến hành hai bước. Trước hết, cắt bỏ các cành không cần thiết nhưng phải giữ lại các cành quan trọng, ngoài việc sẽ tạo dáng vẻ cho cây trong tương lai, lại có đủ sức trong việc vận chuyển nhựa nuôi các vết thương mau lành sẹo. Một khi bộ rễ đã định hình và vết thương đã lành sẹo, ta tiến hành bước thứ hai là loại bỏ những cành nhỏ không có ích và uốn nắn các cành khác để định hình cây bonsai. Phải mất thời gian 4-5 năm mới đủ cho các cành nhỏ chuyển đổi thành cành và cây có dáng vẻ đặc sắc riêng của tác phẩm.

Việc sưu tầm và thu thập cây gốc trong thiên nhiên để tạo thành cây bonsai hoàn chỉnh đã được chú trọng từ trước tới nay và cũng là

một công việc hấp dẫn nhất đối với những người trồng cây cảnh bonsai.

II. Nhân giống bằng hạt

Cũng như các loại cây trồng khác, ta có thể nhân giống cây bonsai bằng hạt. Phương pháp này đòi hỏi thời gian dài hơn các phương pháp khác và cần có sự kiên nhẫn để tiến hành, nhưng có lợi là dễ dàng cho việc chăm sóc, uốn nắn ngay từ đầu. Ở nước ta, phần lớn cây cần thăng được sản xuất đại trà để làm cây bonsai đều áp dụng phương pháp này.

1. Sưu tập và bảo quản hạt cây trồng

Các hạt cây có thể thu lượm từ cây mọc hoang dại hoặc đặt mua nơi các vườn ương. Những loại hạt thu thập từ cây mọc ngoài thiên nhiên phải được rửa sạch đất cát và chất bẩn khác. Tốt nhất là nên thu lượm các hạt giống vào mùa thu. Chất lượng của cây bonsai trồng từ hạt tùy thuộc vào phẩm chất của hạt, vì vậy, cần tuyển chọn những hạt chắc, khỏe, không bị nứt vỏ, không có dấu hiệu bị nhiễm nấm hay có bệnh.

Để bảo quản hạt thì có thể chứa trong túi nilông để đầy hỗn hợp cát và rêu. Túi này phải được cất giữ trong chỗ tối và mát mẻ. Một vài loại hạt có thể được cất giữ trong tủ lạnh.

2. Chuẩn bị để gieo hạt

Thời gian tốt nhất để gieo hạt là liền ngay sau khi vừa thu lượm xong. Cũng có thể gieo hạt vào đầu mùa xuân, trước mùa nẩy chồi.

Hạt được ngâm nước qua đêm trước khi đem ươm. Bỏ các hạt vào một tô nước, ta có thể xác định hạt nào tốt và chắc vì các hạt này sẽ chìm dưới nước, trong khi các hạt lép hoặc hạt xấu sẽ nổi lên mặt nước, các hạt kém phẩm chất này không thể nẩy mầm được.

3. Chuẩn bị máng ương, liếp ương

Chọn một chậu đất hoặc một hộc bằng gỗ, chiều sâu khoảng 15cm, có một lỗ thoát nước. Bịt lỗ thoát nước bằng một lưới nilông hoặc một khối chất xốp như cao su mút để cho nước dễ thoát ra, đồng thời tránh cho đất khỏi lọt ra ngoài. Có thể giữ chặt tấm lưới nilông bằng một sợi kẽm uốn cong thành hình chữ U, xỏ hai nhánh chữ U qua lỗ dưới và bẻ

cong ra bên mép ở mặt dưới của lỗ thoát nước. Nếu trồng nhiều thì chuẩn bị liếp để gieo.

Đổ đất vào chậu làm phần lót đáy, lên tới 1/4 chiều sâu của chậu, có thể dùng sỏi, đá cuội hay đá ong đập nhỏ ra có kích thước cỡ 6-8mm. Rồi cho thêm vào đó một lớp cát hay đất đã được rây sẵn qua các lỗ rây đường kính cỡ 1-2mm. Bề dày của lớp này lên khoảng 1/2 chiều sâu của chậu. Không cần cho phân bón vào lớp này.

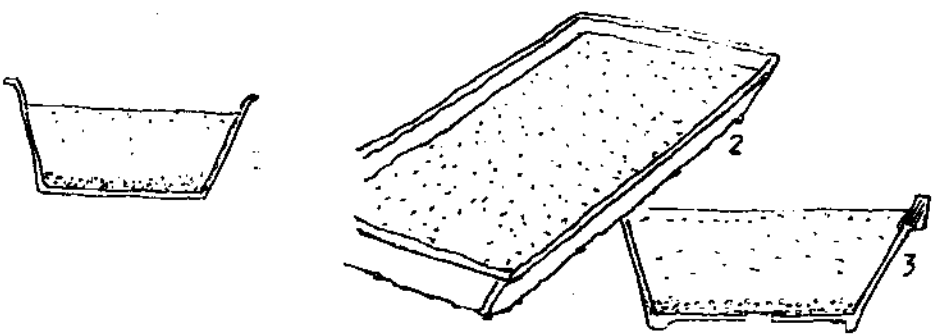

Gieo hạt

1. Tuyển lựa hạt, ngâm vào nước, bỏ hạt lép nổi lên trên.
2-3. Thùng gỗ và chậu dùng để gieo hạt.

4. Gieo hạt

Gieo các hạt rời ra, cách nhau chừng 3-5cm rồi phủ lên hạt một lớp đất mịn dày cỡ 1-2cm tùy theo loại hạt lớn hoặc nhỏ. Tưới nước đồi dào, kể cả dùng bình tưới gương sen lỗ mịn hoặc bình xịt mưa sương, hoặc là ngâm cả chậu vào bồn nước sao cho mực nước ngập tới mặt đất chậu. Mực nước phải ngang bằng với mặt đất ở trong chậu. Phương pháp này ngăn ngừa được lớp đất mịn khỏi bị cuốn trôi.

5. Chăm sóc sau khi gieo

Để chậu ươm trên đất bằng phẳng, có nắng nhưng khuất gió. Khi có dấu hiệu nẩy mầm thì đem chậu ra đặt ở nơi có ánh sáng mặt trời. Tưới nước đều đặn và nhổ cỏ dại nếu có. Khi cây mầm đã ló dạng, cần

theo dõi để tránh cây bị sâu bọ phá hại. Tưới phân bón lỏng hoặc phân khô dầu khi các cây con được khoảng 1-3 tháng tuổi.

6. Thay chậu và tiếp tục chăm sóc

Các loài cây có lá rộng có thể được thay chậu sau 6 tháng, nhưng đối với các loài thông, phải cần đủ một năm tuổi mới thay chậu. Cần thay chậu cho từng cây một, vào mùa xuân, gần trước đợt nẩy chồi. Tiếp tục sự chăm sóc theo chu kỳ thời tiết, sao cho các cây trở nên vững vàng và sẵn sàng để được uốn sửa.

Đối với cây cần thăng chẳng hạn, sau một năm, cây con cao khoảng 10-15cm, ta nhổ cây lên để sửa rễ. Sau năm thứ hai, cây con cao hơn một chút nhưng có cành lá nhiều hơn, và thân cây dày hơn, lại nhổ lên sửa rễ.

Cần giữ cây con trong chậu ươm trong một thời gian khoảng 2-3 năm, sau đó đem trồng riêng từng cây một ra chậu khác. Tiếp tục quan sát những biến đổi về hình thái của cây bonsai vào các năm thứ tư, thứ sáu, thứ tám, thứ mười.

Bằng cách cắt tỉa, uốn nắn cẩn thận trong nhiều năm liên tiếp, ta có thể tạo được những cây bonsai đẹp từ những cây con này.

III. Nhân giống bằng hom hay tạo cây từ cành giâm

Ta dùng một đoạn hom thân, cành hoặc rễ của cây để tạo ra những cây mới gọi là những cây hom. Cây hom có các đặc điểm di truyền như cây mẹ. Khả năng ra rễ của hom giâm do các đặc điểm di truyền của loài và của cá thể cây lấy hom quy định, đồng thời còn phụ thuộc vào tuổi cây mẹ lấy cành, vào vị trí của cành và tuổi cành, vào giai đoạn phát triển của cành

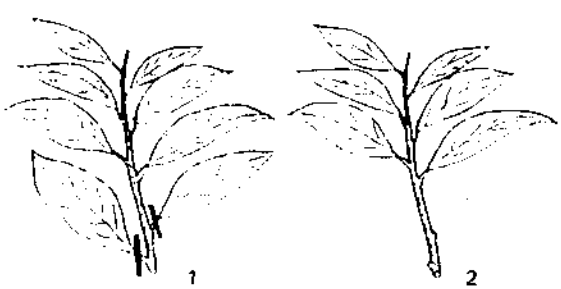

Chọn cành giâm
1. Chọn cành khỏe để làm hom ;
2. Cắt xén bớt lá.

và vào các chất điều tiết sinh trưởng bên trong, liên quan chặt chẽ với các chất kích thích sinh trưởng bên ngoài. Phương pháp này ít tốn thời gian hơn phương pháp ươm cây từ hạt, giúp ta dự kiến được dáng vẻ cây bonsai tương lai nhưng có những bất tiện là chỉ có thể thực hiện trên một số cây, lại khó uốn và cần có thời gian nhiều năm mới tạo được hình dáng mong muốn.

1. Mùa giâm cành

Tốt nhất là vào mùa cây tăng trưởng, các nhánh có chồi non bắt đầu cho lá. Ở nước ta thường là vào mùa mưa. Đối với những loài cây mạnh khỏe dễ ra rễ thì ta có thể cắt cành bất cứ lúc nào trong năm.

2. Chọn cành giâm

Chọn một cành mạnh khỏe sung sức mang nhiều lá, có hình dáng mong muốn để uốn được một cây bonsai đẹp, rồi cắt ra khỏi cây. Phải dùng dao bén sắc cắt vát gốc cành theo một tiết diện chéo, nên cắt ở ngay dưới một mắt, như vậy cành giâm dễ hấp thụ nước hơn và tránh được sự thối rữa, đồng thời cũng kích thích sự tạo ra rễ mới. Cắt xén bớt những lá không cần thiết, chỉ trừ lại ít lá, nếu lá rộng thì cắt bỏ đi hơn nửa phiến lá để giảm sự thoát hơi nước trong lúc các rễ non chưa đủ sức cung cấp cho nhu cầu dinh dưỡng của cây.

Khi nào định làm một bonsai nhiều thân thì chọn các cành có nhiều nhánh nhỏ.

3. Chuẩn bị đất và chậu

Chọn chậu đất nung không tráng men, nhất là ở mặt trong, hoặc thùng gỗ, giỏ tre sâu khoảng 10-15cm, có lỗ thoát nước ở đáy. Dùng đất thô hạt hay tro trấu cho vào chậu lên tới cỡ 1/3 chiều sâu của chậu để bảo đảm thoát nước tốt. Rồi thêm đất mịn cho tới đầy chậu.

4. Trồng

Trước khi trồng, ngâm các cành giâm vào nước trong thời gian 2-3 giờ. Muốn cho khỏi hỏng nát đầu

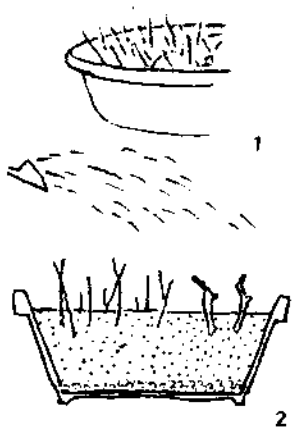

Ngâm cành và phun nước
1. Ngâm cành giâm vào nước ;
2. Tưới phun nước nhẹ nhàng như hơi sương.

cành cắt thì nên sử dụng một cái que hay giùi để xoi lỗ nhỏ trên mặt đất trước khi cắm gác cành xuống đó. Có thể dùng kẹp hay nhíp để đặt các cành giâm cho đúng chỗ.

Ghim xéo cành giâm vào đất trong chậu đến khoảng 2/3 chiều dài của nó. Chừa khoảng cách giữa các hom sao cho các lá cũ hoặc lá non mới mọc không chạm vào nhau. Tưới nước nhẹ hạt lên trên cành giâm và khắp mặt chậu cho đến khi nước bắt đầu ngấm ra ở lỗ thoát nước dưới đáy chậu.

5. Chăm sóc sau khi trồng

Đặt chậu nép dưới các kệ để tránh nắng trực tiếp và gió mạnh. Tưới nước mỗi ngày, luôn luôn giữ ẩm. Ban đêm nên đưa phơi sương. Sau khoảng một tháng, hệ thống rễ đã mọc được và cây bắt đầu đâm chồi mới, ta có thể dời máng, chậu ra ngoài sân trống cho cây tiếp xúc với nắng ban mai khoảng vài giờ mỗi ngày, càng về sau càng kéo dài thời gian ở ngoài nắng. Lúc này, nước cũng cần phải tưới đủ 2 lần mỗi ngày. Sau khoảng 5 - 6 tháng, nên bón một ít phân khô dầu.

6. Thay chậu

Sau khoảng một năm thì hệ thống rễ đã vững chắc, ta thay đất và trồng lại cây. Cần chuẩn bị chậu cho phù hợp với cây. Đổ đất tới 1/4 chiều sâu của chậu. Chọn hom và nhổ lên một cách cẩn thận. Tỉa bớt phần dưới của rễ chính và các rễ lớn khác, làm như vậy để giúp cho các rễ phát triển mạnh hơn và tạo ra hệ rễ cân bằng. Đặt cành giâm vào chậu và lấp đất cho đến gần mép chậu. Tưới nước kỹ y như lúc mới giâm cành.

IV. Nhân giống bằng chiết cành

Chiết cành là làm ra rễ một cành hoặc một đoạn cành vẫn nằm trên cây, sau đó tách ra khỏi cây và đem trồng thành cây mới. Là phương pháp nhân giống sinh dưỡng truyền đạt tính di truyền của cây mẹ cho cây chiết một cách trực tiếp, nên tính chất của cây chiết hoàn toàn như cây mẹ và có thể ra hoa kết quả ngay trong những năm đầu.

Do cành chiết vẫn ở trên cây mẹ, lợi dụng được sức sống của mẹ nên thường dễ ra rễ, nhưng cành chiết lại có kích thước tương đối lớn nên hệ số nhân giống thường thấp hơn nhiều so với nhân giống bằng hom.

Điểm lợi của chiết cành là tạo được một cây bonsai trong một thời gian ngắn hơn các phương pháp ươm hạt hay giâm cành. Phương pháp này cũng tiến hành cho những cây cao và những thân cây mảnh khảnh không có nhánh, trở nên lùn hơn và sửa chữa cây cho nó có một thế cân bằng hơn. Với một nhánh hay cây đẹp có phần dưới hư, ta có thể loại bỏ phần dưới bằng cách chiết phần trên ra khỏi cây. Mặt khác, ta đảm bảo duy trì được giống cây.

Phương pháp này có thể áp dụng cho các loại cây, ngoại trừ những loài không thể tạo được một hệ thống rễ trên nhánh hay thân cây. Chỉ cần ta kiên nhẫn và chăm sóc kỹ lưỡng. Chọn những cành mạnh khỏe và để cho chúng đủ thời gian để mọc rễ. Không chiết cành trên những cây có vỏ tróc ra hoặc có nhánh chết.

1. Thời tiết thích hợp

Thời tiết tốt nhất để chiết cành là vào đầu mùa hạ, khi mà các cành hằng năm của cây đã hoàn chỉnh. Nhiệt độ phải hơi cao (28 - 30 độ), khí hậu phải ẩm ướt. Khí hậu ẩm và nóng là môi trường thuận tiện để tạo hệ thống rễ. Các cành hoặc khúc thân cây được chiết ra vào thời kỳ đó có thể sẵn sàng để tách khỏi thân cây mẹ vào mùa thu. Nếu như muốn chiết cành lớn, hoặc nếu như chỗ chiết chậm bén rễ mới, thì ta chờ cho tới năm sau, trước khi tách rời nhánh được chiết khỏi cây mẹ.

2. Phương pháp chiết cành

a. Tạo một vết thương kích thích trên thân cây hay cành cây bằng cách lột một vòng vỏ của lớp vỏ cây mẹ tại chỗ mà ta muốn cho các rễ mới sẽ mọc nhú ra. Bề rộng của chỗ bóc vỏ phải gần bằng 2 hoặc 3 lần đường kính của mặt chiết (đường kính của cành cây mẹ). Ta khắc sâu vào ở phía trên và phía dưới của chỗ bóc vỏ, rồi vạch lằn sâu kéo dài nối hai vòng khắc. Bóc lấy miếng vỏ ra, phải lột chiều dày của lớp vỏ tới sát phần gỗ của cành cây. Cạo sạch lớp tế bào còn phủ ở mặt chỗ bóc. Để như thế độ một ngày cho vết thương khô nhựa, lau sạch rồi bôi vôi hay bồ hóng để tránh nấm và sâu bọ xâm nhập.

Hoặc có thể quấn chặt vòng dây đồng (hoặc dây kẽm) quanh chỗ ta muốn cắt rời ra sau này. Xiết chặt cho dây đồng ấn sâu vào khoảng 1/2 đường kính của dây, như vậy nước và nhựa cây bị cản trở lưu thông và rễ sẽ mọc ra ở phần của cành cây phía trên sợi dây đồng.

b. Dùng đất để bó, thường là hỗn hợp đất thịt với một ít phân chuồng, vôi, bồ hóng cùng với phân rêu, rễ lục bình (có khi chỉ dùng rêu nước, rễ lục bình) để khi cho nước vào sẽ tạo thành một hỗn hợp sền sệt.

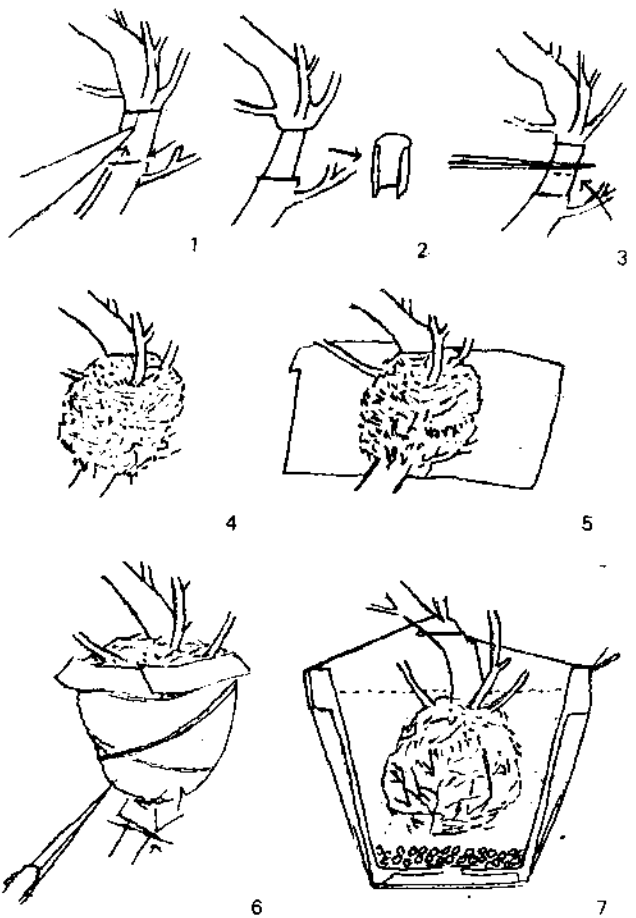

Nhân giống bằng chiết cành

1. Cắt vòng vỏ cây và dùng dao tách vỏ.
2. Tách vòng vỏ ra khỏi cành.
3. Cạo cho sạch hết lớp tế bào còn dính.
4. Tạo bầu quanh nơi chiết cành.
5. Bọc bầu bằng lớp nilông rồi buộc chặt.
6. Nơi cắt rời cành chiết để đem trồng.
7. Trồng cây chiết vào chậu.

c. Đất mang bó quanh vòng bóc vỏ thành một bầu tròn hay bầu trụ, tùy trường hợp ta dùng giấy báo hay nilông có đục lỗ hay dùng vỏ cây chuối hoặc bìa cứng để bọc ở phía ngoài, rồi dùng dây buộc chặt lại, và nên để hở phía đầu để phun nước tưới cho dễ. Đây là cách chiết cành trong không khí ; ta cũng có thể dùng cách chiết ngầm dưới đất. Uốn một cành xuống sát mặt đất rồi cũng lột một lớp vỏ, dùng hỗn hợp đất như ở cách trên đắp lên vùng vết thương. Phương pháp này dễ áp dụng và có kết quả mau, nhưng chỉ áp dụng đối với những nhánh gần mặt đất và có thớ gỗ dẻo không dễ gãy.

d. Tưới nước thường xuyên để giữ vững cho vùng cần bén rễ được đủ độ ẩm cần thiết.

e. Khi hệ thống rễ đã nẩy nở đầy đủ, độ 3 - 6 tháng hay một năm tùy loài cây, ta có thể tách cành chiết ra khỏi thân cây mẹ khi nào thấy ít nhất là mươi cái rễ mọc thò ra ngoài. Tỉa bớt những cành nhỏ mọc trên chỗ lột vỏ nếu có, rồi bắt đầu cưa cành ra khỏi cây. Nhưng không nên cưa ngay hết cành mà chỉ cưa sâu độ 1/2 rồi chờ độ một tuần sau mới cưa tiếp để lấy ra nhằm tránh xáo trộn sinh lý của cành. Mở bao ngoài trồng hết vào chậu riêng, hoặc chỉ gỡ một phần lớp rêu và đất ra, cẩn thận tránh không làm đứt rễ non mới mọc. Dùng dây buộc cho an toàn để bảo vệ cây khỏi bị gió thổi nghiêng, trong khi mà các rễ non hãy còn mỏng manh, yếu ớt, chưa đủ sức chống đỡ cho cây.

Đặt chậu cây vào nơi mát trong vòng hai tuần lễ. Sau đó đem dần dần ra ngoài nắng. Sau một tháng, có thể dùng ít phân bón hay khô dầu cho cây. Phải tưới đủ nước. Sau 6 tháng đến một năm, cây được thay đất mới ; loại bỏ luôn bầu đất chiết, tỉa bớt rễ dài và cưa phần cành thừa dưới hệ thống rễ, và sau một năm ta có thể xác định được hình thể và các phần của cây mới, để bước qua giai đoạn uốn tỉa.

V. Nhân giống từ cây ghép

Ghép là dùng bộ phận sinh dưỡng của một cây (cành ghép) gắn lên cây khác (gốc ghép). Có thể là một đoạn cành có mắt (cành ghép), mắt chồi (mắt ghép), một phần đầu ngọn... dùng để ghép lên một gốc ghép. Ghép là đưa một phần tốt đẹp của một cây sang cho cây có sức sống mạnh mẽ và nuôi trồng dễ dàng cũng như sinh sản mạnh. Thông thường thì cành ghép được lấy ra từ một cây trồng, còn cây chủ hay gốc ghép là thân của cây mọc hoang của cùng loài đó.

Do ghép cành mà những đặc tính của phần ghép được chuyển dời hoàn toàn sang cho rễ gốc ghép. Với phương pháp này đòi hỏi một sự khéo léo và có nhiều kinh nghiệm. Có nhiều điều bất lợi sau :

- Cây ghép dễ bị hư hại do phần ghép dễ gãy.

- Cây ghép có đời sống ngắn hơn cây trồng từ hạt.

- Không áp dụng cho những cây có vỏ quá sần sùi.

Nhưng lại có những điều lợi sau :

- Mỗi giống cây đều thích ứng với một loại đất, một khí hậu riêng nên cây ghép giúp ta gây giống thích hợp với loại đất có sẵn và môi trường địa phương.

- Mau ra hoa và kết quả, nên nó giúp tăng nhanh sự sản xuất cây ăn quả hay cây trồng lấy hoa.

- Cây mạnh nhờ gốc ghép mạnh.

- Phương pháp này không những cho những đặc điểm mới ở cây ghép mà còn cho phép tạo ra nhánh mới ở vị trí mong muốn trên gốc ghép nên đây còn là phương pháp sửa chữa cây bonsai.

Chuẩn bị gốc ghép và cành ghép
1. Cắt ngang thân cây chủ ;
2. Chẻ dọc thân gốc ghép ;
3. Cắt vát cành ghép.

1. Mùa ghép : Mùa thích hợp để ghép cây là lúc khí hậu bắt đầu ấm, cây phát triển mạnh, nhiều nhựa, chồi mọc nhiều nhưng chưa hoạt động tích cực. Mùa này cũng thay đổi theo từng địa phương.

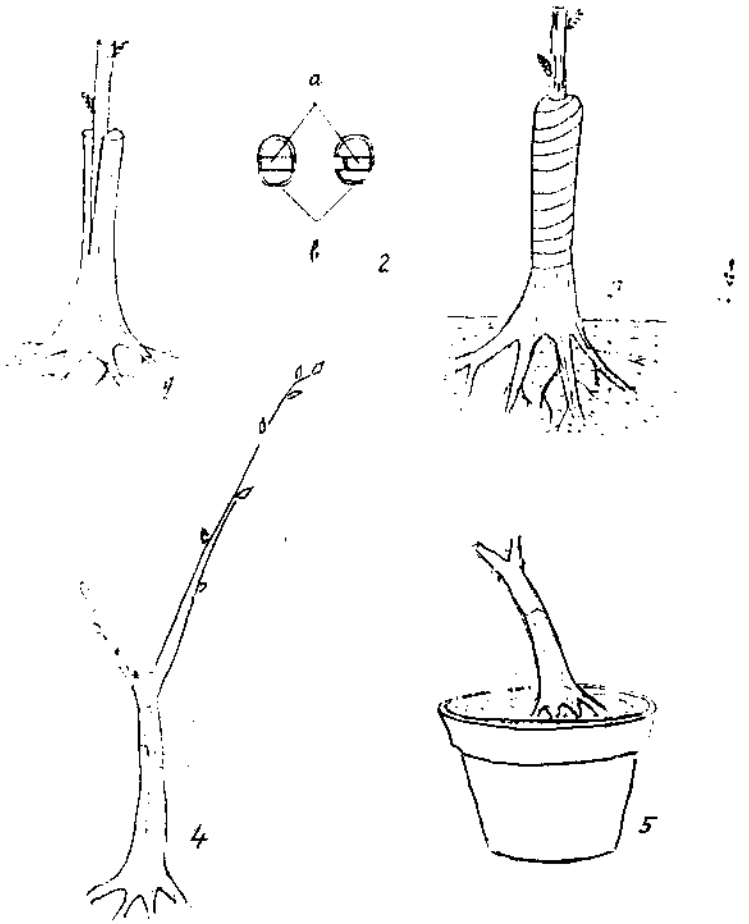

Tiến hành ghép ngọn

1. Cắm cành ghép vào gốc ghép ;
2. Quan hệ giữa cành ghép (a) và tầng phát sinh (b) khi cành ghép và gốc ghép cùng kích cỡ hay khác kích cỡ ;
3. Dùng băng quấn quanh chỗ ghép ;
4. Cây phát triển nhánh sau một năm ;
5. Tỉa cành trước khi thay chậu.

2. Cách ghép : Để thực hiện được công việc ghép, ta cần hai cây cùng loại.

- Một cây có đặc tính tốt chỉ cần một phần để làm mầm ghép. Cây này có hình dáng nhỏ, tươi tốt thích hợp cho cây bonsai. Ta chọn một nhánh nhỏ nhưng mạnh khỏe, có nhiều chồi ở gần thân chính ; sau khi cắt nhánh ra, ta bọc ở đầu phần này với chất nhựa nông nghiệp rồi để đầu cắt vào cát ẩm chờ ghép.

- Một cây dùng làm gốc ghép phải là cây có sự sinh trưởng mạnh. Nó có sức đề kháng cao, hệ thống rễ nhiều, mạnh. Cây này có thể tìm ngoài thiên nhiên hay trồng từ hạt đã sống 3-4 năm.

Có nhiều phương thức ghép khác nhau. Chúng ta chỉ xét một số cách ghép.

a. Ghép ngọn (Chẻ nêm). Để tạo gốc ghép, thì dùng dao cắt ngang thân cây chủ ở chỗ cách mặt đất cỡ 6cm. Chẻ dọc gốc ghép làm hai, chẻ sâu xuống tới cách mặt đất 2cm. Cắt vát ngọn ghép thành hình nêm dài chừng hơn 1cm rồi vạc thêm một ít ở phía bên kia.

Nhét mầm ghép vào chỗ bị chẻ của gốc ghép cho cắm thẳng vào. Khi mà gốc ghép và mầm ghép tức cành ghép cùng kích cỡ thì các phía tầng phát sinh của hai bên ăn khớp với nhau. Khi mà cành ghép nhỏ hơn gốc ghép thì chỉ có một phía của tầng phát sinh của cành ghép là ăn khít với gốc ghép. Có thể ghép 1,2 hay 3 mầm ghép lên cùng một gốc ghép lớn. Dùng băng nilông để quấn quanh gốc ghép và cành ghép.

Ta để cho các nhánh mới mọc ra trong một năm để giúp cho cây có đủ sức mạnh. Vào mùa xuân của năm thứ nhì thì tỉa cành và để lại từ một đến ba chồi búp cho mỗi cành rồi thay chậu.

b. Ghép hông hay ghép bên. Cành ghép được gắn lên gốc ghép ở gần gốc. Khi cành ghép phát triển được thì cắt bỏ phần thân của gốc ghép ngay trên phần ghép.

Có thể ghép nhánh với cành ghép là một nhánh non, ghép chồi hay ghép mắt với mầm ghép là một chồi mới lú, được tách ra luôn với vỏ xung quanh chồi. Các phương thức này cần được thực hiện khéo léo mới có kết quả.

c. Ghép áp. Gốc ghép và cành ghép được trồng ngay kề bên nhau. Ta gọt vỏ áp hai cây vào nhau rồi cột lại. Với phương thức này, người ta muốn giữ lại cây dùng làm gốc ghép lẫn cây làm cành ghép.

Sau khi ghép xong, ta phải tránh gió mạnh, nắng gắt cho cây và tưới nước đầy đủ. Nên đắp một ít rơm hay rong rêu khô quanh nơi ghép. Được 2 tháng, mầm ghép mọc tươi tốt trở lại, ta dùng thêm một ít phân bón và bỏ lớp rơm che gốc.

Được hai năm, mầm ghép đã liền vững chắc, ta tháo bỏ chỗ băng, tỉa bớt lá của gốc ghép rồi cắt đần phần trên của gốc ghép khi nó trở nên yếu. Chờ đến mùa tăng trưởng, trồng lại rồi cắt bớt các rễ lớn. Với phương pháp này, ta chỉ cần 2-5 năm sau là đã được một cây bonsai mỹ thuật với số tuổi và hình dáng như được vài chục năm.

VI. Nhân giống bằng phân chia gốc rễ

Có nhiều loại cây thảo hay cây bụi sống lâu năm thường sinh ra những cây con do sự nẩy chồi từ các rễ ngầm hay thân ngầm. Ta có thể dùng phương pháp phân chia rễ bằng cách lấy khối rễ cắt ra làm hai hay nhiều khúc. Các cây được tách ra có đặc tính y hệt cây mẹ ; các cây con này hình thành rễ mới nhanh chóng, phát triển nhanh, dễ uốn

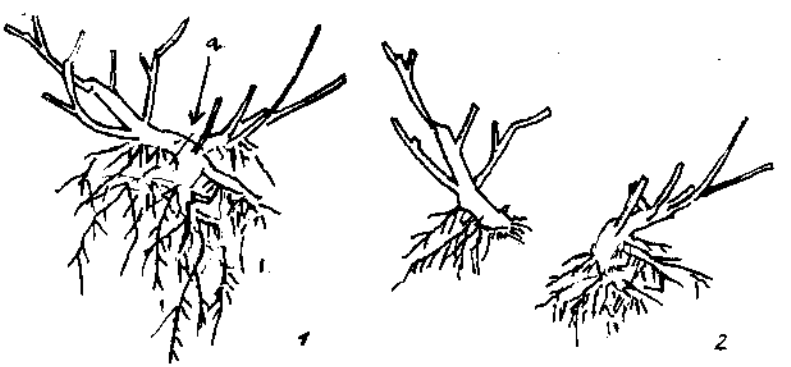

Tách rễ
1. Đào khối rễ lên và tách ra ở vị trí a ;
2. Hai khối rễ đã được tách ra.

nắn và không phải chăm sóc khó nhọc. Mặt khác, với phương pháp này, ta ít gây nguy hại cho cây và dễ thành công hơn các phương pháp khác.

Có những loại cây hay nẩy chồi cho cây con như : Cúc *(Chrysanthemum)*, lựu *(Punica graniatum)*, đỗ quyên *(Rhododendron)*.

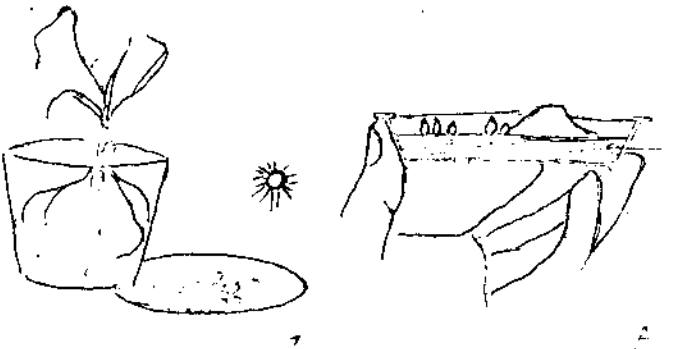

Tách cây có giò củ

1. Mỗi gốc có thể cho ra 3-4 giò mới ;
2. Đặt các giò con hay chồi vào một chậu có rêu nước, và một khối đá.

tre trúc *(Bambusa)*, mộc lan *(Magnolia)*, dâu tằm *(Morus alba)*, mai chiếu thủy *(Wrightia religiosa)*. Các cây họ Thông không hình thành cây con theo kiểu này.

1. Mùa phân chia. Ta có thể thực hiện phương pháp phân chia rễ vào đầu mùa tăng trưởng của cây.

2. Phân chia rễ. Khi gặp cây có thể tách rễ, ta đào quanh gốc cây, rồi dùng một cưa nhỏ cắt các rễ nối với cây mẹ, rồi đào luôn phía dưới cây này, nâng nhẹ lên, tỉa bớt rễ theo tiết diện chéo, cắt bớt cành lá rườm rà rồi đem trồng lại vào chậu. Hoặc có thể đào khối rễ lên rồi dùng tay hay kéo tách ra theo kích thước phù hợp, nhặt bỏ các rễ thối hoặc lá hư hỏng rồi mang trồng các khúc đã tách riêng ra.

Đối với các cây bụi, thì tách những khúc rễ dính liền cho rời ra hoặc là các bộ phận dự trữ (củ, giò, thân rễ) bằng kéo cắt.

Với cây có củ, ta đào cả khối rễ lên, lượm các giò rời rẽ ra, đem phơi nắng để sát trùng rồi có thể đem trồng trong chậu đã chuẩn bị rong rêu và đất.

Với các loài cỏ, ta đào khối rễ lên, cắt bớt phần rễ sâu, cắt hết các phần thân cây trên mặt đất, tháo bỏ đất ra rồi dùng tay tách đôi khối rễ. Sau đó ta đặt 2-3 chồi vào một chậu.

3. Chăm sóc sau khi trồng lại

Sau khi trồng lại, tưới nước đổi dào lên cây từ phía trên. Chậu nước được đặt ở nơi chiếu sáng, nhưng không bị gió thổi mạnh. Tưới

cây bất cứ lúc nào thấy mặt đất hơi khô và chăm sóc thường lệ theo mùa tiết quanh năm.

UỐN SỬA BONSAI

Cách đánh giá bonsai có một dạng khác hẳn sự đánh giá các cây khác. Chẳng hạn các cây trồng trong chậu có thể xem như là đẹp ở chỗ

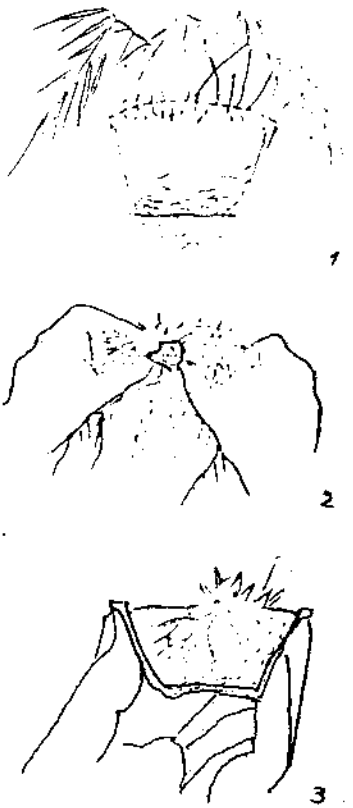

Tách thân rễ cỏ

1. Đào khối rễ lên, cắt bớt rễ, ngọn cây ;
2. Tách khối rễ làm đôi ;
3. Đặt các chồi vào chậu.

Tỉa chồi và đọt non ;

1. Tỉa chồi non ;
2. Trước và sau khi tỉa đọt cây có lá mọc đối và mọc so le.

có những nét riêng là hoa dễ thương hoặc là lá với những dáng kỳ lạ. Với bonsai thì hiệu quả thẩm mỹ tổng thể của cây lại là điều quan trọng. Lá, thân và rễ trong khi có nét hấp dẫn riêng phải được thực hiện như là những yếu tố hài hòa của tổng thể.

Quá trình thực hiện với cây để hoàn chỉnh hình dáng của cây cho phù hợp với kiểu dáng mong muốn được gọi là uốn sửa. Việc uốn sửa bao gồm nhiều kỹ thuật, tất cả các kỹ thuật đó đều giúp cho cây đạt được những tỷ lệ hài hòa. Nó nhằm mục đích hạn chế sự phát triển mất trật tự do sự nẩy chồi tự nhiên của cây ; mặt khác, sự uốn sửa đều đặn tạo ra những nhánh nhỏ hơn và tạo được một cây bonsai có tỷ lệ cân đối hơn ; duy trì hình dáng và tỷ lệ của khối nhánh và khối ngọn ; cắt ngắn các đọt mới để ngăn bớt sự tăng trưởng theo chiều dài của thân.

I. Tỉa chồi hay đọt non

1. Sự cần thiết : Tỉa chồi non là phương pháp để kiểm soát các đọt mới. Nhưng bằng cách nào hay tỉa chồi non nào là tùy theo loại cây. Do đó, cần xem xét các chồi để quyết định rứt bỏ cái nào. Các chồi nào nằm đúng nơi cần thiết để tạo tược non thì phải để cho nảy nở, còn các chồi khác thì cần tỉa đi. Ta có thể dùng móng tay hoặc dùng kẹp nhíp. Các chồi nào quá lớn hoặc quá nhỏ đều phải rứt bỏ, chỉ để lại những chồi trung bình.

Tỉa lá
Trước khi tỉa và sau khi còn tạo nhánh

2. Mùa tỉa chồi : Thời gian thích hợp là vào mùa xuân, các chồi non phát triển mạnh nhất. Có thể bấm chồi đều đặn hàng tuần hoặc hai tuần một lần. Có thể làm nhiều lần trong năm, nếu cây tạo ra nhiều đợt nhánh mới. Nếu ta lặp lại nhiều lần như thế thì sự tỉa chồi sẽ làm cho những lá xuất hiện về sau này sẽ nhỏ bớt lại. Vào giai đoạn nghỉ của cây, sự tỉa chồi không cần thiết, vì lúc này cây dễ bị chết nếu có sự tổn hại đến sinh lý của cây.

3. Kích thích sự sinh trưởng ở nách : Nếu như muốn tạo ra sự sinh trưởng của những cành ở nách, thì ta tỉa bỏ các chồi ngọn, chồi

ngọn sẽ tạo ra sự kích thích do một kích thích tố kìm hãm sự sinh trưởng của chồi nách. Hủy bỏ các chồi ngọn có nghĩa là các chồi nách có thể sinh trưởng tự do và phải có nhiều nhựa và chất dinh dưỡng được cung cấp cho chúng. Hệ quả của sự làm gia tăng sự sinh trưởng cho các chồi nách là chúng sẽ phát triển thành cành mới.

II. Tỉa lá

Chỉ nên thực hiện cho các loại cây nào mạnh khỏe có thể chịu đựng sự xử lý thô bạo. Mục đích của kỹ thuật này là làm gia tăng số lượng các cành nhánh tạo ra tán lá xum xuê, và để thúc đẩy một mùa vụ mới của những lá nhỏ và đẹp hơn. Chủ yếu áp dụng cho những cây có lá to ; cắt bỏ phiến lá, chừa cuống lá lại hay cắt bớt diện tích lá để chừa lại 1/2 hay 1/4 phiến lá. Do thiếu chất nuôi dưỡng cuống lá sẽ rụng xuống và các lá mọc ra sau sẽ nhỏ hơn. Khi lá rụng thì các chồi nách sẽ phát triển và cho ra những đọt mới. Cần bón phân trước khi tỉa để cây vượt qua giai đoạn mất bớt lá. Giữ cây trong mát cho đến khi cây mọc khỏe lại.

Đối với các loài cây có lá nhỏ hơn, có thể loại bỏ hết lá nhiều lần trong mùa sinh trưởng, xem như mỗi lần trụi lá là cây sang qua một chu kỳ sinh trưởng mới, ví dụ như cây cần thăng không tưới nước một thời gian, lá sẽ rụng nhưng cây không chết, sau đó tưới nước lá sẽ mọc trở lại.

Nhiệt độ ấm áp kích thích sự nẩy chồi. Sự tỉa lá hoặc tỉa chồi chỉ được đảm bảo tại những vùng mà nhiệt độ mùa hè vào cỡ 25oC. Dưới những điều kiện này, cây có thể đáp ứng được những biện pháp uốn sửa bằng sự sinh trưởng mới.

Sau khi tỉa lá, cây cần được tưới nước và để ở nơi mát, tránh gió và ánh sáng trực tiếp. Phải phun nước trên cây hằng ngày để kích thích sự mọc chồi. Khi chồi bắt đầu nhú ra, nên dời cây ra ngoài trời, phun nước mỗi ngày và bón thêm phân cho chồi phát triển mau. Nếu cây ở trong tình trạng yếu thì không nên thực hiện việc tỉa lá.

III. Tỉa cành

Các cành không cần thiết thường được cắt đi nhằm mục đích tiết kiệm chất bổ dưỡng cho cây để cây được khỏe, trút bỏ bớt sự rườm rà tạo cho cây một dáng gọn ghẽ thanh tao hầu diễn tả vẻ đẹp, kích thích sự phân nhánh nhiều và nhanh. Mặt khác, nhờ tỉa cành mà lượng ánh sáng mặt trời được thu nạp vào những bộ phận chủ yếu của cây được

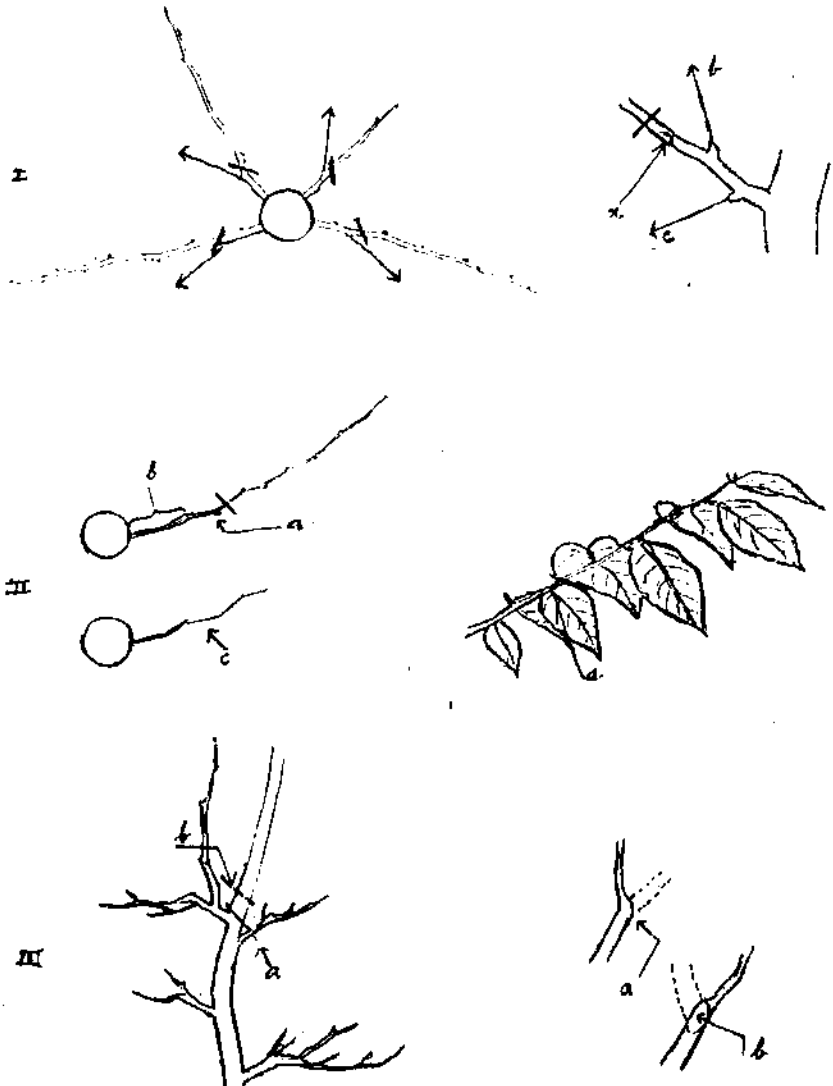

Các bước tiến hành việc tỉa cành

I. 1. Xác định phương hướng của chồi để cắt ; 2. Cắt phía trên chồi bên (a) chứ không ở chồi hướng lên (b) hay hướng xuống (c).

II. 1. Cắt cành ở phía trên chồi có triển vọng (a) ở trên các chồi yếu (b) và không cắt cành yếu (c).

2. Chờ cành yếu tạo chồi rồi mới cắt (d).

III. 1. Khi thay hướng của cành chính, cắt ở vị trí a, mà không phải ở vị trí b.

2. Lát cắt lớn phải ở phía sau của cành (a) chứ không phải ở phía trước (b).

gia tăng, khi mà những cành vô ích đã được loại bỏ. Những cành ngắn mọc ra dưới bóng râm của tán lá dày có thể héo mòn đi vì thiếu sự chiếu sáng. Bởi vậy sự tỉa cành là cần thiết để phơi lộ mọi bộ phận của cây ra ánh sáng mặt trời và giúp cho sự nuôi dưỡng các cành ngắn được xem như là quan trọng trong hình dáng tổng quát của cây.

1. Mùa tỉa cành

Thời gian thích hợp để tỉa thân cây hay cành lớn là vào đầu mùa xuân ngay trước khi các chồi nụ bung ra. Bởi vào lúc đó gần thời kỳ tăng trưởng mạnh, cây có thể phục hồi sức lực nhanh chóng bị mất đi do sự tỉa cành.

2. Các loại cành cần tỉa

Lúc đầu mới thực hành việc tỉa cành thì khó mà quyết định được cành nào cần phải loại bỏ đi. Nhưng nếu ta xem xét kiểu dáng bonsai như là một tổng thể thì việc lựa chọn cành cần tỉa sẽ dễ dàng hơn. Mặt khác, nếu chúng ta tìm hiểu về imi-eda của người Nhật đã trình bày ở phần trước, mà thuật ngữ này đã được dùng suốt trong lịch sử lâu dài của ngành bonsai, để xác định các nhánh xấu hoặc khó coi và làm lệch lạc sai hỏng cái dáng ban đầu mà ta cố gắng thử sáng tạo, thì sẽ tỉa cành chính xác hơn.

Nói chung, nên tỉa các cành mọc vòng hay mọc đối nhau trên cùng một mực, các cành mọc chéo nhau hay xuyên qua tán cây, các cành không phù hợp với thứ tự cành để lại từ dưới lên trên, phía trái rồi phải, các nhánh quá dài hay rườm rà hoặc khô héo.

Trước khi cắt, phải xác định phương hướng của các chồi, cần cắt tỉa sao cho các nhánh mọc ra đủ các hướng. Nếu nơi nách tỉa có chồi phát triển ra theo phía bên của cành, thì cắt đoạn nhánh ở phía trên của chồi, cách chồi chừng 1,5cm ; phải cắt với dao, kéo thật sắc bén để khỏi giập cành. Nếu gặp nhiều chồi thì nên cắt phía trên của chồi mạnh có triển vọng trong tương lai. Nếu như cành quá yếu thì khó tỉa. Mặt khác nếu như cành yếu sức, hãy chờ xem nó có đủ sức nẩy chồi hay không, và chỉ cắt tỉa sau khi xác định rằng cành cây có thể tạo chồi.

Khi cần thay đổi phương hướng của cành chính, cắt tại nơi cành chính cho sát tới chăng hai, không cắt lòi ra ở phía trên. Cần lưu ý là nên thực hiện các lát cắt lớn ở về mặt sau của cành cây để khi nhìn từ mặt trước, ta không thấy vết sẹo, nếu để vết cắt lộ ra ở mặt trước thì rất khó coi.

IV. Uốn

1. Quấn dây

Uốn bằng quấn dây là một thao tác đặc sắc nhất của kỹ thuật uốn sửa bonsai, qua đó những cành lệch lạc có thể được hiệu chỉnh lại. Phần của cây được thay đổi sẽ được quấn theo hình dáng hay vị thế thích hợp và giữ nguyên như vậy trong ít tháng. Các vòng dây chỉ được tháo ra khi cây đã sinh trưởng theo dạng mới.

Với phương pháp uốn dây, ta sửa đổi hướng dẫn thân cành theo những chiều hướng mỹ thuật hợp với hình dạng của các cây ngoài thiên nhiên hay các dáng bonsai. Thân cây thường được uốn để có hình dạng sần sùi, thẳng đứng hay vòng cung, vặn xoắn... Cành thường được uốn để có hình dạng khúc khuỷu và hợp với thân theo một góc vuông.

Sự uốn cây phải được thực hiện từ từ, tránh cho cây bị tổn thương ảnh hưởng mạnh đến sự sinh trưởng và phát triển.

Người ta thường dùng hai loại dây đồng hay dây nhôm. Dây đồng cần được tui qua ngọn lửa vừa phải để cho nó mềm lại trở nên dễ uốn cong và có thể quấn dễ dàng xung quanh thân cây hoặc cành cây. Một lần đã dùng rồi thì nó khó kéo ra cho thẳng lại được để dùng cho một cây khác. Vì vòng dây đồng giữ cây rất chặt nên gần như nó được dùng ưu tiên cho các cây họ Thông, bởi vì chúng có khối gỗ tương đối dẻo.

Đối với những cây thay lá có lớp vỏ nhạy cảm dễ được hàn gắn hơn, thì dây nhôm được dùng ưu tiên hơn. Dây nhôm mềm hơn dây đồng nhưng không thể cột thật chặt được. Do đó dây phải có kích thước dày hơn mới kìm giữ được thân hay cành.

Tuy nhiên dây đồng thông dụng hơn vì dễ uốn. Những loại dây đồng dùng để uốn là loại mềm dẻo có độ 7-8 cỡ theo đường kính, thường là các cỡ từ 4-24 có đường kính 0,56mm đến 5,16mm ; loại lớn nhất (số 4) dùng để uốn các thân cây có đường kính từ 6 đến 8 cm và loại số 24 dùng cho những nhánh nhỏ. Loại trung bình thường dùng nhất là loại có cỡ 12 đến 18 có đường kính từ 1,65mm tới 2,76mm. Ta phải chọn cây có đầy đủ sức để uốn, không uốn cây lớn quá hay nhỏ quá, vì đều có hại cho cây.

Để tránh cho cành, thân khỏi bị tổn thương, ta nên buộc quanh dây một lớp giấy mềm quấn theo chiều xoắn ốc ; khi cần thiết để giữ cây, có thể dùng những lớp lót bằng vải hay cao su.

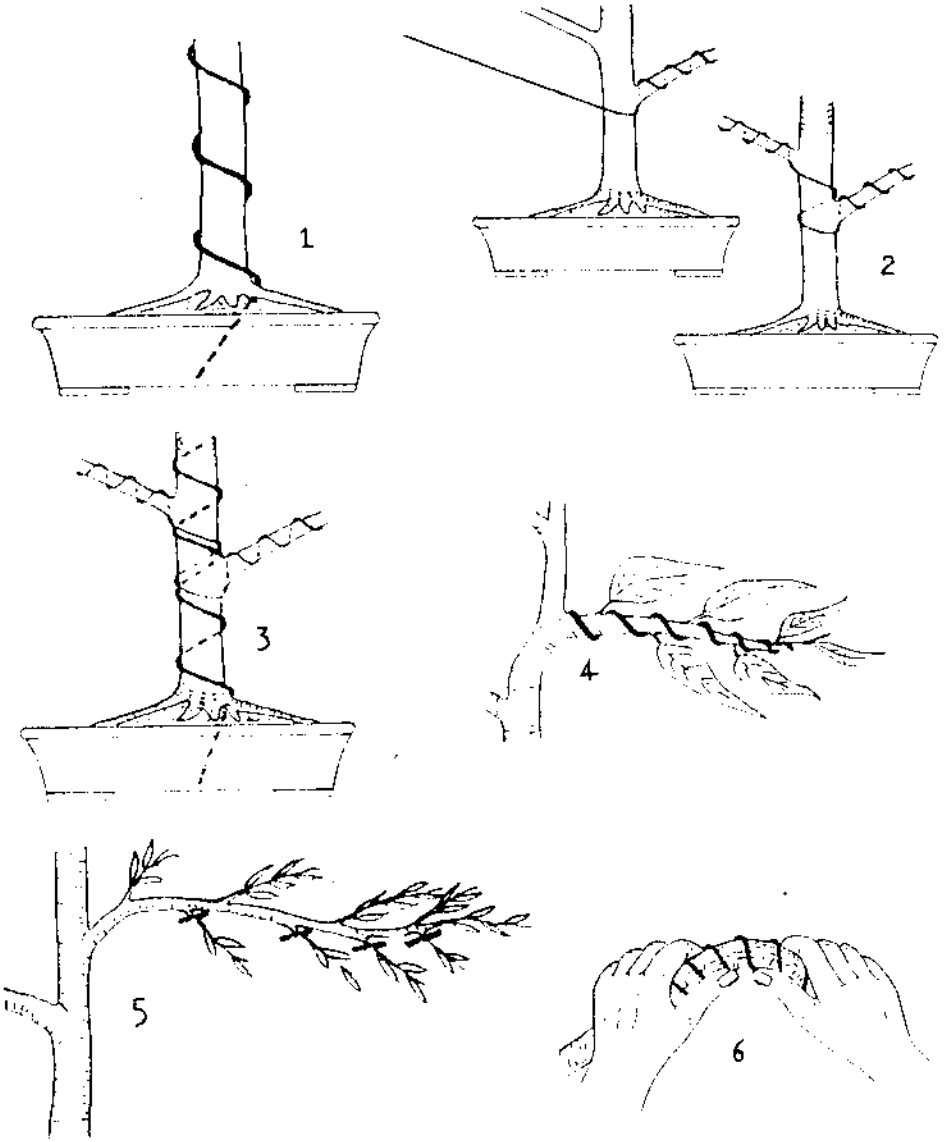

Quấn dây

1. Đầu cuối dây luồn đến đáy chậu ; 2. Quấn dây từ cành dưới lên cành trên ;
3. Quấn thân, cành và nhánh từ dưới lên theo đường xoắn ốc ; 4. Không cột lá vào dưới dây ;
5. Trước khi quấn, cắt bỏ các nhánh ở phía dưới ; 6. Uốn cong cành cây theo dạng đã chọn.

a. Mùa quấn dây

Thời tiết tốt nhất cho công việc uốn tùy theo loại cây và khí hậu từng địa phương, khoảng vào đầu xuân (tháng 12-2) và khoảng tháng 5 cho cây họ Thông ; đấy là lúc cây đâm chồi và cho nhiều nhựa nên thân cành mềm dẻo. Cây yếu và mới thay đất không nên uốn. Đối với cây thay lá thì tốt hơn là nên quấn dây sau khi cây qua trạng thái nghỉ. Các lá có thể tăng đến kích thước tối đa khi mà các cành hãy còn mềm. Khi các chồi đã hoàn thành sự tăng trưởng thì việc quấn dây sẽ không gây tác hại cho cây.

b. Cách uốn

Trước hết ta phải sửa dáng cây, định kiểu dáng thích hợp cho cây để uốn, tỉa các nhánh dư thừa và định các cành cần phải uốn sửa sao cho cây có những đặc tính gần với tự nhiên nhất.

Chọn chiều dài của sợi dây bằng gấp một lần rưỡi chiều dài của cành cần uốn, cỡ của dây thường dùng là 12 đến 18 (có thể là 10 đến 22).

Ta nên uốn thân chính trước rồi tới cành dưới thấp và các nhánh của nó rồi đi dần lên trên, đoạn thân cành nào đã tốt thì không cần phải uốn sửa.

Với những cành quá lớn, cứng, trước hết ta phải thực hiện quấn với loại dây đồng lớn, quấn thật rời rạc, rồi cuối cùng mới dùng dây đồng nhỏ hơn, quấn dày hơn theo chiều đã định.

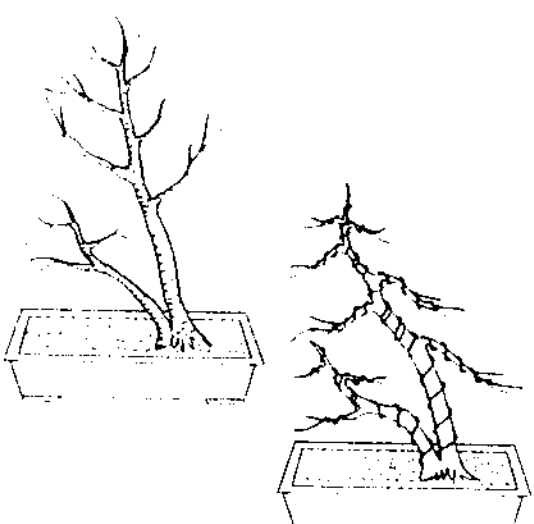

Cây nhỏ trước và sau khi quấn dây

Ta có thể quấn hai lượt dây cho có hiệu quả hơn nhưng không được chéo nhau gây hư hại cây.

Còn đối với thân cây, do nó có kích thước lớn, ta nên dùng tay uốn cong nhẹ qua lại theo hướng đã định trước. Khi dùng dây đồng quấn thường hay có những vết lõm rất thô ngay nơi muốn uốn cong có thể gây hại cho cây.

Đoạn cuối dây đồng phải được neo chặt khi bắt đầu quấn. Nếu uốn thân cây thì tựa hay neo đầu dây vào gốc, nếu uốn nhánh thì neo đầu dây vào thân cây nơi nhánh xuất phát ; dây thường được neo tại góc trong các kẻ hở. Khi quấn thân và tại nơi phân nhánh để quấn các cành, nên dùng nút neo đơn giản và chắc chắn. Ta có thể dùng gút chuyển nhánh tại nơi phân cành khi dây đồng còn quá dài.

Cần phải theo dõi thường xuyên những cây bonsai đã được quấn dây để nắm được các diễn biến cần thiết để xử lý kịp thời.

2. Cột dây

Cột dây là dùng dây cột ghì cành xuống dưới chậu hay vào thân cây để cố định hướng cho cành. Không nên cột ở ngọn cành vì cành có thể quằn xuống nhưng ngọn cành phải hướng lên trên mới được tự nhiên.

3. Dùng trọng lực

Là dùng một vật nặng treo vào các cành để chúng có hướng nằm ngang hoặc uốn cong xuống, duy trì một thời gian cho đến khi ổn định được độ cong của cành. Ngày nay ít thấy áp dụng kỹ thuật này vì nó tạo ra những đường cong không tự nhiên, cành cây dễ bị rung động, đôi khi làm gãy cành.

Cột dây

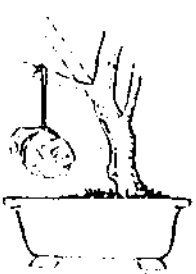

Treo đá

Ngoài ra còn có những phương pháp uốn khác bằng dụng cụ. Các dụng cụ đặc biệt để dùng bổ túc cho những trường hợp khó khăn đặc biệt không thể giải quyết bằng quấn dây. Khi dùng dụng cụ để uốn cây rất dễ gây tổn hại cho cây do tác động quá mạnh, nên ta phải cẩn thận đệm cao su hay băng bằng dây gai tại các nơi muốn uốn để cây không bị nứt hoặc bị tróc vỏ.

Người ta dùng đòn bằng sắt hay bằng gỗ để uốn các cành theo hướng đã định, sửa các chỗ hơi cong của cây thành thẳng, uốn thân từ vị trí thẳng đứng hơi cong nghiêng xuống.

Có thể uón băng cần ép để tạo ra tác động mạnh để sửa các chỗ cong thành thẳng của thân cây hoặc từ vị trí thẳng thành vòng cung hay uốn khúc.

Cũng có thể dùng cọn đội để uốn các thân cây có dạng cong, uốn khúc. Hoặc dùng lực đòn bẩy để làm cong các thân hay cành lớn theo hướng định trước rồi dùng dây đồng uốn cho có hiệu quả hơn.

Sau khi cây đã được uốn xong, ta phải tạo sự nghỉ ngơi cho cây bằng cách đặt chúng vào nơi mát mẻ, không có gió mạnh. Cần phun nước tưới cho lá hàng ngày. Cần theo dõi cây thường xuyên vì trong lúc thân cây lớn lên thì vòng dây có thể trở thành chật chội và làm hỏng lớp vỏ. Trong trường hợp này phải kịp thời tháo dây ngay. Nên tháo đúng lúc để tránh mọi sự tổn hại cho cây. Sau khi uốn từ hai đến ba tháng, đã có thể tháo dây cho cành nhỏ và phải chờ tới một năm mới tháo được dây cho cành lớn.

TẠO DÁNG BONSAI

Cây bonsai là một tác phẩm nghệ thuật có sức sống và sự xanh tươi tự nhiên do sự chăm sóc và uốn sửa của nghệ nhân để từ một loại cây bình thường trở thành một cây tiểu hình hóa, có vẻ đẹp riêng, có tuổi thọ như cây mọc ngoài thiên nhiên trong chính môi trường sinh sống của nó, mà còn bao hàm cả một ý niệm sâu xa về triết lý của nghệ thuật sống của con người.

Như vậy để tạo ra được một cây bonsai phô bày được ý nghĩa mà ta muốn diễn tả quả là một điều khó ; công việc này chẳng những đòi hỏi một sự khéo léo, óc thẩm mỹ cùng sự kiên nhẫn mà còn phải có một số

hiểu biết sâu về thực vật học, môi trường sinh sống của cây cùng bản chất sinh lý của chúng.

Không phải là có cây con đem trồng vào chậu là có thể gọi nó là bonsai. Cần phải trải qua nhiều lần cắt tỉa hằng năm để tạo ra cây có nhiều cành nhánh xum xuê và có kiểu dáng như ý được.

Người chơi bonsai thành thạo thường chú trọng đến việc quan sát mẫu cây thật cẩn thận từ mọi góc độ để tìm ra những nét đặc trưng xinh đẹp nhất. Do đó, họ cố tìm một cây mẫu ngoài thiên nhiên đã có sẵn một hình dáng thích hợp trong các đợt du khảo ở các vùng rừng núi, đồi trọc, đồng bằng và các đảo vùng biển.

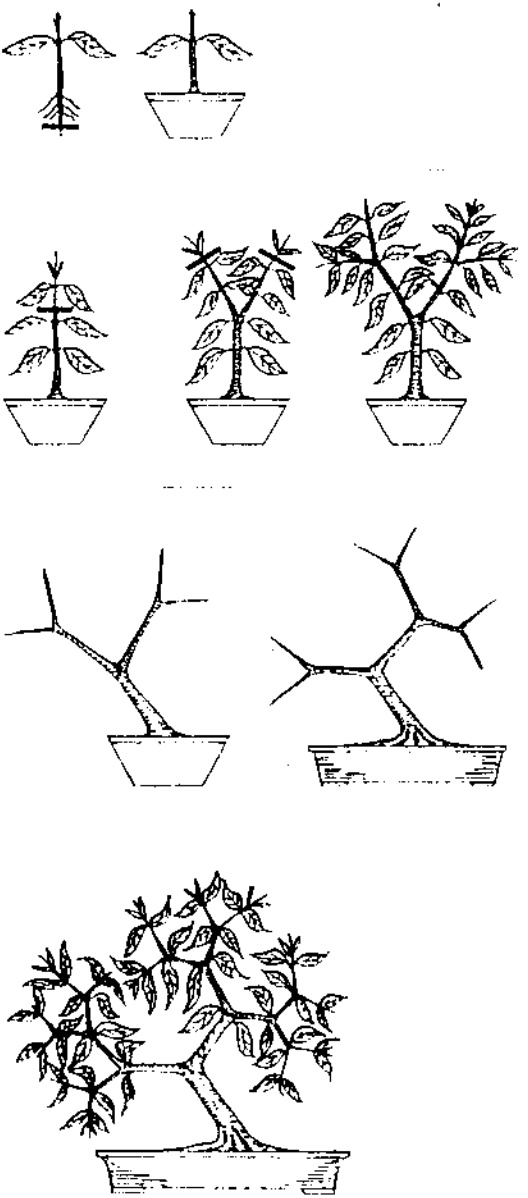

Một cây con qua nhiều lần cắt tỉa mới tạo được dáng bonsai

Khi tìm được một cây mới lạ có nét đặc trưng thì chỉ cần một chút khéo léo uốn sửa chăm sóc và tưởng tượng là có thể tạo được một cây bonsai độc đáo rồi. Tuy vậy rất nhiều tuyệt phẩm đã được tạo ra từ một cây chờ sửa tầm thường mà người trồng bonsai phải mang hết khả năng khéo léo để uốn sửa cây theo một dáng nào đó do mình nghĩ ra phù hợp với thiên nhiên mà không do thế cách của cây nguyên liệu.

Đối với người mới học để chơi bonsai thì cần có nhiều dịp để quan sát các kiểu dáng của các tác phẩm nổi tiếng có giá trị trên thế giới qua tranh ảnh hoặc tác phẩm của các nghệ nhân trong nước qua các cuộc trưng bày, triển lãm hoặc tại các cơ sở nuôi trồng bonsai ở các địa phương. Từ đó có thể tạo cho mình một khái niệm cơ bản về kiểu dáng và kỹ thuật sáng tạo. Không có hiểu biết sâu rộng thì không thể sáng tạo được. Biết khai thác những cái sẵn có của mẫu nguồn gốc kết hợp với những suy tư nghệ thuật, ta đã có thể khởi đầu cho việc làm nổi bật vẻ đẹp tự nhiên của cây. Tuy nhiên việc đầu tiên là xác định dáng của bonsai mà ta dự định thực hiện cho cây nguồn gốc hay cây nguyên liệu và sau đó, ta phải theo dáng này để thực hiện và chăm sóc cây trong suốt quá trình sống của nó mà không thể thay đổi dáng giữa chừng.

Thời vụ thích hợp để bắt tay vào việc tạo dáng là mùa xuân, ngay trước khi các chồi khởi đầu xuất hiện và sau mùa nghỉ kéo dài của cây. Vào lúc này ta không sợ làm tổn thương đến cây do bị tỉa cành vì cây đã khá cường tráng và có khả năng tái phục hồi sau một thời gian.

Các bước cần tiến hành để tạo dáng là :

1. Chọn lựa mặt trước của bonsai, hãy ghi nhớ kỹ là rễ chính của cây mọc theo hướng nào.

2. Cắt tỉa bỏ các cành nhánh không cần thiết.

3. Điều chỉnh dáng mong muốn bằng cách quấn dây và uốn sửa.

4. Thay chậu cho bonsai.

I. Tỉa cành nhánh

Khi ta đã có cây nguyên liệu rồi và hình dung đến kiểu đã được gợi ý trong suy nghĩ, ta cần định hướng cho thân cây chính. Nếu ngọn hiện có là quá xấu, quá to hoặc ít cành thì định hình cho cành nào sẽ trở thành ngọn để thay thế. Lại xác định những cành nào cần phải loại bỏ. Chất lượng của cây bonsai tùy thuộc phần lớn vào sự cắt tỉa này. Cần tuân thủ một số quy tắc sau đây :

1. Cành to ở dưới, cành nhỏ ở trên, các cành phân bố theo đường xoắn ốc quanh thân cây từ dưới lên đến ngọn. Phải thực hiện thế nào để giữ tán cây trong một hình tam giác.

2. Làm cho cây có dáng thanh thoát, cắt bỏ các cành nhánh ở vị trí không đẹp hoặc những cành vô ích.

3. Nếu có hai nhánh mọc đối nhau, cái mọc qua phải, cái hướng qua trái, thì cắt bỏ một trong hai nhánh và phải cắt thật sát vào thân cây.

4. Nếu có nhiều cành nhánh xuất phát từ cùng một mực trên thân cây thì chỉ giữ lại một và loại hết các nhánh kia. Như vậy ta sẽ có một cấu trúc cành mọc so le, phù hợp với cách bố trí cành phổ biến ở bonsai.

Trong trường hợp có một cháng hai mà một nhánh gần như thẳng khó uốn sửa điều chỉnh bằng quấn dây, xem ra không kỳ thú gì, thì nên cắt bỏ để tập uốn sửa cành bên.

Tỉa cành
Giữ tán cây trong hình tam giác

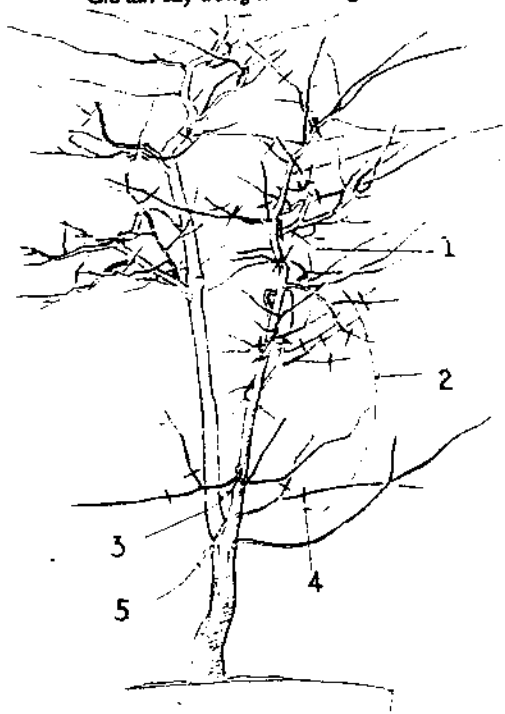

Tỉa cành nhánh để tạo dáng
1. Cành mập như thân cần loại bỏ ; 2. Phần thân đẹp có thể uốn sửa bằng quấn dây ; 3. Nhánh nằm đối diện cần cắt bỏ ; 4. Nhánh dài nên cắt ngắn ; 5. Phần thân thẳng nên cắt sát ở cháng hai.

Tạo dáng cái chổi
Tỉa các cành một cách đều đặn thành một cung tròn để làm cho tán lá dày. Vào mùa lạnh, dùng dây cột các cành lại.

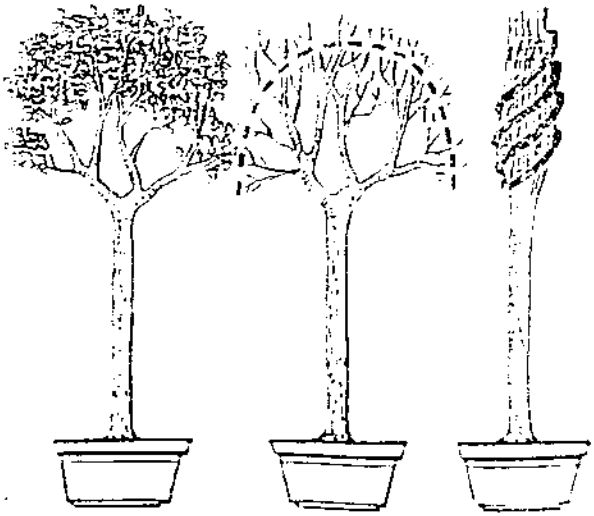

5. Loại bỏ những nhánh mọc chằng chịt làm cho dáng cây trở nên quá rườm rà và nặng nề. Trong trường hợp có một cành mập như thân thì nên cắt sát đến thân.

6. Cắt bỏ ngọn nếu tán lá ở ngọn không đẹp để thay thế bằng một nhánh to ở phía dưới, hoặc khi ta muốn tạo một tán cây có nhiều nhánh xum xuê, như dáng cái chổi.

7. Cắt bỏ những nhánh ở gần gốc của thân cây, nếu muốn tạo dáng cái chổi, dáng văn nhân hay dáng lùm cây, rừng cây.

8. Cắt ngắn bớt những cành lớn quá dài. Cành của các cây già thường có xu hướng quằn xuống nên các nhánh mọc đứng lên trên ít khi tạo được một dáng vẻ già tự nhiên cho cây. Vậy nên cắt ngay phía trên của một chồi đang ló ra ở mặt dưới của nhánh , như vậy ta sẽ có một nhánh hướng xuống

Giữ các nhánh khi cần làm cho cành to ra

dưới. Nếu cắt ngang ở phía trên của một chồi hướng lên trên thì sau này khó uốn nắn một nhánh đứng cho nó quằn xuống. Một cành cây lý tưởng phải là một cành nhỏ dần từ chỗ gắn vào thân cây ra đến đầu cành.

Tỉa cành cây mơ
Sau khi hoa nở, thu gọn các nhánh còn 2 hay 3 mắt.

Tỉa cành cây lựu
Sau khi hoa nở, chỉ giữ lại 1 hoặc 2 gióng.

9. Cắt bỏ những cành nhánh khô héo hoặc đã chết, trừ trường hợp ta muốn giữ một nhánh khô nào đó ở vị trí nổi bật để tạo dáng Saramiki-Thân khô làm tăng vẻ già cỗi của cây.

10. Khi muốn làm to lên các cành hoặc nhánh quá gầy, ta tạm thời giữ lại các chồi và lá, nó hấp thu nhiều chất dinh dưỡng hơn và lớn dần khi cành đã to, thì mỗi năm 1-2 lần loại bỏ lá, ta thu nhỏ lá lại như ở các cành khác.

Cần lưu ý là trước khi loại bỏ một nhánh nào cần cân nhắc kỹ lưỡng và sau khi cắt sát thân cây thì nhánh đó không mọc trở lại nữa. Nếu cắt lầm thì khi muốn sửa chữa bắt buộc phải dùng đến kỹ thuật ghép để thay thế.

Phải sắp xếp các nhánh thành tầng hoặc khối sao cho khi nhìn ngang vẫn thấy có khoảng cách giữa các tầng, các khối và khi nhìn từ trên xuống thì các nhánh được bố trí theo hình rẽ quạt hay hình tia.

Về thao tác, cần phải chú ý một số nội dung sau đây :

- Phải dùng dụng cụ cho thật sắc bén và thật sạch.

- Lát cắt phải gọn và lõm vào thân cây để cho mặt cắt mau liền sẹo.

- Nếu phải dùng cưa nhỏ để cắt, thì sau đó phải dùng dao sắc hay kìm cắt gọt lại cho nhẵn.

- Khi chuyển sang cắt tỉa cây khác thì phải hơ dao hoặc kéo qua lửa để sát trùng.

- Trám vết cắt bằng mastic hoặc dùng mỡ bò có trộn ký ninh theo công thức : 20 viên ký ninh tán nhỏ hòa với 100g mỡ bò đun cho sền sệt.

II. Quyết định về cách bố trí rễ

Phần gốc cây và rễ lòi là một bộ phận quan trọng của cây bonsai. Vì vậy, ta phải xét xem rễ hướng đi như thế nào, từ đó chọn một mặt nào là mặt trước của cây.

Xác định hướng của rễ

a. Các rễ lớn mọc ra hai bên b. Không để rễ lớn nhô ra ở mặt trước.

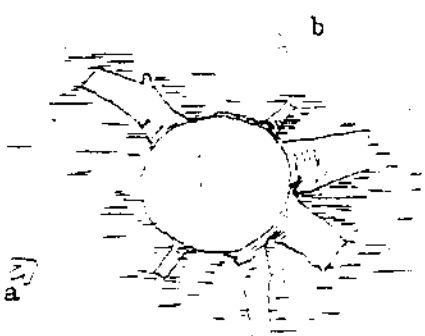

Chọn mặt trước và mặt sau

Nếu nhìn rễ từ trên xuống, ta có thể chọn mặt trước ở vị trí a, cũng có thể chọn ở mặt kế tiếp b.

Các rễ mạnh nên cho phát triển ra bên phải và bên trái. Không để cho một rễ lớn nào nhô thẳng ra mặt trước. Nhìn rễ từ phía bên tạo ra cảm giác dễ chịu hơn. Như vậy, nếu nhìn bộ rễ từ trên xuống, ta có thể xác định mặt trước là mặt không có rễ lớn và một phía xen kẽ nữa cũng có thể chọn làm mặt trước.

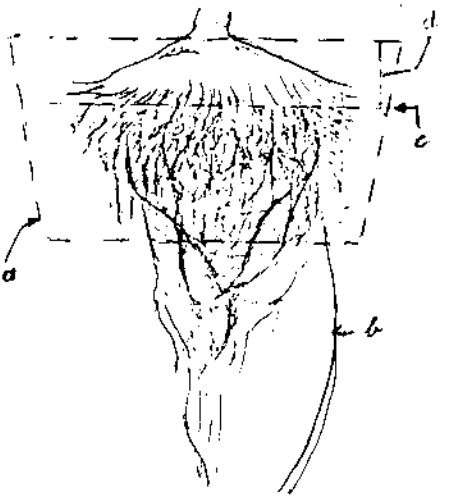

Xén rễ
Bộ rễ lấy ra từ chậu a với những rễ dài b cần cắt ở mức c để xứng hợp với bề sâu của chậu cạn d.

III. Xén rễ

Xén rễ là thao tác cốt yếu để tạo cây bonsai vì sự giảm bớt hệ thống rễ góp phần trực tiếp làm cho cây tiểu hình hóa do cây không tăng trưởng nhiều. Mặt khác nó kích thích sự tạo ra rễ con li ti để có thể cung cấp đủ nước và chất dinh dưỡng cho cây khi ở trong môi trường mới. Loại bỏ các rễ cũ, rễ già hư hoặc quá dài cho xứng hợp với chậu.

Vì vậy, khi ta đưa rễ từ chậu cũ ra, thì bộ rễ có khối lượng lớn, nhiều rễ dài bị ép sát bên trong chậu, nên ta cần gỡ rễ ra. Tùy theo chiều sâu của chậu mới định thay cây sang mà quy định nên xén ngang rễ ở mức nào để cho bộ rễ sẽ nằm gọn trong chậu.

IV. Chuẩn bị chậu

Cần có lưới sắt để lót lên lỗ thoát nước. Để đảm bảo an toàn cho lưới sắt, ta đặt một đoạn dây làm thành cái kẹp xuyên qua lưới rồi đặt vào lỗ thoát nước ở đáy chậu. Bẻ quẹo hai đầu của cái que ở phía dưới của lỗ thoát nước để giữ chặt lưới vào lỗ thoát nước. Luồn một sợi dây cột xuyên qua lỗ thoát nước. Làm như vậy để bảo đảm an toàn cho các rễ cây.

Trước khi cho cây vào chậu, ta lót một lớp cuội sỏi hoặc đất thô hạt vào đáy chậu. Rồi cho đất có hạt trung bình vào tới 1/4 chiều sâu của chậu. Vun đất lên ở chỗ mà ta định đặt cây vào. Đặt cây lên mô đất đã vun, vị trí của cây nên để lệch khỏi trung tâm một chút qua bên

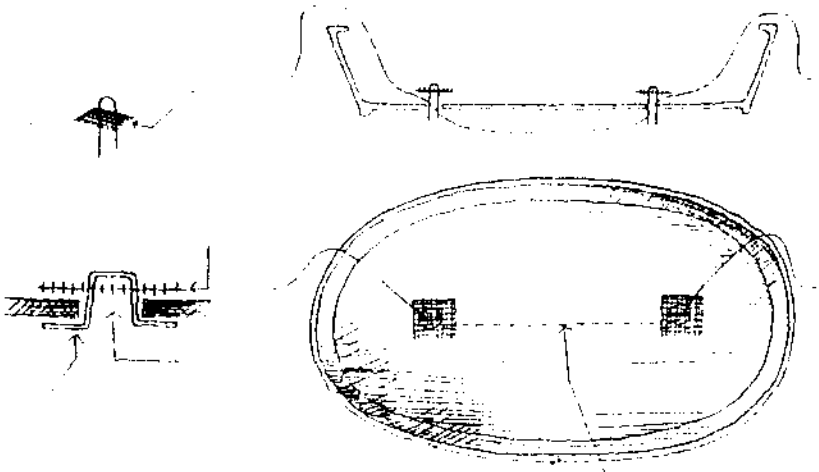

Chuẩn bị chậu

1. Luồn dây kẹp vào lưới ; 2. Gài lưới vào lỗ thoát nước rồi bẻ quẹo hai đầu dây kẹp ; Luồn dây xuyên qua lỗ thoát nước (hình vẽ nhìn ngang và nhìn từ trên xuống)

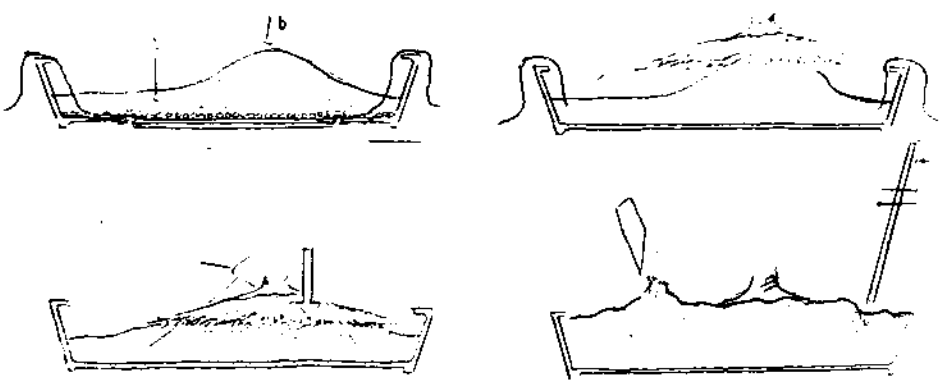

Cho cây vào chậu

1. Lót một lớp đá cuội hay đá sỏi (a), cho đất hạt trung bình vào chậu rồi vun lên (b) ; 2. Đặt cây lên mô đất về một phía ; 3. Ấn cây xuống chậu rồi buộc dây giữ chặt cây ; 4. Đổ đất mịn rồi xăm đất.

phải hoặc bên trái. Dùng dây buộc lại cây cho an toàn, rồi ấn cho cây nằm sát xuống trong chậu. Đổ đất mịn xung quanh cây rồi dùng que dùi nhọn xăm xoi qua lại làm cho đất dẽ xuống.

Khi đã cho đất vào đầy chậu, dùng một cái bay rà mặt đất cho bằng. Sau khi mặt đất đã được giàn đều, thì phun nước nhẹ nhàng. Rồi dùng lớp rêu phủ lên trên. Khi lớp rêu đã được rải đều khắp thì lại tưới nước vào mặt chậu.

Khi cây đã ổn định, ta cần chờ một thời gian cho thân dây ra do sự sinh trưởng bình thường và dây bắt đầu ấn sâu vào vỏ cây thì tháo dây ra để cho cây tiếp tục sinh trưởng theo kiểu dáng mà ta đã chọn.

V. Các kỹ thuật lão hóa

Chúng ta thường chiêm ngưỡng vẻ đẹp tự nhiên của một cây cổ thụ sống trong thiên nhiên. Những người trồng bonsai và ưa thưởng thức cây cảnh này cũng mong muốn được ngắm những cây bonsai có độ tuổi cao, có dáng dấp cổ thụ. Người ta đã lưu giữ được những cây hàng ba bốn trăm năm hay lâu hơn nữa. Điều đó đòi hỏi phải giữ gìn chăm sóc cây qua nhiều thế hệ.

Các nghệ nhân đã tìm cách khắc phục thời gian để tạo ra những cây bonsai có dáng dấp già cỗi, tuy không phản ánh được tuổi tác thật nhưng đã thể hiện ra dưới những đường nét gần như trong tự nhiên. Bằng những kỹ thuật đơn giản, bằng sự lợi dụng một khuyết tật nào đó của cây hay một cành cây chết, một phần thân cây bị khô, người ta đã tạo ra những cây bonsai có vẻ rất già.

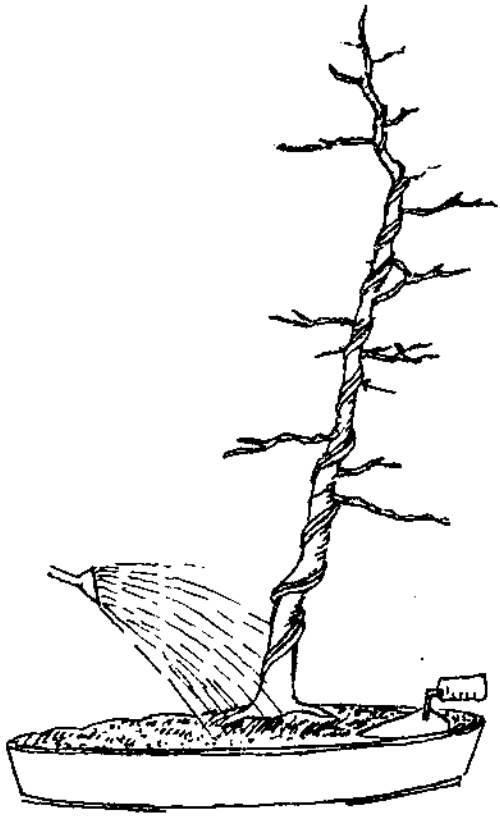

Chăm sóc cây đã tạo dáng

1. Giàn đất ra bằng cái bay ;
2. Tưới nước cho đều khắp ;
3. Tháo gỡ dây khi cây đã sinh trưởng bình thường.

Có 4 kỹ thuật chính của sự lão hóa :

1. Lột vỏ tạo bạch mộc kim (Jin)

Như đã nêu ở chương các phần khác nhau của bonsai, người Nhật dùng kỹ thuật Jin để tạo cho toàn bộ hoặc một phần của thân, của cành có vẻ như gỗ chết và bị bào mòn qua thời gian. Người ta có cảm tưởng rằng cây là nạn nhân của sự hủy hoại bởi sét, băng giá, gió bão hay khô hạn.

a. Lột vỏ cây : Dùng một lưỡi đục hình máng hoặc một lưỡi dao thật sắc để gọt bỏ vỏ. Điều quan trọng là giữ cho vết khía trên vỏ còn lại được sạch để cho một cái gờ chai đẹp có thể hình thành. Các phần gỗ mới bị lột phải để phơi khô chừng 2-3 tháng. Khi khô, dùng giấy nhám mịn đánh cho gỗ trở nên bóng láng.

b. Dùng axit xitric pha loãng quét lên mặt gỗ nhưng tránh không để axit thấm quá nhiều vào gỗ sẽ làm cho cây chết. Xử lý với axit xitric, gỗ sẽ nhanh chóng biến sang màu trắng làm tăng vẻ già cỗi của cây.

Người ta cũng xử lý phần gỗ chết và trắng của cây với các polysunfua canxi và sunfat đồng để ngăn sự héo quắt. Đó là công việc làm ngoài trời vì mùi hôi khó chịu. Không để hóa chất chạm vào lá, không cho rơi xuống đất chậu và chạm da tay. Sự sơn phết này bảo vệ lớp gỗ và sau nhiều lần lặp lại còn làm cho Jin có màu bạc.

Kỹ thuật lột vỏ rất phù hợp với các loài cây hạt trần như Thông, tùng...

Cũng có thể áp dụng cho ngọn cây để tạo dáng cây rất già đã gãy ngọn hoặc chết ngọn. Nếu phải bỏ một cành lớn, tránh để lại một vết sẹo không đẹp,. ta cắt gần thân cây chừng vài xentimet rồi chuốt nhọn bằng dũa hay giấy nhám để tạo cho nó có một dáng tự nhiên của cành gãy.

2. Lột một băng vỏ dọc theo thân cây và cành lớn

Bằng cách này, ta tạo nét bạc màu phong trần cho cây, tạo dáng thân khô (Sharimiki). Để đạt yêu cầu thì phần gỗ bị lột phải trông giống như xương trắng phau. Các mảng gỗ này sẽ phai màu dần theo thời gian, rồi trở nên có màu bạc tự nhiên của cây chết khô.

a. Làm dấu trước bằng dao, sau đó cắt rời và bóc vỏ cây ra. Tốt nhất là vẽ băng bút chì hoặc sơn nước lên diện tích vỏ phải lột và hiệu chỉnh cho vừa ý.

Dáng thân khô
Bóc vỏ 2/3 chừa lại 1/3 từ gốc suốt tới ngọn.

b. Phải duy trì một diện tích tối thiểu vỏ cây để nuôi cây, như vậy phần vỏ còn lại phải có những băng chạy ra các nhánh cành để cung cấp nhựa đều khắp các nhánh.

c. Không bao giờ lột diện tích vỏ cây quan trọng trong một lần, vì cây không có đủ vỏ để bảo vệ và dẫn chuyền nhựa sẽ bị hư hại và chết. Do vậy, phải làm từng đợt, trong nhiều năm, mỗi lần một mảnh chừng một xentimet bề rộng là tối đa.

d. Về mặt thẩm mỹ, nên trưng bày phần vỏ cây chừa lại ở mặt trước của cây.

3. Lột vỏ và đục khoét thân cây

Bằng cách này, ta tạo ra thân cây có bộng ở gốc, tức dáng thân nứt (sabamiki). Có thể xem kỹ thuật này như là điêu khắc trên gỗ, cũng dùng các công cụ như điêu khắc gỗ.

Đối với những cây đã bị hư hỏng hoặc bị mục một phần rồi, thì đục khoét phần gỗ chết, các mắt, các sẹo nhánh cũ. Nhưng đối với cây còn nguyên vẹn thì nên cẩn thận cưa, cắt và đục khoét dần dần từng đợt, cách xa các thời kỳ tỉa và thay đất.

Cần tránh nhiễm trùng làm cho cây bị bệnh và có thể chết.

Trưng bày phần thân bị bộng ra phía trước, nhánh cao nhất nằm ngay phía sau.

4. Nâng rễ

Mục đích là đưa rễ trồi hẳn lên cao hơn mặt của chậu.

Ta trồng cây trong một chậu có chiều sâu để rễ cây mọc dài ra theo chiều dọc ; cũng có thể có rễ cây mọc trong một ống đất hoặc một khung gỗ cao có chứa đất. Sau đó, ta nhổ cây lên, loại bỏ dần dần đất ở quanh rễ, gỡ bỏ rễ ra, lấy rễ làm thân bonsai.

Ngoài 4 kỹ thuật chính trên đây, các nghệ nhân nước ta còn áp dụng một số kỹ thuật hay ảo thuật khác như :

1. Ghép nhiều cây thành một hoặc ghép cành vào một gốc to của cây cùng

Dáng thân nứt
Khoét rỗng ruột chừa vỏ

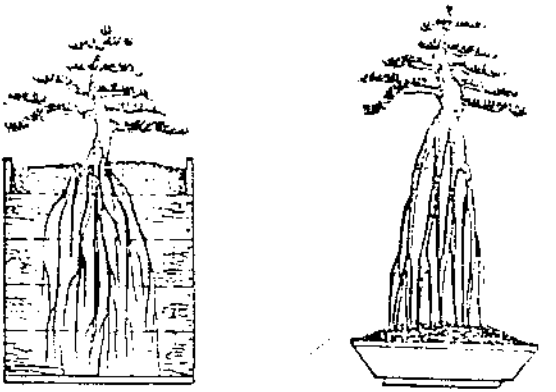

Nâng rễ
1. Trồng cây trong chậu sâu để tạo rễ mọc thẳng đứng.
2. Thay chậu thấp cho rễ lộ ra.

loài, đôi khi cùng chi như sanh, si, sộp trong chi Ficus, hoặc mai chiếu thủy hay lòng mức trong chi Wrightia.

2. *Chiết* các cành lớn từ những cây to, thường dễ làm đối với các loài Ficus và bông giấy.

3. *Lấy rễ làm thân trồng ngược lại,* một nửa phần rễ quay lên trên thành tán cây, một nửa phần rễ còn lại để dưới đất như thường. Phần nửa trên sẽ đâm chồi hay nhánh ra, sau đó cưa bớt cắt ngang chỗ cổ rễ.

4. *Ấp đá dưới gốc cây,* tương tự như kỹ thuật tạo kiểu ôm đá. Cũng có thể áp dụng cho cây có thân quá ốm.

5. *Cho mọc rễ phụ,* chỉ áp dụng cho các loài Ficus.

6. *Tạo sẹo* bằng cách khoét vỏ cây hoặc cắt nhánh và khoét lõm chỗ gỗ lồi ra.

7. *Tạo gốc lớn ngọn nhỏ* bằng cách cắt ngang ngọn cây theo độ cao thích hợp. Chọn cành gần đó uốn lên thay cho ngọn. Khi vết cắt lành lặn thì ta đã có cây lùn, gốc lớn, ngọn nhỏ.

8. *Cho cây mau có kích thước to* chiều ngang của gốc và cành. Sau khi uốn cây vào kiểu dáng, ta bớt tỉa hoặc không tỉa thường xuyên mà cho nó phát triển tươi tốt, nếu cần có thể trồng xuống đất cho cây mạnh. Sự phát triển mạnh của cây sẽ làm cho gốc cành chóng lớn. Ta sẽ tỉa các cành không vào dáng với chu kỳ thưa hơn bình thường. Nếu cắt tỉa thường xuyên quá, cây sẽ còi nhưng gốc cây sẽ chậm lớn theo chiều ngang.

9. Phương pháp tạo nhiều đợt rụng lá trong năm bằng cách phơi nắng và bớt tưới nước cho cây. Sau mỗi đợt rụng lá, ta lại phục hồi cho nó mau ra chồi. Bằng cách này, cây sẽ sần sùi, cành nhánh có vẻ già đi rất nhiều.

TRỒNG CÂY TRÊN ĐÁ VÀ TRỒNG CÂY THÀNH NHÓM

I. Trồng cây trên đá

Các cây phối hợp với đá tượng trưng cho quang cảnh thực tế của thiên nhiên. Có hai cách trồng cây trên đá : trồng trong một cái hốc lõm của khối đá và trồng cây trên bề mặt đá để cho rễ mọc phủ tràm vòng quanh khối đá, rồi sau cùng thì chấm xuống đất chậu ; ở cách sau, các rễ có vẻ như ôm chặt khối đá.

Khi kết hợp như vậy, ta có thể tạo cảnh đồi núi, dốc đá, thác nước.

Đá dùng thường được đục đẽo thành những hình dạng đặc biệt như núi hay động, hồ, thác cho thích hợp ; mặt đá cần có nhiều hốc hố, sần sùi và nhám để giữ đất và hệ thống rễ bám vào được dễ dàng.

Chọn loại cây trồng thích hợp như cây có rễ dài và thanh mảnh đều thích hợp sử dụng được cho việc trồng trên khối đá. Các loại cây này thường mọc ở môi trường phù hợp với chúng như vách đá cheo leo, ven núi đá sát bờ biển hay trên ngọn núi đá cao, chúng đã được thích ứng với một môi trường khó khăn và thường có kích thước nhỏ và hình dáng đẹp. Cũng có thể lấy cây trồng từ hạt hay giâm cành khoảng 6-7 tuổi. Ta có thể chọn một số loại cây như sanh, si, gừa, bồ đề, sộp, đa, cần thăng, kim quít, thích, du, cùm rụm, chân châu... và một số loài thông vì chúng mọc khỏe có khả năng chịu hạn, cần ít độ ẩm.

Đất dùng trồng cây là một hỗn hợp đất bùn đen 50%, đất thịt đỏ 50% trộn thêm với rêu nước, than bùn, rễ lục bình, cát sông.

1. Cây trồng bám đá

Trước hết lót trong hốc đá một lớp mỏng phân than bùn và rêu rồi cho vào một lớp đất. Chọn cây thích hợp. có thể củng cố các cành với dây quấn để tạo kiểu dáng mong muốn. Cắt xén bỏ các rễ dày gần nơi

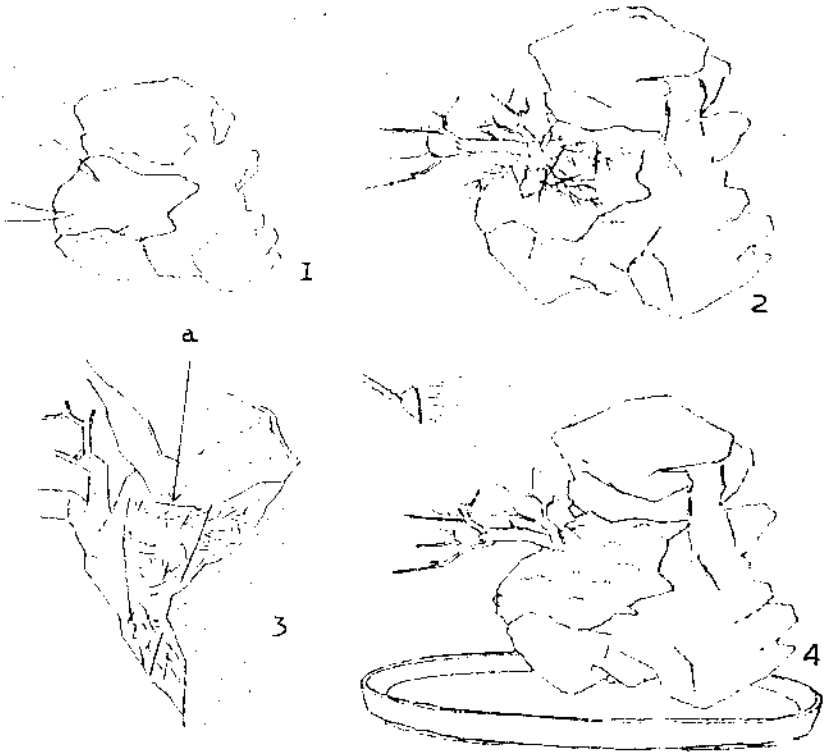

Trồng cây bám đá

1. Cho lớp đất vào hốc cây ; 2. Dùng dây quấn giữ chặt cây vào đá ; 3. Ấn rễ mập (a) vào hốc đá ; 4. Phủ đất rêu lên trên rồi tưới nhẹ.

gốc làm thế nào để đặt cây đứng dễ dàng lên khối đá. Quyết định chọn vị trí tốt nhất cho cây tương quan với khối đá. Khi cây đã nằm gọn trong hốc đá, dùng dây cột bắt chéo qua lại để giữ cây được an toàn. Các rễ mập cứng nên được ấn vào hốc khối đá cho gọn. Phun nước đôi dào cho cây. Khi cây đã ổn định rồi, đắp thêm một lớp rêu nước, rễ lục bình, than bùn và bùn chung quanh gốc cây để che kín rễ và dây đặt, rồi dùng một lớp rêu hay cây thảo nhỏ trải thành một lớp bao bọc bên ngoài để giữ ấm. Lớp rêu này tránh cho khối đất trộn rêu, bùn... khỏi khô và tróc ra và cũng làm cho cây bonsai có vẻ thành thục hơn.

Tuy nhiên, nếu cây chưa thật chắc thì có nguy cơ đất bị tróc ra, thì có thể dùng dây nilông ràng cây và khối rễ vào đá cho tới khi các rễ đã nẩy nở mạnh và đủ khả năng giữ được đất.

Xếp cây với khối đá vào một cái khay có đổ nước ; nước sẽ giúp duy trì độ ẩm cần thiết cho cây. Cảnh trí này còn tạo ra một vẻ đẹp tự nhiên kỳ thú.

2. Cây trồng ôm đá

Ta chọn cây thích hợp, không cần tỉa bớt rễ, đem cột áp vào khối đá. Khi cây đã được ổn định rồi, ta đặt cây và đá vào chậu. Trong chậu đã đổ sẵn một lớp mỏng đất hạt hơi thô đến 1/8 chiều cao của chậu, rồi một lớp đất thịt nhuyễn tới 2/3 chiều cao của chậu. Khi cây đã được đặt vào chậu ở vị trí thích hợp, dựng lên quanh cây và khối đá một tấm bìa cứng hoặc nilông dày thành hình vành khăn rồi đổ đầy đất vào trong. Tưới phun nước đều đều, cần tưới nhẹ nhàng để tránh làm trôi đất. Trong khi các rễ phát triển thì từ từ cắt tấm vách bọc thấp xuống cho phơi lộ rễ ra dần dần để tạo thành cây hoàn chỉnh.

Trồng cây ôm đá
1. Cột chặt cây vào đá ;
2. Dùng bìa bao quanh cây và cho đất vào
3. Cây đã ổn định và ôm chặt khối đá.

II. Trồng cây thành nhóm

Nhiều cây cùng loại hay khác loại thường được trồng chung để tạo thành một phong cảnh thiên nhiên như một lùm cây hay rừng cây. Chậu dùng trồng phải là những chậu cạn hình chữ nhật hay bầu dục có đương kính khá lớn.

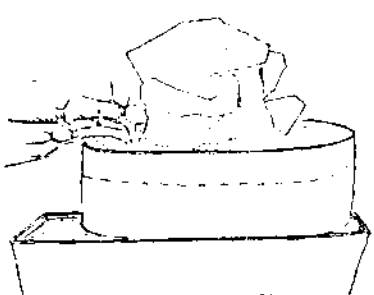

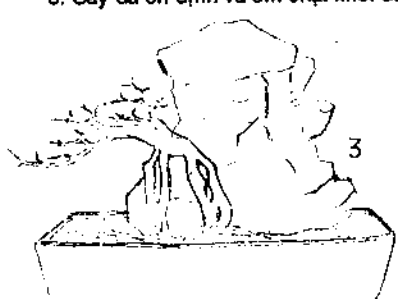

Cây chọn trồng là những loài cây dùng để trồng cảnh bonsai nhưng cũng phải có kích thước nhỏ, chiều cao 20cm và đường kính 1cm, tán cây gọn gàng. Tốt nhất là nên chọn những loại cây không

thay lá lấy từ núi rừng về, có 4-5 tuổi. Số cây dùng trồng thường là 5-15 cây hay nhiều hơn, nhưng các cụm cây cổ truyền luôn luôn là con số lẻ. Nếu như số các cây được dùng ít hơn 10 thì nên lựa trồng 5 hoặc 7 cây.

Lấy ví dụ về trồng cụm 5 cây. Trước hết ta vẽ kiểu cụm rừng như ta tưởng tượng bằng cách tôn trọng các luật cơ bản mà chúng ta đã nêu ở trên.

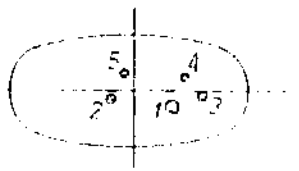

Vẽ kiểu rừng

Tập hợp các cây cần thiết đã được nuôi để tạo cảnh. Nhổ cây ra khỏi chậu. Cắt tất cả các cành thừa cũng như những lá lớn nhất rồi gỡ đất ra cho tới quanh bầu đất của rễ. Cắt bớt khoảng 1/3 số rễ và xuống cây theo thứ tự từ lớn tới nhỏ. Trong cụm có 3 cây căn bản có đường kính lớn nhất :

Trồng hai cây lớn trước

- Cây chính hay chủ điểm sẽ được trồng trước tiên hơi xê xích trung tâm. Đó là cây lớn nhất và cao nhất được trồng thẳng đứng..

- Cây thứ hai nhỏ hơn gọi là cây phụ thế trồng thẳng đứng, về phía bên trái của cây thứ nhất, hơi lùi ra phía sau. Như vậy là chúng ta đã xác định mặt trước và mặt sau của cụm cây trồng.

- Cây thứ ba gọi là cây hỗ tương, được đặt bên phải của cây thứ nhất, hơi lùi ra phía sau. Khoảng cách giữa nó và cây thứ nhất phải nhỏ hơn khoảng cách từ cây thứ nhất đến cây thứ hai.

Trồng cây thứ ba

Trồng cây thứ tư

- Cây thứ tư được trồng giữa cây chính và cây thứ ba, lùi về phía sau.

- Cây thứ năm là cây cuối cùng sẽ được đặt bên phải của cây thứ hai, lùi về phía sau.

Sau đó cho đất vào và tưới, cũng áp dụng các quy tắc như thay chậu mới cho cây.

Cần tôn trọng các quy tắc về phối cảnh. Vị trí của các cây trong chậu cũng theo nguyên tắc cân xứng về 4 hướng. Các cây trồng nghiêng thì hướng ra ngoài và các cây nhỏ trồng thẳng thường được trồng gần để bổ túc cho những cây khác hơi nhỏ hoặc có không gian trống trải.

Cách bố trí các cây dựa trên nguyên tắc hình tam giác:

- 3 cây : hình tam giác căn bản, thiên về phía phải.

Trồng đủ năm cây

- 5 cây : hình tam giác kép, thiên về phía phải.

- 7 cây : hình thức tam giác trong tứ giác.

- 9 cây : hình thức tam giác trong lục giác

- Nhiều cây với hình thức thiên về phía phải. Còn các hình thức thiên về phía trái, ta chỉ cần lấy đối xứng qua trục giữa chậu.

Cũng cần chú ý là lấy cây chủ điểm làm thành phần chính rồi trồng bao quanh nó các cây khác có chiều cao khác nhau với những khoảng cách khác nhau. Những cây trồng có thể là cùng một loài hoặc khác loài. Nếu trồng cây cùng một loài thì toàn thể bố cục có vẻ quân bình hơn. Trồng cây như vậy có thể làm tăng chiều sâu và chiều rộng của cụm cây. Một trong các chủ đề quan trọng nhất của việc trồng cây thành cụm là nên chừa ra khoảng trống về một phía của chậu. thay vì trồng cây rải đều khắp nơi. Điều đó làm cho toàn cảnh nhìn có vẻ rộng ra. Trong trường hợp chung, cây chủ điểm nên được trồng hơi lệch khỏi trung tâm. Đối với người mới bắt đầu trồng, thì một phương pháp tốt là bố trí cây trồng thành 2 hoặc 3 cụm, còn cây chủ điểm đặt nằm giữa các cụm đó.

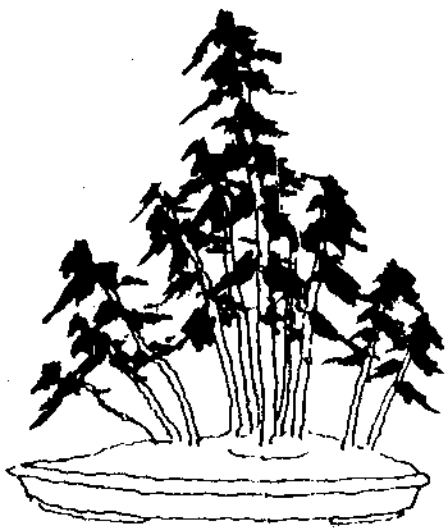

Cụm rừng cây với các cây cùng một loài quanh cây chính tạo ra thế quân bình

III. Trồng cây tạo thành phong cảnh thiên nhiên

Đây là kiểu tổng hợp các kiểu trên. Các loại cây cỏ được trồng chung với nhau, có núi, có sông, có cầu, có nhà, có chùa miếu, có người, có thú vật...tạo thành một cảnh vật sống động. Để tạo ra phong cảnh như vậy, cần chuẩn bị các loại cây chính, các loại cỏ, dương xỉ và rêu, các loại đá làm thành đồi núi, ghềnh thác, hang động, cát sỏi, đất bùn, đất thịt, phân rêu, dây cột và xi măng...

Các cây được dùng với số lẻ, được rải ra trên bề mặt của một cái khay dài hơn rộng và buộc phải đặt ở điểm chuẩn, nằm nơi 1/3 chiều ngang. Tại đây, có thể vun đất cao lên thành đỉnh của dốc ; cũng có thể dùng tảng đá để làm chuẩn, cho đất dẻo trộn rêu mục hoặc đất phù sa trộn rễ lục bình vào rồi trồng cây lên đó. Điểm chuẩn này là mốc quan trọng, vì nhờ nó mà cách bố trí sống động hơn, giúp tránh cái cảnh đám cây trồng trở nên đơn điệu, có vẻ nặng nề.

Một dải đất hoặc luồng sỏi nhỏ để bắt chước tạo một hồ nước, hoặc dòng nước theo men sườn đồi đem lại sự thăng bằng cho cả lùm cây. Dòng nước có thể uốn lượn cho đổ ra từ giữa khe đá hoặc là len lỏi ra khỏi các lùm cây, nhưng không xẻ dọc ra theo sườn dốc chảy xuống, vì khi tưới nước thường xuyên thì sức nước xói mòn đất, đẩy trôi mấy viên sỏi nhỏ văng xa.

Khay dùng để trồng phong cảnh này phải là khay dài và cạn, trên đó 2/3 diện tích được đắp nhô cao lên với những gợn đồi cũng theo số lẻ, có trồng cây nhỏ trên đó, còn 1/3 kia thì dùng làm nền như là bãi cát trên bờ suối.

Nói chung, với phương thức tạo một phong cảnh thiên nhiên như vậy, cần phải tôn trọng một số nguyên tắc căn bản là :

- Tỷ lệ tương đối và kích thước phải xứng hợp.
- Màu sắc phải được hài hòa trong cảnh trí.
- Cảnh trí phải sống động tự nhiên, không được gò bó, giả tạo quá.

IV. Trồng kiểu tạo phong cảnh theo mùa tiết

Tùy theo đặc điểm khí hậu của từng địa phương mà chọn cây theo thời vụ. Các nhóm cây này chỉ nổi lên trong một thời gian ngắn theo mùa tiết mà thôi. Những sự sai lệch về tỷ lệ, kém đối xứng trong các yếu tố thành phần đều là không tự nhiên. Chúng ta có thể tạo ra những cảnh trí chúc mừng năm mới chẳng hạn hay những phong cảnh đặc trưng cho từng mùa. Việc phỏng theo cảnh trí thiên nhiên rồi tùy theo sáng kiến của nghệ nhân mà sửa đổi tạo nên phong cảnh đẹp sẽ tạo ra nguồn vui không kém phần lý thú cho người thưởng ngoạn.

V. Trồng các loại cây thảo, hòa thảo và cây bụi

Trong thiên nhiên, các loại cây thảo và cây họ Hòa thảo phát triển tốt tươi thích hợp với môi trường sống. Nhưng khi đem về trồng vào chậu, thì chúng ngừng nẩy nở và do đó có những sự biến đổi để thích nghi. Ta lợi dụng những sự biến đổi này để tạo nên những bonsai đẹp.

Bởi vậy, ta nên lấy các loại cây thích hợp về trồng trong chậu trong một thời gian liên tục một hoặc hai năm không cần thay chậu rồi theo dõi sự biến đổi của chúng, sau đó mới đem trồng tạo ra bonsai.

Các loại cây thảo và cây họ Hòa thảo dễ thích nghi với môi trường trong chậu không đòi hỏi phải tỉa xén rễ, chế độ phân bón và sự chăm sóc phức tạp.

Khi muốn thay chậu cho cây, thì ta nâng cây ra khỏi chậu một cách cẩn thận để tránh làm tổn thương đến hệ thống rễ. Dùng que nạy lớp đất cũ cho rời ra, rồi đem trồng vào chậu theo bố cục mà ta mong muốn. Cần thay chậu mỗi kỳ trong vòng 2-3 năm. Một bonsai gồm có cây thảo và cây họ Hòa thảo thật khác với các cây lá rộng khác, bởi vì chúng vẫn giữ vẻ tự nhiên như ở nơi sinh sống thích hợp của chúng. Nếu ta nuôi dưỡng cẩn thận càng lâu bao nhiêu thì các loại bonsai này sẽ tạo cho chúng ta niềm vui bấy nhiêu.

CHĂM SÓC BONSAI

I. Thay chậu

1. Sự cần thiết của việc thay chậu

Cây bonsai thường được trồng trong một không gian hạn chế thì tất nhiên đến một lúc nào đó cái chậu ban đầu trở nên quá hẹp. Lúc đầu trong chậu chỉ chứa một số ít đất để cho cây duy trì sự sống. Sự giới hạn đất cũng là mục đích của người trồng, làm giảm bớt sự tăng trưởng quá nhanh của cây nếu như cây ở trong một môi trường dồi dào chất bổ dưỡng. Nếu ta không thay chậu cho cây thì hệ thống rễ sẽ trở nên dày đặc và cũng chẳng còn chỗ cho rễ mới mọc ra.

Đổi đất mới cũng là một phần quan trọng lúc thay chậu. Không chỉ lấy nước và thức ăn, các rễ còn lấy không khí để thở trong đất. Do vậy mà đất phải ở trong tình trạng tốt để trợ lực hữu hiệu cho cây về mặt hô hấp và cung ứng chất dinh dưỡng cần thiết.

Sau một thời gian, các chất bổ dưỡng trong đất bị cây hút hết và rễ không phát triển nổi, cây sẽ mất sức sống. Đất thô hạt có thể vỡ ra thành mảnh nhỏ do tác động của thời tiết hoặc do sự tăng trưởng không được kiểm soát của bộ rễ và đương nhiên là các mảnh này có thể kết dính lại thành khối cứng ngăn cản sự lưu thông của nước và không

khí. Đất đã bị chai đi sẽ gây ra sự suy dinh dưỡng và tạo nguy cơ làm yếu sức của cây.

Thay chậu với việc thay đất sẽ cải thiện được môi trường và điều kiện dinh dưỡng cho cây. Phần đất mới được thay sẽ dễ thoát nước và thoáng khí. Nhân dịp này, ta có thể xem xét lại hệ thống rễ có bị côn trùng hay vi khuẩn phá hoại không để có thể can thiệp kịp thời ; ta cắt tỉa bớt các rễ già, rễ hỏng để thúc đẩy việc tạo ra các rễ mới.

Các dấu hiệu cho ta biết đất đã gần hết chất dinh dưỡng cần cho cây và ta cần thay đất là : màu lá của cây bị nhạt đi do số lượng chất diệp lục bị giảm, các lá ở phía dưới bị héo đi, cành bị khô và đôi khi mặt đất trở nên sần sùi lồi lõm do hệ thống rễ trồi lên trên mặt đất. Trong tình trạng này, đất sẽ mất khả năng giữ nước để cung cấp cho rễ, cây sẽ mất đi vẻ tươi tốt. Ta có thể nhận biết điều này khi mà nước tưới lên mặt đất không được hấp thu từ từ hoặc là bị ứ đọng lại trên mặt đất.

2. Mùa thay chậu

Thời tiết thích hợp cho sự thay chậu tùy theo loại cây, tuổi của cây và khí hậu địa phương. Tốt nhất là vào mùa xuân hay mùa cây bắt đầu đâm chồi nẩy lộc, là giai đoạn mà các vòng tăng trưởng hoạt động mạnh để cho ra những rễ mới. Không bao giờ thay đất vào mùa lạnh hay mùa cây không tăng trưởng, tức là cây ở trạng thái tiềm sinh (thời gian ngủ). Nếu thay chậu vào lúc khí hậu không thích hợp thì cây sẽ yếu đi và khô héo, không thể hình thành rễ mới. Nếu làm đúng cách thì các rễ sẽ được tái sinh nhanh chóng trước khi cắt tỉa.

3. Thời gian thay chậu

Tùy theo từng loại cây và tuổi của cây. Như với các loại cây hạt trần họ Thông, sự tăng trưởng chậm, việc thay chậu sẽ tiến hành sau 3-5 năm. Với các cây non đang được uốn sửa thì cần thay chậu cách 2 năm một lần. Đối với các cây lá rộng ở vùng nhiệt đới, sự tăng trưởng nhanh, nên phải thay chậu sớm hơn. Các cây già có sự tăng trưởng chậm nên thời gian thay chậu là 2 năm. Các cây còn non phát triển nhanh nên các chất dinh dưỡng trong đất bị hấp thu mạnh hơn thì thời gian thay chậu lại phải nhanh hơn, ít nhất là mỗi năm một lần.

4. Dụng cụ dùng trong việc thay chậu

Có nhiều loại dụng cụ và trang bị cần cho người làm vườn có thể tìm mua được nhưng không phải tất cả là cần thiết để khởi sự trồng bonsai.

Thoạt đầu, chỉ cần cặp, kéo hoặc dụng cụ giản đơn. Sau đây là những dụng cụ và trang bị cơ bản nhất để hoàn tất những công việc thông thường về nghề trồng bonsai.

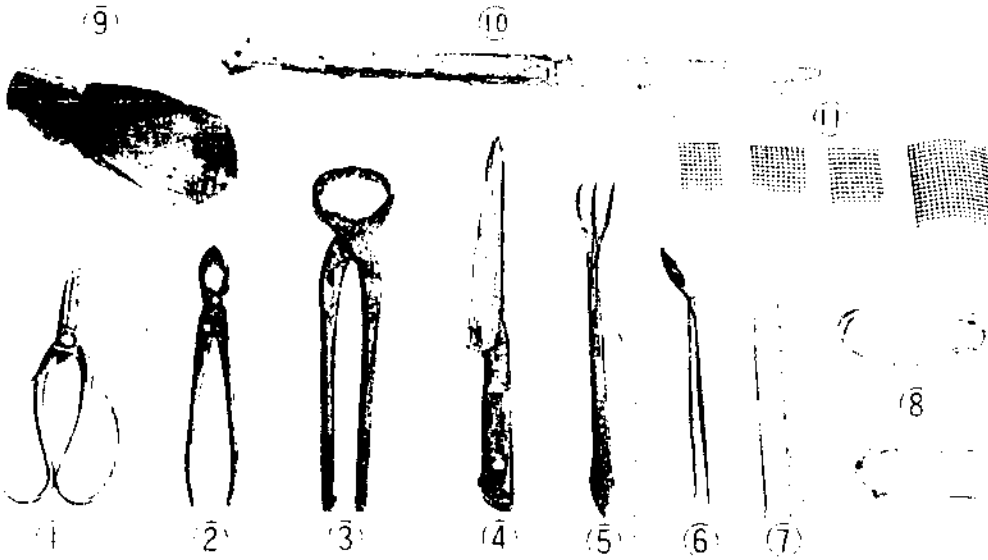

Dụng cụ và trang bị cần thiết

1. Kéo cắt rễ ; 2,3. Kìm để cắt rễ lớn ; 4. Dao để cắt rễ trong chậu ; 5. Nĩa để tách rời rễ ra ; 6. Kẹp để sắp xếp rễ ; 7. Dùi bằng tre để xếp rễ và để xoi đất ; 8. Dây để buộc cây cho an toàn ; 9. Thuổng để đào đất đổ vào chậu ; 10. Cưa để cắt rễ dày ; 11. Lưới kim loại để đậy lỗ thoát nước trong chậu.

5. Đất dùng để thay

Công thức chung cho đất dùng cho đa số bonsai là :

- Đối với cây họ Thông, thì dùng 70% đất thịt và 30% đất pha cát.

- Đối với các loại cây khác thì dùng 60% đất thịt, 30% đất pha cát và 10% lá hoai mục. Phần đất ở đáy chậu thì dùng hạt đất thô cỡ 6-10mm sau khi rây qua lưới.

6. Cách thay đất

Không tưới nước trước khi thay đất mà phải để đất khô.

Dùng một chiếc dùi bằng tre để xăm đất ở mặt trong thành chậu, làm tách khối đất với thành chậu. Nắm gốc cây để nâng thân cây ra khỏi chậu, hoặc lật nghiêng chậu để rút cây ra. Nếu như thân cây bị vướng khó nâng lên, thì cắt các rễ bám ven thành chậu. Đặt cây lên bàn quay và dùng que gỗ cứng hoặc dài xăm xoi móc bớt đất ra, bắt đầu từ ngoài mép của khối đất lần lần về phía trong . Gỡ rối từ từ các rễ, khởi đầu từ mặt bên rồi tiến hành về phía đáy sâu.

Xén bớt các rễ đã gỡ tơi ra với kéo sắc, nhất là các rễ có vẻ quá khỏe và những rễ bị hư hại hay đã chết. Cẩn thận cắt cho gọn không làm giập chỗ đầu cắt. Kiểm tra kỹ lưỡng bộ rễ bằng cách nhặt bỏ các trứng sâu hoặc ấu trùng sâu bọ. Lươm bỏ các rễ cỏ và các hạt cây lạ nếu có. Đồng thời phải tỉa cành lá rườm rà cho tương xứng với hệ thống rễ mới bị cắt ngắn để giảm bớt nhu cầu nước cho cây.

Chuẩn bị sẵn chậu mới. Dùng lưới kim loại đậy các lỗ thoát nước. Luồn dây đồng hay kẽm qua lỗ này chừa hai đầu dây ra ngoài thành chậu để dùng buộc cây cho cây được an toàn trong chậu. Cho một lớp đất to hạt hay sỏi, sạn vào đáy chậu rồi cho đất có hạt trung bình vào cho tới 1/4 chiều sâu của chậu.

Đặt cây vào chậu ở vị trí ưng ý, nếu cần thì xén tỉa bớt thêm các rễ ở mắt đáy. Đổ đất trung bình và đất mịn vào

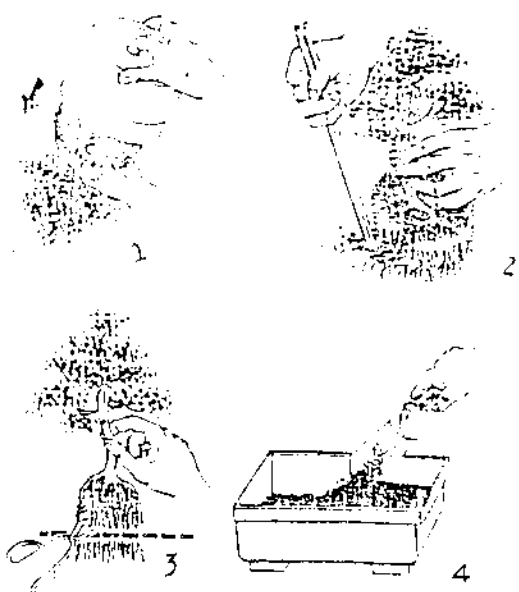

Thay chậu

1. Trút nghiêng chậu ra để lấy cây ; 2. Loại bỏ đất quanhcác rễ ; 3. Cắt xén bớt rễ ; 4. Cho đất vào chậu

chậu ; muốn cho gốc cây ở cao hơn mặt chậu thì thêm lớp đất mịn ở dưới cho cao lên. Lắc qua lại sao cho cây nằm gọn ở trong chậu rồi cột chất cây vào chậu bằng cách quấn hai đầu dây đồng vòng quanh khối rễ và cố gắng quấn dây đồng ở dưới mặt đất. Đổ đất mịn và chậu rồi dùng que tre cứng xăm quanh vùng rễ để cho đất lọt xuống. Cũng có thể vỗ vào thành chậu cho đất nén xuống. Khi lấp đầy đất khoảng 80% thể tích của chậu, dùng ngón tay nén nhẹ đất xuống. Phủ một lớp đất mịn hạt lên mặt đất chậu rồi dùng cái bay mà nén xuống cho chặt, bắt đầu từ mép chậu rồi hướng vào trong để đất khỏi bị cuốn trôi khi tưới nước.

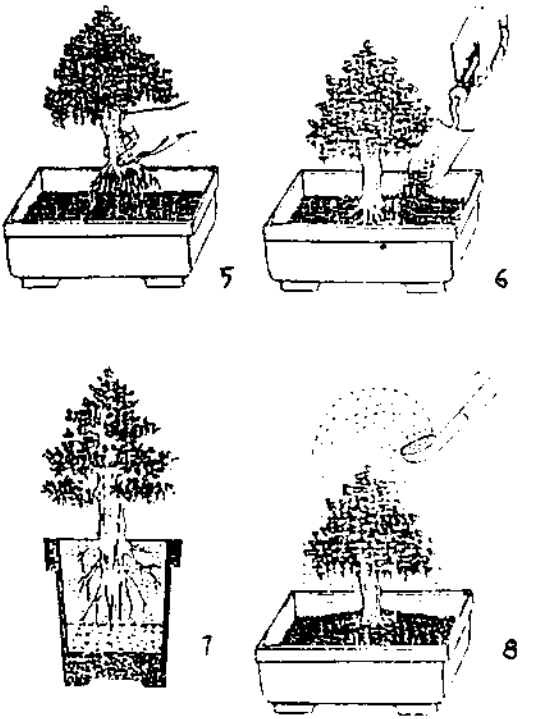

5. Đặt cây vào chậu mới ; 6. Phủ đất có hạt trung bình vào đất mịn ; 7. Cây ổn định trong chậu ; 8. Tưới nhiều nước thành tia nhỏ mịn.

Khi chậu đã đầy đất thì dùng cái chổi nhỏ quét nhẹ trên mặt đất để lấy đất thừa ra.

Đặt cây đã thay đất và chỗ ít nắng và tưới nước thật đồi dào bằng bình xịt có lỗ phun nhỏ. Tưới chầm chậm để cho đất hấp thụ nước dần dần. Khi nước ứa ra lỗ thoát nước thì xem như là đất đã đủ ẩm thì ngừng tưới. Cẩn thận không để cho nước cuốn trôi lớp đất phủ trên mặt. Giữ cây ở nơi ít nắng trong vòng 2 đến 3 tuần lễ. Rễ mới bắt đầu mọc thêm sau 3 đến 6 tháng, sau đó cắt và rút dây đồng ra, đem cây ra nơi có nắng và thoáng khí.

II. Đất trồng

Việc lựa chọn đất để trồng bonsai rất quan trọng vì độ xốp của đất, chất lượng dinh dưỡng và sự chăm sóc đất là những yếu tố xác định sức khỏe, sinh lực và dáng vẻ của cây bonsai.

1. Tính chất căn bản của đất

Đất cần phải sạch, không có côn trùng hay vi khuẩn gây bệnh, không có hóa chất độc. Vì vậy phải phơi đất để sát trùng trước khi dùng.

Đất cần có đủ chất bổ dưỡng cho cây, không chua và kiềm.

Đất phải có khả năng thấm nước và giữ nước và trao đổi ion.

Đất cần có nhiều lỗ khí giúp nước và khí lưu thông dễ dàng, cho nên đất phải làm tơi xốp.

2. Các loại đất thường dùng

Đất thịt đen được thành lập dưới lớp đất mặt xám đậm, mềm. Có chứa ít dưỡng liệu, cơ cấu hình hạt tồn tại lâu. Khả năng giữ nước và trao đổi ion cao.

- Đất thịt đỏ màu hơi đỏ, nâu, chứa ít dưỡng liệu, cơ cấu hình hạt tồn tại lâu, khả năng giữ nước và trao đổi ion cao, được dùng nhiều nhất vì dễ tìm và thích hợp với nhiều loại cây. Cũng có thể phối hợp đất thịt đen với đất thịt đỏ để làm đất trồng các loài bonsai, và nếu có hạt mịn thì dùng vào đất trang trí.

- Đất bùn là đất thành lập ở đáy ruộng lúa, nặng, xám đen, cấu tượng mịn, liên kết chặt nên nước và khí khó lưu thông. Khả năng ngoại hấp thụ nước và dưỡng liệu cao. Phù hợp với các loài cây có nhu cầu nước cao.

- Đất sét pha cát thành lập dưới các đồng cỏ, màu vàng hay màu nâu. Đất nhẹ, mềm, chứa nhiều nước, thoáng khí, thích hợp cho các loại cây cần nước, không thay lá.

- Đất sét nhẹ pha cát màu vàng nhạt biến sang màu nâu vàng khi ẩm ướt, có thể giữ ẩm nhiều hơn các loại đất trên. Trộn với đất thịt dùng để giâm cành.

- Đất mùn lá do cành lá cây hoại mục hóa mùn, màu nâu sậm, mềm, nhẹ. Có nhiều dưỡng liệu, thường được trộn chung với các loại đất trên.

- Than bùn là chất mùn do lau sậy, cây cỏ mục nát, rêu nước... có màu nâu sậm, hạt mịn dính. Dùng cho cây trồng trên đá.

- Cát sông, loại cát ở đáy sông chứa nhiều chất sắt do đá hoa cương phân rã ra, hạt cứng gồ ghề. Thường được trộn với đất thịt đỏ dùng cho cây họ Thông rất tốt.

- Tro có khả năng giữ nước cao, nhiều dưỡng liệu, xốp, dễ ngấm nước. Dùng để rải trên lớp đất mặt hay trộn chung với các loại đất khác.

Có thể mua các loại đất trộn sẵn ở các nhà vườn cung cấp cây bonsai hoặc lấy từ thiên nhiên. Tốt nhất là lấy được loại đất tại nơi mọc của cây bonsai mà ta đã chọn. Tuy nhiên khó có thể có được và chế biến loại đất tương tự như vậy, nên người ta thường thay vào đó bằng đất thịt đỏ để trồng bonsai. Có thể để nguyên chất hoặc trộn chung với đá bọt, đá cuội nhỏ, đá sỏi hoặc cát sông để cải thiện khả năng thoát nước, hoặc trộn với xác rêu, rễ lục bình... để cải thiện khả năng giữ ẩm cho đất.

Trước khi dùng, ta phải phơi đất để sát trùng hoặc dùng các hóa chất diệt trùng cần thiết. Phải đem đất ra nắng và gió trong vòng 10 ngày cho khô, rồi đem nghiền nhỏ thành từng phần rời rạc. Dùng các loại rây khác nhau để sàng lọc đất, loại các loại hạt quá to hoặc quá nhỏ, chỉ giữ lại hạt có 3 cỡ 12mm, 9mm, và 6mm. Với đất có cấu tượng hạt như vậy, ta sẽ có đất xốp để nước và khí dễ lưu thông, rễ dễ phát triển.

III. Nơi đặt bonsai

1. Điều kiện cần thiết : Nơi để cây cảnh bonsai cần có những điều kiện tốt sau đây như :

- Đủ nắng, nhưng tránh được nắng gắt vào trưa hè.

- Thoáng khí nhưng tránh gió quá mạnh.

Ánh sáng và không khí rất cần thiết cho cây. Các yếu tố này được hấp thụ qua lá cây trong quá trình quang hợp. Cơn gió nhẹ còn len lỏi xuyên qua tán lá và các cành nhánh là làm tăng cường sức mạnh cho các đọt non. Một địa điểm sáng sủa, thoáng khí cũng còn gìn giữ cho cây tránh úng nước và tránh sâu bọ phá hại. Để che chắn cho cây bonsai nhỏ tránh ánh nắng gay gắt thì nên đặt nó nép gần bonsai lớn để được che bóng.

- Sạch sẽ không có bồ hóng bếp và khói bẩn.

- Không gần đường xe cộ chạy hay đường xe lửa tạo nhiều rung động có hại cho cây.

- Tránh những va chạm mạnh

- Đủ sương và mưa nhẹ

- Nơi thuận tiện để tưới nước, uốn tỉa và bón phân.

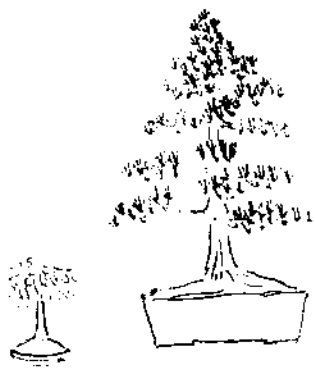

Dùng cây lớn che nắng trực tiếp cho cây nhỏ

2. Kệ đựng cây bonsai

Chậu đặt cây bonsai được đặt trên các bệ đá hay gỗ. Không bao giờ đặt cây bonsai trực tiếp trên nền đất khi mà bùn đất nhão có thể xuất hiện khi mưa dầm hoặc khi tưới nước. Bùn đất nhão văng lên dính lá và chậu, gây ảnh hưởng xấu cho sức khỏe của cây. Khi để chạm đất, cây còn dễ bị giun đất, kiến, mối chui qua lỗ thoát nước ở đáy chậu mà vào phá cây. Cũng không đặt bonsai sát trực tiếp trên bệ đá tránh sự truyền nhiệt nhanh chóng vào trưa nóng và sự mất nhiệt lúc trời lạnh. Chậu bonsai thỉnh thoảng phải được xoay tròn để cho mọi phía của cây đều nhận được ánh sáng mặt trời và sự thoáng khí. Điều đó sẽ duy trì sự quân bình trong phát triển của các cành nhánh và tán lá.

Các kệ hay bệ để cây bonsai cần có các đặc tính như:

- Gọn gàng, trống trải,

- Dễ dời chỗ và xê dịch chậu cây,

Không đặt bonsai sát mặt đất

- Kích thước : cao khoảng 60-80cm, dài 1-1,5m và rộng 20-50cm.

- Bệ có thể làm bằng đá, xi măng hay các vật liệu cứng như gỗ có thể chịu đựng được sức nặng của chậu.

- Nơi mặt tiếp xúc với đáy chậu nên làm những thanh gỗ cách quãng nhau cho thoát nước dễ dàng.

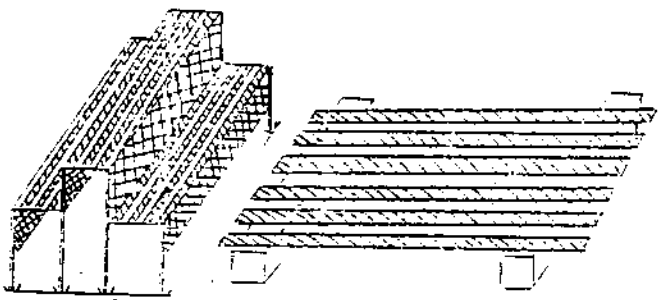

Kệ nhiều tầng và kệ một tầng

- Kệ có thể làm một tầng hay nhiều tầng.

- Đối với những cây bonsai dáng thác đổ, cần đặt trên bệ đá cao có cột bằng gỗ hay bêtông được chôn sâu dưới đất.

3. Nhà che

Đối với những xứ nhiệt đới như nước ta, có mưa nắng nhiều và gió mạnh, ta nên làm nhà che để bảo vệ cho cây bonsai.

Nhà che được thực hiện một cách đơn giản gọn gàng với ba mặt được che bằng sáo hay phên tre có thể lấy đi dễ

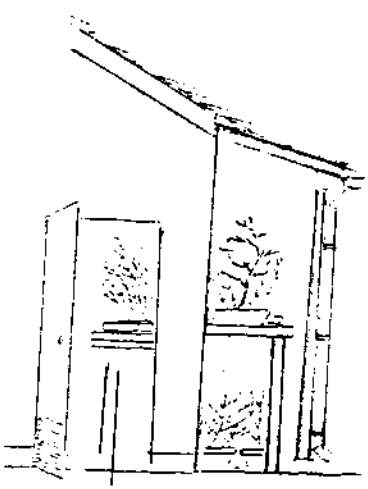

Nhà che phải thoáng khí

dàng vào lúc đẹp trời, còn một mặt quay về hướng nam để trống để hứng được ánh sáng mặt trời suốt ngày và thoáng khí. Mái được làm dốc dần xuống về phía Nam, được lợp bằng tôn, ngói hay lớp nilông trắng. Hoặc dùng sáo mành thật thưa để có thể cuốn lại được. Ở nơi lạnh, có thể làm phên che nhưng cửa ra vào và cửa sổ vẫn mở rộng được cho thoáng gió.

4. Không để cây lâu trong phòng kín

Cây cảnh bonsai có thể mang vào phòng trưng bày vài ngày rồi mang trở lại ngoài trời. Nếu nó bị giữ trong nhà dài ngày thì có thể bị suy yếu. Độ ẩm trong nhà thay đổi do được sưởi ấm hoặc làm lạnh đều không tốt cho bonsai.

Để giữ cho cây được khỏe mạnh trong các dịp trưng bày, thì hàng ngày có thể đem nó ra ngoài ánh sáng trong 2 hoặc 3 giờ ở chỗ không khí mát mẻ và phun khá nhiều nước lên cho ướt bộ lá.

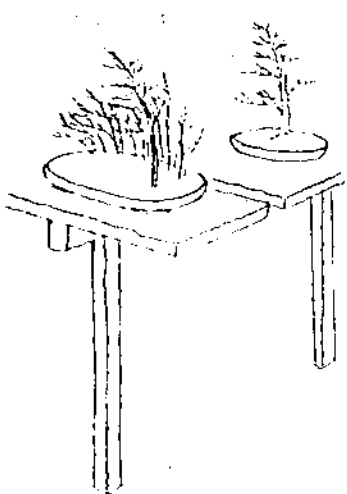

Đem bonsai ra ngoài nắng hàng ngày

VI.Nước và các yếu tố thời tiết

1. Tưới nước. Nước là nhu cầu quan trọng của cây. Cần tưới nước cho cây khi nào thấy mặt đất có dấu hiệu bị khô. Tưới nước đổi dào trên đất, lên lá và lên gốc cây cho đến khi nào đất bão hòa nước và nước bắt đầu thấm ra qua lỗ thoát nước ở đáy chậu. Tỷ lệ nước hấp thụ có thể thay đổi tùy theo từng loại cây. Do vậy, không có một thời khóa biểu chính xác nào để thực hiện việc tưới nước cho cây. Cách tốt nhất là quan sát kỹ lưỡng và tưới nước khi nào thấy cần thiết. Tuy nhiên nếu tưới nhiều quá thì rễ cây sẽ bị nghẹt thở vì không có đủ ôxy để hô hấp và sẽ bị thối. Không bao giờ tưới cây khi thấy đất hãy còn ẩm.

Nước dùng tưới phải sạch, tốt nhất là nước mưa hay nước sông rạch không hòa tan chất bẩn hay hóa chất độc ; nếu không có thì dùng nước máy đã để lắng sau một ngày đêm và quậy vài lần để loại chất clo (chlor).

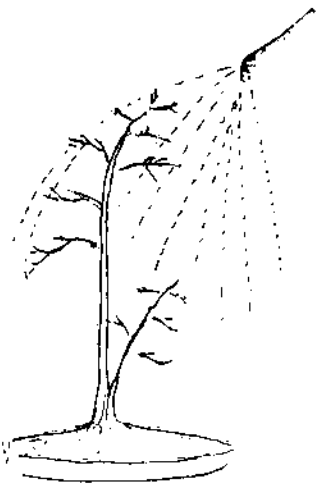

Tưới nước với tia mịn

Khi tưới, ta nên dùng bình tưới có cổ dài với một búp sen có lỗ mịn để phun ra những giọt sương, những tia thật mịn và đều để tránh hư lá cây hay xói đất quanh gốc. Lượng nước dùng mỗi ngày tùy loại cây và thời tiết trong năm. Cây họ Thông và các cây có lá thường xanh có nhu cầu nước ít hơn loại thay lá. Với các loài thông, tùng, chỉ cần tưới mỗi ngày một lần còn loại cây thay lá cần tưới 3-4 lần mỗi ngày. Vào mùa nắng, khí hậu khô ráo hay mùa tăng trưởng của cây, tưới từ 2 đến 3 lần trong ngày. Còn các mùa khác chỉ cần tưới 1 đến 2 lần trong ngày. Trong mùa mưa, khi thấy đất ẩm thì không cần tưới. Tuy nhiên, nếu như mưa nhẹ chỉ hơi thấm trên mặt đất mà thôi và thực tế thấy rằng không thể bão hòa phần đất sâu còn lại thì cần tưới thêm.

Đối với cây có lá dày với tán lá lớn, để đảm bảo độ ẩm cho đất đủ lượng nước cần thiết cho cây, ta kiểm tra phần dưới đáy chậu nếu thấy khô thì phải tưới thêm. Khi trận mưa kéo dài làm ngập úng nước trong chậu, thì phải kê chậu lên cho nước chảy ra theo phía nằm nghiêng, để tháo bớt nước một cách nhanh chóng. Cũng cần lưu ý là khi sắp xếp các cây bonsai trên kệ, phải đặt những cây nhỏ hơn ở phía trước các cây lớn hơn để mỗi cây được tưới đều, không có cây nào bị bỏ quên.

Hàng ngày, thời gian tưới tốt nhất là sáng vào 9-10 giờ và chiều vào 4-5 giờ. Lúc đó đất có đủ hơi ấm để nước thấm và di chuyển điều hòa. Một số loài cây như thông, tùng, mơ... cần được tưới phun trên lá với tia thật mịn để cây được tươi mát. Ở nơi thị thành lắm bụi, nhiều khói xe thì việc tưới lá lại càng cần thiết. Có thể tưới vào khoảng 5 giờ

chiều để lấy lại sự tươi mát cho cây. Tuy nhiên, phải tránh tưới khi nắng vì các giọt nước đọng lại trên lá sẽ biến thành những kính hội tụ ánh sáng, và sức nóng có thể làm khô lá.

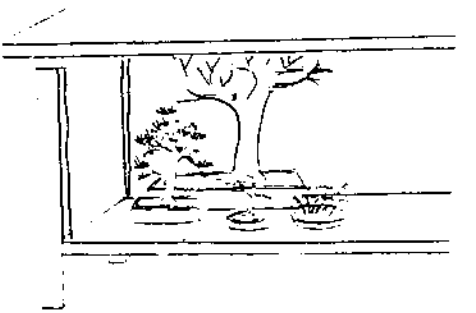

Xếp cây nhỏ trước cây lớn để các cây được tưới đều

2. Các yếu tố thời tiết

Nắng, mưa, gió, sương là những yếu tố cũng rất cần thiết cho cây, giúp cho cây có một sức đề kháng mạnh chống sâu bệnh xâm nhập và một vẻ tươi mát, đẹp đẽ. Nếu thiếu các yếu tố này, cây sẽ dễ bị bệnh và thân cành mềm yếu. Nhưng các yếu tố này không được quá độ để vượt ra khỏi sức chịu đựng của cây. Các nhà làm vườn có kinh nghiệm thường có câu "năm gió, mười mưa" nghĩa là mỗi tháng cây cần có 5 ngày gió mạnh và 10 ngày mưa để tập cho cây chịu đựng cho quen.

3. Các nguyên nhân dễ gây hại cho cây bonsai

Trong cây bonsai, chồi non là phần quan trọng của sự phát triển của cây, nhưng chúng thường bị hư hại do : sự thay đổi đột ngột của thời tiết, ánh sáng trực tiếp quá gắt, gió to hay mưa lớn, sự va chạm mạnh, côn trùng và vi khuẩn gây hại, thiếu nước, hoặc dùng nước quá lạnh khi phun lá vào lúc nắng gắt.

Ngoài ra, sự khô héo một phần cành lá hay toàn thể cây cũng là do cây bị bệnh nấm, thối rễ hay bị thương tích quá mạnh.

V. Phân bón

1. Phân bón và tình trạng của cây

Vì lượng đất giới hạn trong chậu, cây chỉ có thể sống trong một năm nếu không có phân bón. Nhưng sau đó cây không đủ khả năng để hấp thụ nước và thiếu chất bổ dưỡng sẽ bị khô héo dần và chết.

Thường mỗi năm nên bón phân hai lần, một lần ít hơn vào mùa khô và một lần nhiều hơn vào mùa mưa. Lượng phân bón sử dụng tùy

theo tình trạng của cây, tùy loại cây và tùy theo mùa, cây đang phát triển thì cần nhiều, cây đã thành thục thì cần ít hơn. Những loài cây cho ra một đợt chồi mỗi năm thì chỉ bón phân vào lúc cây trưởng thành. Những loài cây ra chồi quanh năm thì bón phân đều đặn hơn, mỗi lần một ít. Những loài cây thay lá thì cần được bón phân sau khi lá rụng. Bón phân vào mùa khô hay mùa lá rụng sẽ làm cho thân cây dày lên và cứng chắc hơn. Không nên bón phân khi cây đang tạo nụ hoặc đang trổ hoa, ra quả vì chúng sẽ bị rụng hoặc bị cháy.

2. Các loại phân

Phân bón cho bonsai cần có ba chất căn bản là nitơ, phốtpho và kali. Nitơ thường dưới dạng nitrat cần cho sự phát triển của lá, cây tăng trưởng nhanh chóng, nếu thiếu N cây sẽ còi cọi, rễ không phát triển, lá vàng héo. Nhưng nếu dư thừa thì giai đoạn sinh sản chậm, thân cây mềm, dễ gãy. Phốt pho thường dưới dạng phốt-phát cần cho sự phân bào, sinh hoa quả, sự phát triển của rễ, đặc biệt là sự phát triển của rễ phụ. Kali dưới dạng potat cần cho sự vận chuyển nhựa, trổ hoa, sinh quả. Thường có hai nhóm phân là phân hữu cơ và phân vô cơ hay phân hóa học. Ưu thế của phân hóa học là cây có phản ứng nhanh đối với chúng bằng cách mọc chồi mới. Loại phân này có tác dụng nhanh chóng và số lượng dùng ít, thích hợp với kích thước chậu, nhưng dễ phân hóa. Phân hóa học được dùng dưới nhiều hình thức và với tỷ lệ 5-3-2 thường thấy ở ngoài thị trường.

Phân hữu cơ thông dụng là bột cá, bột xương, bánh khô dầu, bã đậu, bột hạt gòn, phân xanh, tro gỗ, tro rơm... thường có tác dụng chậm chạp hơn phân hóa học. Thông thường thì chúng được trộn với đất trong chậu, hoặc là pha loãng trong nước thành dung dịch rồi đem tưới bón. Dù rằng chúng không tác động nhanh chóng như phân hóa học, phân hữu cơ được bảo đảm an toàn hơn và chúng phóng thích các yếu tố dinh dưỡng dần dần qua thời gian dài. Hệ quả là có ít nguy cơ hơn về sự làm hại cây vì bội thực.

Các dạng phổ biến là :

- *Phân lỏng* là phân bột được quấy tan đều trong nước. Ta có thể dùng 8 phần bánh khô dầu với 2 phần bột cá trộn với 10 phần nước cho nhuyễn. Sau đó, khi cần tưới thì hòa phân này vào nước, cứ 1 phần phân pha thêm với 10 phần nước hay nhiều hơn cho phân loãng ra, rồi

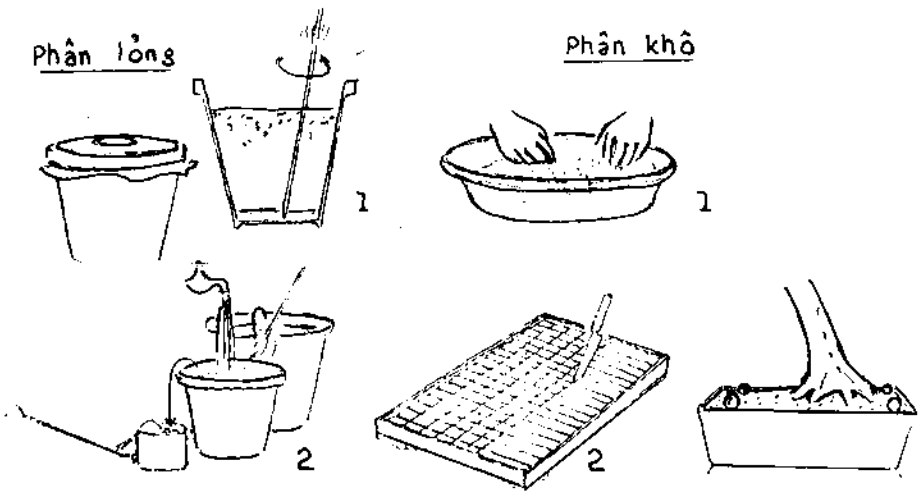

Phân lỏng : 1. Dùng bánh khô dầu và bột cá, thêm nước trộn đều ; 2. Hòa loãng với nước để tưới.
Phân khô : 1. Dùng bánh khô dầu và bột cá, thêm nước và nhào trộn ; 2. Cho bột khô vào khay rồi cắt thành phiến hay miếng nhỏ : 3. Bón phân khô vào chậu.

tưới nhẹ lên lớp đất mặt. Phân lỏng có tác dụng nhanh chóng và dễ thoái hóa, có thể dùng cho cây vào lúc cây phát triển mạnh.

- *Phân đặc* hay phân khô, dùng 8 phần bánh khô dầu, 2 phần bột cá, cho thêm nước nhào trộn vào khay hay khuôn rồi cắt miếng hoặc viên thành cục bằng đầu ngón tay cái. Khi bón vào chậu, đặt xa gốc cây, gần mép chậu, khoảng 3-4 viên nhỏ cho một chậu có đường kính cỡ 15cm. Nếu đặt gần gốc cây thì có thể làm cháy rễ và nếu đặt gần chậu quá thì có thể bị nước tưới cuốn trôi đi. Loại phân này rất tiện để dùng cho cây, nhất là cây trồng trên đá.

3. Bón phân khi thay chậu

Thay chậu sau cơn mưa dài hoặc vào giữa mùa hạ có thể gây tác hại cho cây. Các rễ chưa có thể sẵn sàng để hấp thụ thức ăn liền ngay sau khi thay chậu, bởi vì chúng đã bị xén tỉa.

Phải bón phân vào khoảng 1 tháng cho đến 3 tháng sau khi đổi chậu. Vào lúc đó, các rễ bị cắt xén có thể bắt đầu được hồi phục, và các rễ mới bám có thể sẽ phát triển mới có thể hấp thụ được phân.

VI. Sâu bệnh

1. Côn trùng phá hoại

Cũng như các loại cây trồng khác, cây bonsai cũng thường bị côn trùng phá hoại. Ta nên chăm sóc cây luôn để diệt trừ côn trùng ngay lúc chúng bắt đầu xâm nhập. Ta có thể dùng các loại thuốc sát trùng thông dụng trên thị trường để trừ sâu bọ. Loại thuốc sát trùng dễ dàng chế lấy với một giá rẻ là :

- Dung dịch đậm đặc gồm có 112g vôi sống cùng với 225g lưu huỳnh pha với một lít nước, hoặc 6g sunfat đồng với 1,5g vôi sống pha với 1 lít nước.

- Dung dịch loãng gồm 22,5g vôi sống với 25g lưu huỳnh pha vào 1 lít nước. Hoặc 6g sunfat đồng cùng với 1g vôi sống pha vào 2 lít nước.

Khi dùng thuốc sát trùng, ta nên pha loãng từng phần với nước rồi mới trộn lẫn với nhau thành dung dịch thích hợp và các loại thuốc sát trùng có sunfat đồng không được đựng trong bình kim loại.

2. Bệnh tật

Khi có triệu chứng là cây bị bệnh thì cần xử lý ngay cho kịp thời. Các bệnh thường gặp là : Tuyến trùng tạo ra những bướu hay mụn nhỏ trên gốc cây ; bệnh mốc trắng tạo ra những đốm trắng như bột trên lá và cành non ; bệnh đốm lá tạo ra những đốm đen nhỏ hay xám nâu, nhiều ở trên mặt lá, đôi khi có cả trên cành non hay quả ; bệnh rỉ tạo ra những mụt có chất bột như rỉ sắt màu đỏ vàng hay có khi nâu xám,trắng, thường gặp trên lá, chồi, nhánh non ; bênh than gây ra những vẩy đen như bồ hóng trên lá, cành ; bệnh thối rễ do sự ứ đọng nước làm rễ bị ngạt, do lượng phân quá nhiều gây ra héo cành lá.

Với các loại bệnh này cũng có thể dùng các dung dịch thuốc sát trùng trên để trị.

3. Biện pháp bảo vệ

Ta nên thường xuyên chăm sóc để phòng bệnh cho cây hơn là để cây mắc bệnh rồi mới chữa trị thì có khi không kịp nữa mà còn làm mất vẻ đẹp của cây.

Phải bảo đảm cung cấp đầy đủ các nhu cầu cho cây để cây được tươi tốt, mạnh khỏe. Cung cấp đầy đủ nước, ánh sáng, không khí và thức ăn, thay chậu khi cần thiết để rễ cây tăng trưởng mà không bị cảnh chật chội quá. Bởi vì các cây đang yếu sức, bị tàn phá, hoặc là bị bỏ ở nơi kém thoáng khí thì dễ bị nhiễm sâu bệnh hơn các cây khác. Do đó cần kiểm tra cây thường xuyên để xem cây có tươi tốt không, có sức đề kháng cao hay không. Mặt khác, lưu ý đặt cây cách xa mầm bệnh.

Nên phun xịt thuốc trừ sâu cho cây hai đợt mỗi tháng kể từ trước mùa hoạt động mạnh và đầu xuân cho đến khi cây chuyển qua trạng thái nghỉ lúc sang thu. Khi dùng thuốc sát trùng cho cây, đừng để thuốc lưu lại trên cây quá lâu và tránh làm vương vãi trên đất và các cây mạnh khỏe kề bên.

CHỌN LỰA VÀ TRƯNG BÀY BONSAI

Khi đến tham quan một vườn hoa, cây cảnh cũng như khi đến xem một cuộc triển lãm về hoa, lan, cây cảnh để thưởng thức vẻ đẹp nhiều vẻ của cỏ cây, chúng ta đều mong muốn có một số cây đẹp để thường xuyên nhìn ngắm ngay tại nơi ở của mình. Tuy nhiên chẳng phải bất cứ ai cũng có điều kiện để trồng cây từ gieo hạt, chiết cành để tạo thành những cây bonsai thực sự của mình. Không phải ai cũng có hoàn cảnh thuận tiện để đi thu thập cây ngoài thiên nhiên. Bởi vì vậy chúng ta thường đi mua cây ở các vườn ương chuyên nghiệp hoặc mua cây bonsai về nuôi dưỡng tạo cảnh trí đẹp cho nơi ở của mình.

Chúng tôi nêu lên đây một quy tắc để thẩm định, đánh giá tình trạng và chất lượng của bonsai, cũng như để trưng bày chúng.

I. Chọn lựa bonsai

Người mua bonsai nên nghiên cứu một số bonsai, hoặc ít nhất cũng phải xen một số ảnh chụp các kiểu dáng bonsai trước khi chọn mua. Những cây được mua từ các vườn ương, khi mà chúng được đặt trong những điều kiện môi trường bình thường dễ quan sát và đánh giá đúng hơn. Còn những cây chưng tại các cửa hiệu, do đặt trong những điều kiện khác với tự nhiên như thiếu ánh sáng mặt trời, thiếu nước tưới... thường không hội đủ các yếu tố thuận lợi và cũng khó đánh giá cho sát đúng. Mặt khác, nếu mua phải cây đặt dưới đất bị nhiễm bẩn,

nhiễm trùng, hoặc được trồng trong đất xấu... thì sẽ kéo theo nhiều phiền phức cho việc nuôi trồng chúng sau này.

Để đánh giá đúng phẩm chất của bonsai khi chọn lựa để mua, cần chú ý tới hai đặc tính cơ bản của một bonsai. Trước hết, nó phải sống trong những điều kiện tốt tức là phải khỏe mạnh. Thứ đến là nó phải đẹp. Các đặc tính này được thể hiện ra trên ngoại mạo của cây, sức sống của nó cùng các bộ phận phụ thuộc khác, thể hiện ở bố cục tổng thể và của từng bộ phận thân, rễ, lá, hoa, quả... còn về tuổi thọ của cây cũng rất khó mà xác định nếu chỉ dựa vào hình dạng cổ kính của cây. Với kỹ thuật lão hóa, ta có thể tạo nên những bonsai già cỗi. Vì vậy chỉ có thể định tuổi thọ chắc chắn khi ta biết rằng người trồng và nuôi dưỡng bonsai để bán đã có toàn bộ lý lịch của cây để có thể cho chúng ta biết tông tích, lai lịch và quá trình chăm sóc chúng.

Về cách đánh giá chi tiết của các cơ sở cũng có những tiêu chuẩn khác nhau. Có người nêu lên những tiêu chuẩn về thể chất, về tuổi giả định, về không gian, về tỷ lệ, về bố cục và phối cảnh. Có người lại nêu lên những tiêu chuẩn về kỹ thuật, về nghệ thuật, về loại tán lá, loại chậu và kích thước cây...

Chúng tôi nêu lên ở đây những điểm cơ bản cần thiết để đánh giá bonsai cũng như rất cần thiết đối với những người muốn trưng bày bonsai ra công chúng.

1. *Các điểm quan trọng quyết định phẩm chất*

- Một thân cây mạnh khỏe với một dạng hình thoi đẹp nổi lên tự nhiên từ đất.

- Những rễ khí sinh phân bố đều quanh thân và đâm sâu dần dần trong đất.

- Các cành phân bố một cách hài hòa trong không gian và tỷ lệ với thân cây.

- Cây phải có dáng vẻ càng tự nhiên bao nhiêu càng tốt bấy nhiêu.

- Cây trồng trong chậu đất nung hoặc chậu sành có màu hài hòa với cây, tất cả tạo thành một tổng thể có thẩm mỹ. Người ta dùng chậu nhiều màu, nhưng đối với những cây có hoa và quả trang trí, thì những chậu này sẽ làm cho tổng thể nặng nề thêm.

- Cây được đặt trong chậu một cách cân đối. Nếu ngọn cây hướng sang phía này, độ nghiêng của thân sẽ cân bằng tổng thể bằng cách ngả sang phía kia.

- Hoa và quả phải được duy trì theo những tỷ lệ thích hợp với cây được bao nhiêu càng tốt bấy nhiêu. Những quả quá lớn trên một cây quá nhỏ sẽ làm mất cân đối.

- Các cây có lá lớn có ít cành hơn để làm cho tán cây nhẹ nhàng thanh thoát hơn.

- Các cây trên đá phải có rễ dính chặt với khối đá.

- Cây phải nổi lên trong chậu. Ngang tầm mắt, cây phải ở hẳn trên mặt chậu.

- Rêu, đá và những thứ khác được bố trí một cách tự nhiên trên đất.

- Các bonsai có lá rụng, trưng bày về mùa đông, không có những vết quấn dây và vết thương rõ rệt.

2. *Các thiếu sót chính cần tránh hoặc cần điều chỉnh*

- Một thân cây gầy còm và không tạo dáng tốt làm cho người ta nghĩ rằng đó là một mẩu gỗ trồng trong đất.

- Các cành phân bố không cân xứng, chéo vào nhau hoặc chạm vào nhau.

- Các cành bị tỉa để lại sẹo xấu không hàn liền một cách tự nhiên.

- Các cành quấn dây tạo nên một hình dáng không tự nhiên.

- Những rễ khí sinh bị biến dạng hay chết.

- Một cây bố trí không cân đối trong chậu làm cho tổng thể mất cân bằng.

- Hoa và quả không cân xứng đối với cây.

- Chậu không hài hòa với cây. Ví dụ, một chậu có nhiều màu với những cây có hoa quả. Các chậu nhựa không có thẩm mỹ.

- Một tán lá bao phủ toàn thân cây làm cho ta tưởng rằng đó là một cây bụi.

- Một cây trồng quá gần mép của chậu.

- Đất không được trau chuốt hoặc có đá và những trang trí khác làm cho nặng nề.

- Một cây được tạo ra theo những kiểu dáng hoàn toàn xa lạ với loài cây đó.

Tóm lại, cái quyết định giá trị cơ bản của bonsai là nó phải sung sức, có kiểu dáng tuyệt vời, tạo ra cảm giác hài hòa giữa cây, hình thể và sự bố trí chúng trong chậu.

II. Trưng bày bonsai

Bonsai cũng như các cây thiên nhiên khác phải được sống ngoài trời. Nhưng vào dịp lễ, tết cần thiết, ta phải đặt bonsai trong nhà ; còn ở Nhật Bản, phương cách theo đó mà cây được trưng bày có một tầm quan trọng lớn lao. Người Nhật, với thú vui sắp xếp, đã chia phương cách trình bày ra 3 loại : đúng nghi thức, bán nghi thức và không hợp nghi thức. Ba loại này có liên quan không những tới hình dáng và loại cây mà còn liên quan tới màu sắc và hình dạng của chậu trồng và kiểu của phòng trong đó cây được trưng bày ; cả ba yếu tố - cây, chậu, phòng - phải hài hòa với nhau. Bonsai được đặt trong góc (tokonoma) của phòng chính trong nhà và tạo nên cảnh trí duy nhất ở trong phòng đó. Một bonsai không bao giờ được bố trí một mình ở trong góc phòng ; nó luôn luôn kèm theo một bức tranh cuốn lại được hay tranh rèm và một vật thể thứ hai là một bonsai nhỏ hoặc một đồ vật trang trí khác. Cây bonsai thứ hai phải tương phản với bonsai chính, nghĩa là một cây đơn độc được bù đắp bởi một cây thảo nhỏ hay cây trồng trên đá. Có khi một mảnh gỗ điêu khắc hoặc một mẩu đá được dùng thay thế.

Cây bonsai chính luôn luôn giữ đúng nghi thức một hình dáng nền. Nếu có nhiều bonsai tiểu hình hóa được dùng cạnh một cây bonsai đơn, chúng được xếp trên một cái kệ nhiều tầng. Trên tường nhà, phía sau bonsai, giữa bonsai và vật trang trí phụ, là bức tranh cuộn (kakemono) có một tầm quan trọng đáng kể. Một cây hay nhiều cây và bức tranh được lựa chọn để tạo nên một tổng thể hài hòa, phù hợp với thời tiết và dịp lễ như lễ cưới hay các lễ hội khác.

Với một bonsai tinh vi đẹp đẽ, bức tranh phải mộc mạc, có thể là một bài thơ nhỏ viết bằng tay trên giấy. Nhưng nếu bức tranh cuộn là tiết mục chính cho cuộc trưng bày, thì bonsai phải bổ sung cho nó nhưng không phải làm giảm giá trị của nó.

1. *Kiểu hợp nghi thức*

Cây thương xanh như thông, vân sam... thích hợp với kiểu nghi thức. Với kiểu dáng thẳng, nó phải tuân thủ các quy tắc về sự sắp xếp các cành một cách đúng đắn và thân phải thẳng và thon nhọn. Với kiểu cây này, chậu phải mộc mạc về hình dáng (chữ nhật, vuông hay tròn) không có trang trí bằng mẫu mã hay trang điểm khác, với màu nâu tự nhiên hay màu nâu xám. Cây bonsai loại này được trưng bày trong những dịp lễ nghi hợp thức và tốt nhất là trong một gian phòng đơn giản cổ điển.

2. *Kiểu bán nghi thức*

Khi thân và cành bonsai được uốn sửa theo một kiểu dáng nhân tạo, nó được xem như bán nghi thức, ngay cả khi nếu kiểu dáng không cường điệu quá. Ví dụ như dáng hơi nghiêng, cái chổi, thân nứt, thân khô, phơi rễ, bụi cây, bè gỗ, lượn sóng và các dáng dẫn xuất tương tự đều xếp vào hạng bán nghi thức. Ngoài việc sử dụng các chậu chữ nhật và tròn thông thường, có thể dùng các dạng chậu tinh vi khác : hình lục giác, hình bầu dục đều thích hợp với bonsai bán nghi thức. Màu sắc của chậu phải tự nhiên và thanh lịch, nhưng với những loài cây như thích hay phong và những cây rụng lá khác với tán lá bóng láng đều có thể sử dụng một màu sắc hài hòa. Cây bán nghi thức đều thích hợp với bất kỳ dịp lễ hội nào, nhưng các loại có màu sắc đẹp phải được dùng vào những lễ hội vui.

3. *Kiểu không hợp nghi thức (bất nghi thức)*

Các kiểu dáng đặc biệt nhất của bonsai như nửa thác đổ, thác đổ, văn nhân, thân xoắn, gió lùa, bám đá, thân vặn, bạch tuộc và những dáng tương tự được xếp vào loại không hợp nghi thức. Chúng có thể được trưng bày trong những chậu cầu kỳ, và những chậu tráng men bóng phù hợp với những cây có hoa và quả. Bonsai không hợp nghi thức của các kiểu rũ xuống thường được đặt trên những kệ trang trí cao. Bức tranh cuộn và các trang trí hay bonsai phụ được sắp xếp cho hài hòa với cây tinh vi và không nghi thức phải làm tăng giá trị cho cây bonsai ; nếu không thì góc của phòng sẽ trở nên nặng nề.

Trong căn hộ của chúng ta, khó tìm được một góc phòng trang trí như ở Nhật Bản, nhưng ta có thể tạo ra một nơi trưng bày bonsai cho phù hợp. Cây có thể được đặt trên một cái bàn, cái ghế, cái kệ, khúc gỗ ở góc phòng, nơi mà nét đẹp của nó sẽ nổi lên trên phông tường phía

sau. Nếu có bàn lớn thì có thể thêm cây bonsai phụ. Tốt nhất là để cho cây bonsai đứng riêng một mình. Người ta có thể tạo ra những kiểu kệ khác nhau miễn là làm sao cho khi nhìn vào, tổng thể bonsai, chậu và bàn... phát huy đầy đủ nét đẹp trang trí cho gian phòng. Phải đặt bonsai cho đúng hướng, có mặt trước mặt sau. Cây nào có thân cành uốn từ trái qua phải thì nên đặt ở mép bên trái của bàn, không nên đặt chính giữa. Các loài cây có cành lá rũ xuống phải được đặt trên kệ hoặc ghế cao để cho cành không bị vướng. Các bonsai mini có thể trưng bày thành từng đám. Chúng trông duyên dáng kiểu diễm hẳn lên khi trong phòng có lò sưởi, kèm theo kệ sách, xa lông...

Phông tường phía sau thích hợp cho bonsai là nền trắng. Có khi người ta dùng những tấm màn màu trắng hoặc màu vàng, màu bạc... để làm cho bonsai nổi bật lên trên các nền đó. Nói chung, không để cho các cảnh vật khác làm giảm đi vẻ đẹp của cây bonsai chính.

Những đồ vật trang trí phụ phải thanh nhã tạo ra sự hài hòa như đã nói ở trên. Tuy nhiên, một vật trang trí nho nhỏ có thể dùng kết hợp với bonsai nào trồng thành cụm hay là trồng trên tảng đá, nếu như còn có những khoảng trống phù hợp.

Có thể chọn vật trang trí phụ theo mùa tiết và tùy theo kiểu dáng bonsai mà chọn lựa màu sắc, hình dạng... của các đồ vật đó.

Nói chung, trong việc bố trí bonsai phối hợp với bức tranh hay vật trang trí, người Nhật luôn quan niệm là phải tạo ra sự hài hòa tổng thể như là sự hòa hợp giữa Trời và Đất thông qua yếu tố liên kết là con người. Sự hòa hợp đó đã thể hiện trong việc tạo dáng bonsai, trong mô hình mà nó tạo nên trong chậu và hơn nữa trong sự sắp xếp bonsai cùng với những vật thể xung quanh.

Trong góc phòng trưng bày, bonsai chính biểu thị cho Con người (Nhân) ; bức tranh cuộn là Trời (Thiên) và vật trang trí phụ là Đất (Địa). Nếu thiếu một trong 3 yếu tố đó, thì sự trưng bày tổng thể được xem như mất cân đối. Chúng ta không thể hoàn toàn tuân theo quy luật này một cách chặt chẽ, nhưng cũng có thể thấy rằng, ở đâu có liên quan đến bonsai, thì nguyên lý tam giác Thiên Địa Nhân mang đến cho cây một lợi thế lớn lao. Bonsai có thể kèm theo một bức tranh màu nước hay tranh sơn dầu cũng tốt như là bức tranh cuộn, và vật trang trí kèm theo nó cũng tùy từng nơi, từng lúc mà chọn lựa cho phù hợp.

Mô hình tạo ra bởi 3 yếu tố trên dễ làm, nhưng không bao giờ được làm hỏng sự ngoạn mục.

Với truyền thống văn hóa Đông phương, chúng ta cũng có quan niệm gần giống với người Trung quốc và người Nhật... nên việc vận dụng tri thức của người Nhật kết hợp với lòng yêu thiên nhiên, cây cỏ để tạo ra những cách sắp xếp phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của từng gia đình.

Để trình bày triển lãm, bonsai phải được trồng trong một loại chậu được chọn lựa đúng quy cách thích hợp làm bằng đất nung. Mặt đất chậu và các lớp phủ trên mặt đất phải giữ nguyên ổn định, không bị xáo trộn, đào xới. Tất cả các yếu tố trong cây phải được cân đối, hài hòa. Nếu như cây được trình bày với những vòng dây để tạo dáng còn quấn nơi cành nhánh, thì tất yếu là các vòng dây này phải mang nét đẹp thanh nhã.

Độ cao của nơi bố trí phải làm sao cho khúc thân chính nằm ngang tầm mắt. Nếu xếp cao hoặc thấp quá thì người xem có thể ước tính sai về cấu trúc cùng với tỷ lệ những khối âm và khối dương bị lệch lạc. Thường thì bonsai được kèm theo bên hông một vật trang trí khác tương phản cho nổi bật chủ đề, dưới dạng một chậu cỏ, một hòn cuội sỏi, hoặc là một bonsai thứ hạng kém hơn. Khách tham quan thưởng ngoạn và so sánh đối chiếu, từ bản chất tầm thường của vật trang trí mà thấy nổi bật hơn lên nữa đặc tính ưu việt của bonsai chính. Như trên đã nêu, mỗi bonsai có thể kèm theo một bức tranh cuốn hoặc một tranh vẽ tương đương. Tỷ lệ tương đối về các quãng trống bao quanh bonsai là chi tiết hàng đầu, không cho yếu tố nào gần cận có thể gây mâu thuẫn với bonsai chính.

Chậu cây được đặt cố định trên một cái bàn hoặc một cái ghế chọn lựa đặc biệt theo đặc tính hòa hợp của chủ đề. Cũng có thể là một cái kệ đơn giản ; các thứ này là đồ gỗ, có thể đánh bóng bằng vecni.

Cây trưng bày trong một hành lang cũng như trong phòng khách phải thuận tiện cho việc quan sát, thưởng ngoạn, nhưng luôn luôn phải liên tưởng đến nguyên tắc cổ truyền về tokonoma của Nhật Bản như đã nêu ở trên. Cái phông nền phía sau phải có màu sắc thanh nhã, thế nào cho khách tham quan có thể tiếp cận chậu cây và hưởng thú vui nhìn ngắm nó một cách nổi bật. Thường phải giữ cho 4/5 của khoảng

không gian sử dụng được chung quanh bonsai rộng thoáng, cách biệt hẳn với các bonsai bên cạnh hoặc bất kỳ vật dụng gì gần bên.

Dĩ nhiên là chẳng bao giờ xếp hai hoặc nhiều bonsai sát vào nhau. Nếu vì lý do mặt bằng có diện tích hẹp, thì tốt nhất là nên rút bớt số chậu trưng bày, thay vì giảm bớt khoảng không cần thiết quanh cây.

Chúng ta cần nghiên cứu thêm về các hình chụp triển lãm bonsai của Nhật Bản để có thể mở rộng hiểu biết và gây thú vị nhiều hơn.

Cần lưu ý là cũng như các phòng triển lãm tranh tượng mỹ thuật, các tác phẩm văn hóa, nghệ thuật, phòng trưng bày bonsai phải hội đủ các tiêu chuẩn về chiều cao đúng quy cách, về sự chiếu sáng cho cây, về khoảng không gian cần thiết cho số lượng cây định trưng bày.

CÁC LOÀI CÂY THÍCH HỢP CHO BONSAI

Có nhiều cách sắp xếp nhóm các loài cây trồng làm bonsai dựa vào dạng cây (gỗ, thảo, cây leo), dạng lá (lá kim, lá rộng), dựa vào dáng cây và tán lá, dựa vào cơ quan sinh sản (hoa, quả).

Một số cây không đáp ứng nổi với những điều kiện sinh trưởng hạn hẹp của bonsai. Những thuộc tính sau đây có thể giúp ích để ghi nhớ khi chọn lựa cây để trồng làm bonsai. Cây phải có :

- Khả năng hóa lùn được
- Có dư sức sinh trưởng và tạo ra nhiều lá nhỏ.
- Có nhánh mập và vỏ cây vừa ý.

Có nhiều loại cây đã được trồng làm bonsai nhưng hãy còn có nhiều cây khác chưa được sử dụng. Tùy theo các vùng khí hậu và điều kiện khác nhau mà ở các nước người ta đã lựa chọn các cây trồng thích hợp. Trong phạm vi cây cảnh, việc trồng các cây để uốn theo lối cây cảnh xưa (kiểng cổ), chỉ có một số loài cây được sử dụng. Còn trong việc trồng bonsai, có thể sử dụng nhiều loài cây khác nhau có thể tìm thấy trong các địa phương của nước ta.

Để tiện việc tham khảo, chọn lựa cây trồng, chúng tôi giới thiệu các loài cây đã được sử dụng trong nước cũng như ở các nước khác (Trung Quốc, Nhật Bản...) làm cây bonsai ; các loài cây này có phân bố

ở nước ta hoặc được nhập trồng và mọc được ở nước ta. Các cây được xếp theo từng họ thực vật thuộc các ngành khác nhau. Trình tự các ngành, các họ dựa theo các hệ thống của Armen Takhtajan năm 1987.

Trong phần giới thiệu từng cây, ngoài tên Việt Nam, tên khoa học, một số đặc điểm nhận biết, nơi phân bố, còn có cách nhân giống và sử dụng để tạo dáng ; các dáng được xếp theo số thứ tự dựa theo phần "Các dáng Bonsai" đã trình bày ở chương trước :

1.Thẳng (chokkan)	2. Hơi nghiêng (Moyogi)	3. Nghiêng (shakan)
4. Nửa thác đổ (han-kengai)	5. Thác đổ (kengai)	6.Thân cuốn (bankan)
7. Văn nhân (bunjingi)	8. Thân nứt (sabamiki)	9. Thân khô (sharimiki)
10. Thân xoắn (nejikan)	11. Cái chổi (hokidachi)	12. Gió lùa (fukinagashi)
13. Mở rộng (sashieda)	14. Phơi rễ (neagari)	15. Bạch tuộc (octopus)
16. Bám đá (ishitsuki)	17. Ôm đá (sekijoju)	18. Hai thân (sokan)
19. Bụi cây (kabudachi)	20. Chồi gốc (korabuki)	21. Bè gỗ (ikadabuki)
22. Lượn sóng (netsunagari)	23. Hai cây (soju)	24. Ba cây (sambon-yose)
25. Năm cây (gohon-yose)	26. Bảy cây (nanohon-yose)	27. Chín cây (kyuhon-yose)
28. Lùm cây (yose-ue)	29. Cụm tự nhiên (yamayori)	30. Đám cây (tsukami-yose)
31. Phong cảnh trên chậu cạn (bonkei)		32. Phong cảnh theo mùa và
33. Trồng cây thảo, cỏ, cây bụi (kusamono hay shitakasa).		

I. Ngành Thông đất (Lycopodiophyta)

Họ Thông đất (Lycopodiaceae)

- Thạch tùng, Thông đá *(Lycopodium clavatum* L.)

Thân bò mang thân đứng cao 10 - 25cm, rộng cỡ 2mm. Lá hẹp ốp vào thân, có mũi dài. Lá bào tử khác lá thường. Cây mọc ở vùng núi cao. Nhân giống bằng tách cây hay giâm cành. Dùng tạo dáng 16, 31, 32, 33 và phủ đất.

- Thạch tùng giun, thạch tùng rẻ quạt *(Lycopodium complanatum L.).*

Cỏ nằm cứng, cao 40cm, thân dẹp, rộng 2,5 mm ; nhánh hình quạt lưỡng phân trong một mặt phẳng. Lá mọc đối trong hai mặt phẳng. Phần sinh sản trên cuống dài có lá thưa. Túi bào tử xoan tròn có mũi. Cây mọc ở vùng cao. Nhân giống bằng tách cây. Dùng tạo dáng 16, 31, 33 và bonsai mini.

- Thông đất *(Lycopodium cernuum L.)*.

Cây mọc trên đất. Thân lúc đầu nằm ngang, đâm rễ tại nhiều chỗ, sau mọc đứng cao 30 - 50cm, có nhiều cành bên. Lá nhỏ xếp xoắn ốc, hình dải nhọn. Bông rất nhiều đầu các cành nhỏ, màu nâu nhạt. Thường gặp trong các rừng thưa, trên các xavan. Được trồng làm cảnh do có cành lá đẹp, nom như cây thông con. Nhân giống bằng tách cây. Dùng để tạo dáng như các loài trên.

Cũng còn có một số loài thạch tùng khác được trồng làm cảnh.

Họ Quyển bá (Selaginellaceae)

- Quyển bá quấn *(Selaginella involvens* (Sw.)Spring)

Thân không nhánh ở nửa dưới, cao 40cm. Thân rễ dài mọc bò. Lá ở thân chính cùng một dạng, có tai ; lá ở nhánh lưỡng hình. Lá bào tử một dạng. Mọc ở rừng tới độ cao 2.100m, trên đất đá vôi và các mỏm đá. Thu thập cây tự nhiên, tách cây, giâm cành.

Dùng để tạo dáng 16, 31, 33.

- Quyển bá lá thưa *(Selaginella remotifolia* Spring, *S. japonica Miq.)*

Thân chính bò, vàng rơm, 5 - 30cm, mang giá rễ (căn thác). Lá ở thân và nhánh hai dạng, có răng ở nửa trên. Một thứ lá bào tử. Mọc ở rừng. Thu hái cây tự nhiên, giâm cành, gieo bào tử. Dùng tạo dáng 16, 31 - 33, phủ đất và bonsai mini.

- Quyển bá trường sinh, cây chân vịt *(Selaginella tamariscina* (Beauv.)Spring)

Thân rễ bó lại như thân kép, phần trên lưỡng phân nở ra trên mặt đất khi ẩm và xếp lại cuộn khúc vào trong khi gặp khô. Lá màu nhợt ở mặt dưới. Lá bào tử hình tam giác. Cây mọc trên đá, đất khô dựa biển, đến 500m. Thu cây tự nhiên hoặc giâm cành. Dùng tạo dáng 16, 31-33 và bonsai mini.

- Quyển bá móng *(Selaginella uncinata* Spring)

Thân nhiều nhánh bò dài 30 - 80cm. Lá xoan, trải ra và cách xa nhau, các lá ở cuối các nhánh cuối cùng màu xanh lục sậm có ánh kim loại tùy theo ánh sáng, lấp lánh màu lam. Cũng nhân giống và tạo dáng như loài trên.

II. Ngành Cỏ tháp bút (Equisetophyta)

Họ Cỏ tháp bút (Equisetaceae)

- Cỏ tháp bút, Mộc tặc yếu *(Equisetum debile* Roxb.)

Cây có thân rễ. Thân mọc đứng rộng 5 - 10mm, màu lục, có 6 - 30 rãnh, dễ gãy ở mắt. Lá thành vòng có 6 - 30 răng, màu sẫm. Bông tròn dài ở ngọn, đầu có mũi, vảy mang túi bào tử hình khiên. Cây mọc nơi ẩm, từ 900m trở lên. Nhân giống bằng tách cây. Dùng tạo dáng 16, 31 - 33 và bonsai mini.

III. Ngành Dương xỉ (Polypodiophyta)

Họ Lưỡi rắn (Ophioglossaceae)

- Âm địa quyết *(Botrychium ternatum* Sw.)

Cây thảo nhỏ, thân rễ ngắn, đứng. Cuống lá cao 4 - 6cm, phiến 2 - 3 lần kép, dày, mập, không lông. Phần sinh sản hình chùy dài hơn lá. Mọc ở đất rừng núi cao. Thu cây tự nhiên, tách cây. Dùng tạo dáng 31 - 33.

Họ Cỏ seo gà (Pteridaceae)

- Cây quạt lông. Ráng thần mô lá mịn *(Cheilanthes tenuifolia* (Burm.)Sw.)

Thân rễ ngắn có vảy hoe, mang vài lá. Cuống cao 15 - 20 cm, mịn, bóng, đen, rộng 1mm ; phiến tam giác cao 10 - 20cm. 3 lần kép ; lá chét dưới mọc đối. Túi bào tử nằm theo mép lá được uốn lại làm thành túi giả. Thường gặp ở vách núi đá và rừng còi ở nhiều nơi. Thu cây tự nhiên hoặc tách cây. Dùng tạo dáng 16, 33.

Ở nước ta còn có loài *Cheilanthes belangeri* (Bory) Chr. cũng dùng được như trên.

- Ráng chân dê *(Onychium siliculosum* (Desv.) C.Chr.)

Bụi cao 40 - 80cm. Lá dị dạng, cuống dài 20 - 30cm, nâu ; phiến lá thon tam giác, 3 - 4 lần kép không sinh sản do những lá chét bậc 4 rất hẹp, rộng cỡ 0,5mm mỏng và cứng. Lá sinh sản do những lá chét bậc 4 rộng cỡ 2mm. Nang quần vàng tái, hai hàng hai bên, có mép lá che lại. Thu cây tự nhiên hoặc tách cây.

Ở Nhật Bản, người ta dùng loài *Onychium japonicum* Kuntze để tạo dáng 16, 31 - 33.

Họ Dương xỉ (Polypodiaceae)

- Bạch xà, Đa túc tai nhỏ *(Polypodium subauriculatum* Blume)

Thân rễ bò, rất dài, phủ vẩy nâu. Lá lược kép lông chim một lần, dài 0,60 - 1m. Lá chét mọc ngang, cách nhau cỡ 2cm, dài 10 - 15cm, rộng 16 - 20mm, hơi có tai ở gốc, nguyên hay hơi có răng, màu lục sẫm. Cây mọc ở rừng, trên đá. Thu cây tự nhiên và tách cây. Dùng tạo dáng 16, 31 - 33.

- Cây ấp đá, Ráng mãnh diệp *(Drimoglossum microphyllum* C.Chr., *Lemmaphyllum microphyllum* Presl). Cây phụ sinh có thân rễ mịn, bò dài, có vẩy nâu đỏ. Lá lưỡng hình, lá không sinh sản hình vẩy ốc, lá sinh sản hẹp hình lưỡi, mang ổ túi bào tử dọc theo hai bên gân giữa. Cây mọc trên các tảng đá hoặc trên cây ven rừng vùng núi ở nhiều nơi. Thu cây tự nhiên hoặc tách cây. Dùng tạo dáng 16, 31 - 33 và phủ đất.

IV. Ngành Thông (Pinophyta)

Họ Phỉ (Cephalotaxaceae)

- Phỉ, Đỉnh tùng quả hạch *(Cephalotaxus drupacea* Sieb.et Zucc.)

Cây gỗ nhỏ thường xanh. Lá dài 2 - 2,5cm, rộng 2 - 4mm, chóp có mũi 1 - 2mm, mặt dưới có 2 sọc trắng và 3 vạch xanh. Hoa thường khác gốc. Quả hạch hình trứng với hạt khoảng 2cm. Cây mọc ở núi cao. Có thể thu cây tự nhiên, gieo hạt, giâm cành hay chiết. Ở Nhật Bản, dùng tạo dáng 1, 2, 8, 18, 19.

Ở nước ta còn có nhiều loài khác như *Cephalotaxus fortunei* Hook., C. oliverii Masters. C. manii Hook.f. đều mọc ở núi cao, trong rừng rậm hỗn giao với cây lá rộng.

Họ Kim giao (Podocarpaceae)

- Tùng la hán, Vạn niên tùng *(Podocarpus macrophyllus* (Thunb.)D.Don var. *maki* (Sieb.) Endl., *P. maki* Sieb.). Cây gỗ nhỏ có lá non xanh, cành xanh. Lá mọc so le, dài 6 - 7cm, rộng gần 1cm, mềm mại. Quả đó tím sậm. Nhân giống bằng giâm cành hay chiết. Dùng để tạo dáng 1 - 3, 8, 9, 18, 19. Là cây thường trồng.

- Kim giao Tràng định *(Podocarpus nagi* (Thunb.) Zoll. et Mor. ex Zoll., *P. nageia* R.Br).

Cây gỗ thường xanh cao 20 - 30cm, đường kính ngang ngực tới 80cm. Vỏ cây màu tím nâu, nhẵn. Cành non màu lục, có cạnh. Lá đơn,

mọc đối, hình bầu dục dài hay trứng ngọn giáo dài 4 - 6cm, rộng 1 - 2mm, mặt trên màu lục sẫm, có ánh bóng. Hoa đơn tính thường khác gốc. Hạt hình cầu 1,3cm khi chín màu tím tối. Móc ở núi cao Tràng định, tỉnh Lạng Sơn. Tại Nhật Bản và Trung Quốc, người ta nhân giống bằng giâm cành hay chiết dùng tạo dáng 1, 2, 18, 19.

Ở nước ta còn có nhiều loài *Podocarpus* khác như Kim giao *P. fleuryi* Hick., *P. wallichianus* Presl, Thông tre *P. neriifolius* D. Don, Thông nàng hay Bạch tùng *P. imbricatus* Blume, Thông tre lá ngắn *P. brevifolius* (Stapf) Foxw. đều có thể sử dụng được.

Họ Thanh tùng (Taxaceae)

- Thanh tùng, thông đỏ *(Taxus baccata* L. var. *wallichiana* (Zucc.) Hook.)

Cây gỗ lớn, nhánh hơi thòng, thường xanh. Lá hẹp dài 3,5cm, rộng 2 - 3mm, hẹp nhọn, gốc bất xứng. Cây khác gốc, nón đực trắng. Hạt có áo hạt đỏ, mập bao lấy phần dưới. Mọc ở núi cao trên 1.500m. Thu cây tự nhiên, giâm cành, chiết cành hay gieo hạt. Dùng tạo dáng 1, 2, 8, 18, 19.

Họ Bách tán (Araucariaceae)

Ta thường trồng một vài loài *Araucaria* gốc ở Tân calêđôni và các đảo lân cận.

- Bách tán hay Vương tùng *(Araucaria cookii* R.Br. và *A. excelsa* R. Br.)

Cây gỗ cao tới 50m, có dáng cột ; các cành mọc ngang. Lá hẹp như kim có 4 cạnh. Nón 10 - 15cm. Hạt có cánh. Ta phải nhập hạt mới mọc để đem về trồng.

Có thể tạo nhiều dáng nhưng chủ yếu là 2. Thân cây sẽ trở nên sù sì theo thời gian.

Họ Thông (Pinaceae)

- Thông *(Pinus)* với nhiều loài : Thông hai lá hay thông nhựa *Pinus merkusiana* E.N.G.Cooling et H.Gauss., thông đuôi ngựa *P. massoniana* Lamb., thông ba lá *P. kesiya* Royle ex Gordon, thông năm lá *P. dalatensis* de Ferré ở các tỉnh Tây nguyên và thông Pà cò *P. kwangtungensis* Chun ở Mai Châu tỉnh Hòa Bình. Chúng đều là những

cây lớn có lá hình kim, có thể trồng ở chậu làm cây bonsai có dáng thẳng, nghiêng hay văn nhân. Ở Nhật Bản, Trung Quốc, người ta sử dụng nhiều loài *Pinus* khác thu thập trong thiên nhiên, hoặc gieo hạt, chiết, ghép để tạo các dáng 1 - 7, 8 - 14, 15 - 30.

Họ Bụt mọc (Taxodiaceae)

- Liễu sam *(Cryptomeria japonica* D.Don)

Vòm cây hình tháp tròn. Cành mảnh thường thòng xuống. Lá tồn tại, hình dải cong, nhon, màu lục lam. Hoa cùng gốc. Nón gần hình cầu, đường kính 10 - 30mm. Hạt có cánh hẹp, chín hàng năm, nẩy mầm trên đất. Gốc ở Nhật Bản, ta có nhập trồng ở Quảng Ninh, Hà Nội, Quảng Bình. Cây có dáng đẹp, cây con tái sinh tự nhiên tốt, cũng có thể giâm cành hay chiết. Ở Nhật Bản dùng để tạo các dáng 1, 17, 18, 19, 21 - 28, 31 - 33.

- Sa mu, sa mộc, thông mụ *(Cunninghamia lanceolata* (Lamb.) Hook.)

Cây gỗ cao 40m, thân thẳng, cành ngang, tán dẹp. Lá hình ngọn giáo dài 3 - 7cm. Nón hình cầu. Nguyên sản ở Trung Quốc, ta nhập trồng từ lâu, có thể gieo hạt, giâm cành hoặc tái sinh bằng chồi. Ở Trung Quốc dùng tạo bonsai.

- Thông nước *(Glyptostrobus pensilis* (Staunt.) K.Koch)

Cây gỗ cao 20 - 30m, tán hình nón hẹp, vỏ dày xám nứt dọc, thịt hồng. Lá nhọn, dài 6 - 10mm. Ở nước ta, cây mọc ở nơi đầm lầy tỉnh Đắc lắc. Cây có dáng đẹp, được trồng ở Trung Quốc làm cây cảnh và tạo cây bonsai. Ở nước ta, thông nước thuộc loại quý hiếm, hiện chỉ còn khoảng 100 cây.

- Bụt mọc *(Taxodium distichum* Rich.)

Cây gỗ cao tới 40m. Vỏ nâu đo đỏ. Góc có rễ hô hấp, mọc từ đất lên, sần sùi nom như tượng bụt. Lá hình dải dễ rụng, dài 1 - 2cm, rộng 1mm, về mùa thu có màu đo đỏ. Cây của châu Mỹ, ta nhập trồng từ trước năm 1945, nay có ở vườn bách thảo Hà Nội và thảo cầm viên thành phố Hồ Chí Minh. Nhân giống bằng giâm cành, chiết. Người ta dùng tạo các dáng 1, 3, 8, 9, 16, 17, 18, 19, 21 - 28.

Họ Ngọc am (Cupressaceae)

- Trắc bá, bách cảnh *(Biota orientalis* (L.) Endl.)

Cây gỗ nhỏ cao khoảng 12m, tán rậm, đẹp, phân nhánh nhiều ở gần gốc. Lá hình vẩy. Nón quả hình trứng. Trồng bằng hạt, hoặc giâm cành, chiết. Dùng để tạo các dáng : 1, 2, 3, 4, 5, 7, 8, 9, 14, 17, 18, 21, 23 - 27, 30.

- Ngọc am, hoàng đàn giả *(Cupressus funebris* Endl.)

Cây gỗ cao 30m. Thân thẳng tròn, tán rậm, đẹp. Cành rũ xuống. Lá hình vẩy. Nón hình cầu. Cây mọc ở các tỉnh phía Bắc nước ta, thường gặp ở sườn và đỉnh núi đá vôi. Dáng cây đẹp, được sử dụng ở Trung Quốc tạo cảnh bonsai.

- Tùng mốc *(Cupressus lusitanica* Mill.)

Cây gỗ cao 15m. Vỏ nâu đỏ. Cành hơi dẹp. Lá xanh mốc mốc tươi, dạng vẩy, đầu nhọn. Thường được trồng làm cảnh, có thể tạo dáng 5.

Ở nước ta còn có loài Tùng có ngấn *Cupressus torulosa* Don cũng là cây gỗ có nhánh hình trụ hay 4 cạnh, không dẹp. Lá như vẩy, không nhọn, trồng nhiều ở Đà Lạt.

- Tùng xà, Bách xù, Viên bách *(Juniperus chinensis* L.)

Cây cao 20m. Nhánh có lá có những vết chữ thập trắng. Lá hình kim dài 1cm, rộng 2,5mm, đầu nhọn, màu xanh mốc. Cây khác gốc. Quả hình trứng ngược, màu tím lơ sậm hay đen đen. Nhân giống bằng giâm cành, chiết hay ghép. Có thể tạo các dáng 2 - 7, 8, 9, 14, 15, 18, 19, 21, 22, 31.

V. Ngành Tuế (Cycadophyta)

Họ Tuế (Cycadaceae)

- Thiên tuế *(Cycas pectinata* Griff.)

Cây cao 1 - 3mm, chia nhánh 1 - 2 lần, gốc phù rộng đến 50cm ; lá dài 2m, có gai. Thường trồng làm cảnh. Có thể tạo dáng 1, 3, 4.

- Vạn tuế *(Cycas revoluta* Thunb.)

Cây cao 1,3m tới 1,5m, thường xanh, chia nhánh. Lá chét dài 12 - 16cm, rộng 4 - 7mm, đầu có gai. Cây khác gốc, ít khi có hoa. Thường trồng làm cảnh. Nhân giống bằng tách cây, hoặc thu cây tự nhiên. Dùng tạo các dáng 16, 17, 19, 23 - 30, 33.

- Thiên tuế biển *(Cycas rumphii* Miq.)

Cây cao 1-6m, tán dày, lá chét dài 20-30cm, rộng 1-1,5cm, đầu không gai. Cây mọc ở chỗ sáng dọc bờ biển miền Trung. Có dáng đẹp, cũng thường trồng làm cây cảnh. Ở Trung Quốc, cây được trồng làm bonsai.

Ở nước ta, còn có một số loài Tuế khác có dáng đẹp như Tuế chìm *(Cycas immersa* Craib), Sâm tuế hay sâm gai *(Cycas micholitzii* Dyer).

VI. Ngành Ngọc lan hay Thực vật hạt kín (Magnoliophyta)

Họ Ngọc lan (Magnoliaceae)

Người ta thường sử dụng các loài thuộc hai chi Magnolia và Michelia để tạo bonsai. Ở nước ta thường trồng :

- Dạ hợp hoa nhỏ, Hoa trứng gà *(Magnolia coco* DC.)

Cây nhỡ cao khoảng 2m. Lá nguyên, nhọn hai đầu, dày, dòn, dài 15-17cm, rộng 5cm, thường rụng. Hoa đơn độc, to, dài xanh rồi trắng, 6 cánh hoa trắng ngà xếp thành hai vòng, nhiều nhị, nhiều lá noãn rời nhau. Hoa thơm, nở vào tháng 5.

- Dạ hợp hoa to, hạ lan, sen đất *(Magnolia grandiflora* L.)

Cây gỗ cao 20-25m. Thân thẳng, phân nhánh từ gốc, dáng đẹp. Lá lớn, dày, xanh đậm, mặt dưới có lông dày lúc non ; lá kèm dài. Hoa ở ngọn cành, to 15-20cm, trăng trắng rất thơm. Quả nang, hạt có áo hạt đỏ.

Các loài Magnolia được trồng vì hoa đẹp. Nhân giống bằng chiết cành.

Ở Nhật Bản, người ta sử dụng một số loài Magnolia để tạo dáng 2-5, 17, 18, 19.

- Ngọc lan ta, sứ *(Michelia alba* L.)

Cây gỗ lớn 10-25m, thường xanh. Lá to, dài 20cm, xanh tươi ; lá kèm có lông trắng. Hoa trắng rất thơm, có 10-12 cánh hoa. Loài *Michelia champaca* L. có hoa vàng cam. Cây được trồng ở nhiều nơi, nở hoa quanh năm, thơm ban ngày.

- Tử tiêu, Lan tiêu, Hàm tiếu *(Michelia figo* (Lour.) Spreng.)

Cây nhỏ dạng bụi 1-5m. Nhánh non có lông hoe. Lá xoan, màu lục sẫm, có lông ở mặt dưới lúc non. Hoa đơn độc, màu lục vàng vàng đốm nâu tía, rộng 4-5cm, rất thơm.

Ảnh 65. Sơn liễu *Phyllanthus fasciculatus* Muell.-Arg. Dáng một gốc nhiều thân. 30cm. 15 năm. (Nghệ nhân Nguyễn Thị Cúc, Cần Thơ)

Ảnh 66. Mai chiếu thủy lá nhỏ *Wrightia religiosa* (Teysm. et Binn.) Hook. f. Dáng rừng năm cây.

Ảnh 67. Gửa tạo cảnh. (Nghệ nhân Dương Cao Nguyên)

Ảnh 68. Si *Ficus benjamina* L. Dáng nghiêng. 30cm. 20 năm. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 69. Trồng bonsai kết hợp với cây cỏ tạo thành tiểu cảnh non bộ. (Nghệ nhân Dương Cao Nguyên)

Ảnh 70. Vườn cảnh bonsai. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 71. Trưng bày bonsai trong nhà.

Ảnh 72. Triển lãm bonsai Xuân Quý Dậu 1993.

Ảnh 69. Trồng bonsai kết hợp với cây cỏ tạo thành tiểu cảnh non bộ. (Nghệ nhân Dương Cao Nguyên)

Ảnh 70. Vườn cảnh bonsai. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 71. Trưng bày bonsai trong nhà.

Ảnh 72. Triển lãm bonsai Xuân Quý Dậu 1993.

Ảnh 73. Vạn niên tùng *Podocarpus macrophyllus* (Thunb.) D. Don. 40cm. Khoảng 30 năm. (Hóa mỹ phẩm Minh Nhựt)

Ảnh 74. Ngọa tùng *Juniperus chinensis* L. Dáng nghiêng. 40cm. 10 năm. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 75. Thiên tuế *Cycas pectinata* Griff. Dáng thẳng. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 76. Thiên tuế. *Cycas pectinata* Griff. Dáng nghiêng. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 77. Cây hoa giấy (bông giấy) *Bougainvillea spectabilis* Willd. (Ảnh Trần Hợp)

Ảnh 78. Sơn trà *Rinorea acommanthera* Gagnep. Dáng một gốc nhiều thân. 60cm. 40 năm. (Hóa mỹ phẩm Minh Nhựt)

Ảnh 79. Mai vàng *Ochna integerrima* (Lour.) Merr. Mặt tiền nhìn xa.

Ảnh 80. Mai vàng. Mặt tiền nhìn gần. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 81. Mai vàng. Nhìn chếch 45 độ.

Ảnh 82. Mai vàng. Nhìn từ góc trái.

Ảnh 83. Si *Ficus benjamina* L. (Ảnh Trần Hợp)

Ảnh 84. Đa sộp *Ficus stricta* Miq. ? Dáng hơi nghiêng. 60cm. 40 năm. (Cơ sở Minh Tân).

Ảnh 85. Sanh *Ficus retusa* L. Dáng thân xoắn. 50cm. 20 năm. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 86. Gừa tàu *Ficus sp.* Dáng thẳng. 40cm, 20 năm. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 87. Gửa tàu *Ficus sp.* Dáng hơi nghiêng. 40cm. Khoảng 15 năm. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 88. Sung trắng Ficus racemosa L. 30cm. 20 năm. (Nghệ nhân Trì)

Ảnh 89. Sam *Antidesma acidum* Retz.. Dáng nghiêng. 60cm. Khoảng 40 năm. (Hóa mỹ phẩm Minh Nhựt)

Ảnh 90. Sam *Antidesma acidum* Retz.. Dáng nửa thác đổ. 20cm. Khoảng 25 năm. (Nghệ nhân Phan Trọng Đức)

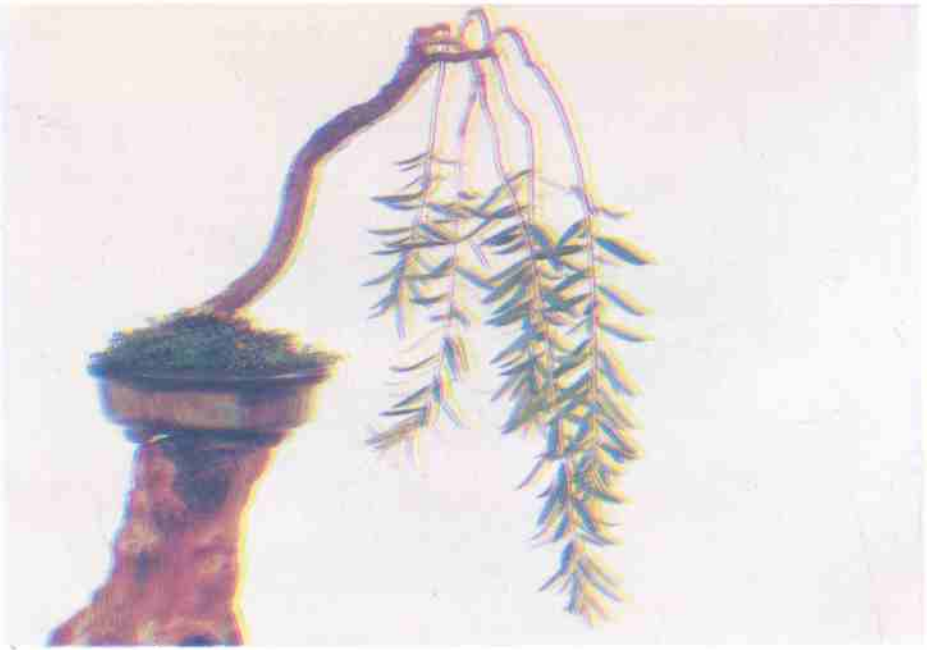

Ảnh 91. Sơn liễu *Phyllanthus fasciculatus* Muell.-Arg. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 92. Trâm bông đỏ *Callistemon lanceolatus* DC. Dáng thác đổ. 40cm. (Nghệ nhân Dương Thiệu Hoàng)

Ảnh 89. Sam *Antidesma acidum* Retz.. Dáng nghiêng. 60cm. Khoảng 40 năm. (Hóa mỹ phẩm Minh Nhựt)

Ảnh 90. Sam *Antidesma acidum* Retz.. Dáng nửa thác đổ. 20cm. Khoảng 25 năm. (Nghệ nhân Phan Trọng Đức)

Ảnh 91. Sơn liễu *Phyllanthus fasciculatus* Muell.-Arg. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 92. Tràm bông đỏ *Callistemon lanceolatus* DC. Dáng thác đổ. 40cm. (Nghệ nhân Dương Thiệu Hoàng)

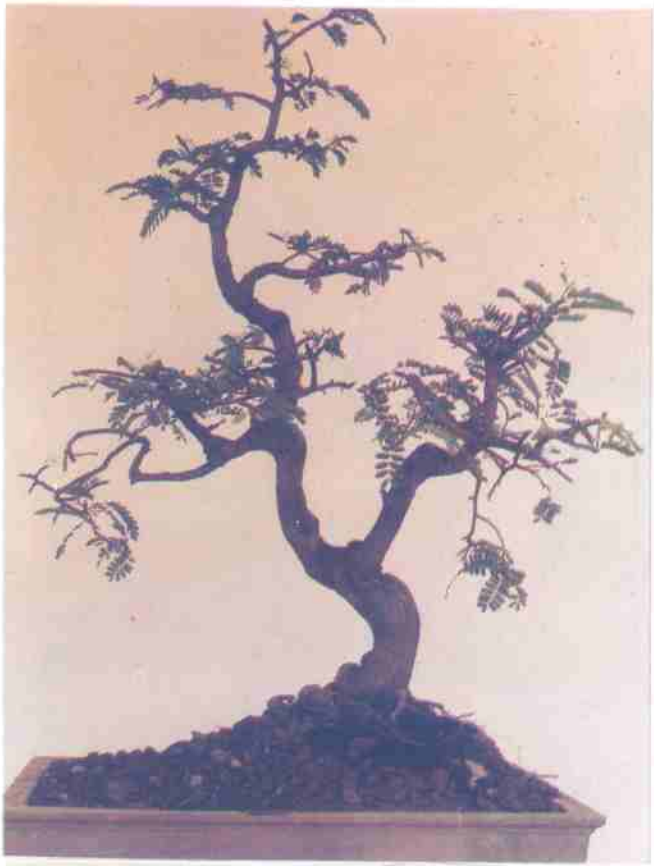

Ảnh 93. Me *Tamarindus indica* L. Dáng nghiêng. 70cm. 20 năm. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 94. Bằng lăng *Lagerstroemia speciosa* (L.) Pers. 50cm. 15 năm. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 95. Ngu,ệt quới *Murraya paniculata* (L.) Jack. Dáng thẳng. 50cm. Khoảng 40 năm. (Hóa mỹ phẩm Minh Nhựt)

Ảnh 96. Cần thăng *Feronia limonia* Swingle. Dáng hơi nghiêng. 60cm. Khoảng 25 năm. (Hóa mỹ phẩm Minh Nhựt)

Ở Nhật bản, người ta nhân giống một số loài *Michelia* bằng giâm cành, chiết cây để tạo dáng 2,3,4,5,18,19.

Họ Ngũ vị (Schizandra ceae)

- Dây xưn xe *(Kadsura chinensis* Hance)

Dây leo cao. Lá không lông. Hoa đơn độc, to 12-15mm, màu đỏ. Quả to như quả na. Cây mọc ở vùng cao. Ở Nhật Bản, người ta sử dụng loài *Kadsura japonica* Dun. là dây leo thường xanh, có lá rộng, nhân giống bằng giâm cành hay chiết, dùng tạo dáng 2-5,15,18,19.

- Ngũ vị *(Schizandra chinensis* Baill.)

Cây bụi mọc trườn 5-6m. Cành non đo đỏ có u sần. Lá xoan nhọn, có răng, có cuống dài, mặt trên bóng, mặt dưới có lông ở gân. Hoa hồng xám. Quả đỏ chói, tồn tại lâu. Nhân giống bằng giâm cành hay chiết. Ở Trung Quốc cây được dùng cho bonsai.

Họ Long não (Lauraceae)

- Long não *(Cinnamo_mum camphora* (L.) Nees et Eberm)

Cây gỗ cao 15-20m, có tán rộng. Vỏ có rạch nứt. Lá xoan, tồn tại, dài 15-18cm, có tuyến ở nách gân chính và mặt dưới. Chùy hoa ở ngọn. Hoa trắng vàng. Quả đen bóng. Cây mọc tự nhiên ở rừng và cũng được trồng ở nhiều nơi làm cây bóng mát. Nhân giống bằng giâm cành, chiết, gieo hạt. Dùng tạodáng 2,3,18,19.

Họ Sen (Nelumbonaceae)

- Sen *(Nelumbo nucifera* Gaertn.)

Cây thảo có củ dài có ngấn, sống nhiều năm ; thân và cuống lá có bộng ; cuống lá tròn, phiến hình lọng. Hoa to, nhiều phiến hoa trắng hay hồng. Để hoa (gương sen) chứa nhiều quả bế đen. Nhân giống bằng tách cây. Dùng tạo dáng 33.

Họ Luân tôn (Lardizabalaceae)

- Dây luân tôn *(Stauntonia cavaleriana* Gagnep.)

Dây trườn, thường xanh. Lá mọc so le, kếp do 8 lá chét có cuống 1,5cm ; phiến lá không lông. Cụm hoa thưa, hoa vàng xanh ở ngoài, đỏ bầm ở trong, khác gốc, không có cánh hoa. Quả chín màu đỏ. Cây mọc ở rừng ẩm Hải Vân, Bạch Mã.

Ở Nhật Bản, người ta sử dụng loài *S.hexaphylla* Dcne cũng là một loại dây leo có tán lá đẹp để tạo dáng 2,3,4,5,17.

Họ Hoàng liên gai (Berberidaceae)

- Hoàng liên gai *(Berberis wallichiana* DC.)

Cây nhỏ 2m, có gai mảnh. Lá tồn tại, dài 6-12cm, thuôn ngọn giáo, có mép có gai. Cụm hoa thành bó 10-20 hoa. Quả mọng hình trứng, tía đen. Cây mọc ở núi cao Sapa. Nhân giống bằng tách cây, giâm cành hay chiết.

Ở Nhật Bản, người ta sử dụng loài *Berberis thunbergii* DC. để tạo dáng 2-5,7,16,17,18,19,21,22,31-33 và bonsai mini.

Họ Hoa giấy (Nyctaginaceae)

- Hoa giấy nhẵn, Bông giấy nhẵn *(Bougainvillea glabra Choisy)*

Loài cây khỏe mọc trườn, nhánh có vỏ nâu, mang gai hình cung, dài 1cm ; lá xoan ngọn giáo, nhẵn, màu lục bóng sẫm, rụng từng phần. Hoa nhiều, có lá bắc màu hồng hoa cà và có gân rõ. Được trồng nhiều và có nhiều giống trồng.

- Hoa giấy tím, Bông giấy *(Bougainvillea spectabilis* Willd.)

Cành mọc trườn, khỏe, có vỏ sáng, có gai dài 2cm. Lá xoan, tròn, có lông mềm, màu lục sáng, tồn tại. Hoa có nhiều lá bắc to màu hồng tím tươi.

Ở thứ trồng (var. *lateritia* Lem.) lá bắc đỏ rực rỡ tới đỏ son.

Có thể nhân giống hoa giấy bằng giâm cành hay chiết cây. Có thể dùng tạo dáng 5.

Họ Cẩm chướng (Caryophyllaceae)

- Cù mạch, Cẩm chướng *(Dianthus superbus*L.)

Cây thảo 20-60cm, nhẵn. Lá mềm, rộng 0,5-1cm, phẳng. Hoa hồng hay màu hoa cà, có đốm xanh ; cánh hoa bí khía đến quá nửa. Nhân giống bằng hạt, tách cây hay giâm cành. Dùng tạo dáng 32,33.

Còn có một số loài cẩm chướng khác như Cẩm chướng gấm *(D.chinensis* L.), cẩm chướng thơm *(D.caryophyllus*L.), cẩm chướng chùm *(D.barbatus*L.) cũng thường trồng

Họ Rau giền (Amaranthaceae)

- Cúc bách nhật *(Gomphrena globosa* L.)

Cây mọc hàng năm. Thân cao 0,30-0,50m, chia đốt, có lông. Lá mọc đối, hình ngọn giáo, mềm, có lông. Hoa đỏ tím bóng, tồn tại lâu. Có thể nhân giống bằng hạt. Dùng tạo dáng 32.

Họ Rau răm (Polygonaceae)

- Cốt khí củ, Điền thất *(Polygonum cuspidatum* Sieb. et Zucc.)

Cây thảo sống nhiều năm có lá rụng. Thân hàng năm tròn, cao 1-3m, thành bụi rộng, mọc chồi rễ nhiều, phân nhánh ở ngọn, cành trải ra và gập xuống. Lá hình trái xoan thuôn, nhọn ở chóp và tù ở gốc. Hoa thành chùm ở nách, thành bó, màu trắng.

Có thể nhân giống bằng cách tách cây hay giâm cành. Dùng tạo dáng 16,33 và tiểu hình hóa thành bonsai mini.

Họ Sau sau (Altingiaceae)

- Sau sau *(Liquidambar formosana* Hance)

Cây gỗ cao 20-25m. Lá xẻ ba thùy chân vịt, lúc non phủ nhiều lông hình sao, rụng về mùa đông. Hoa đơn tính khác gốc. Quả hợp thành đấu hình cầu gồm nhiều quả nang. Hạt thường có cánh. Nhân giống bằng gieo hạt, giâm cành hay ghép. Được sử dụng làm cây bonsai ở Trung Quốc.

Họ Hoàng dương (Buxaceae)

Có 1 chi *Buxus* với một số loài như *B.wallichiana* R.Ben. *B.latistyla* Gagnep., *B.cochinchinensis* Pierre ex Gagnep.

- Cà mà nam *(Buxus cochinchinensis* Pierre ex Gagnep.)

Cây nhỏ 1-2m, nhánh có cạnh tròn. Lá dai, mọc đối, không lông, đài 5-10cm, 3 gân gốc cuống 2-4mm. Bông đơn hay lưỡng tính. Hoa có 4 lá đài màu xanh vàng. Quả nang 7-9mm, chứa hạt màu đen. Cây mọc ở miền Trung nước ta. Có thể thu cây tự nhiên, giâm cành hay chiết để tạo dáng 2-4,8,16,17,18,19,31 và bonsai mini, như loài *Buxus microphylla* Sieb. et Zucc. của Nhật bản hay *Buxus sinica, B. harlandii* của Trung Quốc.

Họ Phi lao (Casuarinaceae)

- Phi lao *(Casuarina equisetifolia* Forst.)

Cây gỗ lớn sinh trưởng rất nhanh. Thân thẳng, cành chia đốt, mỗi mấu mang một vòng cành nhỏ. Lá mọc vòng thành một bẹ ngắn mang 6-20 vẩy màu nâu. Hoa đơn tính cùng gốc. Quả có đấu bao quanh. Thường trồng để giữ cát ở bờ biển và trồng lấy bóng mát ở các đường đi vùng nông thôn. Nhân giống bằng gieo hạt hay giâm cành. Hiện nay, chúng ta cũng dùng tạo bonsai.

Họ Giẻ (Fagaceae)

Ở các nước, người ta dùng một số loài *Quercus* để tạo bonsai. Ở nước ta cũng có nhiều loài sồi giẻ khác nhau.

- Sồi lá tròn *(Quercus arbutifolia* Hick. et Cam.)

Bụi 3m. Nhánh non đen. Lá nhỏ cỡ 4cm, chóp tròn hay tù, gốc nhọn, cứng, láng ở mặt trên, trăng trắng ở mặt dưới. Bông ngắn 1-2 hoa. Đấu quả cao 1cm. Cây mọc ở Khánh Hòa và Quảng Trị. Có thể nhân giống bằng tách rễ, gieo hạt hay chiết như loài *Quercus serrata* Thunb. của Nhật Bản để tạo các dáng 2-4, 18,19.

Họ Cáng lò (Betulaceae)

- Duyên mộc, Duyên cành *(Carpinus viminea* Lindl.)

Cây gỗ, nhánh non có lông trắng dài. Lá dài 8-13cm, mũi dài, mép có răng đôi. Bông mọc thòng xuống, có những lá bắc bất xứng. Quả bế 7-8 gân. Cây mọc ở núi cao Đà Lạt, Quảng Trị. Có thể thu cây tự nhiên, gieo hạt hoặc giâm cành, chiết như loài *Carpinus carpinoides* Mak. của Nhật Bản để tạo các dáng 2,3,4,7,17,18,19,23-28.

- Cáng lò *(Betula alnoides* Ham.)

Cây gỗ cao. Lá hình bầu dục ngọn giáo, mép lá có răng nhọn, mặt trên nhẵn, mặt dưới có tuyến nhựa. Hoa tập hợp thành bông. Chùm quả mọc đứng. Quả hạch nhỏ, thuôn và gần hình tròn có cánh rộng hơn quả. Cây mọc ở vùng núi cao Lao Cai, Lạng Sơn, Cao Bằng, Hà Giang, Kontum. Có thể thu cây tự nhiên hay tách cây, rễ và sử dụng như các loài *Betula tauschii* Koidz... của Nhật Bản, *B.platyphylla* của Trung Quốc để tạo dáng 2,3,18,19,21,22,23-30.

Họ Chè (Theaceae)

- Sơn trà *(Camellia japonica* L.)

Cây nhỡ 8-10m. Lá có mũi nhọn, có răng, bóng láng, màu lục sẫm. Hoa mọc đơn độc, màu đỏ hay trắng đường kính 6cm ; nhiều cánh hoa

rời nhau, nhiều nhị xếp thành vòng. Loài cây của Trung Quốc và Nhật Bản được trồng phổ thông. Do lai tạo mà có nhiều giống trồng với hoa có nhiều màu sắc khác nhau như không thơm.

Ở Nhật Bản và Trung Quốc, người ta sử dụng sơn trà và một số loài *Camellia* khác như sơn trà hoa *C.sasanqua* Thunb., *C.reticulata* Lindl. nhân giống bằng hạt, giâm cành hay ghép để tạo các dáng 2-6,17,18,19,20-22.

- Súm, Trâm nếp (*Eurya japonica* Thunb.)

Cây bụi 1-1,5m. Lá mọc so le, tồn tại, thuôn ngọn giáo, có răng, dày và bóng, màu lục sẫm. Hoa trắng hay hồng mọc thõng xuống ở nách lá. Quả tròn và đen.

Ở Trung Quốc, người ta sử dụng loài *Eurya emarginata* để làm bonsai.

- Hải đường *(Thea amplexicaulis* Pitard)

Cây nhỡ. Lá dày, mặt trên bóng, mép có nhiều răng cưa. Hoa mọc 1-3 cái ở ngọn cành, có cuống dài. Tràng màu đỏ tía. Rất nhiều nhị. Hoa nở vào dịp Tết nhưng không thơm.

- Chè, Trà *(Thea sinensis* L.)

Cây nhỏ hay nhỡ cao 1,5-2m. Lá mọc so le, tồn tại, xoan ngọn giáo, màu lục. Hoa rộng 3-4cm, nhiều, màu trắng, thơm. Quả nang có 3 cạnh tròn. Có nhiều thứ. Ở var. *bohea* Szusz., lá không đuôi, hoa đơn độc, lá đài có rìa lông ; cánh hoa 5-6, vòi nhụy dính. Có thể trồng bằng hạt, giâm cành, tách cây, chiết. Ở Nhật Bản, người ta dùng để tạo dáng 2,3,6,17,18,19,20-22,23-30.

Họ Mai (Ochnaceae)

- Mai tứ quý *(Ochna atropurpurea* DC.)

Cây gỗ nhỏ có lá sớm rụng, mọc so le, uốn lượn, có khi có mép nguyên, dai, phiến lá bóng láng. Hoa đơn độc ở nách lá của những chồi năm trước. Cánh hoa vàng, đài đỏ nâu. Cây thường được trồng làm cảnh, cũng dùng tạo bonsai.

- Mai, huỳnh mai *(Ochna integerrima* (Lour.)Merr.)

Cây nhỡ. Lá đơn, mọc so le, nhẵn. Hoa lưỡng tính, màu vàng tươi. Quả kép có 3-10 quả hạch nhỏ. Mọc trong rừng thưa dọc theo các sông

suối. Thường được trồng nhiều làm cây cảnh nở hoa vào dịp Tết nguyên đán. Nhân giống bằng giâm cành hay chiết. Dùng tạo nhiều kiểu, thường là 3,12,19.

Họ Đỗ quyên (Ericaceae)

- Trợ hoa *Enkianthus quinqueflorus* Lour.)

Cây gỗ nhỏ 5-6m, thường là cây nhỏ 1,5m. Lá tập trung ở ngọn, đầu có mũi. Hoa có đài đỏ, cánh trắng, xếp thành tán 5 hoa. Cây mọc ở rừng Thừa Thiên đến Khánh Hòa. Nhân giống bằng giâm cành, tách cây hay chiết. Có thể dùng như các loài *Enkianthus cernus* Benth. et Hook.f. var. *rubens* Makino, *E. perulatus* C.K.Schum.của Nhật Bản để tạo các dáng 2,3,4,17,18,19,23,24.

- Ca di xoan *(Pieris ovalifolia* Don)

Cây gỗ nhỏ 10m, nhánh non có lông mịn trắng. Lá có gốc tròn hay hơi hình tim, mặt dưới có lông ở gân, mép nguyên. Chùm ở nách, có lông, lá bắc 5mm. Hoa trắng. Quả nang to 5mm. Cây mọc ở rừng núi cao.

Có thể nhân giống bằng tách cây hay chiết cành. Dùng như loài *Pieris japonica* D.Don của Nhật Bản để tạo dáng 2,3-5, 17,18,19.

- Đỗ quyên Ấn *(Rhododendron simsii* Planch.)

Cây bụi. Lá đơn mọc so le, thường tập trung ở đầu ngọn cành. Hoa không đều, to và xếp thành ngù ở ngọn cành, 5 cánh hoa hàn liền nhau, màu hồng tươi. Quả nang cao 6mm. Cây mọc ở núi cao, thường được trồng, nở hoa vào dịp Tết.

Ở nước ta, còn có nhiều loài Đỗ quyên khác. Có thể dùng để tạo các dáng 2-5,16,17,18,19,21,22,23,-29,30,31,33 như các loài đỗ quyên của Nhật Bản.

Họ Mã kỳ (Epacridaceae)

- Mã kỳ, Trứng chí *(Styphelia malayana* Spreng. var. *moluccana* Kurz).

Cây nhỡ 1-2m ; nhánh có sẹo lá rõ, nhiều. Lá thon, 3-8cm, láng, mặt dưới mốc mốc, không cuống. Bông ngắn ; hoa trắng, nhỏ. Qủa hạch đỏ, to 3-4mm. Ở thứ này, lá nhỏ.

Cây mọc ở đất cát vùng biển, hiện được gây trồng nhưng khó tạo ra môi trường thích hợp.

Họ Bồ đề (Styracaceae)

- Bồ đề (*Styrax tonkinensis* Pierre).

Cây gỗ cao tới 20cm, Lá dài cỡ 8cm, mặt dưới trắng. Chùy hoa dài đến 18cm. Hoa trắng thơm. Quả xoan, có lông trắng. Thường được trồng thành rừng, cũng trồng làm cây cảnh. Còn có một số loài bồ đề hay an tức khác.

Có thể thu cây mọc tự nhiên, hoặc gieo hạt, giâm cành hay chiết. Ở Nhật Bản, người ta dùng loài *Styrax japonica* Sieb. et Zucc. để tạo các dáng 2, 3, 17, 18, 19.

Họ Thị (Ebenaceae)

- Hồng (*Diospyros kaki* L.f.)

Cây gỗ thường nhỏ, có lá rụng, nhánh non có lông. Lá mỏng, có lông, dài 10-15cm, cuống dài 6-18mm. Hoa tạp phái hay khác gốc. Hoa vàng vàng. Quả mọng tròn hay vuông vuông, màu cam hay đỏ. Cây mọc hoang, thường được trồng nhiều lấy quả. Có thể nhân giống bằng chiết rễ, ghép. Dùng tạo các dáng 2-5, 17, 18, 19 và bonsai mini hoặc các dáng 21, 22.

Họ Đơn nem (Myrsinaceae)

- Cơm nguội nhẵn (*Ardisia crenata* Lodd., *A. crispa* (Thunb.) A.DC.).

Cây nhỏ cao tới 1m. Lá thuôn ngọn giáo, mọc so le, có khía tai bèo, dài 8-16cm, rộng 1,8-4cm, màu lục sẫm, bóng, có tuyến ở mép. Hoa trắng hồng, họp 4-14 cái thành chùy. Quả đỏ tối, tồn tại lâu nên cây xem như luôn luôn có quả.

Ở var. *angusta* Clarke, cây chỉ cao 1m, lá nhỏ, dài 4-6cm, rộng 1.2cm, hoa trắng hay đỏ, quả đỏ.

Có thể nhân giống bằng tách cây, giâm cành hay gieo hạt. Dùng tạo dáng 19, 32.

Họ Hoa tím (Violaceae)

- Sơn trà lá bóng, Mộc lan (*Rinorea acommanthera* Gagnep).

Cây gỗ nhỏ 3-5m, nhánh non yếu, có lông rồi xám tro. Lá xếp hai dãy, có lông nằm ở gân, dài 9cm, rộng 4cm ; lá kèm hẹp, dài 8mm, có lông. Nhiều hoa màu trắng chụm lại ở nách lá. Quả nang có gai mềm, 3 mảnh.

Ta thường thu cây mọc tự nhiên để tạo dáng 3, 18, 19...

- Hoa tím (*Viola odorata L.)*

Bụi nhiều năm, có chồi. Lá có cuống dài, phiến hình tim. Hoa có cuống dài, tràng màu tím đậm, thơm, có móng. Quả nang 3 mảnh.

Cây được trồng vì hoa thơm và đẹp.

Có những cây có hoa đẹp khác như Cây hoa bươm bướm hay hoa păng xê *Viola tricolor* L., hoa păng xê nhỏ *Viola hybrida* Hort., và còn có nhiều loài *Viola* khác mọc hoang dại như Hoa tím ẩn *V. inconspicua* Blume, Hoa tím nhọn *V. betonicaefolia* Sm., Hoa tím cong *V. arcuta* Blume... có thể dùng tạo các dáng 16, 31-33.

Họ Liễu bách (Tamaricaceae)

- Liễu bách, Thùy ty liễu (*Tamarix chinensis* Lour.)

Cây gỗ nhỏ, nhánh mịn như cành liễu. Lá hình vấy, gắn theo 4 hàng sát vào nhánh, màu xanh tươi. Chùm hoa dài ở ngọn nhánh. Hoa hồng. Quả nang 3-4 mảnh.

Cây thường được trồng vì dáng cây và cụm hoa đẹp. Nhân giống bằng giâm cành, chiết cây. Dùng để tạo các dáng 2, 3, 4, 5, 16, 17, 18, 19, 23, 24.

Họ Liễu (Salicaceae)

- Liễu (*Salix babylonica* L.)

Cây gỗ cao 10-15m, rụng lá. Thân dày, tán tròn, vỏ nứt. Lá dài 8-10cm, nhọn, dài và nghiêng. cây khác gốc. Có thể nhân giống bằng giâm cành hay chiết. Người ta dùng để tạo các dáng 2-5, 16, 17, 18, 33.

Họ Thu hải đường (Begoniaceae)

- Thu hải đường trường xuân (*Begonia semperflorens* Link et Otto).

Cây thấp 30cm, dạng thảo mập, mọc thành bụi. Thân và lá nạc, nhẵn, màu lục. Hoa hồng hay trắng, nhiều. Ta nhập trồng, có nhiều giống trồng có hoa đơn hay kép, có màu sắc khác nhau...

Trong rừng núi của nước ta, có nhiều loài *Begonia* mọc hoang dại và cũng có hoa đẹp. Ở Nhật Bản, người ta sử dụng loài *Begonia evansiana* Andr. có lá khá lớn, có màu, và có hoa màu hồng để tạo dáng

16 và 33. Nhân giống loài này bằng nhánh con ở nách lá hay giâm cành.

Họ Trôm (Sterculiaceae)

- Bo rừng, Trôm đơn (*Firmiana simplex* (L.) W.F. Wight).

Cây gỗ lớn, nhưng khi trồng làm cảnh có thể tiểu hình hóa tạo kích thước nhỏ hơn, tán có dạng dù. Lá rụng, nhẵn, lớn, dạng tim, 3-5 thùy, có mũi nhọn ở đỉnh. Cụm hoa chùy ở ngọn, hoa nhỏ, màu lục. Quả đại 5, có vỏ mỏng. Nhân giống bằng hạt hay giâm cành. Ở Nhật Bản, dùng tạo các dáng 2, 3, 18, 19.

Họ Bông (Malvaceae)

- Dâm bụt kép, Bụp hồng cận (*Hibiscus syriacus* L.)

Cây cao 1,5-2,5m. Lá trái xoan có 3 thùy. Hoa 8-9 có dạng hoa hồng, màu tía. Có nhiều giống trồng có hoa đơn hay kép, thay đổi từ màu trắng đến màu hồng, tới đỏ, tím, trắng hay có đốm. Cây có dáng đẹp, hoa nhiều và dễ trồng. Nhân giống bằng ghép có rễ hay giâm cành, tách cây, chiết. Dùng tạo các dáng 2, 3, 18, 19.

Chúng ta còn trồng nhiều loài *Hibiscus* khác để làm cảnh như Phù dung (*Hibiscus mutabilis* L.), Dâm bụt (*H. rosa-sinensis* L.), Dâm bụt cánh xẻ (*H. schizopetalus* (Mast.) Hook.)

Loài dâm bụt leo hay cây hoa tai (*Malvaviscus arboreus* Cav.) cũng thường được trồng làm hàng rào, cũng có thể sử dụng để tạo kiểu bonsai.

Họ Du (Ulmaceae)

- Sếu (*Celtis sinensis* Pers.).

Cây gỗ cao 15-20m, vỏ xám, nhẵn. Lá rụng, xoan ngọn giáo, dạng tim ở gốc, hơi có răng, bóng và nhẵn khi trưởng thành. Hoa màu vàng cam. Cây mọc hoang và cũng được trồng lấy bóng mát. Nhân giống bằng gieo hạt, giâm cành hay chiết.

Ở Nhật bản, người ta dùng một thứ trong loài này (var. *japonica* Nakai) để tạo các dáng 1, 2, 18, 19, 23-29.

- Du (*Ulmus tonkinensis* Gagnep.)

Cây gỗ cao, cành non mảnh. Lá hình ngọn giáo, cứng và dai, sáng bóng ở mặt trên, mép lá có răng. Cụm hoa ở nách, thành ngù. Quả có

cánh. Thường được trồng làm cây cảnh. Có thể nhân giống bằng gieo hạt, chiết hay giâm cành.

Để làm bonsai, ở Trung Quốc, người ta dùng loài *Ulmus parvifolia*, còn ở Nhật Bản, người ta dùng loài *Ulmus davidiana* Planch. var. *japonica* Nakai mọc tự nhiên để tạo dáng 2, 3, 11, 18, 19, 23-29.

Họ Dâu tằm (Moraceae)

Có nhiều loài Ficus nhất là những loài có lá nhỏ bóng láng và dai, có thân mọc khỏe và sù sì, có rễ khí sinh dễ biến đổi thành những bonsai đẹp, thường được tạo thành nhiều dáng thích hợp với bonsai trong nhà.

Những loài thường dùng hiện nay là :

- Si hay Gừa tàu (*Ficus benjamina* L.)

Cây to cao 12-15m, có nhiều rễ phụ khí sinh, có cành ngay từ gốc. Lá dày, với gốc tù, 3 gân chính, chóp tù hay nhon. Quả dạng sung xếp từng cặp ở nách lá, không cuống, không lông, đỏ rồi đậm đen, cỡ 1cm, trên 3 lá bắc nhỏ.

Thường trồng làm cảnh, nhất là trên các hòn non bộ. Có thể nhân giống bằng giâm cành hay chiết cành. Dùng để tạo các dáng chính 1-5 và nhiều dáng khác, như 16, 17.

- Gừa (*Ficus microcarpa* L.)

Cây gỗ lớn, lúc nhỏ phụ sinh, có rễ khí sinh treo từ nhánh cao. Lá dày, láng, dài 6-20cm, đầu thường tròn, gốc có 3 gân và 6-7 đôi gân bên dính nhau ở mép ; lá kèm có lông trắng lúc non ; cuống lá 1,5-2,5cm. Quả ở nách lá, không cuống, vàng có sọc đỏ, cỡ 1cm. Cây mọc hoang dựa bờ rạch, thường gặp ở vùng có thủy triều.

Loài này được sử dụng ở Trung Quốc và Pháp..., có thể tạo nhiều dáng, chủ yếu là 16, 17.

- Trâu cổ (*Ficus pumila* L.)

Cây nhỡ mọc ngã xuống hay leo bám vào giá tựa nhờ những móc dạng rễ. Lá thường xếp hai dãy, có cuống ngắn, hình trái xoan, tù, lượn sóng nhiều hay ít, tròn, có khi hình tim không đều ở gốc, là kèm nhỏ màu nâu. Cành sinh sản mang những lá rộng hơn. Có một thứ (var. *minima* Hort). mảnh, mọc bò, lá lục sẫm, nhỏ hơn ở loài.

Trâu cổ được sử dụng ở Trung Quốc để tạo bonsai.

- Sộp (*Ficus pisocarpa* Blume)

Cây gỗ lớn, phụ sinh lúc nhỏ, nhánh hơi to. Lá mọc gần nhau, cuống vàng dài 2-3cm. Phiến lá mỏng, xoan bầu dục, 6-7cm, không lông, láng, 4-5 cặp gân phụ. Quả không cuống, tròn, to cỡ 5-6mm. Loài này cũng được dùng tạo nhiều dáng khác nhau.

- Sung, sung cảnh (*Ficus racemosa* L.)

Cây gỗ nhỏ, không phụ sinh lúc nhỏ, không lông. Lá xoan ngược, mỏng, thường có nốt do côn trùng ; lá kèm 1cm. Quả có cuống, không lông, khi chín màu đỏ, to 2-4cm, trên nhánh ngắn, đính trên thân hay nhánh già. Cây mọc hoang và thường được trồng làm cây cảnh. Dùng tạo các dáng 1,2,3.

- Đề (*Ficus religiosa* L.)

Cây nhỡ hay cây gỗ to. Lá xoan tròn, màu lục sẫm bóng láng, ở đầu lá có một phần phụ dài hình dải ngọn giáo như là có đuôi ; cuống lá dài 8-10cm ; là kèm nhỏ. Quả từng đôi ở nách lá, không cuống, màu tía sậm.

Cây thường được trồng làm cảnh ở các đình chùa. Nhân giống bằng giâm cành hay chiết cành. Ở các nước châu Âu, cũng dùng tạo bonsai, ta cũng thường dùng để tạo các dáng 1, 3...

- Sanh (*Ficus retusa* L.)

Cây giống cây si, nhưng lá lớn hơn. Cũng được sử dụng tạo bonsai trong nhà. Ta cũng thường dùng tạo các dáng 1, 6, 14, 17, 19.

- Lâm vồ (*Ficus rumphii* Blume)

Cây gỗ lớn có vỏ mốc trắng. Lá có cuống dài 4-6cm ; phiến lá dày, dài đến 15 cm ; gân gốc 5. Quả sung từng cặp, không lông, khi chín đỏ sậm, to cỡ 1-1,5cm. Cây phụ sinh lúc nhỏ. Thường trồng làm cây cảnh. Cũng được sử dụng tạo bonsai dáng 1, 10...

- Sộp miền Trung (*Ficus stricta* Miq.)

Cây gỗ phụ sinh lúc nhỏ, nhánh non không lông. Lá có mũi, phiến mỏng song cứng, phiến dài 7cm, rộng 3,5cm ; cuống dài 1-2cm ; lá kèm 8mm. Quả sung ở nhánh có lá, tròn to 1,5-1,8cm ; 2 lá bắc to 5-10mm.

- Dâu tằm (*Morus alba* L.)

Cây gỗ có thể cao đến 15m, nhưng thường dạng cây nhỡ. Lá đa dạng, mép có răng to không đều, có thùy có răng, mỏng, nhẵn ở mặt trên, hơi có lông ở dưới, về mùa hạ có màu vàng kim. Hoa đơn tính hay lưỡng tính. Quả trắng hồng hay tím sậm. Thường nhân giống bằng giâm cành, chiết và ghép mắt. Dùng để tạo các dáng 2-5, 17, 18, 19.

- Ruối, Duối (*Streblus asper* Lour.)

Cây gỗ cao 4-6*m*. Thân sần sùi cong queo, có mủ trắng. Lá nhám có răng cưa, màu xanh đậm. Hoa ở nách lá. Quả màu vàng nằm trên đài tồn tại, to bằng hạt ngô.

Cây thường mọc ở rừng còi và ven rừng ở nhiều nơi. Thường được trồng làm hàng rào và làm cây cảnh. Ta cũng thường sử dụng để tạo cây bonsai.

- Ruối ô rô, Ô rô núi (*Streblus ilicifolia* (Kurz) Corner)

Bụi có gai to. Lá có 1-3 gai ở đầu, mép có răng nhọn. Bông đực 1-4cm. Cụm hoa cái 2-3 hoa. Quả 1cm, có 3 lá đài mập bao quanh. Cây mọc hoang ở rừng, nhất là trên đất đá vôi. Cũng thường dùng tạo cảnh bonsai.

Họ Gai (Urticaceae)

- Thổ yên hoa, cây vẩy ốc (*Pellionia repens* (Lour.) Merr.)

Cây thảo nạc, mọc bò. Lá xoan ngọn giáo, dài 3-5cm,đo đỏ và đồng thanh trên mép với một dải giữa rộng màu lục sáng. Thường trồng làm cảnh ở các hòn non bộ. Dùng tạo dáng 33 và cây phủ đất.

- Lăn tăn (*Pilea microphylla* (L.) Liebm.)

Cỏ nhỏ, độ 10cm, mập, bò dài trên đất, chân tường. Lá nhỏ không lông. Hoa nhỏ, màu xanh. Qủa bế nhỏ. Thường dùng làm cây phủ đất bonsai.

Họ Thầu dầu (Euphorbiaceae)

- Chè hàng rào, Trà cọc rào (*Acalypha siamensis Oliv. ex Goge, A. evrardii* Gagnep.)

Cây nhỏ 1-4m, không lông. Lá dày, xanh đậm, hình bánh bò. Bông dài 2-4cm ở nách lá xanh xanh ; lá bắc có răng. Quả nang 4mm. Cây mọc ở rừng còi, thường được trồng làm hàng rào. Nhân giống bằng giâm cành, chồi non, và các rễ nhánh. cũng thường dùng tạo kiểu bonsai.

- Sam (*Antidesma acidum* Retz., *A. diandrum* Roth)

Cây gỗ nhỡ 1-6m. Thân thẳng nhánh nhiều, rất nhẵn, màu trắng trắng. Lá xoan ngược, gốc nhọn, chóp tù, dài 3-10cm, rộng 1,5-4,5cm, màu lục nhạt, nhất là ở dưới, rất nhẵn ; gân bên 5 đôi, gân nhỏ thành mạng rất thưa ; cuống lá 3-5mm ; lá kèm hình dải nhọn 6-7mm. Cụm hoa ở ngọn, có khi chỉ là một bông dài 3-8cm. Hoa đực có 2 nhị. Bầu nhẵn, thắt lại dưới 3-4 đầu nhụy ở đỉnh. Quả có cuống 1,5-2mm, bầu dục hơi hẹp, 4-5 x 3,5mm, khi chín màu tím đen. Cây mọc hoang ở rừng cây bụi, có nhiều ở miền Trung Thường được trồng để tạo dáng 1, 2, 3, 4, 5, 6, 10, 18, 19.

- Cù đề (*Breynia vitis-idaea* (Burm.f.) C.E.C. Fischer ; *B. rhamnoides* (Willd.) M. - A.)

Cây cao 0,5-1,5m, không lông. Nhánh non đỏ. Lá xếp hai dãy, xoan, mặt trên xanh đậm, mặt dưới hơi mốc mốc ; lá kèm 1-2mm. Hoa đực 2-3 cái ở các lá dưới ; hoa cái đơn độc ở phần trên. Quả đỏ, to 5-6mm. Giâm cành bằng nhánh rễ.

Loài cây thông thường ở bờ ruộng, có dáng đẹp cũng thường được trồng tạo kiểu bonsai.

- Đuôi lươn, lốm đốm vàng (*Codiaeum variegatum* (L.) Blume var. *pictum* Muell. -Arg.)

Cây nhỏ nhẵn. Lá xoan hay ngọn giáo, nguyên hay xẻ thùy. Có nhiều giống trồng với các dạng lá khác nhau và màu sắc khác nhau.

Cây dễ trồng bằng giâm cành. Hiện cũng được trồng tạo kiểu bonsai.

- Sen lục bình, Dầu lai có củ (*Jatropha podagrica* Hook.)

Cây nhỏ cao 0,30-1m, gốc phình thành củ. Lá hình lọng, có 5 khía ; lá kèm chia thành phiến hẹp như kim. Chùy hoa hình ngù màu đỏ. Quả nang 1,5cm. Nhân giống bằng giâm cành. Hiện được trồng nhiều làm cảnh. Cũng được trồng làm cây bonsai.

- Liễu đỏ, đơn mặt trời (*Excoecaria cochinchinensis* Lour.)

Cây nhỏ, nhánh nhỏ, có nhựa mủ trắng. Lá gần như mọc đối có cuống 1cm ; phiến láng, mặt trên xanh, mặt dưới đỏ tươi, có răng cưa. Hoa có 3 lá đài xanh, ở hoa đực có 3 nhị, ở hoa cái có 3 vòi nhụy. Quả nang 1cm. Cây thường được trồng nhiều làm cảnh vì lá đẹp. Hiện cũng được trồng tạo kiểu bonsai.

- Sơn liễu (*Phyllanthus fasciculatus* Muell. - Arg. ; *P. cochinchinensis* Spreng.)

Bụi cao đến 1m, thân đo đỏ, cành nhánh hướng lên, có góc cạnh với lông rất ngắn, mang lá và hoa. Lá nhỏ 8-10mm, rộng 3-4mm, dai, mép gập xuống dưới, hai mặt lá không đều màu, hình xoan ngược dạng tim, tròn hay lõm ở chóp. Quả nang đo đỏ, to 4mm. Nhân giống bằng giâm cành. Hiện được trồng nhiều vì dáng đẹp ; các nhánh dài thường rũ xuống. Thường dùng tạo các dáng 18, 19...

- Cây kim mộc (*Securinega spirei* (Beille) Phamh.; *Fluggea spirei* Beille)

Cây nhỏ 1-2m. Lá nhỏ và mỏng trên nhánh ngắn. Cây có hoa khác gốc. Quả nang. Mọc ở rừng còi hay rừng thay lá miền Trung. Tán lá nhẹ và dáng đẹp, thường được trồng làm cảnh. Nhân giống bằng gieo hạt hay giâm cành. Dùng tạo kiểu bonsai tốt như sơn liễu.

- Sòi (*Sapium sebiferum* Roxb.)

Cây gỗ nhỏ. Lá hình bánh bò, màu lục tươi cả hai mặt, gốc có hai tuyến. Hoa thành bông đuổi sóc. Quả nang tròn to 1-1,5cm. Hạt phủ một lớp màu trắng.

Cây mọc hoang ở các đồi trọc và cũng được trồng làm cây cảnh. Có thể thu cây mọc tự nhiên hoặc giâm cành hay chiết. Ở Nhật Bản, người ta dùng tạo các dáng 2-4, 18, 19.

Họ Cỏ tai hổ (Saxifragaceae)

- Cỏ tai hổ (*Saxifraga stolonifera* Meerb. ; *S. sarmentosa* L.f.)

Cây thảo 20-30cm, có thân bò, mọc bò ra phủ đất rồi rũ xuống. Lá hình thận tròn, phiến khía thành tai bèo viền trắng ở mặt trên, mặt dưới hồng. Hoa trắng xếp thành chùy thưa ; cánh hoa không đều : 3 cánh trên nhỏ hình trái xoan điểm vàng, còn 2 cái dưới dài hơn màu trắng trong. Có thể nhân giống bằng tách cây. Được dùng tạo dáng 33.

Họ Hoa hồng (Rosaceae)

- Sơn trà Nhật Bản, Tỳ bà (*Eriobotrya japonica* (Thunb.) Lindl.)

Cây gỗ nhỏ 5-6m, cành non có lông như bông. Lá tụ họp ở ngọn cành, thuôn dài 20-25cm, có gân nổi rõ, màu lục sẫm bóng và ráp ở mặt trên, có lông mềm màu hung ở mặt dưới. Hoa có mùi hạnh nhân đắng, xếp thành chùm ngắn. Quả vàng da cam, có lông tơ, dạng quả lê,

3-4cm, xếp thành chùm. Cây thường được trồng làm cảnh. Có thể nhân giống bằng gieo hạt, ghép hay chiết cành. Dùng để tạo các dáng 2, 3, 18, 19.

- Cỏ chét ba (*Potentilla sundaica* (Blume) Kuntze).

Cây thảo 1-2 năm, thân nhiều tỏa rộng ra hoặc mọc đứng. Lá kép 3-5 lá chét hình bầu dục ngược, có lông ở mặt dưới. Hoa màu vàng mọc đơn độc ở nách cành hoặc thành xim nhỏ ở ngọn cành hay nách lá. Quả bế hình trứng, nhẵn. Cây mọc ở vùng cao. Có thể dùng như loài *Potentilla fruticosa* L. của Nhật Bản để tạo các dáng 2, 3-5, 18, 19.

- Mơ (*Prunus armeniaca* L.)

Cây gỗ nhỏ có chóp tròn, vỏ đo đỏ. Lá hình trái xoan hay mắt chim - trái xoan dài 5-10cm, có mũi đột ngột, ít răng, nhẵn hay có vài túm lông ở dưới. Hoa đơn độc, trắng hay hồng. Quả gần tròn, 3cm, vàng hay đỏ, hầu như nhẵn ; hạt có khía.

Cây được trồng chủ yếu lấy quả. Nhân giống bằng ghép, chiết hoặc gieo hạt. Dùng để tạo các dáng 2, 3-5, 18, 19.

- Anh đào (*Prunus cerasoides* D.Don)

Cây gỗ nhỏ, nhánh không lông. Lá mỏng, không lông, gân phụ 9-12 cặp ; lá kèm hình lông chim có tuyến. Cụm hoa ngù ít hoa, có cuống dài. Hoa màu hường dài cỡ 1 cm. Quả hạch đỏ, cỡ 1 cm. Cây nhập trồng ở Đà Lạt.

Loài cây này cũng có thể dùng như loài Mơ trắng (*Prunus mume* Sieb. et Zucc.) thường dùng ở Nhật Bản để tạo các dáng 2, 7, 8, 9, 16, 17, 18, 19, 21-26, 27, 28, 31, 32. Ở nước ta có cây mơ trắng là thứ (var. *cernua* Franch.) của loài trên.

- Đào (*Prunus persica* (L.)Batsh var. *persica)*

Cây nhỏ 8-10m, có cành đo đỏ, có chồi có lông mềm. Lá bầu dục ngọn giáo, dài tới 15cm, có mũi dài, nhăn nheo, nhẵn ; cuống có tuyến. Hoa hình chuông, đo đỏ, thường mọc đơn độc, có cuống ngắn. Quả hình cầu, có lông mềm, khía rãnh.

Ở Nhật Bản và Trung Quốc đều dùng tạo bonsai với các dáng 2, 5, 18, 19, 21, 22.

- Mận (*Prunus salicina* Lindl. var. *salicina)*

Cây gỗ 10m, cành nhẵn trở nên đỏ nâu. Lá thuôn hình trứng hay ngọn giáo, 6-10cm, đột nhiên có mũi, bóng láng, màu lục sáng. Hoa trắng, xếp 3 cái một, 1,5 - 2cm có cuống nhẵn 1cm. Quả hình cầu, dạng trứng 5-7cm, vàng hay đỏ bóng. Có thể nhân giống bằng nhiều cách. Dùng để tạo các dáng 2-5, 18, 19.

- Mắc cọoc, Lê rừng (*Pyrus pashia* D.Don)

Cây gỗ 12m, có nhiều gai. Chồi non có lông như bông. Lá xoan, nhọn mũi, 6-12cm, có lông mềm rồi nhẵn. Cụm hoa có lông mềm ; hoa dài 2-2,5cm, có cuống ngắn. Quả gần hình cầu đường kính 2cm. Cây mọc ở các tỉnh vùng cao phía Bắc (Lào Cai, Cao Bằng, Lạng Sơn) trong các rừng thưa hay rú bụi. Lá rụng vào mùa đông. Nhân giống bằng chiết, ghép cành hay gieo hạt. Có thể dùng như loài *Pyrus simonii* Carr. của Nhật Bản để tạo các dáng 2-5, 18, 19.

Ở nước ta còn có cây Táo rừng hay Gan (*Malus doumeri* (Bois) Chev.) ở Tây nguyên cũng có thể dùng tạo các kiểu bonsai như loài trên.

- Lương gai, Sến dương (*Rhaphiolepis indica* (L.) Lindl. ex Ker)

Cây nhỏ, nhánh non có lông. Lá không lông, dai ; lá kèm nhỏ, mau rụng. Hoa rộng cỡ 1cm, cánh hoa trắng. Quả mập đen chứa một hạt tròn.

Có thể thu cây mọc tự nhiên, gieo hạt hoặc chiết và dùng như loài *Rhaphiolepis umbellata* Makino var. *mertensii* Makino để tạo các dáng 2, 3, 18, 19.

- Hoa hồng (*Rosa chinensis* Jacq.)

Cây hoang dại mọc trườn dài tới 10m, nhưng thường có cành mọc đứng. Gai nâu, thường không nhiều. 3-5 lá chét nhọn mũi, 2-5cm, màu lục sẫm ở mặt trên, mặt dưới nhạt ; lá kèm có tuyến, có lông. Hoa mọc đơn độc hay thành cụm, có cuống có tuyến, màu hồng, trắng hay đỏ sẫm, không hay rất thơm ; 3 lá đài lông chim sớm rụng. Quả bế. Cây được trồng nhiều làm cảnh. Nhân giống bằng giâm cành và tách cây. Thường dùng tạo các dáng 2-5, 18, 19, 31, 33 và bonsai mini.

- Kim anh (*Rosa laevigata* Michx.f.)

Cây nhỡ leo có gai, mọc thành bụi, có thể dài đến 10m, rụng lá. Lá kép. Hoa màu trắng vào tháng 2-3. Quả già màu vàng đỏ bóng sau chuyển màu nâu đỏ, chứa nhiều hạt. Cây mọc hoang ở các tỉnh biên

giới phía Bắc, cũng được trồng làm hàng rào. Thu cây mọc tự nhiên hoặc nhân giống bằng giâm cành hay chiết. Người ta dùng tạo các dáng 2, 3, 4, 5, 16, 17, 18-20, 21-24.

- Tầm xuân (*Rosa multiflora* Thunb., *R.polyantha* Sieb. et Zucc.)

Cây nhỡ mọc khỏe, có nhiều cành leo, có thể tới 6m, có lá rụng, có lông. Lá kép 9 lá chét hình ngọn giáo, nhẵn hay có lông trên gân ở mặt dưới ; lá kèm hình lược. Hoa trắng hay hồng, thành ngù dày dặc. Quả đỏ bóng, hình cầu. Thu hái cây mọc tự nhiên hoặc nhân giống bằng giâm cành, chiết, tách cây hay trồng bằng hạt. Người ta dùng tạo các kiểu 2-6, 16, 17, 18, 19, 31, 33 và bonsai mini lùn.

- Ở nước ta còn có nhiều loài *Rosa* mọc hoang dại, có thể dùng để tạo các dáng bonsai 2-5, 17, 18, 19.

Họ Sim (Myrtaceae)

- Chổi sể, Sa tùng (*Baeckea frutescens* L.)

Cây nhỏ 0,5-2m. Lá mọc đối, nhỏ như kim, dài 1cm. Hoa trắng, mọc đơn độc. Quả nang chứa nhiều hạt. Cây mọc ở đồi cát, đồi sa thạch, ưa chua. Nhân giống bằng giâm cành. Hiện nay thường trồng tạo kiểu bonsai.

- Tràm bông đỏ (*Callistemon lanceolatus* DC.)

Cây gỗ có khi là cây bụi 2-3m. Lá mọc sít nhau, có chấm, dai ; các lá non hình ngọn giáo, đỏ đỏ. Hoa thành bông to hình trụ đỏ sẫm ở ngọn các nhánh. Cây nhập nội trồng làm cảnh vì dáng cây và hoa đẹp. Có var. *semperflorens* Hort. lùn hơn, mọc sớm và nhiều hoa. Nhân giống bằng cách gieo hạt hay giâm cành. Ta thường trồng tạo bonsai dáng 3.

- Tràm, Chè đồng (*Melaleuca leucadendron* L.)

Cây gỗ, thân thẳng có vỏ trắng, lóc vỏ ; cành nhỏ, thòng. Lá mọc so le, có cuống ngắn hình trái xoan ngọn giáo, dài 8cm, rộng 3cm, có mùi thơm. Bông trắng dài 3-7cm, đài và tràng nhỏ. Quả nang. Cây mọc ở rừng sát cho tới các đồi trọc ở nhiều nơi. Loại lớn là Tràm cừ, còn có cây Tràm gió là một thứ của Tràm (var. *minor* Evert et Davies, *Melaleuca minor* Sm.) có hình dạng và kích thước nhỏ hơn, lá cũng nhỏ hơn nhưng cho nhiều tinh dầu.

Có thể nhân giống Tràm bằng gieo hạt hay giâm cành. Hiện được trồng làm bonsai.

- Ổi *(Psidium guajava* L.)

Cây nhỡ 3-6m, phân nhánh. Lá hình trái xoan. Hoa trắng, 1 hay 2-3 cái ở nách lá hay ở ngọn. Quả mọng hình cầu, khi chín màu vàng. Cây được trồng rất rộng rãi. Còn có cây Ổi tàu (var. *pumilum* Vahl) nhỏ hơn ; lá nhỏ, bìa mép nhăn nheo, màu lục bóng, mềm ; hoa và quả đều nhỏ.

Có thể nhân giống ổi bằng gieo hạt, giâm cành, chiết hay ghép mắt. Hiện nay, ổi được trồng nhiều làm bonsai, nhất là ổi tàu.

Họ Mua (Melastomataceae)

- Mua bà (*Melastoma malabathricum* L.)

Cây cao 50cm tới hơn 1m. Thân thẳng, có nhánh mọc đối, có lông cứng. Lá xoan thuôn, màu lục đẹp, ráp cả hai mặt. Hoa ở ngọn, màu hồng đẹp, rộng 8cm. Là loài đẹp nhất trong các loài *Melastoma*, thường được trồng làm cảnh. Nhân giống bằng giâm cành. Có thể biến đổi thành bonsai.

- Sâm, sầm ngọt (*Memecylon edule* Roxb.)

Cây gỗ nhỏ cao tới 10m, nhánh tròn. Lá dày, không lông, xoan hay bầu dục. Cụm hoa xim như tán. Hoa có cánh hoa tím, xanh hay hồng. Quả mọng tròn, tím đen to 7-8mm. Còn có cây sầm núi (var. *scutellata* C.B.Clarke) nhỏ hơn, có lá dài nhăn lại khi khô, đầu lá tù hay tròn, hoa tím xanh hay trắng, quả tím đậm.

Hiện nay, sầm cũng được trồng để tạo dáng bonsai.

Họ Tử vi (Lythraceae)

- Tử vi (*Lagerstroemia indica* L.)

Cây cao 3-4m, có lá rụng ; cành nhăn, đỏ đỏ, có 4 góc. Lá rộng, trái xoan ngược nhọn, 3-7cm, gần như không cuống, nhẵn. Hoa to, rất đẹp, hồng chói, 3-4cm, thành chùy dài 10-20cm ; cánh hoa lượn sóng nhăn nheo. Cây thường được trồng làm cảnh. Nhân giống bằng giâm cành, chiết hay tách cây. Dùng tạo các dáng 2-4, 11, 18, 19, 20-22.

Ở nước ta còn có nhiều loài *Lagerstroemia* như Tử vi tàu hay bằng lăng nước (*L.speciosa* (L.)Pers.), bằng lăng hoa nhỏ (*L.micrantha* Merr.) v.v... cũng có thể biến đổi thành bonsai.

Họ Lựu (Punicaceae)

- Lựu (*Punica granatum* L.)

Cây nhỡ dạng bụi cao 2-5cm, cành hơi có gai, nhánh có góc. Lá thuôn ngọn giáo, 3-8cm, thường rụng. Hoa to khoảng 3cm, màu đỏ chói, đài màu mận, cánh hoa nhăn nheo. Quả to hình cầu 6-8cm, vàng đỏ đô. Cây thường được trồng nhiều làm cảnh. Có thể nhân giống bằng gieo hạt, chiết cành, giâm cành hay ghép (đối với thứ lựu lùn var. *nana* Pers.). Người ta trồng lựu làm bonsai với các dáng 2-6, 10, 17, 18, 19, 21, 22, 23, 24, 31, 33 và bonsai mini, nhất là thứ lựu có cây lùn mang nhiều quả.

Họ Đậu (Fabaceae)

- Keo ta (*Acacia farnesiana* Willd.)

Cây nhỡ hay cây gỗ nhỏ, nhánh ngoằn ngoèo nhiều hay ít, không đều, nhẵn : lá kèm dạng gai 1-2cm. Lá 4-8 cặp lá lông chim, mỗi cái lại có 10-20 cặp lá chét hình dải 3-4cm x 3-4mm. Hoa màu vàng kim, tập hợp thành đầu hình cầu có cuống, thành chùm : hoa thơm. Cây mọc hoang và cũng được trồng làm cảnh ; cũng được dùng tạo bonsai.

- Kiều hùng (*Calliandra haematocephala* Hassk.)

Cây nhỡ cao 1,5-2m, không gai. Lá có 2 lá kép bậc nhất (thứ diệp) dài 6-8 cm ; mỗi lá này lại mang 6-8 đôi lá chét dài 2cm ; lá kèm 1cm, có lông. Hoa họp thành xim co hình bán cầu ; tràng hoa dạng phễu, 4 phiến thẳng màu trắng. Quả nâu, dài 6-7cm, 2-3 hạt dẹp.

Màu sắc hoa thay đổi tùy loài ; ở *Calliandra brevipes* Benth. có hoa màu hồng, ở *Calliandra gracilis* Kl. có hoa màu vàng.

Ta trồng kiều hùng vì hoa. Cũng có nơi sử dụng tạo cây bonsai.

- Cây sống rắn (*Albizia corniculata* (Lour.) Druce)

Cây gỗ nhỏ 5m, sẹo lá nhọn. Lá mang 1-4 cặp lá lông chim, có 9-10 cặp lá chét dài 1-2cm. Chùy hoa hình tháp, hoa đầu ít hoa màu trắng. Quả dài 10-12cm, đỏ, dẹp. Cây phân bố ở nhiều nơi. Còn có những loài *Albizia* ở nước ta có thể dùng như loài *Ajulibrissin* Durraz. ở Nhật Bản. Đó là một loài cây gỗ Á châu và Phi châu nhiệt đới có thân nhẵn, lá rụng, màu lục sáng, 2 lân kép, hoa màu hồng mọc thành chùy... nhân giống bằng giâm cành, gieo hạt để tạo các dáng 2, 3, 4, 5, 17, 18, 19.

- Hàn the lá nhỏ *(Desmodium microphyllum* (Thunb.) DC.)

Cỏ sống hàng năm, mọc bò, nhỏ. Thân mịn như chỉ. Lá kép do 3 lá chét nhỏ dưới 1cm, không lông ở mặt trên, có lông nằm ở mặt dưới ; lá kèm nhọn. Chùm hoa dài ít hoa, có lá bắc nhỏ. Hoa tím tím. Quả có khía ở cả hai mép, có lông, 2-4 đốt. Cây mọc hoang, nhân giống bằng giâm cành, tách cây hay gieo hạt.

Dùng để tạo các dáng 2-5, 16, 17, 18, 19, 21, 22, 31-33 và bonsai mini.

Ở nước ta còn có nhiều loài *Desmodium* khác như Hàn the *(D. heterophyllum* (Willd.) DC., thóc lép *(D. ovalifolium* Wall .), kim tiền thảo *(D. styracifolium* (Osb.) Merr.)... đều có thể trồng thành bonsai.

- Hồ chi, Lắng le *(Lespedeza juncea* (L.f.) Pers.)

Loài cây thảo gặp nhiều ở miền Bắc, và đơn châu thon *(L. lanceolata* Dunn.) ở miền Nam là cây nhỏ 2m, có lá chét thon, chùm hoa trắng và quả chỉ có một đốt. Thường gặp ở rừng thưa, rừng còi ở Đồng Nai, Lâm Đồng. Có thể trồng bằng hạt, giâm cành hay tách cây, và dùng như loài *Lespedeza bicolor* Turcz. của Nhật Bản để tạo các dáng 2 - 5, 16, 17, 18, 19.

- Keo giậu, Bọ chét, Bình linh *(Leucaena leucocephala* (Lam.) de Wit)

Cây gỗ nhỡ cao 5-7m hay hơn. Lá hai lần kép lông chim, có 7-18 cặp lá chét nhỏ. Hoa đầu tròn to 2-5cm, có nhiều hoa màu trắng. Quả đậu dẹp mỏng chứa 15-20 hạt mọc thành chùm. Cây nhập nội được trồng nhiều làm hàng rào, làm cây che bóng. Nhân giống bằng hạt. Cũng được trồng để tạo cảnh bonsai.

- Kê huyết đằng, Cây máu gà *(Milletia reticulata* Benth.)

Dây leo có vỏ xơ, nhựa cây màu đỏ. Cành lá nhẵn ; lá có 5-9 lá chét hình trái xoan, tròn. Hoa xếp thành chùm hình lăng trụ ở ngọn ; cánh hoa màu đỏ. Quả đỏ nâu, dẹt, chứa 3-6 hạt.

Loài này được sử dụng ở Trung Quốc làm cây bonsai. Ở Nhật Bản, người ta dùng loài *Milletia japonica* A. Gray là một loại dây leo thường xanh, có lá rộng có thể nhân giống bằng giâm cành, chiết cành, ghép và gieo hạt để tạo các dáng 2-5, 17, 18, 19.

- Me *(Tamarindus indica* L.)

Cây gỗ lớn. Lá kép lông chim chẵn, không lông, màu xanh tươi nhất là lúc non, 10-12 cặp lá chét có gốc không cân, chóp lõm. Chùm hoa ở ngọn các nhánh nhỏ. 8-12 hoa có cánh hoa màu vàng có gân đỏ. Quả có thịt chua, hạt nâu sậm. Cây được trồng rộng rãi làm cây bóng mát và lấy quả. Cũng được dùng tạo cảnh bonsai.

Họ Bồ hòn (Sapindaceae)

- Nhãn *(Euphoria longan* (Lour.) Steud., *Dimocarpus longan* Lour.)

Cây khỏe cao tới 10-13m. Lá do 4 cặp lá chét có đầu tròn, trơn, mặt dưới mốc mốc Chùy hoa ở ngọn các nhánh. Quả tròn, tựa quả vải nhưng nhỏ hơn. Cây mọc hoang dựa biển và cũng được trồng nhiều nơi để lấy quả. Cũng là cây cảnh và cây che bóng. Có thể nhân giống bằng gieo hạt, chiết và ghép. Hiện cũng được sử dụng tạo cảnh bonsai.

Họ Thích (Aceraceae)

- Thích lá quạt *(Acer flabellulatum* Rehd.)

Cây gỗ có lá rụng, cao tới 10m hay hơn. Tán lá thưa, lá non màu lục pha hồng. Lá đơn mọc đối, mỏng, hình gần tròn 12-15cm, thường xẻ chân vịt thành 5-7 thùy, mép có răng cưa. Cụm hoa chùy dạng ngù, có hoa đực và hoa lưỡng tính. Cụm quả rũ xuống mang quả có 2 cánh mỏng màu đỏ sau chuyển sang nâu vàng. Cây mọc ở vùng núi cao Vĩnh Phú, Lâm Đồng, Đồng Nai. Dáng cây đẹp, lá chuyển màu vào mùa đông biến thành đỏ bầm trước khi rụng đồng loạt, nên có thể trồng làm cảnh.

Ở nước ta còn có nhiều loài Acer khác có lá biến màu đẹp. Ở Trung Quốc và Nhật Bản, người ta gieo hạt và ghép nhiều loài Acer để tạo cảnh bonsai. Ta có thể dùng loài Thích lá quạt như loài *Acer palmatum* Thunb. của Trung Quốc và Nhật Bản để tạo các dáng 2-5, 17, 18, 19, 21-30.

Họ Cam (Rutaceae)

- Phật thủ *(Citrus medica* L. var. *sarcodactylis* (Noot.) Swingle)

Cây nhỡ hay cây gỗ nhỏ, có gai ngắn, nhánh non có màu tím. Lá tồn tại, xoan-thuôn, có răng cưa, không có khớp trên cuống. Hoa nhuốm màu tía tím, xếp ở nách các lá trên, tạo thành chùy ở ngọn. Quả rất to màu vàng chanh khi chín, thường có nhiều u, da rất dày, nạc chua. Nhân giống bằng giâm cành, chiết hay ghép.

Ở Trung Quốc và Nhật Bản, người ta dùng tạo các dáng 2, 3, 4, 5.

- Quít *(Citrus nobilis* Lour. var. *deliciosa* Swingle ; *C. reticulata* Blanco)

Cây gỗ nhỏ có vẻ chắc và đều. Lá hình ngọn giáo hẹp có khớp trên cuống. Hoa nhỏ, trắng, ở nách lá. Quả hình cầu dẹp, màu vàng da cam, da không dính, nạc dịu, thơm. Có thể nhân giống bằng giâm cành, chiết, ghép.

Ở Nhật Bản, người ta dùng tạo các dáng 2-5, 18, 19, 21, 22.

Còn có nhiều loài khác cùng chi *Citrus* như Chanh *(C. aurantifolia* (Christm.) Swingle), chanh cốm *(C. limon* Burm.f.), bưởi *(C. grandis* Osb.) và cam *(C. sinensis* Osb.) cũng thường được trồng làm cảnh, có thể tạo dáng bonsai.

- Cần thăng *(Feronia limonia* Swingle, *Limonia acidissima* L.)

Cây gỗ nhỏ có gai nhọn ; gỗ vàng cứng ; nhánh non ít lông. Lá mang 3 cặp lá chét không lông, cuống chính có cánh. Chùm hoa dày, trắng ở nách lá và ngọn cây. Quả mọng to, màu xanh, vỏ ngoài cứng, nạc rất chua. Cây được trồng nhiều làm cảnh. Có thể nhân giống bằng gieo hạt hoặc chiết cành. Chúng ta thường dùng để tạo các dáng chính 1-5 và nhiều dáng phụ 6, 10...

- Tắc, Quất, Hạnh *(Fortunella japonica* Swingle ; *Citrus japonica* Thunb.)

Cây nhỏ dạng bụi, có lá đơn tồn tại. Hoa trắng. Quả nhỏ, tròn, đường kính 3cm, màu da cam, có 5-6 múi với nạc chua.

Được trồng nhiều làm cảnh vì nhiều quả nhỏ nổi bật lên giữa tán lá màu lục sậm. Quả ăn được và dùng làm mứt. Có thể nhân giống bằng giâm cành, chiết, ghép hay gieo hạt. Ở Nhật Bản, người ta dùng tạo các dáng 2-5, 17, 18, 19, cả bonsai mini.

- Nguyệt quý, nguyệt quới *(Murraya paniculata* (L.) Jack)

Cây nhỏ 2-4m, vỏ trăng trắng. Lá kép có 7 lá chét thuôn, có đốm tuyến rất nhỏ. Chùy hoa nhỏ ; hoa trắng, rất thơm. Quả mọng đỏ chứa 1 hạt.

Cây mọc ở rừng còi, thường được trồng nhiều làm cảnh vì hoa thơm. Có thể nhân giống bằng gieo hạt, giâm cành hay chiết. Chúng ta thường trồng để tạo các dáng 1-5 và nhiều dáng phụ.

- Cửu lý hương *(Ruta graveolens* L.)

Cây thảo có thân mọc thẳng hơi hóa gỗ. Lá tồn tại, màu lục lờ. Hoa thành ngù ở ngọn, màu vàng. Cũng thường được trồng làm cảnh vì màu lá đẹp. Cũng có người trồng tạo cảnh bonsai.

- Kim quít *(Triphasia trifoliata* (Burm.) P.Wils.)

Cây nhỏ 1-3m, không lông, có gai ngay. Gành nhỏ, trải ra, hơi ngả xuống. Lá có 3 lá chét hình trái xoan, đầu hơi lõm, có những tuyến trong suốt. Hoa đơn độc màu trắng, có 3 cánh hoa xoan thuôn. Quả bằng đầu ngón tay út, màu đỏ, mọng nước, có vị dịu hơi chua. Cây trồng làm cảnh, nhân giống bằng gieo hạt hay giâm cành, chiết. Thường dùng để tạo các dáng chính 1-5, và nhiều dáng phụ bonsai.

- Sâng, sưng, hoàng lực *(Zanthoxylum nitidum* (Roxb.) DC.)

Bụi trườn, cao 1-2m ; gai cong dẹp. Lá kép lông chim lẻ có 2-3 cặp lá chét bóng láng, mép nguyên hay có răng, chóp có mũi, cuống lá có gai. Chùm hoa ở nách, hoa đơn tính, mẫu 4-5. Quả gồm 1-5 đại nhỏ chứa hạt đen. Cây phân bố rộng rãi ở nước ta. Có thể nhân giống bằng gieo hạt, giâm cành hay chiết và sử dụng như loài xuyên tiêu *Zanthoxylum piperitum* DC. của Nhật Bản để tạo các dáng 2,3,4,5,14,17,18,19,21,22.

Họ Xoan (Meliaceae)

- Ngâu *(Aglaia duperreana* Pierre)

Cây nhỡ 4-13m, vỏ xám. Lá mang 2-3 cặp lá chét không lông, cuống chung có cánh. Chùm hoa ở nách, dài bằng lá. Hoa màu vàng, thơm. Quả hạch đỏ. Cây thường trồng làm cảnh vì hoa thơm. Cũng được sử dụng tạo dáng bonsai.

- Ngâu tàu *(Aglaia odorata* Lour.)

Cây nhỡ, gỗ màu vàng. Lá thường mang 3-5 lá chét to, dài 4-9 cm, rộng 1,5-3 cm, chóp tù, gốc nhọn. Chùy hoa dài bằng lá hay hơn. Hoa vàng rất thơm. Qủa hạch to cỡ 1cm, chứa 1 hạt. Cây thường được trồng làm cảnh như Ngâu, cũng được trồng tạo cây cảnh bonsai.

Họ Đào lộn hột (Anacardiaceae)

- Thanh trà *(Bouea oppositifolia* Adelb. var. *microphylla* Merr.)

Cây gỗ lớn 10-20m, nhánh không lông. Lá mọc đối, nguyên. Chùy hoa ở ngọn ; hoa nhỏ có cánh hoa mập. Quả hạch vàng, thịt chua, nhân có xơ mịn.

Cây mọc ở rừng nhưng cũng thường được trồng lấy quả. Cũng được dùng tạo dáng bonsai.

- Sơn *(Toxicodendron succedanea* (L.) Moldenke)

Cây nhỡ có lá rụng. Lá kép lông chim lẻ gồm 3-6 đôi lá chét có gốc không cân, mặt dưới tái, dài 3-8cm. Chùy hoa ngắn hơn lá ; hoa nhỏ. Quả hạch hình trứng rộng 9mm. Cây mọc hoang và cũng được trồng ở một số nơi. Có thể nhân giống bằng hạt hay giâm bằng rễ. Ở Nhật Bản, người ta dùng tạo các dáng 2,3,17,18,19,23-29...

Họ Chua me đất (Oxalidaceae)

- Khế *(Averrhoa carambola* L.)

Cây gỗ cao tới 10m, thường trồng để lấy quả ăn. Do trồng trọt mà có nhiều giống trồng khác nhau, có thứ quả ngọt, có thứ quả chua ; loại quả chua được dùng làm mứt quả. Còn loài khế khác *(A.bilimbi* L.) có quả hình trụ, màu lục vàng và trong khi chín, rất chua nên khó ăn sống. Người ta cũng thường trồng khế làm cây cảnh. Nhân giống bằng chiết hay ghép mắt. Dùng để tạo các dáng 2,3.

Họ Măng rô (Malpighiaceae)

- Cụm rìa, Tuyết mai *(Malpighia coccigera* L.)

Cây nhỡ cao 1-2m. Lá dày cứng, xanh đậm, không lông, mép có răng sắc. Lá kèm nhỏ. Hoa 1-2 ở nách lá, trắng hay hơi hồng ; cánh hoa có rìa lông. Quả hạch.

Có thứ lá nhỏ (var. *microphylla* Kiedenzu) trông như lá ruối ô rô nhưng nhỏ hơn nhiều. Cây dễ cắt xén, được trồng làm cảnh như Cùm rụm. Cũng được dùng tạo cây cảnh bonsai.

Họ Nhựa ruồi (Aquifoliaceae)

- Bùi có răng *(Ilex crenata* Thunb.)

Cây gỗ có dáng thô. Lá nhỏ, tồn tại, 1-3cm hay hơn, thuôn ngọn giáo, mép có ít răng. Hoa đơn tính, màu trắng. Quả hạch hình cầu 6-8mm, màu đen. Thường trồng làm cảnh, nhân giống bằng giâm cành hay chiết. Ở Nhật Bản dùng tạo các dáng 2,3,4,5,8,16, 17,18,19,31. Còn có một số loài Ilex khác cũng có thể dùng tạo cảnh bonsai.

Họ Dây gối (Celastraceae)

- Cây sãng máu *(Celastrus paniculatus* Willd.)

Cây gỗ nhỏ mọc trườn. Lá dài 4-10cm, mép có răng tù. Chùm hay chùy hoa dài 5-10cm ; hoa tạp tính,có cánh hoa trắng. Quả nang cao 5-8mm, có 3 mảnh.

Cây mọc hoang ở rừng ở các tỉnh phía Nam.

Có thể nhân giống bằng hạt, giâm cành, chiết và sử dụng như loài *Celastrus orbiculatus* Thunb. để tạo các dáng 2-6, 16,17,18,19,21,22,31,33.

Họ Táo ta (Rhamnaceae)

- Mận rừng *(Rhamnus crenatus* Sieb. et Zucc. var. *cambodianum* (Pierre) Tard.)

Cây nhỏ 1-8m. Lá hình bầu dục, dợt ở mặt dưới, có lông mịn, mép có răng. Cụm hoa xim ở nách lá. Hoa trắng hơi thơm. Quả hạch tròn to cỡ 5mm chứa 3 hạt đen.

Có thể thu cây tự nhiên, giâm cành hay chiết và dùng như loài *Rhamnus japonica* Maxim. của Nhật Bản để tạo các dáng 2,3,4,5,17,18,19.

- Chanh châu *(Sageretia theezans* (L.) Brongn.)

Cây gỗ nhỡ cao 3m, nhiều nhánh. Nhiều bộ phận của cây có lông xám. Lá xoan dài 10cm, chóp tù, khi già không lông, lá kèm mau rụng. Hoa thành bông 1-4 hoa nhỏ màu trắng. Quả hạch đen đen. Nhân giống bằng gieo hạt, giâm cành.

Cũng thường được trồng làm cây cảnh. Ở Âu châu, được dùng tạo bonsai dáng 1,19.

- *Táo (Zizyphus mauritiana* Lamk.)

Cây gỗ nhỏ có nhiều nhánh ngang và thòng, có nhiều gai nhỏ. Lá có lông nằm ở dưới. Chụm hoa nhỏ ở nách lá. Quả hạch to 2-3cm, thịt chua. Cây được trồng ở nhiều nơi. Nhân giống bằng gieo hạt, giâm nhánh rễ hay chiết cành. Cũng có thể sử dụng như loài Táo tàu *Zizyphus jujuba* Mill. var. *inermis* Rehd. để tạo các dáng 2,3,4,5,17,18,19.

Họ Nhót (Elaeagnaceae)

Chỉ có một chi *Elaeagnus* mà loài quen thuộc là cây nhót *(E.latifolia* L.) được trồng lấy quả. Một loài khác mọc hoang và cũng được trồng là.

- Nhót hoa tán *(Elaeagnus umbellata* Thunb.)

Cây nhỡ cao 2-4m, thường có gai, vỏ đen đen ; nhánh nâu vàng vàng. Lá xoan dài, lượn sóng, đầy lông hình khiên trắng bạc ở mặt dưới. Hoa xếp 1-7 cái ở nách lá, màu trắng vàng vàng, thơm. Quả nhỏ, dạng trứng tròn, màu hồng, ăn được. Có thể nhân giống bằng giâm cành, chiết hay gieo hạt.

Cũng có thể sử dụng như các loài *Elaeagnus multiflora* Thunb. , *E. pungens* Thunb. ở Nhật Bản để tạo các dáng 2-5, 17,18.19.

Họ Nho (Vitaceae)

- Trinh đằng chân *(Parthenocissus pedata* Gagnep.)

Dây leo cao đến 15m, thường có lá rụng. lá do 5 lá chét dày không lông dài 9-13 xentimet, mép có răng tròn to và thưa. Cụm hoa rộng 6-8cm. Quả tròn, to đến 14mm. Còn có nhiều loài khác thuộc chi *Parthenocissus*. Có thể sử dụng như loài *Parthenocissus tricuspidata* Planch. ở Nhật Bản để tạo các dáng 2,3,4,5,17,18,19.

- Nho *(Vitis vinifera* L.)

Cây bụi leo hay dây leo. Thân có thể dài tới 20m, thường rụng lá. Lá hình mắt chim, có 3-5 thùy hơi có lông ở dưới, mép có răng. Quả hình bầu dục hay hình cầu, có màu đen, trắng, hồng, vàng.

Nho là cây trồng ở nhiều nơi để lấy quả, làm cảnh, làm giàn che bóng. Thường được nhân giống bằng hom lấy ở cành già, chiết hay ghép cành. Ở Nhật Bản, người ta dùng tạo các dáng 2-5,17.

Họ Tú cầu (Hydrangeaceae)

- Tú cầu, Bát tiên *(Hydrangea macrophylla* DC.)

Cây nhỡ thấp có thân hóa gỗ, hình trụ, mọc đứng cao tới 2m. Lá mọc đối, xoan bầu dục, nhọn mũi, nhẵn cả hai mặt, có răng. Hoa trắng, hồng, đỏ hay lam, xếp thành ngù to ở ngọn. Có 2 loại hoa : hoa ở ngoài không sinh sản có 4 lá đài dạng cánh hoa và chỉ có nhị, còn hoa ở trong là hoa lưỡng tính. Có nhiều thứ và giống trồng. Nhân giống bằng tách cây, chiết hay giâm cành. Ở Nhật Bản, dùng để tạo các dáng 2-5, 18,19,23,26.

Họ Nhân sâm (Araliaceae)

- Dây thường xuân *(Hedera nepalensis* K.Koch)

Cây bụi leo ; các phần non phủ lông hình sao màu xám hay vàng. Lá của những chồi không sinh sản hình tam giác, dài 5-12cm, có thùy lông chim ; lá của các nhánh sinh sản thuôn trái xoan, nguyên ; cuống lá có vẩy. Hoa vàng hay đỏ.

Ở cây *Hedera nepalensis* var. *sinensis* Rehd., lá của các chồi không sinh sản chia 3 thùy hoặc nguyên. Có thể nhân giống bằng giâm cành hay chiết. Cũng dùng được như loài *Hedera helix* L. của Trung Quốc và Nhật Bản để tạo các dáng 2,3,4,5,17,18,19 và bonsai mini.

- Đinh lăng *(Polyscias fruticosa* (L.) Harms ; *Tieghemopanax fruticosum* R. Vig.)

Cây nhỡ 2-2,5m, nhẵn ; nhánh non có lỗ bì lồi. Lá kép lông chim 3 lần ; cuống lá thành bẹ ; trục lá và cuống có đốm nhiều hay ít. Chùm mang tán, có lá bắc rộng mau rụng ; hoa nhỏ xanh, 5 cánh hoa trắng trắng. Quả dẹp, màu trắng bạc. Cây nhập nội trồng từ lâu, khá phổ biến ở nước ta như là cây cảnh, cây thuốc. Cũng thường được trồng làm cảnh bonsai.

Còn có một số loài đinh lăng khác như : Đinh lăng lá nhỏ (*P.filicifolia* Bailey), đinh lăng lá tròn *(P.balfouriana* Bailey ; *P.rumphiana* Harms), đinh lăng trổ *(P. guilfoylei* Bailey) cũng thường được trồng làm cây cảnh và có thể sử dụng để tạo dáng bonsai.

- Chân chim ngũ gia bì *(Schefflera octophylla* (Lour.) Harms)

Cây gỗ nhỏ cao tới 7m. Lá nhiều dạng do 6-8 lá chét hình bầu dục, mép nguyên, dài 7-15cm ; lá kèm dính thành ống mau rụng ; cuống dài đến 25cm, cuống phụ giữa dài 3-5cm. Chùy hoa mang nhiều tán. Hoa nhỏ màu trắng, thơm. Quả hạch tròn cao 7mm. Cây mọc hoang ở rừng và cũng được trồng.

Ở Trung Quốc cũng như ở Pháp, người ta cũng dùng loài này để tạo bonsai với các dáng 2,19. Tuy nhiên, cũng như một số loài *Schefflera* được sử dụng rất phổ thông, có nhược điểm là lá to chia nhiều thùy rất khó tiểu hình hóa.

Họ Khuy áo (Pittosporaceae)

- Cây son *(Pittosporum tobira* Ait., *P. chinense* D.Don)

Cây nhỡ hay cây gỗ nhỏ thường xanh. Lá hình bay, tù, dai và bóng, dài 7-9cm, cuống 2cm. Hoa màu trắng kem, thơm, thành ngù ở ngọn

cây ; 5 cánh hoa thường cuộn lại. Quả nang cao 17mm , 2 mảnh ; hạt đỏ đậm. Có thể nhân giống bằng giâm cành, tách cây hay gieo hạt. Ở Nhật bản, người ta dùng tạo các dáng 2-4,17,18,19,21,22.

Ở nước ta còn có một số loài *Pittosporum* khác như cây khuy áo (*P.ferrugineum* Ait.) cũng có thể dùng tạo cảnh bonsai.

Họ Kim ngân (Caprifoliaceae)

- Kim ngân (*Lonicera japonica* Thunb.)

Dây leo quấn, dài tới 10m, có lông. Lá hình trái xoan, dài 3-7cm, nhọn mũi, có lông tơ. Hoa thơm, có cánh hoa trắng, tô màu tía rồi chuyển sang màu vàng, ống tràng mảnh. Có nhiều giống trồng. Nhân giống bằng giâm cành hay chiết.

Ở Trung Quốc và Nhật Bản đều có sử dụng tạo các dáng 2,3,4,5,18,19.

Họ Cà phê (Rubiaceae)

- Gáo (*Adina globiflora* Salisb. ; *A. pilulifera* (Lam.) Franch.)

Cây gỗ thường xanh, cao 4m hay hơn, nhánh yếu. Lá màu dợt ở mặt dưới, có mũi cỡ 1cm ; lá kèm chẻ hai. Hoa đầu nằm trên một cuống với 5 lá bắc ở giữa. Quả nang. Có thể nhân giống bằng giâm cành và tách cây. Ở Nhật Bản, người ta dùng tạo các dáng 2-5, 16,17,18,19 và bonsai mini.

- Cà phê chè (*Coffea arabica* L.)

Cây nhỡ cao 3-4m, có cành trải ra. Lá mọc đối, hình trái xoan ngọn giáo, dài 10-12*cm* , màu lục bóng ở mặt trên. Hoa trắng, không cuống mọc ở nách lá. Quả chín màu đỏ. Cây nhập nội trồng chủ yếu để lấy hạt. Thường nhân giống bằng gieo hạt. Cũng được trồng làm cây cảnh, có khi được dùng tạo dáng bonsai. Còn những loài cà phê khác được trồng như cà phê vối, cà phê mít, nhưng đều có lá to.

- Dành dành (*Gardenia jasminoides* Ellis ; *G.florida* L.)

Cây nhỡ phân nhánh cao 1-1,5m. Lá xoan ngọn giáo, tồn tại, màu lục sẫm. Hoa trắng hướng sang màu trắng kem ở ngọn cành. Hoa thơm.

Do trồng trọt, người ta đã tạo ra những giống trồng khác nhau bởi kích thước của cây, hoa đơn hay kép, màu sắc hoa và lá.

Ở nước ta còn có một loài khác được trồng là cây mẫu đơn *G.lucida* Roxb.), một loại cây nhỏ cao 1-3*m* có lá tròn dài, láng, không lông, có hoa to màu trắng rồi vàng, rất thơm.

Có thể nhân giống các loại dành dành bằng giâm cành, chiết hay tách cây.

Ở Nhật Bản, người ta dùng dành dành để tạo các dáng 1,2-5,8,17,18,19,23-28.

- Kỳ nam kiến, Bí kỳ nam *(Hydnophytum formicarum* Jack)

Thân phình thành củ do có lỗ hang của kiến. Thân chính tròn, không lông. Lá xoan ngược, dày, mọc đối. Hoa không cuống, màu trắng. Qủa hạch 5-7mm.

Thường gặp phụ sinh ở rừng thưa. Do dáng đẹp, kỳ lạ nên được trồng làm cảnh. Có người cũng dùng nó tạo cảnh bonsai.

- Đơn đỏ, Trang son *(Ixora coccinea* L.)

Cây nhỡ 1-2m, nhẵn. Lá không cuống, hình trái xoan, gốc tròn ; lá kèm dính thành phiến tam giác. Hoa có ống thẳng màu đỏ, họp thành ngù dày ở ngọn. Quả hạch cứng có 2 nhân. Nhân giống bằng giâm cành. Hiện được trồng để tạo cảnh bonsai.

Cũng có một số loài khác cũng được trồng như trang đỏ, trang to *(I. macrothyrsa* Teijsm. et Binn.) có cụm hoa to màu đỏ, trang vàng hay đơn vàng *(I.lutea* Hutch.) có ngù hoa vàng, trang bún hay đơn trắng *(I. nigricans* R.Brex W.et A.) có hoa trắng ứng hường... đều là cây cảnh. Cũng có nơi sử dụng làm cây bonsai.

- Bỏng nẻ, bạch tuyết mai (*Serissa foetida* (L.f.) Comm. ; *S. japonica* Thunb.).

Cây nhỏ cao 0,60-1m, thường là 20-30cm, duyên dáng, có mùi hôi. Nhánh non vuông, có ít lông. Lá nhỏ mọc đối, dài 1-2cm, nhọn hai đầu, dai, cứng ; lá kèm ôm thân và có 5-6 tơ cứng. Hoa màu trắng đơn độc hay thành bó ở ngọn. Quả mọng gần hình cầu có lá đài tồn tại, chứa 2 hạch. Cây thường được trồng làm cảnh vì có những nét nổi bật như cây thường xanh, thân già cỗi nhanh chóng và lá nhỏ. Nhân giống bằng giâm cành, tách cây hoặc chiết. Dùng tạo các dáng 2-5, 14,16,17,18,19,21,22, 31-33 và bonsai mini.

Họ Long đởm (Gentianaceae)

- Long đởm, Đinh *(Gentiana loureirii* Griseb.)

Cây thảo nhỏ, cao 5-10cm, sống hàng năm. Lá không cuống, mép cứng, có lông, có mũi, dài cỡ 1cm. Hoa màu lam tím ở nách lá. Quả nang cao 1*cm* , hơi dẹp, chứa nhiều hạt. Cũng như loài *Gentiana scabra* Bunge, có thể nhân giống bằng tách cây, giâm cành hoặc thu cây mọc tự nhiên để tạo dáng bonsai 32,33.

Họ Trúc đào (Apocynaceae)

- Sứ Thái Lan *(Adenium obesum* (Forsk.) Roem. et Schult.)

Cây nhỏ, thân mập có nhiều mủ. Lá có đầu như cắt ngang, gốc nhọn. Cụm hoa xim ngắn, hoa đỏ thắm, đài đỏ. Cây được nhập trồng vì hoa đẹp và gốc phình. Cũng có thể dùng tạo cảnh bonsai.

- Ngọc bút, Bánh hỏi, Lài trâu *(Ervatamia divaricata* (L.) Burk.)

Cây nhỏ 1-3m, có mủ trắng. Lá to, láng, có mũi. Cụm hoa xim chia nhánh ; hoa to, đơn hay kép, thơm. Quả đại, có 3 cạnh. Hạt có áo hạt đỏ. Cây được trồng nhiều vì hoa đẹp. Cũng thường được sử dụng tạo cảnh bonsai.

- Mức hoa trắng *(Holarrhena antidysenterica* (Roxb. ex Flem.) A.DC.)

Cây gỗ cao 3-12m, cành nhánh mảnh. Lá tròn dài, dài 10-27*cm* , rộng 5-12*cm* . Cụm hoa xim ở ngọn ; hoa trắng, rất thơm. Quả gồm 2 quả đại dài 15-20*cm* . Cây mọc hoang ở rừng thưa, đồi cây bụi. Ở Pháp, người ta dùng tạo cảnh bonsai trong nhà vì dáng cây đẹp, hoa trắng thơm.

- Lạc thạch, Mỏ sẻ *(Trachelospermum jasminoides* (Lindl.) Lem.)

Cây thân gỗ cao 3m hay hơn, mọc trườn. Lá mọc đối, xoan nhọn hay thuôn, màu lục sáng, mặt dưới nhạt màu, nhẵn, dai. Hoa thành chùm hay xim ở ngọn và ở nách lá, màu trắng, thơm, gợi lên mùi hoa nhài suốt mùa hè, có 5 tuyến vẩy ở gốc bầu. Quả đại 2, dài 10-13*cm* . Ở nước ta, cây mọc hoang, tại miền Trung, có gặp ở Trai ca vùng Phan Rang ở độ cao 300 *m*. Ở Trung Quốc, Nhật Bản, Pháp... người ta trồng nhiều. Nhân giống bằng cành giâm, chiết cành hay tách cây. Người ta dùng để tạo các dáng 2-6, 16,17,18,19,31,33 và tiểu hình hóa thành bonsai mini.

- Mai chiếu thủy, Mai đối thủy *(Wrightia religiosa* (Teysm. et Binn.) Hook.f.)

Cây gỗ nhỏ. Lá mỏng, hai mặt một màu, dài 5-7cm. Ngù hoa với hoa nhỏ có cuống dài xụ xuống, màu trắng, rất thơm. Quả đại từng cặp dài cỡ 7-10cm . Thường trồng làm cảnh vì hoa thơm, dáng đẹp, chịu nước. Ở Âu châu, cây cũng được trồng tạo cảnh bonsai. Còn ở nước ta, nó là loài cây được trồng nhiều để tạo các dáng bonsai 1,2,3,18,19,23,26... Có loại có lá nhỏ thường gọi là Cẩm mai cũng thường trồng tạo dáng 2,10...

Ở nước ta, còn có một số loài khác như *Wrightia tinctoria* Br. là cây gỗ thường xanh, có lá nhỏ cũng có thể trồng tạo cảnh bonsai.

Họ Nhài (Oleaceae)

- Trần tàu *(Fraxinus chinensis* Roxb)

Cây gỗ cao 8-12m. Lá do 3-7 lá chét xoan, dày, lúc non có lông, mép có răng ở phần trên. Chùy hoa rộng ; hoa khác gốc, không có cánh hoa. Quả có cánh, dài 3,5cm, chứa 1 hạt. Cây mọc dựa bờ nước, như ở thác Prenn vùng Đà Lạt. Có thể trồng bằng hạt hay giâm cành. Ở Trung Quốc, người ta sử dụng loài này, còn ở Nhật Bản, người ta dùng loài *Fraxinus sieboldiana* Blume để tạo các dáng 2,3,18,19.

- Nhài, Lài *(Jasminum)*. Ở nước ta có nhiều loài trồng hoặc mọc hoang có lá nhỏ có thể dùng để biến đổi thành bonsai. Người ta thường nhân giống Nhài bằng giâm cành, chiết hay tách cây. Thường dùng để tạo các dáng 2-5,14,16,17,18,19.

Loài được trồng nhiều nhất là nhài hay lài *(Jasminum sambac* (L.) Ait.) lấy hoa dùng ướp trà và thả vào nước đường cho thơm. Còn có lài nhiều hoa *(J. multiflorum* Andr. ; J. *pubescens* Willd.) có nhiều hoa trắng, to và thơm. Trong các vườn cảnh, cũng thường thấy cây lài tàu *(Nyctanthes arbor-tristis* L.) có hoa trắng với trung tâm vàng.

- Râm, Giâm *(Ligustrum indicum* (Lour.) Merr.)

Cây nhỏ 1-6m, nhánh non có lông sát. Lá không lông ở mặt trên, có lông ngắn ở mặt dưới. Chùy hoa ở ngọn ; hoa trắng, thơm. Quả hạch tròn 5mm, lúc chín màu đen. Nhân giống bằng giâm cành, chiết hay gieo hạt. Được trồng làm cảnh vì hoa thơm. Có thể dùng như loài *Ligustrum japonicum* Thunb. của Nhật Bản để tạo các dáng 2,3,16,17,18,19.

- Mộc *(Osmanthus fragrans* (Thunb.) Lour. ; *Olea fragrans* Thunb.)

Cây nhỡ 1,5-3m, nhánh non dẹp dẹp. Lá mọc đối, xoan thuôn hay bầu dục dài, có răng, dai, tồn tại. Chùm hoa ngắn ; hoa nhỏ màu trắng, vàng vàng, ở nách hay ở ngọn, có mùi thơm ngào ngạt, được dùng để ướp trà. Nhân giống bằng chiết, ghép hay giâm cành. Dùng để tạo các dáng 2,3,4,5,18,19.

Họ Cà (Solanaceae)

- Ớt *(Capsicum annuum* L.)

Là cây trồng phổ biến. Có nhiều thứ :

- Ớt sừng trâu *(var. acuminatum* Fingh.) có nhiều quả mọc đứng hay thòng, màu đỏ chói, có dạng có quả màu vàng.

Ớt cà (*var. cerasiforme* Irish) có nhiều quả dạng quả xơri, màu đỏ rất chói.

- Ớt chỉ thiên (var. *fasciculatum* Irish) có kích thước nhỏ hơn, với quả mỏng, mọc đứng màu đỏ chói. Cây có dáng đẹp.

- Ớt dài (var. *longum* Bail.) có quả dài màu vàng.

Hiện cũng được trồng để tạo cảnh bonsai.

- Khủ khởi *(Lycium chinense* Mill.)

Cây nhỡ có cành hình cung và sà xuống, có thể dài tới 4m, không gai, màu xám vàng. lá hình thoi-xoan, màu lục bóng. Hoa 1-4, có tràng màu tím có cuống ngắn hơn cánh hoa. Quả thuôn, đỏ son hay đỏ cam. Cây được trồng làm cảnh, làm thuốc và lấy rau ăn. Nhân giống bằng giâm cành hay tách cây. Ở Trung Quốc và Nhật Bản, người ta dùng để tạo các dáng 2,3,5,17,19.

Họ Cườm rụng (Ehretiaceae)

- Cùm rụm, Cườm rụng, Ruối huầy *(Carmona microphylla* (Lam.) Don ; *Ehretia buxifolia* Roxb. ; Carmona retusa (Vahl) Matsam. ?)

Cây gỗ nhỏ 1-3m. Lá nhỏ 1-2cm, mọc thành nhóm trên nhánh ngắn, màu xanh đậm láng chói, có lông thưa. Cụm hoa xim ở các nhánh, có cuống dài hơn lá. Hoa trắng. Quả hạch chín màu cam, ăn được. Cây của rừng cồi duyên hải, thường được trồng nhiều làm cảnh vì hoa. Nhân giống bằng giâm cành. Các nghệ nhân của nước ta thường dùng để tạo các dáng 1,2,3,4,5,13...

Ở Trung Quốc cũng dùng. Ở Âu châu, người ta cho nó là một loài bonsai trong nhà ra hoa nhiều màu trắng, mùi thơm dịu, có thể trồng

Ảnh 97. Ngâu *Aglaia duperreana* Pierre. Dáng thẳng. 45cm. 20 năm. (Nghệ nhân Phan Trọng Đức)

Ảnh 98. Ngâu *Aglaia duperreana* Pierre. Dáng thẳng. Tiểu cảnh. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 99. Đinh lăng *Polyscias fruticosa* (L.) Harms. (Ảnh Phạm Lê Chuẩn)

Ảnh 100. Khế ngọt *Averrhoa carambola* L. Dáng hơi nghiêng. 30cm. Khoảng 20 năm. (Nghệ nhân Phan Trọng Đức).

Ảnh 101. Trang đỏ, Trang son *Ixora coccinea* L. (Cơ sở Minh Tân).

Ảnh 102. Sứ Thái Lan *Adenium obesum* (Forsk.) Roem. et Schult. (Ảnh Trần Hợp).

Ảnh 103. Bạch tuyết mai *Serissa foetida* (L. f.) Comm. Dáng cụm rừng. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 104. Mai chiếu thủy *Wrightia religiosa* (Teysm. et Binn.) Hook. f. Dáng một gốc hai thân. (Cơ sở Minh Tân).

Ảnh 105. Mai chiếu thủy *Wrightia religiosa* (Teysm. et Binn.) Hook. f.

Dáng một gốc hai thân. 60cm. 25 năm. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 106. Găng tu hú *Gmelina philippinensis* Champ. Dáng nửa thác đổ. 30 năm. (Nghệ nhân Nguyễn Thị Cúc, Cần Thơ)

Ảnh 109. Ớt chỉ thiên, Ớt hiểm *Capsicum frutescens* L. var. *microcarpum* (DC.) Bail.). (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 110. Nguyệt bạch (*Crossostephium chinense* (L.) Merr. (Cơ sở Minh Tân)

Ảnh 111. Trúc đùi gà *Bambusa ventricosa* McClure. Rừng trúc. (Cơ sở Minh Tân).

Ảnh 112. Dừa *Cocos nucifera* L. (Cơ sở Minh Tân)

theo mọi kiểu. Cây có vỏ sáng, có tán nhỏ thường xanh lại cho hoa quả vào mùa thu, nên được ưa chuộng.

- Sơn trà lá nhám, Cùm rụm răng *(Ehretia dentata* Courchet)

Cây nhỏ mọc trườn ; nhánh mịn, không lông. Lá dài 5-10cm, mọc khít trên nhánh ngắn, có răng thưa ở phía trên, mặt trên xanh đậm, mặt dưới nhạt. Cụm hoa 1-1,5*cm*, có 2-3 hoa. Quả hạch cứng chứa 4 hạt. Cây mọc ở rừng miền Đông Nam bộ. Hiện nay, cũng được trồng để tạo cảnh bonsai.

Còn có loài Cùm rụm nhọn *(Ehretia acuminata* R. Br.) có lá lớn hơn (7-15*cm*) cũng thường được trồng làm cảnh vì hoa trắng và thơm.

Họ Chua ngút (Cordiaceae)

- Lá trắng *(Cordia latifolia* Roxb.)

Cây gỗ nhỏ, nhánh không lông. Lá dài đến 20cm, không lông, màu lục rất nhạt. Chùy hoa ở ngọn. Hoa trắng. Nhân giống bằng hạt hay giâm cành. Cây được trồng làm cảnh vì lá đẹp. Cũng được trồng tạo cảnh bonsai, nhưng lá hơi lớn.

Họ Núc nác (Bignoniaceae)

- Đăng tiêu *(Campsis grandiflora* (Thunb.) K.Schum. ; *C. chinensis* Voss.)

Cây thảo 5-6m, với ít rễ bám. Lá có 7-9 lá chét trái xoan ngọn giáo, nhọn, có răng, nhẵn. Hoa không dài, màu đỏ chói. Cây có nguồn gốc ở Trung Quốc, ta có trồng làm cảnh. Nhân giống bằng giâm chồi non hay đoạn rễ. Ở Trung Quốc, thường dùng tạo cảnh bonsai.

Ta cũng trồng một loài khác là *Campsis radicans* Seem. , gốc ở Nam và Đông bắc Mỹ. Cây nhỡ mọc leo dài tới 10m ; lá có 9-11 lá chét. Hoa không rộng bằng hoa đăng tiêu, màu da cam đỏ chói.

Ở Âu châu, người ta còn sử dụng loài *Jacaranda mimosifolia* D.Don để tạo bonsai.

Cũng cần lưu ý là thuộc họ này ở nước ta có nhiều loài trồng làm cảnh, cả những loài có hoa đẹp và dáng cây đẹp nhưng chưa được sử dụng.

Họ Cỏ roi ngựa (Verbenaceae)

- Tử châu, Thuốc kê *(Callicarpa dichotoma* Koch.)

Cây nhỏ dạng bụi cao 1m. Lá xoan nhọn mũi, có răng sít nhau. Hoa màu hồng tối. Quả nhỏ, màu lam tím, tía khi chín, rất đẹp, nhiều và bền.

Cây mọc hoang và cũng thường được trồng. Còn có nhiều loài khác cũng được trồng làm cây cảnh như Nàng nàng *(C. candicans* (Burm.f.) Hochr. ; *C. cana* L.), Tử châu đỏ *(C. rubella* Lindl.) vì dáng cây, vì quả đẹp. Có thể nhân giống bằng gieo hạt, chiết, giâm chồi non và rễ. Đều có thể dùng để tạo các dáng 2-5,19,21,22,31.

- Chuỗi ngọc, Dây bông rìa, Chim chích, Dâm xanh *(Duranta plumieri* Jacq.)

Cây nhỡ 2-5m, có nhánh thành gai. Lá đa dạng. Hoa rất nhiều xếp thành chùm ở ngọn các cành, màu xanh tím. Quả hạch nhiều, màu vàng, láng. Cây được trồng làm cảnh. Nhân giống bằng giâm cành. Hiện cũng được trồng tạo cảnh bonsai.

- Bông ổi, Trâm ổi *(Lantana camara* L.)

Cây nhỏ có nhánh 4 góc, có nhiều gai. Lá mọc đối, xoan-thuôn, mép có răng cưa ráp, có mùi khó chịu. Hoa họp thành ngù nhỏ, lúc đầu màu vàng cam rồi đỏ son, thay đổi từ cây này sang cây khác. Có nhiều thứ khác nhau. Cây được trồng nhiều làm cảnh. Có thể gieo hạt hay nhân giống bằng giâm cành.

Ở Âu châu, người ta cũng dùng tạo cảnh bonsai. Ở nước ta, cây cũng thường được trồng làm cảnh vì hoa đẹp. Hiện cũng được sử dụng tạo các dáng bonsai.

- Ngũ trảo, Hoàng kinh *(Vitex negundo* L.)

Cây nhỡ 1-2*m* , cành non có 4 cạnh. Lá có 3-5 lá chét xoan bầu dục 5-10cm, nguyên hay có răng, trăng trắng ở mặt dưới. Hoa màu lơ tím, thành chùy ở ngọn 15-20*cm*. Ở cây *Vitex negundo* var. *incisa* Clarke có lá khía sâu.

Loài này được sử dụng ở Trung Quốc để tạo cảnh bonsai. Ở nước ta, nó thường được trồng vì dáng đẹp. Có thể nhân giống bằng gieo hạt, giâm cành chưa hóa gỗ, chiết hay ghép. Cũng dùng tạo các dáng bonsai.

- Tu hú *(Gmelina asiatica* L.)

Cây nhỡ đứng, vỏ xám trắng, gai cong. Lá nguyên hay có thùy, mặt dưới có lông và tuyến nhỏ. Chùm hoa ở ngọn, lá bắc mau rụng.

Hoa to màu vàng tươi. Quả hạch màu vàng Cây của rừng còi, thường trồng làm hàng rào.

- Tu hú Phi (*Gmelina philippinensis* Champ.)

Cây nhỡ đứng hay trườn, có gai do nhánh biến thành. Lá nguyên hay có thùy, không lông ở mặt trên, mặt dưới mốc mốc và có tuyến. Chùm hoa ở ngọn nhánh có lá bắc tim tím kết lợp . Hoa vàng to. Quả hạch xoan, không lông. Cây cũng thường trồng như Tu hú vì hoa và lá. Có thể nhân giống bằng hạt, giâm cành hay chiết.

Hiện cũng được sử dụng để tạo các dáng bonsai.

Họ Hoa chuông (Campanulaceae)

- Cát cánh (*Platycodon grandiflorum* DC.)

Cây thảo nhiều năm có củ. Thân màu lục cao 40-60cm, ít phân nhánh. Lá đơn, xoan, nhọn mọc so le, răng không đều. Hoa đơn độc ở ngọn, màu lam, có cuống dài. Quả nang. Ta nhập trồng và đã thuần hóa. Có thể trồng bằng hạt, giâm cành hay tách cây. Ở Nhật Bản dùng để tạo dáng 32.

- Sâm ruộng (*Wahlenbergia gracilis* A. DC. ; *W. marginata* (Thunb.) A. DC.)

Cỏ nhiều năm cao 50-60*cm*, có lá rụng. Lá mọc đối, hẹp, dài 2-3cm, rộng 4-5mm, không lông. Xim ít hoa ở ngọn. Hoa trắng, lam hay tim tím. Quả nang nhỏ, vàng vàng. Cây mọc ở ruộng khô. có thể thu cây tự nhiên, gieo hạt hay tách cây.

Ở Nhật Bản, người ta dùng để tạo các dáng 16,31,33 và bonsai mini.

Họ Cúc (Asteraceae)

- Cỏ cứt lợn, Cỏ hôi (*Ageratum conyzoides* L.)

Cỏ cao cỡ 50cm có nhiều lông mềm. Lá mọc đối, phủ lông mềm, gốc tù hay tròn, mép có răng. Cụm hoa ở ngọn gồm những hoa đầu màu tim tím hay trắng.

Cỏ mọc hoang rất phổ biến ở nước ta, có thể thu cây mọc tự nhiên. Ở Nhật Bản, người ta dùng tạo dáng 32.

- Cúc tím (*Callistephus chinensis* (L.) Nees)

Cây mọc hàng năm. Thân có lông cứng. Lá mọc so le, xoan, dạng bay, có răng, có cuống, các lá ở thân không cuống. Hoa thành đầu đơn độc trên một cuống dài. Lưỡi hay thìa lìa của hoa ở ngoài tỏa hình sao trên 2 hoặc 4 dãy, có màu sắc thay đổi, trắng, lam hay tím. Quả bế có mào lông. Nhân giống bằng hạt, giâm cành hay tách cây. Ở Nhật Bản, người ta dùng tạo các dáng 31-33.

- Cúc hoa *(Chrysanthemum)*, có loài hoa vàng *(C. indicum* L.), có loài hoa trắng *(C. morifolium* Ramat) đều được trồng phổ biến ở nước ta. Ở Nhật Bản, người ta dùng để tạo dáng 32.

- Nguyệt bạch, Cúc mốc *(Crossostephium chinense* (L.) Merr.)

Cây thảo nhỏ, thân cứng, nhánh đầy lông trắng. Lá dưới có 3 thùy, lá trên nguyên có lông dày mịn cả hai mặt. Hoa đầu đơn độc, có nhiều lá bắc. Thường được trồng làm cây cảnh, nhân giống bằng gieo hạt, tách cây. Hiện nay, nhiều người dùng để tạo dáng bonsai.

- Duyên cúc *(Zinnia elegans* L.)

Cây thảo hàng năm cao 50-60cm. Lá mọc đối, ráp, xoan, khía tai bèo. Hoa đầu to, có lưỡi màu tim tím. Màu sắc hoa thay đổi từ trắng tới đỏ, vàng, tím hoa cà. Cây được trồng vì hoa đẹp, thường nhân giống bằng hạt. Ở Nhật Bản, người ta dùng để tạo dáng 32.

Còn có nhiều loài cây họ Cúc có dáng đẹp, hoa có nhiều màu sắc đã được trồng làm cảnh, có thể sử dụng để tạo dáng bonsai.

Họ Hoàng tinh (Convallariaceae)

- Mạch môn *(Ophiopogon japonicus* Ker-Gawl.)

Cây thảo sống nhiều năm, cao 15-20cm ; thân rễ phân nhánh nhiều. Lá hình dải hẹp. Cán hoa ở nách lá mang chùm hoa đơn. Hoa màu hoa cà. Quả mọng màu lam.

Cây thường được trồng làm viền các vườn hoa, thảm cỏ.

Cũng có một số loài khác được trồng làm cảnh. Ở Nhật Bản, người ta dùng để tạo dáng 33.

Họ Lan (Orchidaceae)

Nhiều loài cây họ Lan được sử dụng. Ở Nhật Bản, người ta dùng một số loài thuộc các chi để tạo dáng bonsai, chủ yếu để tạo dáng 32 (Phong cảnh theo mùa) và 33 (Trồng cây thảo hoặc hỗn hợp) ; đối với

những loài *Dendrobium*, thì có thể thêmdáng 16 (Bám đá)... Ở nước ta cũng có nhiều loài lan đẹp :

- Lan bầu rượu *(Calanthe rubens* Ridl.)

Địa lan to mập có giả hành hình trứng, có cạnh, cao đến 15cm, đôi khi eo lại ở khoảng giữa. Lá dài đến 50cm, rộng 10-15cm. Cụm hoa ở gốc giả hành sau khi lá rụng. Hoa màu trắng hay trắng ửng hồng to cỡ 4cm ; môi 3 thùy với bớt đỏ thắm.

Ở nước ta có 14 loài thuộc chi này, cần nghiên cứu sử dụng.

- Hồng lan, Phấn hồng lan *(Cymbidium insigne* Rolfe)

Cỏ ở đất, thân rễ dày. Lá cao tới 90cm, rộng 1 cm. Chùm hoa đứng. Hoa hoàn toàn hồng tim tím, khía rạch hồng hơi đỏ màu sẫm hơn.

Có tới 16 loài *Cymbidium* ở nước ta có thể chọn lựa để trồng tạo cảnh bonsai.

- Hoàng thảo hoa vàng, Kim lan *(Dendrobium chrysanthum* Lindl.) Thân mọc đứng rồi thõng xuống dài 1,50-2m, gióng ngắn (3cm). Lá hình ngọn giáo dài tới 15cm, rộng 3cm. Cụm hoa ở bên ; 2-4 hoa đối diện với lá, màu vàng, nạc, như sáp, đường kính 35-45mm, cánh hoa có mép uốn lượn. Thường gặp trên vách núi đá.

Ở nước ta có 101 loài *Dendrobium*, có nhiều loài dùng được để tạo bonsai.

- Lan hồng phượng *(Habenaria rhodocheila* Hance)

Địa lan có hoa to với màu đỏ gạch tôm hoặc vàng rất đẹp. Thường mọc trên các tảng đá lớn có phủ lá cây mục, gần các dòng nước chảy, dưới tán cây.

Ở nước ta có 25 loài *Habenaria*. Chúng ta có thể thu cây tự nhiên hay tách củ vào cuối mùa khô đầu mùa mưa để trồng tạo cảnh bonsai.

- Lan lá gấm *(Ludisia discolor* (Ker-Gawl.) A. Rich.)

Địa lan có thân mập, màu nâu tia tía, bò rồi đứng, cao khoảng 15cm. Lá mọc so le, xoan, dài 8*cm*, rộng 4-5*cm*, màu tía đậm hay xanh đậm hay xanh tía đậm ; gân có màu đỏ hay vàng óng. Cụm hoa ở ngọn cao khoảng 15cm. Hoa trắng có phụ bộ màu vàng tươi ở trên nhị. Cây mọc hoang và thường được trồng làm cảnh vì lá đẹp.

Họ Chuối (Musaceae)

- Chuối rừng, Chuối hoa *(Musa uranoscopos* Lour. ; *M. coccinea* Andr.)

Thân giả cao 1-1,5m và có đường kính tới 10cm mang 3-4 lá ở đỉnh. Buồng mọc đứng dài 50-70cm, phủ mo màu đỏ cam, dễ rụng. Hoa nhiều, màu vàng. Quả bằng ngón tay út. Có thể nhân giống bằng tách cây. Ta cũng thường trồng làm cảnh.

Ở Nhật Bản, người ta dùng để tạo các dáng 16,17,18,22,23-28.

Họ Cói (Cyperaceae)

- Cói cảnh, Lác dù *(Cyperus flabelliformis* Rottb.)

Bụi cao 1-2m, thân gần như tròn. Lá teo thành bẹ. Lá bắc có 20 cái gắn thành như vòng ; cuống cụm hoa dài 5-10cm ; bông hoa trắng trắng rồi nâu nhạt. Truyền thể ở nách lá bắc, mọc thành cây khi gặp đất. Cây dễ trồng, ưa ẩm, thường trồng trên hòn non bộ.

Họ Hòa thảo (Poaceae)

- Trẩy, Hóp sào lùn *(Bambusa multiplex* Raeusch. var. *nana* (Roxb.) Keng f.)

Cây bụi dưới 3m, luôn luôn có màu lục. Thân tập trung thành búi dày, có đường kính 2-3cm, nhẵn trơn, màu lục rồi màu vàng, không có gai, phân nhánh nhiều từ gốc. Lá xếp hai dãy, thường nhỏ, dải ngọn giáo, màu lục lờ xanh lơ, có lông mềm ở mặt dưới. Cụm hoa chùy kép ngắn. Cây mọc ở rừng miền Trung, được trồng làm hàng rào, thân làm cần câu.

Ở Trung Quốc, người ta dùng loài này tạo cảnh bonsai. Ở Nhật Bản, người ta dùng một loài *Bambusa* khác *(B. edulis* Carr.) để tạo nhiều dáng 2,16,17,19,23-28,33.

- Tre ống điếu, Trúc đùi gà *(Bambusa ventricosa* McClure).

Cây nhỏ mọc thành bụi. Thân cong queo, mỗi gióng phình lên ở phía dưới trông như cái đùi gà. Thân màu lục sẫm, khi già ngả sang màu hơi vàng. Lá hình trứng mũi mác hay hình ngọn giáo dài 12-21*cm*, rộng 1-2 *cm* , cuống lá ngắn.

Cây mọc ở rừng và cũng được trồng làm cảnh, dùng thân làm gậy chống. Ta dùng loài này để tạo dáng bụi cây, rừng cây...

Còn có loài khác cũng được trồng nhiều làm cảnh là cây Tre trổ *(B. vulgaris* Schrad. ap. Wendl. var. *aureo-variegata* Hort.) mà thân và

cành màu vàng tươi với những sọc xanh trông rất đẹp.

- Cỏ chè vè *(Miscanthus sinensis* Anders.)

Cây thảo sống nhiều năm cao 1-1,50m. Lá hình dải ngọn giáo, màu lục sẫm. Người ta đã tạo ra được nhiều giống trồng. Nhân giống bằng tách các chồi. Ở Nhật Bản, người ta dùng tạo các dáng 16, 32, 33 và tiểu hình hóa thành bonsai mini.

- Sậy *(Phragmites communis* (L.) Trin.)

Cây thảo lâu năm, có rễ bò dài rất khỏe. Thân cao tới 4m, thẳng đứng, rỗng ở giữa. Lá xếp xa nhau, hình dải thuôn, mép lá ráp. Cụm hoa chùy màu tím hay tím nhạt, hơi rũ cong, dài tới 45cm, có nhiều nhánh mang bông nhỏ. Nhân giống bằng tách cây hay giâm cành. Ở Nhật Bản, người ta dùng để tạo các dáng 16,19,31-33.

- Trúc vàng *(Phyllostachys bambusoides* Sieb. et Zucc. var. *aurea* (Carr. ex Riv.) Mak.).

Tre nhỏ 3-5m mọc thành bụi vàng bóng. Thân to 1-1,5cm, có một rãnh sâu, các gióng ở gốc ngắn, đặc. Lá 5-10cm, rộng 2-3cm, màu lục lờ ở trên, có răng, 8-10 gân phụ, mặt dưới mốc mốc. Loài này cũng được sử dụng ở Trung Quốc để tạo cảnh bonsai. Ở nước ta, cây cũng được trồng làm cây cảnh, còn gọi là Trúc hóa long.

- Trúc đen *Phyllostachys nigra* (Lodd.) Munro.

Bụi nhỏ. Thân cao 2-3,5m, to 1-2m, rỗng, khi già màu đen hay lục đen láng rất đẹp. Lá thành bó như lông, 5-10cm, màu lục lờ ở dưới.

Có thứ trúc cần câu (var. *henonis* (Mitf.) Stapf ex Rendle) có dáng xinh xắn với thân vàng có dải xanh lục hay xanh bóng.

Ở Nhật Bản, người ta dùng để tạo các dáng 16, 19, 33.

- Cỏ bờm ngựa *(Pogonatherum crinitum* (Thunb.) Kunth).

Bụi mịn, đẹp, cao 15-30cm, thân như chỉ, cứng, bóng, ít nhánh. Lá màu lục tươi, dài 3-5cm, rộng 2-3mm, mép ngắn. Bông cao 1-3cm. Cây thường mọc bám trên vách đá ở núi. Cũng thường được trồng làm cảnh. Dùng tạo dáng 33.

- Trúc Nhật *(Sasa japonica* Mak. ; *Arundinaria japonica* Sieb. et Zucc.).

Bụi cao 1-5m, có thân rễ bò dài. Thân to đến 4-5cm, rỗng, mọc đứng. Lá thon, màu lục sẫm bóng ở mặt trên, màu lục lờ ở mặt dưới.

Chùy hoa thưa. Thường trồng làm cảnh. Nhân giống bằng tách cây. Được dùng để tạo các dáng 16, 31, 33 và bonsai mini.

- Có đuôi chó *(Setaria viridis* (L.) Beauv.)

Cây bụi mọc hàng năm, cao đến 1m, rỗng ở các gióng. Phiến lá có gốc tròn, dài 10-25cm, rộng 5-15mm. Cụm hoa bông cao 2-11cm, vàng rồi xanh.

Còn có nhiều loài khác như Cỏ sâu róm, Cỏ đuôi chồn... thuộc chi *Setaria* thường gặp ở nước ta. Có thể thu cây tự nhiên hoặc gieo hạt như Kê.

Ở Nhật Bản, người ta dùng tạo các dáng 16, 31, 33 và bonsai mini.

Họ Cau (Arecaceae)

- Dừa (*Cocos nucifera* L.)

Cây cao tới 15m. Lá dài tới 8m. Là cây rất quen thuộc đối với chúng ta.

Cơ sở Minh Tân thử trồng thí nghiệm tạo bonsai từ cây hai năm.

- Mật cật nhỏ, Lụi (*Rhapis humilis* Blume).

Cây cao 1,5m, mọc thành bụi, có thân dạng tre trúc. Lá mọc so le, dạng quạt ; cuống lá không gai. Buồng 20cm, đầy lông sét. Cây khác gốc. Quả mọng có vỏ nhẵn và vỏ trong mềm, chứa 1 hạt.

Ở Nhật Bản, người ta nhân giống bằng cách tách cây. Dùng tạo các dáng 16, 17, 19, 23, 28, 33. Ở nước ta, loài Mật cật (*R.excelsa* (Thunb.) Henry) cũng thường được trồng làm cảnh.

Chúng ta cũng đã trồng nhiều cây trong họ Cau để làm cảnh, như Cau vàng (*Chrysalidocarpus lutescens* Wendl.), Chà là (*Phoenix roebelenii* OBrien) cũng đang được chọn lựa để tạo cảnh bonsai.

Họ Ráy (Araceae).

- Thạch xương bồ (*Acorus gramineus* Soland.).

Cây thảo thường xanh, sống lâu năm. Thân rễ tương đối mảnh, thơm. Lá mọc từ gốc, hình dải hẹp, dài 15-20cm, có bẹ. Hoa nhỏ, thành bông hình trụ vàng, mo dễ rụng. Quả dạng quả mọng.

Có loại lá nhỏ (var. *pusillus*) thường được trồng trên non bộ.

Có thể nhân giống bằng tách cây. Người ta dùng để tạo dáng 16, 31, 33.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Peter A. Adams, 1990. The art of Bonsai (2nd edition). Ward Lock limited, London.

Jean Genotti, 1989. Le Bonsai - Créer un arbre miniature, un art facile. Editions de Vecchi S.A. Paris.

Paul Lesniewicz. Bonsai d'intérieur (6e édition). Edition Bonsai Centrum Heidelberg.

Jean-Dominique Marcellier et all., 1991. Etonnants, élégants et fascinants : Les Bonsai. Mon Jardin et Ma Maison, Boulogne.

George Ohsawa. Hoa đạo. (Bản dịch của Ngô Thành Nhân và Nguyễn Hồng Giao, 1991). Nhà xuất bản văn nghệ Thành phố Hồ Chí Minh.

Shufunotomo, 1989.The essentials of Bonsai (Fifth printing). David et Charles . Newton Abbot, London.

Alan Roger, 1990. Les Bonsai. Comment les choisir, les former, les soigner. Edition Bornemann, Paris.

Armen Takhtajan, 1987. Systema Magnoliophytorum. Officina editoria Nauka, Leninopoli.

Yuji Yoshimura and *Giovanna M. Halford*, 1967. The Japanese Art of Miniature trees and Landscapes. Their creation, Care and Enjoyment. (Fourteenth printing). Charles E. Tuttle company. Inc. : Publishers Rutland, vermont ; Tokyo, Japan.

Trương Đạo Huy, 1986 ? Chinese Bonsai. Appreciation of fine pieces and bonsai Crafsmanship - Trung Quốc bồn cảnh. An Huy khoa học kỹ thuật xuất bản xã.

Lê Công Kiệt và cộng sự, 1992. Kỹ thuật Bonsai. Trường đại học tổng hợp, Hội hoa lan cây cảnh Thành phố Hồ Chí Minh.

Lê Văn Hảo, Trần Hợp, Nguyễn Hồng Đảng, 1989. Việt Nam - non nước thần tiên. Tập I . Nhà xuất bản khoa học và kỹ thuật.

Phạm Hoàng Hộ, 1970-1972. Cây cỏ miền nam Việt Nam. Bộ Giáo dục - Trung tâm học liệu. Sàigòn.

Sơn Nam, 1973. Gốc cây, Cục đá và Ngôi sao. Văn, Sàigòn.

Võ Văn Chi, Vũ Văn Chuyên, Phan Nguyên Hồng, Trần Hợp, Lê Khả Kế, Đỗ Tất Lợi, Lương Ngọc Toản, Thái Văn Trừng, 1969 - 1976. Cây cỏ thường thấy ở Việt Nam (toàn tập). Nhà xuất bản khoa học và kỹ thuật, Hà Nội.

MỤC LỤC

Lời nói đầu Trang 3

Bonsai là gì ? 7

Thú vui thưởng ngoạn cây cảnh 11

Thú vui trồng bonsai 17

Các dáng bonsai 18

Nhóm I. Đơn thân 20

A. Theo hình dạng của thân cây 20

B. Theo hình dạng của các cành cây 23

C. Theo bố cục của rễ 24

Nhóm II. Đa thân 26

A. Cùng gốc cùng rễ 26

B. Cùng gốc khác rễ 27

Nhóm III. Cụm cây 28

A. Nhiều cây mọc rời 29

B. Nhiều cây mọc khít nhau 30

Nhóm IV. Cụm cây phối hợp 30

Các phần khác nhau của Bonsai 32

I. Mặt trước và mặt sau 32

II. Gốc cây 32

III. Thân cây 34

IV. Vỏ cây 35

V. Cành cây 35

VI. Tán lá 41

VII. Lớp phủ trên mặt đất 43

VIII. Chậu 43

Nhân giống bonsai 50

I. Thu thập cây có hạt mọc hoang dại 50

II. Nhân giống bằng hạt 56
III. Nhân giống bằng hom 58
IV. Nhân giống bằng chiết cành 60
V. Nhân giống từ cây ghép 63
VI. Nhân giống bằng phân chia gốc rễ 67
Uốn sửa bonsai 69
I. Tỉa chồi hay đọt non 70
II. Tỉa lá 71
III. Tỉa cành 71
IV. Uốn 74
Tạo dáng bonsai 78
I. Tỉa cành nhánh 80
II. Quyết định về cách bố trí rễ 84
III. Xén rễ 85
IV. Chuẩn bị chậu 85
V. Các kỹ thuật lão hóa 87
Trồng cây trên đá và trồng cây thành nhóm 91
I. Trồng cây trên đá 91
II. Trồng cây thành nhóm 93
III. Trồng cây tạo thành phong cảnh thiên nhiên 96
IV. Trồng phong cảnh theo mùa tiết 97
V. Trồng các loại cây thảo, hòa thảo và cây bụi 97
Chăm sóc bonsai 98
I. Thay chậu 98
II. Đất trồng 102
III. Nơi đặt bonsai 104
IV. Nước và các yếu tố thời tiết 109
V. Phân bón 119
VI. Sâu bệnh 112

Chọn lựa và trưng bày bonsai 113
I. Chọn lựa bonsai 113
II. Trưng bày bonsai 116
Các loài cây thích hợp cho bonsai 120
I. Ngành Thông đất 121
II. Ngành Cỏ tháp bút 122
III. Ngành Dương xỉ 123
IV. Ngành Thông 124
V. Ngành Tuế 127
VI. Ngành Ngọc lan 128
Tài liệu tham khảo 169
Mục lục 171

VÕ VĂN CHI - TRẦN HỢP
TRỊNH MINH TÂN

BONSAI

Chịu trách nhiệm xuất bản : *PTS. TÔ ĐĂNG HẢI*
Biên tập : *NGUYỄN TRÍ DŨNG*
Sửa bài : *TRÍ DŨNG*
Vẽ bìa : *NGUYÊN KHOA*
Trình bày : *THỤY VŨ*

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT
70 Trần Hưng Đạo - Hà Nội
28 - Đồng Khởi - Q.1 TP. Hồ Chí Minh
ĐT : 225062

In 2.000 cuốn khổ 14,5 x 20,5cm. Tại Xí nghiệp In TỔNG HỢP - LIKSIN theo kế hoạch xuất bản năm 1992 của NXB Khoa học kỹ thuật. In xong và nộp lưu chiểu tháng 1 năm 1993